

Dân Chúa

www.danchua.eu

online

Dân Chúa on line số 58 - tháng 3.2020



Chúng ta cầu nguyện cho
GIÁO HỘI TẠI TRUNG QUỐC
được kiên trì trung thành với Tin Mừng
và phát triển trong sự hiệp nhất.



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký: Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học: Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới



**Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>**

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Ba 2020.
- . **Sứ điệp Mùa Chay 2020 của Đức Phanxicô.**
- . **Sống Mùa Chay theo Thánh Thi Giờ Kinh.**
- . **Mười Lời khuyên cho một mùa Chay thánh thiện nhất.**
- . **Tiến trình của sự chết nơi mỗi người.**
- . **Cách Xác Định Ngày Lễ Phục Sinh Một Cách Giản Tiện Nhất!**
- . **Linh đạo và Mẫu nhiệm Phục Sinh.**
- . **Năm Mục Vụ Giới Trẻ 2020**
Kinh Nguyện Giới Trẻ
CHÚA Ở LẠI VỚI CHÚNG CON
ĐỨC GIÊSU KITÔ ĐƯỜNG XUỐNG VỚI CON NGƯỜI.
- . **Thư cho người Mẹ hiền.**
- . **Mười điều răn cho các cha mẹ vợ, cha mẹ chồng hoàn hảo.**
- . **5 điều cần biết về Tông Huấn ‘Querida Amazonia’.**
- . **Tông huấn của Đức Thánh Cha cho một Giáo hội có khuôn mặt Amazon.**
- . **Các Giáo hoàng viếng thăm trại tập trung Auschwitz-Birkenau.**
- . **Tình cảnh bi thảm của Giáo Hội tại Trung Quốc theo nhận định của ĐHY Giuse Trần Nhật Quân.**
- . **THÁNH GIUSE CON NGƯỜI THẦM LẶNG**
- . **Dịch bệnh dưới góc nhìn của Kinh Thánh.**
- . **Điều Răn thứ 8 từ Tin Giả đến Tin Mừng.**
- . **Những lời khuyên để có Thánh lễ đẹp lòng Chúa.**
- . **Bà Anuradha Koirala và việc giải cứu 18 ngàn phụ nữ thoát khỏi ngành công nghiệp tình dục.**
- . **Mẹ Thánh Gioan-Bosco sắp được phong thánh?.**
- . **Mười cặp vợ chồng kết hôn đã được phong thánh hoặc trong quá trình phong thánh.**
- . **Bác sĩ Anh Hùng Lý Văn Lương có phải là người Công Giáo không?.**
- . **Chuyện đại dịch Corona chuyện mắc dịch của lòng người.**
- . **Mẹ La Vang Xin Mẹ nhìn đến chúng con.**
- . **Phỏng vấn Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh...**

...

Lây Chúa xin cứu thế giới khỏi dịch tễ

Bước vào Mùa Chay thánh với dấu chỉ thời đại CORONAVIRUS

Quý độc giả thân mến,
Viết lá thư Dân Chúa trong ngày Thứ Tư Lễ Tro, khai mạc Mùa Chay thánh, chuẩn bị tâm hồn đón mừng đại lễ Chúa Phục Sinh, trong lúc trên đầu tôi vẫn còn vương nhiều tro bụi vừa nhận lãnh tại nhà nguyện “Capella de Morte Jesu” (nhà nguyện Chúa chịu nạn chịu chết) trong Trung Tâm Thánh Mẫu Fatima... bên tai tôi vẫn còn vang vọng lời cha chủ sự: “Hỡi người, hãy nhớ mình là tro bụi, và rồi sẽ trở về bụi tro”.

Tôi đã nghe câu này nhiều lần trong cuộc đời, nhưng năm nay nghe sao mà “thấm thía” tận sâu thẳm con tim,! Sao mà “ý nghĩa” vào đúng lúc Coronavirus đang làm chao đảo toàn thế giới:

Tính đến ngày thứ tư lễ tro hôm nay 26.02.2020, tại Hoa Lục, số người chết vì coronavirus, hay COVID-19 đã tăng vọt lên đến 2.663 người, và số người nhiễm bệnh lên đến 77.658 người. Trong khi đó tại Ý đã có 11 người chết vì dịch coronavirus, và 322 trường hợp được xác nhận trên toàn nước Ý. Tất cả các Lễ Tro trong toàn vùng Lombardy (bắc Ý) đều bị hủy bỏ vì chính quyền yêu cầu dân chúng ở trong nhà và tránh các cuộc tụ họp đông người.

Trong một diễn biến thật đau lòng khác, Hội Đồng Giám Mục Nam Hàn gọi tắt là CBCK đã quyết định đình chỉ tất cả các Thánh lễ có giáo dân tham dự trên cả nước, có hiệu lực tại tất cả 16 giáo phận và tổng giáo phận từ thứ Năm 27 tháng Hai cho đến khi có lệnh mới. Đây là quyết định đầu tiên như thế trong lịch sử 236 năm của Giáo Hội, nhằm hợp tác với chính phủ trong nỗ lực chống lại sự lây lan của coronavirus.

Tính đến sáng thứ Năm 27 tháng Hai, Nam Hàn đã báo cáo có đến 1.595 trường hợp được xác nhận nhiễm coronavirus, bao gồm 12 trường

hợp tử vong. Như thế, chỉ trong ngày thứ Tư Lễ Tro, đã có thêm 334 trường hợp được xác nhận nhiễm coronavirus. Trong 334 trường hợp được xác nhận nhiễm coronavirus trong ngày Thứ Tư Lễ Tro, 307 trường hợp là tại Daegu, tâm chấn của sự bùng phát dịch bệnh, và 4 trường hợp là ở phía Bắc tỉnh Khánh Thượng (Gyeongsang -慶尙道).

Hôm thứ Ba 24.02.2020, Iran đã báo cáo 34 trường hợp mới, với số người chết tăng lên đến 15 người. Bahrain báo cáo 9 trường hợp mới, trong khi Kuwait có thêm ba trường hợp và Oman thêm hai trường hợp nữa. Cho đến nay, có khoảng 140 trường hợp được xác nhận ở Trung Đông, tất cả đều liên quan đến Iran.

Riêng tại Việt Nam, tình hình còn tạm ổn, nhưng những đợt sóng ngầm đang âm ỉ chờ bùng phát!... Nhưng hầu hết thư mục vụ mùa chay của các giáo phận đều đề cập đến Coronavirus như dấu chỉ thời đại và khẩn thiết mời gọi thống hối:

Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, OP. Chủ chăn giáo phận Hà Tĩnh viết: “Nhân loại đã có những bước tiến vượt bậc trên con đường văn minh. Những thành tựu chói lọi của khoa học kỹ thuật, trào lưu toàn cầu hóa, những dự án, tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia... đã làm cho con người cảm thấy quyền lực hơn bao giờ hết. Có vẻ như con người đã có thể chế ngự mọi thứ, nắm hoàn toàn vận mạng của mình trong tay. Tuy nhiên, những ngày đầu của năm 2020 này, cả thế giới đã hoang mang lo sợ vì đại dịch do một chủng mới của virus corona gây ra. Phải nói rằng, cả thế giới đã phải choáng váng trước sự lây lan và tàn phá của một chủng loại nhỏ bé nhất trong cấu trúc sự sống! Đường như con người đã phải trở về đúng vị trí mỏng manh, yếu đuối của nó.

Trong bối cảnh nêu trên, chúng ta có thể xem

đây như là một “dấu chỉ của thời đại”. Vì thế, Mùa Chay này, tôi mời gọi anh chị em cùng nhau suy tư một cách sâu sắc hơn về thân phận con người, về mối tương quan của chúng ta với Thiên Chúa, để từ đó, chúng ta có thể thực hiện động thái dứt khoát như anh thanh niên trong dụ ngôn người cha nhân hậu: “Thôi, ta đứng lên, đi về cùng cha” (x. Lc 15,18).

Thư mục vụ mùa chay của tổng giáo phận Sài Gòn đã viết: “Thực tế nạn dịch do virus corona là một tai họa nhưng cũng là cơ hội cho chúng ta thức tỉnh. Cả thế giới đang lo âu trước sự lây lan của virus rất nhỏ bé không thể thấy bằng mắt thường. Bao nhiêu cường quốc trên thế giới, bao nhiêu bác sĩ và nhà khoa học tài ba, bao nhiêu người giàu có và quyền lực, bao nhiêu súng ống bom đạn, tất cả hiện nay vẫn đang bất lực trước chủng virus mới đe dọa mạng sống con người. Thế mà người ta cứ tưởng mình vĩ đại đến độ muốn loại trừ Thiên Chúa toàn năng. Chúng ta sợ hãi trước virus nhưng lại không biết kính sợ Thiên Chúa và qui hướng về Ngài. Con virus nhỏ bé nhắc nhở chúng ta về sự mong manh yếu đuối của thân phận con người để chúng ta khiêm tốn hơn và định hướng lại cuộc đời mình, quay về với Chúa Giêsu, bước theo Chúa Giêsu để sự sống của Chúa Giêsu Phục sinh ngày càng lớn lên trong chúng ta”. (+ Giuse NGUYỄN NĂNG, Tổng Giám mục và + Louis NGUYỄN ANH TUẤN, Giám mục Phụ tá)

Thư mục vụ mùa chay của Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm, giáo phận Mỹ Tho mời gọi toàn giáo phận nhận ra dấu chỉ thời đại để sám hối và tin vào Tin Mừng: “*Năm nay, người Công giáo bước vào Mùa Chay thánh trong lúc cả thế giới âu lo trước dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do virus corona chủng mới, gọi tắt là Covid-19. Phải chăng đây chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên hay đây là “dấu chỉ thời đại” (Mt 16,1-3), qua đó Thiên Chúa muốn gửi cho chúng ta sứ điệp của Ngài? Phải chăng đây là thời điểm cần lắng nghe cách khẩn thiết hơn lời kêu gọi của Chúa Giêsu: “Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”?*

Đây là lời nguyện chính thức của Hội đồng Giám mục Việt Nam để cầu nguyện trong cơn dịch bệnh Covid-19.

Lá Thư Dân Chúa

Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi toàn năng chúng con đang họp nhau cầu nguyện, tha thiết nài xin cho cơn dịch bệnh mau chấm dứt.

Lạy Chúa Cha giàu lòng thương xót xin nhìn đến nỗi thống khổ

của đoàn con trên khắp thế giới, đặc biệt tại những nơi dịch bệnh đang hoành hành.

Xin củng cố đức tin của chúng con, cho chúng con hoàn toàn tín thác vào tình yêu quan phòng của Cha.

Lạy Chúa Giêsu là Đấng cứu độ duy nhất, là vị lương y đầy quyền năng và lòng thương xót, xin thương cho các bệnh nhân sớm được chữa lành, và an ủi các gia đình đang gặp khó khăn thử thách. Xin cho lời chúng con khiêm tốn cầu nguyện, được chạm tới trái tim nhân lành của Chúa, xin giảm bớt gánh nặng khổ đau, và cho chúng con cảm nhận được bàn tay Chúa đang ân cần nâng đỡ chúng con.

Lạy Chúa Thánh Thần là nguồn sức mạnh tình yêu, xin soi sáng các vị hữu trách và những người có khả năng, giúp họ sớm tìm ra phương thuốc chữa trị dịch bệnh, xin ban cho các bác sĩ và nhân viên y tế sức mạnh của tình thương và lòng nhiệt thành quảng đại, luôn tận tâm tận lực phục vụ các bệnh nhân.

Chúng con xin trao vào đôi tay từ mẫu của Mẹ Maria, những lời khẩn nguyện trong cơn đại nạn, nhờ lời Đức Mẹ chuyển cầu, xin Chúa nhận lời chúng con. Amen

Bà Rịa, ngày 17-02-2020 Đã ký

+ Emmanuel Nguyễn Hồng Sơn

Chủ tịch Ủy Ban Phụng Tự / HĐGMVN

Linh mục chủ nhiệm



Lịch Phụng vụ tháng Ba/2020

Ý cầu nguyện: Cầu cho người Công giáo tại Trung Quốc: Xin cho Giáo Hội tại Trung Quốc luôn luôn trung thành với Tin Mừng và ngày càng hợp nhất hơn.

THÁNG KÍNH THÁNH GIUSE

Thánh Giuse là Bồn Mạ và gương mẫu của các người lao động và các gia trưởng. Ngài đã sống cuộc đời lao động để nuôi sống gia đình. Chính Chúa Giêsu, dù là Con Duy Nhất của Thiên Chúa, cũng được gọi là "Con của bác thợ mộc". Vì thế, noi gương thánh Giuse, các người lao động và các gia trưởng hãy học cho biết giá trị của lao động: nuôi sống bản thân và gia đình, liên kết với anh chị em và phục vụ họ, thực thi bác ái đích thực và góp công vào việc kiến tạo toàn công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa.

■ Di	1	I Mùa Chay St 2, 7-9 & 3, 1 -7a; Tv 50; Rm 5, 12-19; Mt 4, 1-11
■ Lu	2	Lv 19, 1-2.11-18; Tv 18B; Mt 25, 31-;
■ Ma	3	Is 55, 10-11 ; Tv 33 ; Mt 6, 7-15
■ Me	4	Thánh Casimir Gnh 3, 1-10; Tv 50; Lc 11, 29-32
■ Je	5	Est 4, 17 ; Tv 137 ; Mt 7, 7-12
■ Ve	6	Ed 18, 21-28 ; Tv 129 ; Mt 5, 20-26
■ Sa	7	Thánh Perpetua và FeLicita Đnl 26, 16-19 ; Tv 118 ; Mt 5, 43-48
■ Di	8	II Mùa Chay St 12, 1-4a ; Tv 32 ; 2 Tm 1, 8b-10 ; Mt 17, 1-9
■ Lu	9	Thánh Françoise Romaine Đn 9, 4-10 ; Tv 78 ; Lc 6, 36-38
■ Ma	10	Is 1, 10.16-20 ; Tv 49 ; Mt 23, 1-12
■ Me	11	Gr 18, 18-20 ; Tv 30 ; Mt 20, 17-28
■ Je	12	Gr 17, 5 10 ; Tv 1 ; Lc 16, 19-31c
■ Ve	13	St 37, 3-4.12-13a. 17b-28 ; Tv 104 ; Mt 21, 33-43.45-46
■ Sa	14	Mi 7, 14 15.18-20 ; Tv 102 ; Lc 15, 1-3.11 32
■ Di	15	III Mùa Chay Ex 17, 3-7 ; Tv 94 ; Rm 5, 1-2.5-8 ; Ga 4, 5-42
■ Lu	16	2V 5, 1-15a ; Tv 41-42 ; Lc 4, 24-30
■ Ma	17	Thánh Patrick Đn 3, 25.34-43 ; Tv 24 ; Mt 18, 21-35
■ Me	18	Thánh CyrilLc thành JérusaLem Đnl 4, 1.5-9 ;Tv 147 ; Mt 5, 17 19
□ Je	19	Thánh Giuse 2S 7, 4-5a.12-14a.16 ; Tv 88; hoặc Rm 4, 13.16-18.22 ; Mt 1, 16.18-21.2 hay Lc 2,41-51 a
■ Ve	20	Hs 14, 2-10 ; Tv 80 ; Mc 12, 28b-34
■ Sa	21	Hs 6, 1 -6 ; Tv 50; Lc 18, 9-14
■ Di	22	IV Mùa Chay 1S 16, 1b.6-7.10-13a ; Tv 22 ; Ep 5, 8-14 ; Ga 9, 1-41
■ Lu	23	Thánh Turibio de Mogrovejo Is 65, 17-21 ; Tv 29 ; Ga 4,43-54
■ Ma	24	Ed 47, 1-9.12; Tv 45 ; Ga 5, 1-16
□ Me	25	Lễ Truyền Tin Is 7, 10-14 et 8, 10; Tv 39; hay He 10, 4-10; Lc 1,26-38
■ Je	26	Xh 32, 7-14 ;Tv 105 ; Ga 5,31-47
■ Ve	27	Kn 2, 1a. 12-22; Tv 33; Ga 7, 1-2.10.14.25-30
■ Sa	28	Gr 11, 18-20; Tv 7 ; Ga 7, 40-53
■ Di	29	V Mùa Chay Ed 37, 12-14 ; Tv 129; Rm 8, 8-11 ; Ga 11, 1-45
■ Lu	30	Đn 13, 1-9.15-17.19-30.33-62 ; Tv 22; Ga 8, 1-11
■ Ma	31	Đnl 21, 4-9 ; Tv 101 ; Ga 8,21-30



Sứ điệp Mùa Chay 2020 của Đức Phanxicô

Ngày 24 tháng Hai năm 2020, Tòa Thánh đã cho công bố sứ điệp Mùa Chay của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Dưới đây là toàn văn sứ điệp này: “Chúng tôi cầu xin anh em, nhân danh Chúa Kitô, hãy hòa giải với Thiên Chúa” (2 Cr 5:20)

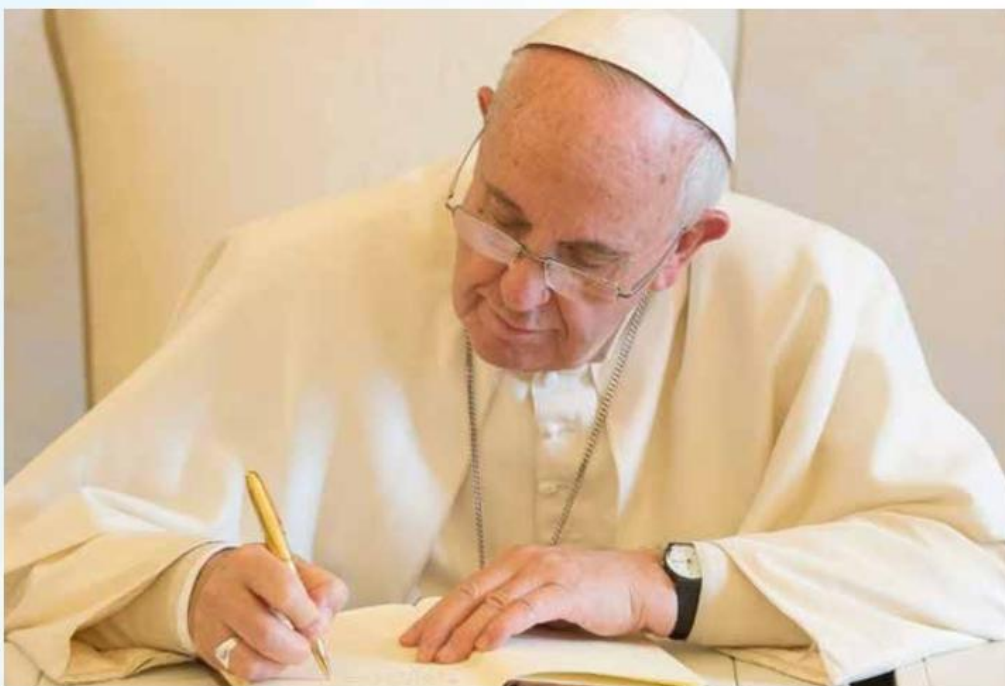
Anh chị em thân mến,
Năm nay, Chúa ban cho chúng ta, một lần nữa, một thời gian thuận lợi để chuẩn bị cử hành bằng những tâm hồn đổi mới, mẫu nhiệm lớn lao tức cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu, vốn là nền tảng của đời sống Kitô hữu có tính bản thân và cộng đồng của chúng ta. Chúng ta phải liên tục trở lại với mẫu nhiệm này trong trí khôn và tâm hồn, vì nó sẽ tiếp tục lớn lên trong chúng ta theo mức độ chúng ta mở lòng ra đón nhận sức mạnh thiêng liêng của nó và đáp ứng một cách tự do và quảng đại.

1. Mẫu nhiệm phục sinh là cơ sở của việc hoán cải

Niềm vui Kitô giáo phát xuất từ việc lắng nghe và chấp nhận Tin mừng về cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu. Giáo lý sơ truyền này tóm kết mẫu nhiệm của một tình yêu “có thực chất, chân thật, cụ thể đến nỗi nó mời gọi chúng ta tiến vào một mối liên hệ cởi mở và đối thoại hữu hiệu” (Christus Vivit, 117). Bất cứ ai tin thông

điệp này cũng đều bác bỏ lời dối trá cho rằng cuộc sống của chúng ta là để chúng ta muốn làm gì theo ý muốn thì làm. Đúng hơn, sự sống được sinh ra từ tình yêu của Thiên Chúa là Cha của chúng ta, từ ước mong của Người muốn ban cho chúng ta sự sống dồi dào (x. Ga 10:10). Trái lại, nếu chúng ta lắng nghe tiếng nói đầy cám dỗ của “cha mọi dối trá” (Ga 8:44), chúng ta có nguy cơ sa vào vực thẳm của sự phi lý, và trải nghiệm địa ngục ở đây trên trái đất, như quá nhiều sự kiện bi thảm trong kinh nghiệm bản thân và tập thể, buồn thay, vốn làm chứng

Trong Mùa Chay năm 2020 này, tôi muốn chia sẻ với mọi Kitô hữu những gì tôi đã viết cho những người trẻ tuổi trong Tông huấn Christus



Chủ đề

Vivit: “Hãy luôn nhìn lên đôi tay dang rộng của Chúa Kitô bị đóng đinh, hãy để các con được cứu rỗi hết lần này đến lần nọ. Và khi các con đi xưng các tội lỗi của mình, hãy vững tin vào lòng thương xót của Người, một lòng thương xót vốn giải thoát các con khỏi mặc cảm tội lỗi. Các con hãy chiêm ngưỡng dòng máu Người tuôn ra một cách đầy yêu thương đến thế, và để mình được gột rửa bởi nó. Nhờ cách này, các con có thể được tái sinh một lần nữa” (Số 123). Cuộc Vượt Qua của Chúa Giêsu không phải là một biến cố trong quá khứ; đúng hơn, nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần, nó luôn hiện diện, cho phép chúng ta, bằng đức tin, nhìn và sờ vào xác thịt của Chúa Kitô nơi những người đau khổ.



2. Tính cấp thiết của hoán cải

Điều tốt lành là suy ngẫm sâu sắc hơn về mầu nhiệm vượt qua mà qua đó, Lòng thương xót của Thiên Chúa đã được ban cho chúng ta. Thật vậy, kinh nghiệm thương xót chỉ có thể xảy ra khi mối liên hệ “mặt đối mặt” với Chúa bị đóng đinh và phục sinh, “Đấng đã yêu tôi và đã phó mình cho tôi” (Gl 2:20), trong một cuộc đối thoại chân thành giữa bạn bè. Đó là lý do tại sao cầu nguyện rất quan trọng trong Mùa Chay. Thậm chí hơn cả một bốn phận, cầu nguyện phát biểu việc chúng ta cần phải đáp lại tình yêu của Thiên Chúa, một tình yêu luôn đi trước và nâng đỡ chúng ta. Các Kitô hữu cầu nguyện trong khi biết rằng, mặc dù không xứng đáng, chúng ta vẫn được yêu thương. Cầu nguyện có thể có bất cứ con số các hình thức khác nhau nào, nhưng điều thực sự quan trọng trong con mắt của Thiên Chúa, là nó thâm nhập sâu trong chúng ta và

đeo dần sự cứng lòng của chúng ta, khiến chúng ta hoán cải, mỗi ngày mỗi hoàn toàn hướng về Thiên Chúa và Thánh ý của Người hơn.

Như thế, trong mùa thuận lợi này, chúng ta có thể cho phép mình được dẫn dắt vào sa mạc như Israel (xem Hôsê 2:14), để cuối cùng chúng ta có thể nghe tiếng nói của Phu quân chúng ta và cho phép nó vang lên mỗi ngày một sâu hơn trong chúng ta. Chúng ta càng gắn bó với lời nói của Người, chúng ta sẽ càng trải nghiệm được lòng thương xót mà Người tự do ban cho chúng ta. Mong sao chúng ta không để thời gian ân sủng này trôi qua vô ích, trong ảo ảnh đại đột rằng chúng ta có thể kiểm soát thời gian và phương tiện cho việc hoán cải của mình hướng về Người.

3. Thánh ý say mê của Thiên Chúa muốn đối thoại với con cái Người

Không bao giờ nên coi việc Thiên Chúa, một lần nữa, muốn dành cho chúng ta một thời gian thuận lợi để chúng ta hoán cải như một điều đương nhiên. Cơ hội mới này phải đánh thức trong chúng ta một cảm thức biết ơn và khuấy động chúng ta khỏi cơn lười biếng của chúng ta. Mặc dù đôi khi có sự hiện diện bi thảm của tội ác trong cuộc sống của chúng ta và trong cuộc sống của Giáo hội và thế giới, cơ hội để thay đổi đường đi của chúng ta này nói lên thánh ý bất di bất dịch của Thiên Chúa không làm gián đoạn

cuộc đối thoại cứu rỗi của Người với chúng ta. Nơi Chúa Giêsu bị đóng đinh, Đấng không biết gì đến tội lỗi, thế nhưng, vì lợi ích của chúng ta, đã bị biến thành tội lỗi (x. 2Cr 5:21), thánh ý cứu rỗi này đã khiến Chúa Cha đặt lên vai Con của Người sức nặng của tội lỗi chúng ta, như trong kiểu phát biểu của Đức Giáo Hoàng Bênêdictô XVI, “biến Thiên Chúa chống lại chính Người (Deus Caritas Est, 12). Vì Thiên Chúa cũng yêu cả các kẻ thù của Người nữa (x. Mt 5: 43-48).

Cuộc đối thoại mà Thiên Chúa muốn thiết lập với mỗi chúng ta qua mầu nhiệm Vượt qua của Con Người không liên quan gì đến cuộc trò chuyện trống rỗng, giống như cuộc trò chuyện vốn được gán cho các cư dân cổ xưa của Athens, những người “dành thì giờ của mình không làm gì cả, ngoài việc kể hay nghe một điều gì đó mới lạ” (Công vụ 17:21).

Trò chuyện như vậy, được xác định bởi một óc tò mò trống rỗng và hời hợt, đặc trưng cho tính thế gian của mọi thời đại; trong thời đại của chúng ta, nó cũng có thể là mẹ đẻ của việc sử dụng sai lạc các phương tiện truyền thông.

4. Giàu có để chia sẻ, không giữ cho riêng mình

Đặt mầu nhiệm vượt qua vào trung tâm cuộc sống của chúng ta có nghĩa là cảm thấy thương cảm đối với các vết thương của Chúa Kitô bị đóng đinh hiện diện trong nhiều nạn nhân vô tội của chiến tranh, trong các cuộc tấn công vào sự sống, từ sự sống của người chưa sinh đến sự sống của người già và các hình thức bạo lực khác nhau. Các vết thương này cũng hiện diện trong các thảm họa môi trường, sự phân phối không đồng đều của cải trên Trái đất, buôn bán người

dưới mọi hình thức và lòng thèm khát lợi nhuận không kiểm chế được, vốn là một hình thức thờ ngẫu tượng.

Ngày nay cũng thế, cần phải kêu gọi những người thiện chí nam nữ chia sẻ, bằng cách bố trí, các cửa của họ với những người thiếu thốn nhất, như một phương thế đích thân tham gia việc xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn. Việc bác ái cho đi làm cho chúng ta trở nên con người hơn, trong khi tích trữ có nguy cơ làm cho chúng ta trở nên ít con người hơn, bị giam cầm bởi sự ích kỷ của chính chúng ta. Chúng ta có thể và phải đi xa hơn nữa, và xem xét các khía cạnh cơ cấu của đời sống kinh tế của chúng ta. Vì lý do này, giữa Mùa Chay năm nay, từ ngày 26 đến 28 tháng 3, tôi sẽ triệu tập một cuộc gặp gỡ ở Assisi với các nhà kinh tế trẻ, doanh nhân và người tạo thay đổi, nhằm mục đích lên khuôn một nền kinh tế công bằng và bao gồm hơn. Như Huấn quyền Giáo hội thường lặp đi lặp lại, đời sống chính trị đại diện cho một hình thức bác ái nổi bật (x. Đức Piô XI, Diễn Văn trước Liên đoàn sinh viên Đại học Công Giáo Ý, 18 tháng 12 năm 1927). Điều tương tự cũng đúng đối với đời sống kinh tế, một đời sống có thể được tiếp cận với cùng một tinh thần Tin Mừng, tinh thần các Mối Phúc Thật.

Tôi cầu xin Mẹ Maria chí thánh cầu nguyện



Chủ đề

để việc cử hành Mùa Chay của chúng ta sẽ mở tâm hồn để nghe tiếng Thiên Chúa kêu gọi chúng ta hòa giải với chính Người, rồi nhìn vào mẫu nhiệm vượt qua, và được hoán cải quay về đối thoại cởi mở và chân thành với Người. Nhờ cách này, chúng ta sẽ trở thành điều Chúa Kitô từng gọi các môn đệ của Người: muối của trái đất và ánh sáng của thế gian (x. Mt 5: 13-14).

**Phanxicô
Rôma, tại Nhà Thờ Thánh Gioan
Latêranô, 7 tháng 10 năm 2019,
Lễ Đức Mẹ Mân Côi.**

Vũ Văn An - 24/Feb/2020



Carême

Quaresima

Cuaresma

Lent

Quaresma

Mùa chay

ضرقأ

Sống Mùa Chay theo Thánh Thi Giờ Kinh

Thứ Tư Lễ Tro là ngày đầu tiên của Mùa Chay Thánh. Mùa chay kéo dài 40 ngày để tưởng nhớ 40 đêm ngày Chúa Giêsu ăn chay cầu nguyện trong hoang địa (xMt 4,1-11). Ngày lễ Tro, giáo dân Việt Nam cũng như Pháp đều cố gắng đi dự Thánh Lễ và chịu tro. Chịu tro để nhắc nhở mình là thân phận mỏng giòn vì ‘được dựng nên từ bụi đất’ (St 2,7), thân phận tội lỗi ‘phải biết thống hối và tin vào giáo huấn của Tin Mừng để được cứu độ’ (xMt 4,17).

Quả vậy, một trong những ý nghĩa nổi bật của Mùa Chay là khiêm tốn nhận thân phận yếu hèn và tội lỗi của mình. Giáo Hội dùng những lời Thánh Thi Mùa Chay (Kinh Sáng và Kinh Chiều) để diễn tả ý nghĩa chính yếu ấy như sau:

Mùa Chay là thời gian trai tịnh đầy hồng ân mà chính Đức Kitô đã thánh hiến, đã trải qua và kêu gọi mọi người thực hiện cho mau được siêu độ :

**Lạy Đức Kitô, Ngài thánh hiến,
Thời gian trai tịnh bốn mươi ngày,
Và cho người thể mau siêu độ,
Ngài đã kêu mời phải ăn chay.**

**Cơ may tới, giờ hồng ân đã điểm,
Xin cho lòng biết hối hận ăn năn,
Nhờ tình thương mà cải quá tự tân,
Quay trở lại như lòng trời mong mỏi.**

Sống Mùa Chay trước tiên là khiêm tốn chân nhận thân phận yếu hèn, tội lỗi của mình để bày tỏ lòng thống hối, xin tạ tội, xin ơn thứ tha, xin chữa lành :

**Muôn Lạy Chúa, này đây bao tội,
Lũ hư phản bội ân tình,
Ngửa trông lượng cả cao xanh,
Thiên ân tràn xuống cho thanh thoát lòng.**

**Tội lỗi ngập đầu khôn xiết kể,
Cung xưng hầu được Chúa thứ tha,
Ngàn muôn thương tích xin cứu chữa,
Để hiển danh Ngài khắp gần xa.**

**Giờ đây Giáo Hội đang sám hối,
Xin lượng từ bi ghé mắt nhìn,
Đắm ngực cúi đầu than khóc tội,
Ngài thương giải cứu đỡ nâng lên.**

Càng thấy mình yếu hèn và tội lỗi, càng tín thác vào lòng thương xót, bao dung và nhân hậu của Chúa, Đấng giàu Lòng Thương Xót.

**Xin Chúa nhớ : dẫu mong manh phận,
Đoàn con đây cũng vẫn là con,
Nhậm lời chúng tử nỉ non,
Danh Ngài nhân hậu tiếng đồn muôn năm.**

**Xin tha thứ lỗi lầm trót phạm,
Giúp chúng con can đảm vững bền,
Vâng theo thánh ý ngày đêm,
Bây giờ mãi mãi trọn niềm hiếu trung.**

**Cõi lòng người thể, Chúa lạ chi,
Biết sức phạm nhân chẳng là gì,
Xin hãy bao dung người sám hối,
Chúa nở lòng nào đuổi xa đi.**

Việc làm cụ thể để bày tỏ lòng thống hối, đáng được thứ tha, được giải thoát và thánh hóa, trước tiên là cầu nguyện tha thiết và kiên trì.

**Lạy Đấng Hóa Công, xin đoái nhận,
Nỗi lòng con cái khấn nguyện đây:
Lời kinh thâm lệ cùng dâng Chúa,
Suốt cả Mùa Chay thánh thiện này.**



Chủ đề

Tay chấp gôi quỳ lòng tha thiết,
 Nài xin Chúa cả khắng nghe lời,
 Đoàn con nhờ phúc mùa trai tịnh,
 No thỏa ân tình mãi an vui.

Nào phủ phục trước nhan thánh Chúa,
 Cho tắc lòng than thở nài van:
 Chúa thương xét xử khoan nhân,
 Dừng cơn thịnh nộ ân cần lắng tai.

Cụ thể hơn nữa là trai tịnh, hãm mình, hy sinh, hòa giải, và đổi mới đời sống... Tất cả là những cách thức thống hối chân thực, là những điều kiện để được ơn tha thứ và thánh hóa Mùa Chay, hân hoan mừng lễ Vượt Qua.

Xin dạy đoàn con biết hãm mình,
 Tinh thần vững mạnh bởi hy sinh,
 Hồn thiêng tắm gội nguồn ân tứ,
 Rửa hết bùn nhơ sạch tội tình.

Nài xin Chúa cả khắng nghe lời,
 Đoàn con nhờ phúc mùa trai tịnh,
 Nhờ tình thương mà cải quá tự tân,
 Quay trở lại như Lòng Trời mong mỏi.

LỜI RU CÁT BỤI

Trăm năm cát bụi phù sinh
 Luân hồi gian khổ bồng bềnh trần gian
 Ru mình tìm chút bình an
 Tình ca cát bụi ru oan trái đời
 Phù trầm suốt kiếp lẻ loi
 Quanh co bên mộng ngậm ngùi cô miên
 Nửa vời câu hát chênh vênh
 Giọt dương cầm rớt buồn tênh bên đời
 Ru hời cát bụi chơi vơi
 Ru nhau cát bụi lạc loài thiên thu
 Nụ cười luân lạc trong mơ
 Giọt lệ hững hờ mặn chát bờ môi
 Khi nào đất nở con người
 Mà mình phải trả nợ đời phù du?
 Dẫn thân theo Chúa Giêsu
 Tín trung kiên vững dấu là bụi tro

LỤC BÁT MÙA CHAY

Lời kinh thấp sáng Mùa Chay
 Tiếng chuông trầm vọng ru say lòng người

Hằng năm khi đến mùa trai tịnh,
 Vẳng tiếng ăn năn thấm lệ nhòa,
 Ta hãy rửa hồn cho thanh khiết,
 Để mừng long trọng lễ Vượt Qua.

“Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót rộng tay đón nhận những tâm hồn thống hối, áp ủ vào trái tim để họ được tựa nương, được đổi mới, nhận ra con đường Chúa muốn dẫn họ đi... Họ ra đi với niềm vui được tha thứ, được cứu độ... Họ ra đi quang tỏa tình yêu và làm thừa sai của Lòng Thương Xót giữa muôn người”... (ĐGH Phanxicô)

Mai Đức Vinh

Nguồn: <http://giaoxuvnparis.org/chi-tiet/song-mua-chay-theo-thanh-thi-gio-kinh-mai-duc-vinh.html>

Yêu thương nối kết đất trời
 Niềm vui thánh thiện bồi hồi trong tim
 Trăm năm một kiếp phù sinh
 Nhỏ nhoi hạt bụi chông chênh bước đời
 Thời gian khua tiếng khóc, cười
 Nấu nướng Tình Chúa nhẹ với muộn phiền
 Ăn năn từng chuỗi oan khiên
 Nhân từ tha thứ vô biên ơn Ngài
 Dấu rằng ngày tháng đoa đầy
 Tin yêu lấp lánh Mùa Chay tuyệt vời
 Tím giai điệu, Thánh ca ơi!
 Diu thơ lục bát quện lời vút cao

Trần Thiên Thu



Mười Lời khuyên cho một mùa Chay thánh thiện nhất

Thiên Chúa không những luôn trao ban cho chúng ta cách dồi dào, mà Ngài còn ban tặng cho chúng ta mọi lúc và mọi nơi! Sự tốt lành của Ngài thể hiện phong phú nhất trong Nhiệm Thể của Ngài là Giáo Hội và cụ thể là trong Năm Phụng vụ của Giáo Hội.

Hai dịp lễ lớn nhất của năm Phụng vụ là mùa Vọng mà đỉnh điểm là lễ Giáng sinh và mùa Chay mà cao điểm là Tuần Thánh và Chúa Giêsu Phục Sinh. Để cảm nghiệm sự viên mãn của mầu nhiệm Vượt Qua - cuộc thương khó, tử nạn và phục sinh của Chúa Giêsu - chúng ta phải sống với trái tim quảng đại rộng mở đón nhận tinh thần mùa Chay. Mùa Chay vừa là quà tặng vừa là mùa của ân sủng dồi dào. Tại sao chúng ta không quyết định ngay bây giờ để sống mùa Chay này với tất cả sự quảng đại rộng mở của con tim, trí óc, linh hồn, thân xác và cảm xúc? Chúng ta hãy sống bốn mươi ngày của ân sủng và phúc lành này như thể đó là mùa Chay cuối cùng trong đời ta! Cuộc sống chúng ta rất ngắn ngủi và thời gian trôi đi thật nhanh như kim đồng hồ chẳng bao giờ quay ngược lại.

Chúng tôi đưa ra mười thực hành đơn giản trong mùa Chay để thời gian này thật sự là mùa Chay tốt nhất trong đời ta. “Nếu hôm nay các bạn nghe tiếng Chúa, đừng cứng lòng ...”

1. Cầu nguyện

Thay vì như cô Matta, tại sao chúng ta không cố gắng bắt chước cô Maria ở Bêtanìa trong mùa Chay này. Maria đã làm gì khi Matta lo lắng và bối rối chạy tới chạy lui? Maria chỉ đơn giản là ngồi bên chân Chúa Giêsu, dán chặt mắt vào Ngài, lắng nghe cách chăm chú và trò chuyện với Ngài thật thân thiện và quý mến, và chỉ đơn giản là yêu mến Chúa Giêsu. Trong mùa Chay, sao chúng ta không thực hiện đề nghị là bắt chước cô Maria ở Bêtanìa để cầu nguyện nhiều hơn và tốt hơn! Lời cầu nguyện làm đẹp lòng Trái Tim Chúa Giêsu biết bao!



2. Hòa giải và hòa bình

Nếu có một vài người trong cuộc sống làm cho bạn giận dữ, oán hận, thậm chí hận thù, cay đắng với họ, thì mùa Chay là thời gian thuận lợi nhất để làm hòa. Hãy xây dựng một cây cầu [thiết lập các mối quan hệ] và phá bỏ các rào cản! Trong các bài giảng lễ hôn phối tôi thường nói với những người chuẩn bị kết hôn rằng có ba câu nói ngắn nhưng quan trọng nhất mà các cặp vợ chồng nên học thuộc là: “Anh (em) yêu em (anh)!”, “Anh (em) xin lỗi em (anh)!”, và “Anh (em) tha thứ cho em (anh)!”. Mùa Chay là thời gian để bỏ đi men cũ mục nát và làm mới các mối quan hệ xã hội của chúng ta!

3. Sám hối

Chúa Giêsu đã nói rõ ràng: “Nếu anh em không hối cải, anh em sẽ diệt vong”. Hãy từ bỏ một cái gì đó bạn yêu thích vì lòng mến Chúa và vì phần rỗi các linh hồn. Bằng cách nói “không” với chính mình, chúng ta sẽ dễ dàng thưa “vâng” với Chúa hơn, để Chúa hiện diện trong lòng ta! Hãy cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng để từ bỏ những gì làm Thiên Chúa hài lòng nhất!

4. Kinh Thánh, Lời của Chúa

Trong mùa Vọng và mùa Chay, Giáo Hội hết lòng khuyên nhủ chúng ta phải thật sự khao khát Lời Chúa. Để đáp lại cảm dỗ đầu tiên của ma quỷ, Chúa Giêsu đã trả lời rằng: “Con người không chỉ sống nhờ cơm bánh, mà còn bởi mọi lời do miệng Thiên Chúa phán ra”. Ước mong trong mùa Chay này chúng ta được thúc đẩy để suy niệm Lời Chúa mỗi ngày! Hãy sử dụng phương pháp cầu nguyện mà Đức nguyên Giáo Hoàng Bênêdictô XVI đã đề nghị là Lectio Divina gồm đọc, suy niệm, chiêm niệm, cầu nguyện, và hành động - đưa vào thực hiện trong cuộc sống những hiểu biết tốt lành mà bạn đã nhận được. Điều này sẽ làm cho đời sống các bạn được thay đổi, như Thánh Phaolô khẳng định: “Tôi sống, nhưng không còn là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi”.

5. Làm việc lành phúc đức

Mùa Chay là thời gian để trao ban, đặc biệt là cho người nghèo, người bệnh tật, những người bị xã hội loại bỏ. Hãy nhớ những cử chỉ yêu thương của Đức Thánh Cha Phanxicô đối với người nghèo, những cái hôn ấm áp đối với những người bị thế giới khinh chê và ruồng bỏ. “Bất cứ điều gì anh em làm cho một trong những người bé nhỏ nhất của Ta, là anh em đã làm cho chính Ta”.

6. Thực hành ba chữ T

Thời gian (time), Tài năng (talents), Tài sản



của cải (Treasures). Tiếp nối những việc lành phúc đức, tại sao không xét mình trong 3 lãnh vực bắt đầu bằng chữ T và xem mình đang ở đâu và làm thế nào có thể trao ban cho những người khác, như Chân Phước Mẹ Têrêsa nói: “Hãy trao ban cho đến khi mình bị tổn thương!”

Thời gian! Hãy trao ban thời gian của bạn cho những người khác và hãy bắt đầu trong gia đình mình vì lòng nhân ái bắt đầu từ gia đình.

Tài năng! Tất cả chúng ta đều có tài năng. Mùa Chay là thời gian để chiến thắng sự lười biếng của chúng ta và làm việc siêng năng để vun trồng tài năng mà Thiên Chúa trao ban cho chúng ta. “Thà rằng hoạt động mà suy nhược còn hơn là để chết dần chết mòn.”

Tài sản của cải! Nếu bạn có dư thừa thực phẩm, quần áo, tiền bạc và của cải vật chất, hãy cho và cho đi. Bạn đang cho Chúa Giêsu trong những người nghèo!

7. Vui mừng

Hãy vui mừng! Cố gắng thực hiện từ viết tắt J.O.Y, trong đó J (Jesus) là viết tắt chữ Chúa Giêsu; O (Others) là người khác; Y (You) - là bạn! Nếu chúng ta đặt Chúa Giêsu trước, rồi những người khác ở vị trí thứ hai và cuối cùng là bản thân mình thì chúng ta sẽ cảm nghiệm được niềm vui của Chúa Thánh Thần và niềm vui đó sẽ tràn ngập nơi những người mà chúng ta gặp gỡ!

8. Tham dự Thánh Lễ và rước lễ mỗi ngày

Cách tốt nhất để chúng ta có thể sống mùa Chay Thánh là đến gần Chúa Giêsu càng nhiều càng tốt. Trong Thánh Lễ và khi rước lễ, chúng ta không chỉ đến gần Chúa Giêsu, nhưng chúng ta thực sự tiếp nhận Ngài vào tận đáy lòng mình, cung thánh nội tâm là linh hồn chúng ta. Tuy nhiên, hãy tham dự thánh lễ và rước lễ với những ý nguyện, đặc biệt là để sửa chữa lỗi lầm và ngăn ngừa tội lỗi. Tại sao Chúa Giêsu đau khổ rất nhiều trong cuộc vượt qua cay đắng của ngài? Thánh Inhaxiô thành Loyola đã trả lời cho chúng ta với hai lý do chính sau:

1) Để cho chúng ta thấy được sự hiểm độc và ác tà của thực tại tội lỗi.

2) Để cho chúng ta thấy được tình yêu sâu thẳm của Ngài dành cho tất cả nhân loại và cho mỗi người chúng ta.

Hãy tham dự Thánh Lễ và rước lễ để đền bù những tội lỗi mình đã phạm và những tội lỗi của gia đình mình. Nói về mặt đạo đức, cũng nên tham dự Thánh Lễ và rước lễ để đền bù tội lỗi của những người phá thai và cộng tác vào việc phá thai, làm đổ máu những thai nhi vô tội nhất và đáng thương nhất, của những người đã sống và tuyên truyền đồng tính luyến ái, một hành động đã phá hủy các nền tảng xây dựng cơ bản của xã hội là gia đình!

9. Chiến thắng những ác thần của riêng bạn

Tất cả chúng ta không chỉ có những tật hư nết xấu đang ẩn nấp trong con người của mình - điểm yếu của chúng ta làm cho chúng ta dễ sa ngã. Nhưng chúng ta còn có ác thần đang tấn công chúng ta - thường là tấn công điểm yếu của ta. Hãy kiểm tra xem nơi nào ác thần tấn công bạn nhiều nhất. Bạn chỉ có thể xét mình qua các mối tội đầu và xem tội nào ma quỷ đã mở đường. Tội mê ăn uống chẳng? Tội mê dâm dục chẳng? Tội tham lam chẳng? Tội lười biếng chẳng? Tội hờn giận chẳng? Tội ghen ghét chẳng? Tội kiêu ngạo

chẳng? Trong mùa Chay, chúng ta là những người lính của Chúa Kitô Vua. Đây là thời gian để chiến đấu chống lại ác thần của chúng ta với sức mạnh của Chúa Giêsu Vua. Chúng ta yếu đuối nhưng Thiên Chúa thì mạnh mẽ. Hãy nhớ rằng không có gì là không thể đối với Thiên Chúa

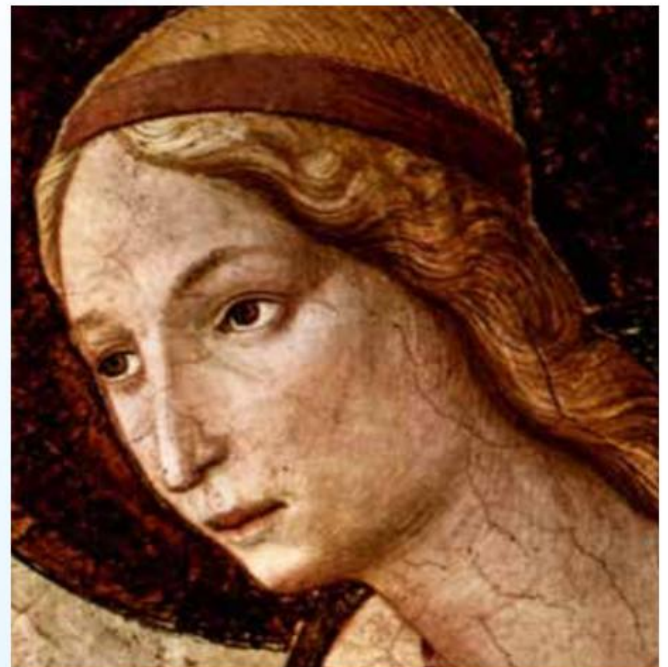
10. Đức Maria và mùa Chay

Hãy cố gắng sống một mùa Chay mạnh mẽ với Mẹ Maria. Hãy lần hạt kính năm sự Thương cũng như lần hạt dâng cho Đức Mẹ Sầu Bi. Hãy xem phim “ Cuộc thương khó của Chúa Kitô” của Mel Gibson, trong đó vai trò của Đức Maria thật nổi bật. Hãy suy niệm tràng Thánh Giá, bước đi cùng với Đức Mẹ Sầu Bi. Hãy phấn đấu trong mùa Chay để sống những ngày thánh thiện dưới con mắt của Mẹ Maria và với Trái Tim Sầu Bi và Vô Nhiễm của Mẹ Maria

Tóm lại, hỏi các bạn, nếu chúng ta chọn sống những đề nghị trên với sự quảng đại tinh thần, thì đây sẽ là mùa Chay thánh thiện nhất trong tất cả các mùa Chay của chúng ta. Chúng ta sẽ sống viên mãn mầu nhiệm Vượt Qua- để chịu đau khổ và chết với Chúa Giêsu và chúng ta sẽ sống lại với Ngài trong vinh quang Phục Sinh!

(Fr. Ed Broom, Catholicexchange.com)

Nguồn: <https://giaophanphucuong.org/cac-van-de-phung-vu/muoi-loi-khuyen-cho-mot-mua-chay-thanh-thien-nhat-455.html>



Tiến trình của sự chết nơi mỗi người

Có một thực tại rất trái khuấy mà chúng ta có thể tìm thấy bất cứ nơi đâu nơi cuộc sống của mình và ngay nơi bản thân mình: đó chính là không ai muốn nhận thấy tình trạng chết chóc hay hoại tử trong các lãnh vực của bản thân. Cuộc sống càng ồn ào náo nhiệt bao nhiêu thì người ta càng có ít thời gian dành cho bản thân bấy nhiêu, và hệ lụy kéo theo là người ta càng loay hoay và bận rộn bao nhiêu thì càng thấy mình đang sống và tồn tại, chứ không ai thấy mình đang chết hoặc đã chết ở một lãnh vực nào đó. Chính vì thế, dù nhìn nhận hay không, thì tình trạng chết vẫn cứ tồn tại cho đến khi xuất hiện cái chết thật, và lúc đó thì mọi thứ đã quá muộn màng.

Trong Bài Tin Mừng hôm nay (Lc 7:11-17) thuật lại cho chúng ta chuyện Chúa Giêsu đã chạm vào quan tài của người con trai độc nhất của bà goá thành Naim đang trên đường đem đi chôn. Một cái chết trẻ, một cái chết mà người trẻ ở trong hòm không còn có thể làm gì cho mình nếu không có tiếng khóc chạm vào trái tim thương xót của Chúa Giêsu từ người mẹ goá cô cút đáng thương của anh ta.

Từ Híp-ri “Neshama để chỉ về linh hồn con người, xuất phát từ cùng một gốc từ như từ Híp-ri dành cho hơi thở. Linh hồn đi vào bằng hơi thở và ra đi bằng hơi thở” (Rabbi Naomi Levy). Theo đó, trong Sách Châm Ngôn có một câu nói lên thực tại này, “Ngọn đèn của Thiên Chúa là hơi thở sự sống của con người” (x. Cn 20:27, The Revised New American Bible). Rabbi Naomi Levy đã giải thích thực tại này theo truyền thống Do Thái Giáo như sau:

“Cấp độ thấp nhất của linh hồn được gọi là Nefesh, Sinh Lực (Life Force). Các nhà thần bí dạy rằng tầng thấp linh hồn giống như màu xanh



ở đáy của một ngọn lửa. Theo thời gian thì Sinh Lực trở thành một ngai toà cho Ruach (Love Force), Sự Sống Tình Yêu... Các nhà thần bí nói rằng Ruach giống như màu vàng vàng xuất hiện ở tầng cao hơn của một ngọn lửa. Ruach là ngai của cảm xúc, đó là cửa ngõ cho sự gần gũi. Neshama (Eternal Force), Sự Sống Vĩnh Cửu, là ánh sáng của một ngọn lửa vốn không rõ ràng với mắt người. Neshama là phần cao nhất của linh hồn, nơi mà chúng ta kinh nghiệm được sự hiệp nhất với mọi sự trong thế giới và vượt ra khỏi thế giới này. Sự Sống Vĩnh Cửu là cửa ngõ để kinh nghiệm thiên đàng ở đây”.

Qua cách giải thích này, chúng ta có thể lý giải về cái chết trẻ của người con trai độc nhất của bà goá Thành Naim trong bài Tin Mừng hôm nay. Theo đó, ngọn đèn của Thiên Chúa ở trong anh đã bị tắt lịm hoàn toàn, ba tầng của một ngọn lửa đã không còn nữa, mà giờ đây chỉ còn là một thân xác vô hồn đem đi chôn. Có lẽ, người thanh niên này cũng giống như bao người trẻ khác của thời đại này, đang cố gắng xây dựng đời mình, nhưng có thể anh ta để “sa sầm nét mặt bỏ đi” mỗi khi đối diện với một điều kiện “duy nhất” mà Thiên Chúa đòi hỏi anh là “bán hết mọi của cải anh có để cho người nghèo”. Hay anh ta cũng giống như hai người môn đệ trên đường Emmaus, lòng trí rối bời, chán nản, thất

vọng, mất hết niềm hy vọng trước cái chết bi đát của Thầy Giêsu mà họ đã chứng kiến, nên đang lê bước chân buồn về lại quê hương.

Có lẽ, giống như bao người trẻ khác thời đại của chúng ta, chàng thanh niên đang được đem chôn cất này cũng không nghĩ rằng sẽ có ngày mình phải nằm trong quan tài trước thời hạn chung dành cho sự sống con người, cho đến khi cái chết thật xảy ra. Trong tiến trình chết dần đều ấy, anh ta đã làm hao kiệt tầng cao nhất của linh hồn mình, của ngọn đèn Thiên Chúa nơi mình, Neshama. Anh cũng như bao người trẻ khác thời nay, không có thời gian cho Thiên Chúa dù rất rộng và dư thời gian cho những việc vô bổ khác, nên mất hết sự kết nối, sự hiệp nhất với Đấng là nguồn mạch sự sống, và vì vậy anh ta luôn thấy mình trống vắng, cô độc, và không tìm được ý nghĩa thật sự của sự hiện hữu.

Một khi Neshama đã tắt lịm, chàng thanh niên này vẫn sống, nhưng đương nhiên là sẽ kéo theo sự tắt lịm tầng thứ hai, Ruach, ngai toà của tình yêu, cảm xúc. Anh sống mà không thể quan tâm đến ai, không cần biết nhu cầu của người khác, chỉ cần biết mình, hay tất một lời là anh không có nhu cầu chia sẻ hay trao ban điều mình có để phục vụ cộng đồng mà anh ta là một phần không thể thiếu, anh trở nên vô cảm, trở nên lạnh lùng và khép kín với thế giới con người. Và vì vậy, thay vì là người đang sống giữa anh chị em đồng loại, anh trở nên xa lạ, xa cách, và không có bất cứ một sự kết nối và gặp gỡ sinh hoa trái nào nơi cuộc sống của anh.

Rồi thời gian trôi qua, chàng thanh niên này thấy mỗi ngày cuộc sống một trở nên bế tắc, cạn khô, khát kiệt, và vô vị mà vẫn không hiểu nổi vì sao lại ra nông nỗi này. Anh vẫn lê bước trong sự sống nền tảng còn lại của mình là tầng thấp nhất, Nefesh, với một chút sức sống

tàn còn lại của mình. Có lẽ, đây là giai đoạn thâm nhất của mỗi người, nhất là người trẻ, khi mỗi ngày lê gót chân mòn đi học, đi làm, đi tụ tập, lướt nét, lướt mạng xã hội, mà không biết để làm gì ngoài việc giết thời gian và sinh tồn. Sự sống tối đây vẫn còn có thể vãn hồi để khôi phục lại trọn vẹn nếu mỗi người biết nhận ra sự chết nơi mình đã gần kề và sám hối và đổi mới cách nhìn, cách nghĩ, cách sống các mối tương quan của mình.

Và điều kỳ diệu mà chúng ta thấy, bí quyết chữa lành, bí quyết phục hồi mà chúng ta thấy đó là lòng thương cảm vô biên của Chúa Giêsu, là cái chạm đầy quyền năng, đầy tình yêu và đầy sự sống của Ngài vào cái hòm của chàng thanh niên xấu số này. Chúng ta cũng thế, chúng ta có thể đang chết dần chết mòn, nên nếu muốn phục hồi thì không còn giải pháp nào ngoài việc nài vào lòng thương xót của Thiên Chúa để cho lòng thương xót của Ngài chạm vào tận những thực tại thâm sâu nhất nơi hữu thể của chúng ta, và chắc chắn chúng ta sẽ được hồi sinh sự sống trọn vẹn để có một cuộc sống trọn vẹn và tròn đầy như lòng Chúa ước mong.

Joseph C. Pham

<https://masimpress.com/niem-tin-tien-trinh-cua-su-chet-noi-moi-nguoi>



Cách Xác Định Ngày Lễ Phục Sinh Một Cách Giản Tiện Nhất!

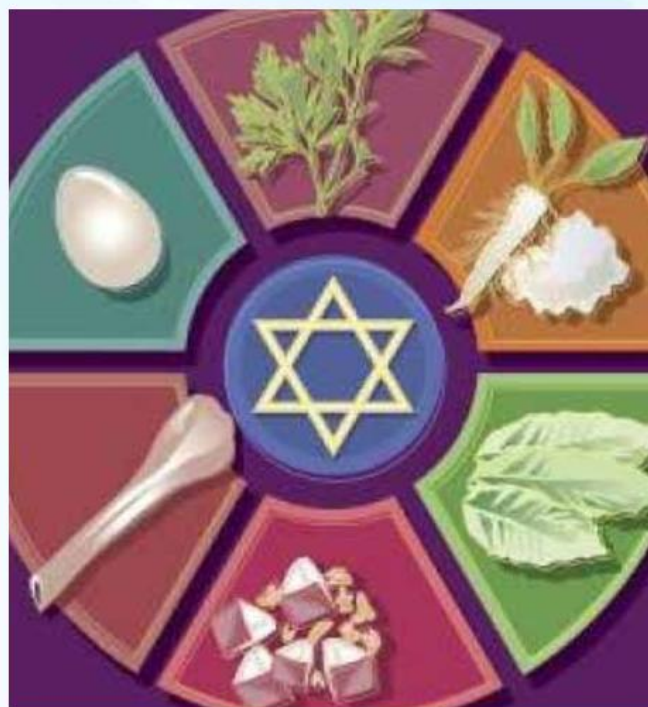
Khi tôi còn ngồi ở ghế Trường Đại học Khoa học Huế, trong một tiết học về môn lịch sử thế giới có liên quan đến đạo Công Giáo, thầy giáo phụ trách môn ấy nói: Các ngày lễ của đạo Công Giáo tôi đều nắm rõ từng ngày lễ, riêng lễ Phục sinh thì tôi chịu thua, năm trước ngày này, năm nay ngày nọ, năm sau lại vào ngày kia, mỗi năm mỗi khác không có ngày cố định như lễ Giáng sinh. Tôi đã giúp thầy ấy cách xác định trước ngày lễ Phục sinh trong những năm sắp đến.

Không riêng gì thầy giáo ấy mà có đại đa số người (kể cả đại đa số tín đồ đạo Công Giáo) không thể xác định trước ngày lễ Phục sinh trong năm tới là vào ngày nào nếu không nắm vững công thức tính toán.

Ngày lễ Phục sinh nhất định phải là ngày Chúa Nhật. Ngày lễ Phục sinh lại phụ thuộc vào ngày lễ Vượt qua của người dân Do Thái. Theo Kinh thánh Tân ước thì Đức Giê su và các Tông đồ ăn mừng lễ Vượt qua vào đêm trước của lễ Vượt qua. Sau đó Đức Giê su đã chịu tử nạn trên cây thập tự vào chiều thứ sáu chính ngày lễ Vượt qua. Các môn đệ đã hạ xác Đức Giê su xuống khỏi cây thập tự và an táng Đức Giê su trong ngôi mộ đá. Đức Giê su đã phục sinh (sống lại) vào ngày thứ nhất trong tuần (Chúa Nhật).

Ngày lễ Vượt qua của người Do Thái được tính theo lịch mặt trăng và ngày lễ bắt đầu vào ngày 14 tháng Nissan, lễ được kéo dài thêm một tuần nữa (Kinh thánh Cựu ước, sách Lê vi, chương 23, câu 4-7). Nissan là tháng đầu của mùa gặt vào mùa xuân, mùa đầu tiên của chu kỳ thời gian trong năm.

Nguồn gốc của lễ Vượt qua: Khi dân Do Thái còn đang bị lưu đày bên nước Ai Cập, thì Thiên Chúa phán bảo cùng Mô sê và Aaron là hãy nói với toàn thể cộng đồng con cái Israel rằng: “mùng 10 tháng này, ai nấy phải bắt một con chiên con, mỗi nhà một con. Nếu nhà ít người,



không ăn hết một con chiên, thì phải mời người láng giềng đến nhà cho đủ số người để ăn một con chiên. Chiên đó không có tật gì, phải là chiên đực được một năm tuổi. Có bắt dê cũng phải làm như thế. Vậy phải để dành cho đến ngày 14 tháng này [Nissan], rồi vào lúc chập tối, toàn

thể cộng đồng con cái Israel sẽ giết nó, lấy máu bôi lên khung cửa những nhà có ăn thịt chiên. Đêm ấy sẽ ăn thịt nướng với bánh không men và rau đắng. Phải ăn như thế này: phải thắt lưng, chân đi dép, tay cầm gậy và ăn vội vã vì đó là ngày Vượt qua của Chúa” (Kinh thánh Cựu ước, sách Xuất hành, chương 12, câu 1-11).

Thứ sáu lễ Vượt qua của người Do Thái được kỷ niệm vào ngày 14 âm lịch. Biến cố Đức Giê su phục sinh (sống lại) xảy ra sau ngày lễ Vượt qua, như vậy phải sau ngày trăng tròn.

Trong mùa xuân gồm các tiết: Lập xuân, Vũ thủy, Kinh trập, Xuân phân, Thanh minh, Cốc vũ. Để ấn định ngày lễ Phục sinh của những năm trong tương lai, phải hội tụ đủ 3 yếu tố:

- Lễ Phục sinh phải là ngày Chúa Nhật
- Chúa Nhật Phục sinh phải đứng liền kề sau ngày rằm (trăng tròn)
- Ngày rằm ấy phải đứng liền kề sau tiết Xuân phân (sau tiết Xuân phân là tiết Thanh minh, nhưng không lấy tiết Thanh minh làm mốc thời gian. Bởi vì lễ Phục sinh có năm trước tiết Thanh minh, có năm lại sau tiết Thanh minh).

Tiết Xuân phân là ngày 20 hoặc 21 tháng 3 dương lịch. Như vậy cách tính ngày lễ Phục sinh vừa kết hợp dương lịch và âm lịch.

Tiết Xuân phân năm 2019 là ngày 21 tháng 3, ngày rằm (trăng tròn) sau tiết Xuân phân nhằm ngày 19 tháng 4 và Chúa Nhật liền kề sau rằm là ngày 21 tháng 4. Vậy lễ Phục sinh năm 2019 là Chúa Nhật ngày 21 tháng 4.

Tiết Xuân phân năm 2020 là ngày 20 tháng 3, ngày rằm (trăng tròn) sau tiết Xuân phân là ngày 7 tháng 4 và Chúa Nhật liền kề sau rằm là ngày 12 tháng 4. Vậy lễ Phục sinh năm 2020 là Chúa Nhật ngày 12 tháng 4.

Sau khi xác định được thời điểm Chúa Nhật Phục sinh, những nhà soạn lịch Phụng vụ Công Giáo mới lấy Chúa Nhật Phục sinh làm cột mốc thời gian tính ngược về trước để ấn định ngày bắt đầu khởi sự Mùa Chay là Thứ Tư Lễ Tro là ngày nào và tính lùi về sau lễ Phục sinh để ấn định lễ Chúa Giê su Thăng thiên và lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống.

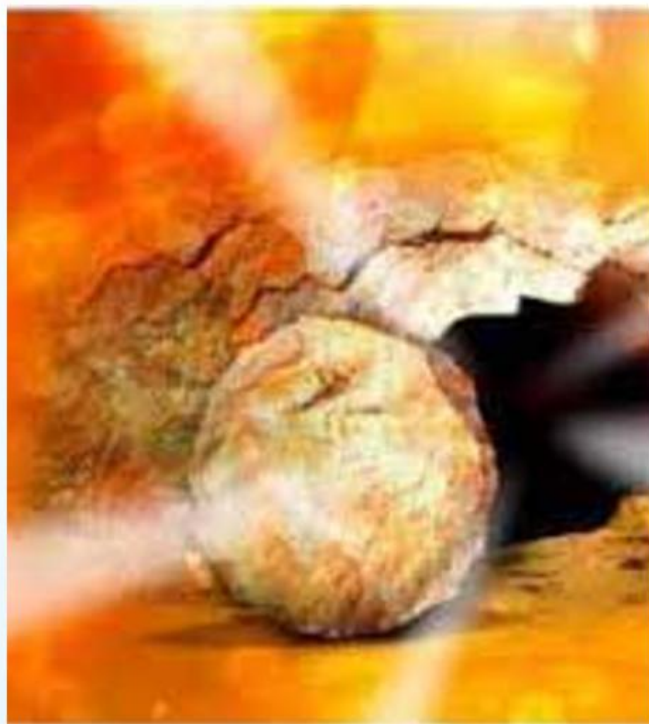
Bởi thế ngày Thứ Tư Lễ Tro, Chúa Nhật Lễ

Lá, Lễ Chúa Giê su Thăng thiên, Lễ Chúa Thánh Thần Hiện xuống không có ngày nhất định vì do các ngày lễ ấy phụ thuộc vào lễ Phục sinh.

Chúng ta có trong tay cuốn lịch Vạn niên và theo công thức đã trình bày ở trên, chúng ta có thể tính trước được ngày lễ Phục sinh trong những năm sắp tới một cách dễ dàng.

Nguyễn Văn Nghệ

Giáo xứ Cây Vông – Nha trang



Linh đạo và Mầu nhiệm Phục Sinh (4/8)

Trích sách: Khát Khao Nền Thánh, Đi tìm một Linh đạo Kitô, The Holy Longing: The Search for a Christian Spirituality, Ronald Rolheiser

Cái chết của tính toàn vẹn của chúng ta...

Một cái chết khác mà ai trong chúng ta cũng trải qua đó là cái chết của tính toàn vẹn, cái chết khi hậu quả một phần con người chúng ta bị phân đoạn và chết đi. Ở đây chúng ta cần tinh thần phục sinh chuyển hóa để có thể đón nhận thần khí cho ai đã từ lâu không còn giữ tính toàn vẹn. Tôi xin kể một câu chuyện để minh chứng.

Cách đây vài năm, trong một lớp thần học của tôi có một bà, vì nhiều lý do khác nhau, bà không có hạnh phúc. Tuy nhiên, nhìn bề ngoài thì ai cũng tưởng bà có đủ điều kiện để hạnh phúc. Bốn mươi chín tuổi, khỏe mạnh, quyến rũ, rất thông minh, một nghệ sĩ có sự nghiệp, có tiền, đã lập gia đình, mẹ của hai thanh niên khỏe mạnh. Nhưng bà không hạnh phúc. Trong lòng bà là cả một sự giận dữ dai dẳng làm khổ bà, phá đi mọi tiềm năng mang đến hạnh phúc. Sự có mặt của bà trong lớp học làm chúng tôi như cụt hứng, phải thật ý tứ để không làm cho bà giận. Ở tuổi này, bà vẫn còn giận dữ với các vấn đề nữ quyền.

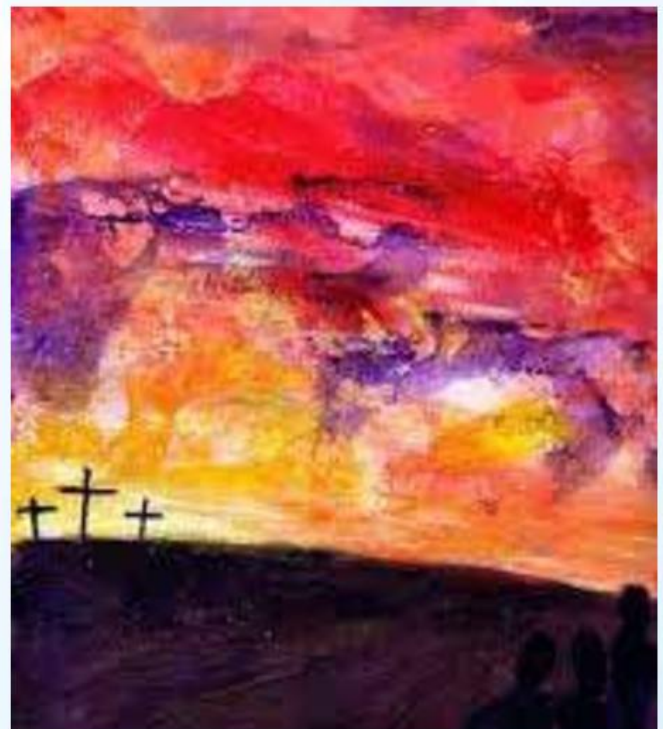
Sau khi lớp học đặc biệt này kết thúc, bà đến tâm sự với tôi. Đây đúng là câu chuyện bi thương. Cha bà là người nghiện rượu, một đêm kia, lúc bà lên chín, ông hãm hiếp bà. Giờ đây, đã bốn mươi năm trôi qua, cảnh tượng ấy vẫn còn ám ảnh bà và giờ đây bà cảm thấy:

“Một cái gì đó trong tôi như đã chết. Đã bốn mươi năm rồi, tôi vẫn còn bị sốc vì cảnh tượng ấy. Cả cuộc đời tôi xem như đã kết thúc. Tôi nhớ có lần tôi đọc một quyển sách của nữ văn sĩ Joyce Carol Oates trong đó bà có nói: “và thần khí ra khỏi người đàn ông.” Điều đó đã xảy ra cho tôi. Thần khí đã ra khỏi tôi lúc tôi lên chín.

Quả thực, từ đó, tôi không còn hứng thú để sống.

“Đôi khi tôi nghĩ tôi đã có thể chôn vùi nó, bỏ nó đằng sau, và tôi nghĩ, tôi có thể sống như người khác. Đúng, tôi vượt qua xúc cảm, tôi yêu, lập gia đình, có hai con, tôi nghĩ tôi đã bỏ lại cảnh tượng đó đằng sau. Thậm chí tôi có thể tha thứ cho cha tôi. Tôi nhớ lúc về nhà dự đám tang và nhìn khuôn mặt ông trong quan tài. Khuôn mặt thanh thản, thanh thản hơn bao giờ hết trong đời ông. Sự căng thẳng và giận dữ lâu nay như tan biến theo cuộc đời ông. Ông trông thật bình an, tôi hôn ông - tôi buộc phải cố gắng, tôi cảm thấy bình an. Ông chết và tôi muốn để ông cùng quá khứ ấy trôi đi! Nhưng nó không chết, nó không chịu qua đi. Tôi càng lớn tuổi thì tình trạng này càng nặng hơn. Cuối cùng tôi càng giận, càng giận hơn trước.

“Tôi bắt đầu đọc những cuốn sách về phong trào phụ nữ, nhưng tôi biết lý do không phải là



nữ quyền. Dù sao nó cũng giải thoát, nhưng một cách khác. Đọc những quyển sách này giúp tôi hiểu nỗi khổ tâm của tôi. Tôi đã hiểu ra nhiều điều. Và tôi càng giận dữ hơn: Giá mà, giá mà!... Giá mà cha tôi không bệnh nặng như thế, giá mà xã hội công bằng hơn, giá mà phụ nữ được bình đẳng, giá mà đàn ông không ma-sô và trì độn như thế! Giá mà! Đúng, càng ngày tôi càng giận hơn. Tôi khép kín như tảng băng. Tôi khó khăn với gia đình mình - chồng con, rồi với những người chung quanh, giáo xứ, bạn bè, mọi người.

Tôi bắt đầu chống lại mọi người... tôi có lý hết! Thật bất công. Đó là nhục nhã cho cuộc sống, đặc biệt là đời sống phụ nữ, làm sao lại có thể bị phá vỡ dễ dàng như vậy. Thật bất công khi sống trong một thế giới bất công như thế. Tôi muốn những người lãnh đạo, những người đàn ông từ Giáo Hoàng trở đi, phải nếm trải cái chết mà tôi đã nếm. Họ nói tôi là người bệnh vực nữ quyền giận dữ. Đúng, tôi như vậy. Sự giận dữ đe dọa hôn nhân, phá vỡ quan hệ với Giáo Hội mà tôi từng yêu mến, phá vỡ hạnh phúc của tôi... nhưng có cái gì đó đã phá vỡ đời tôi trước rồi. Tôi ước có ai đó hiểu được điều này.

“Tôi ngay thẳng, nhưng lòng tôi đã ung hoại. Tôi muốn hét lên vì sao thế giới bất công như thế với tôi, nhưng tôi hiểu, chẳng ai nghe, chẳng ai quan tâm đến tôi! Tôi muốn đi trở lại! Tôi không muốn sinh ra trong cái giận dữ này, tôi không muốn chết mà lòng còn giận. Tôi không muốn cái chết bi thảm này, vì không phải lỗi của tôi!”

Chúng ta suy nghĩ câu chuyện này trong tinh thần mầu nhiệm Phục Sinh. Bà ấy đúng. Trong giây phút bà bị lạm dụng đó, cái gì đó trong bà, trọn con người bà đã chết, chết không cứu vãn được. Không trị liệu, không thái độ lạc quan hay ý chí nào có thể làm cho bà trở lại con người lúc trước được, trước ngày thứ sáu Tuần Thánh. Cũng như Chúa Giêsu, bà cũng bị đóng đinh.

Nhưng bà không chết. Bà là một phụ nữ tràn đầy sức sống, đặc biệt là đàng khác. Bà đã làm rất nhiều chuyện cho con người của bà, sức khỏe tốt, nghệ sĩ tài năng, thông minh xuất sắc, quyến rũ, được chồng con yêu thương kính trọng, và bên dưới cơn giận này là một tinh thần rất chân



thành và nhân hậu. Nhưng bà vẫn sống cuộc đời của một người từng bị làm nhục, chứ không phải cuộc đời của một người chưa bị nhục.

Nhiệm vụ của bà là vươn lên. Bà phải để tang cho cái chết này, và khi thời gian đến, buông bỏ nó, để nó thắp hoa, như thế bà mới đón nhận được thần khí dành cho người bị nhục, khác với thần khí của những người không bị làm nhục. Có một số người hạnh phúc nhất thế giới này đã từng bị làm nhục, cũng như có một số người bất hạnh nhất trên thế giới này đã bị làm nhục. Khác biệt không phải ở chỗ chấn thương nguyên thủy hay cách chữa trị, khác biệt là ở tinh thần vươn lên và tinh thần đón nhận thần khí mới, tinh thần hiện xuống.

Và đó là điều xảy ra với bà trong câu chuyện chúng ta vừa nghe. Cuộc thăng thiên và hiện xuống đã xảy đến. Qua lời khuyến khích của một bà khác cũng bị cưỡng bách tình dục như bà, rốt cuộc bà chịu điều trị để rồi tinh thần hiện xuống được thể hiện nơi bà. Trị liệu chấn thương làm giảm cú sốc tâm lý, xoa bóp thể lý làm giảm cú sốc thân thể, và linh hướng phục sinh giúp làm giảm cú sốc tâm hồn. Ở mỗi giai đoạn trị liệu có các chuyên gia trị liệu khác nhau: bác sĩ, bác sĩ tâm thần, y tá, linh mục - có người nói với bà: “Chúa Giêsu cho các tông đồ bốn mươi ngày đau

Chủ đề

buồn và chỉnh sửa mình. Chúa Giêsu đã cho bà bốn mươi năm! Đây là lúc phải dứt bỏ.”

Giống như người đàn ông bị ung thư nằm chờ chết, ông được người con nói: “Cha tin vào Chúa và cha ra đi nhé”, cuối cùng bà cũng ra đi được. Hiện tại bà hạnh phúc, đang theo đuổi một ngành nghệ thuật, hài lòng về gia đình và dùng thì giờ rảnh rỗi đi giúp những người bị cưỡng bức tình dục khác. Bà sống hạnh phúc, dù trước kia đã đã từng bị cưỡng bức như vậy. Bà đã có thể kết hợp với sự sống và thần khí.

Cách đây vài năm, trong khi làm linh hướng, một phụ nữ chia sẻ với tôi: “Chồng tôi và tôi chưa bao giờ hiểu rõ ý nghĩa của tinh thần thắng thiên và hiện xuống, phải đến khi tôi trải qua ca phẫu

thuật cắt bỏ ngực, chúng tôi mới hiểu. Ban đầu, là giận dữ, đau đớn vì bị mất mát. Thế nhưng, cuối cùng chúng tôi buông bỏ những gì chúng tôi có. Bây giờ, chúng tôi gắn bó với nhau.. trong mọi mặt.. chồng tôi đã học để nhìn tôi một cách khác, tôi cũng phải học để nhìn mình một cách khác! Bây giờ chúng tôi hiểu buông bỏ thân xác để có thể thăng hoa đón nhận thần khí mới là gì rồi. (Còn tiếp)

Nguyễn Kim Long dịch

Xin đọc thêm:

Linh đạo và Mẫu nhiệm Phục Sinh (1/8)

Linh đạo và Mẫu nhiệm Phục Sinh (2/8)

Linh đạo và Mẫu nhiệm Phục Sinh (3/8)

Buổi Mai Ấy

Buổi mai ấy, mặt trời vừa thức giấc,
Gió lay cây, sương ngái ngủ lăn tròn,
Hai nàng Ma-ri, tắt tả đường mòn,
Lòng nôn nả, đi thăm nom mộ Chúa !

Ba ngày qua, hồn thân như héo úa!
Quên làm sao, hình ảnh Chúa hy sinh !
Người ta ghét khinh, đóng Chúa thập hình !
Thầm nhớ lại câu: “Nhân tình thế thái”.

Tay trong tay tâm tư đường ái ngại,
Cân dầu thơm, mong được xúc xác Ngài,
Lòng nhủ lòng: “Thăm mộ Chúa ban mai”,
Lúc thôn xóm không một ai ngờ vực.

Kìa! lạ quá, mình ngủ mê hay thức?
Đá chấn mộ phần ai vực lẫn ra?
Quân lính niêm phong mộ Chúa kia mà!
Vào trong mộ mắt lệ nhòa, quặn thắt!!!

Xác Chúa đâu rồi, vải thô tung vạt?
Có vậy sao, ai trộm xác Chúa rồi!?
Đang lúc chị em lòng dạ rối bời,
Mờ trong tầm mắt bóng người đi tới.

“Chủ vườn hỡi, giúp chị em tôi với,
Xác Chúa tôi ai dời chỗ đi rồi?”.
“Hỡi các người: Tìm Chúa chẳng đúng nơi,
Ngài Sống Lại, như lời Ngài đã phán”.

Nghe vừa dứt, có kịp đâu suy đoán,

Quãng đường làng chỉ một thoáng qua mau.
“Đến bạn ơi ! xem quyền phép nhiệm màu,
Chúa đã chết mà nay Ngài Sống Lại”.

Lời Chúa dạy xưa, cùng nhau phân giải:
“Khởi Ba ngày, Ta Sống Lại Vinh Quang”.
Phía cửa vang ra, lời nói dịu dàng,
Nhường mắt, Thô-ma bàng hoàng mơ tỉnh.

“Mừng cho người, các Con ơi bình tĩnh,
Chính Ta đây trong xác thịt con người,
Việc đã xảy ra, theo đúng ý Trời,
Từ phần mộ, Sống lên Ngôi Quang Chính”.

“Đúng Chúa yêu, xin cho con xác định,
Tay, hông Thầy, còn mang vết giáo, đinh?”.
Ánh mắt khoan dung, Cứu Chúa nghiêng mình,
Môn đệ thấy vết giáo, đinh đâm lũng.

“Hỡi các Con, vui lên đừng nao núng,
Quyền phép Thượng Thiên, Ân sủng dưới đời,
Từ Cha ban sẽ đặng đến các người,
Hãy rao giảng Tin Lành ơn cứu rỗi”.

Cứu ân ấy Chúa còn đang mời gọi,
Chúa Sống vinh quang, Chúa Sống muôn đời.
Ngoài Chúa ra, người vẫn chỉ là người,
Mà nguyên tội, biển khơi khôn rửa sạch
Hân hoan Chúa Sống Lại rồi,
Nhận, Tin Chúa Sống , ngàn đời Phước Ân.
Bạn ơi, kíp đến nhận phần.

Linh Ân Nguyễn Thiện Nhân

Suy tư Năm Mục vụ Giới Trẻ 2020



Bài 2 Kính Nguyện Giới Trẻ CHÚA Ở LẠI VỚI CHÚNG CON

(Kính Nguyện dựa trên Lc 24,13-35 và Christus Vivit 237)

Lạy Chúa Giê-su Ki-tô,/ là Thầy và là Bạn của giới trẻ chúng con,/ Chúa đã xuống thế làm người,/ chịu đau khổ, chịu chết vì chúng con./ Sau khi sống lại,/ Chúa đã đồng hành với hai môn đệ trên đường Em-mau/ và soi trí mở lòng cho họ hiểu biết Lời Chúa./ Chúa đã Bẻ Bánh cho họ tham dự sự sống của Chúa/ và làm cho mắt họ sáng ra để họ nhận biết Chúa./ Nhờ ơn Chúa giúp,/ họ trở thành những chứng nhân trung tín của Chúa cho mọi người./

Chúng con cảm tạ Chúa,/ vì Chúa ở lại với chúng con cho đến tận thế./ Xin cho chúng con ngày càng hiểu biết/ và yêu mến Lời Chúa hơn,/ để Lời Chúa luôn là 'ngọn đèn soi cho con bước,/ là ánh sáng chỉ đường con đi'./ Xin cho chúng con siêng năng đến với Bí Tích Thánh Thể,/ để chúng con được tham dự sự sống đời đời của Chúa/ ngay trong hành trình trần thế này./ Xin cho chúng con hằng say loan báo Tin Mừng Bình An của Chúa/ trong môi trường sống của chúng con.

Xin cho chúng con luôn cảm nghiệm được lòng Chúa xót thương/ và dẫn thân giữa dòng đời bằng tình yêu và hành động. Xin cho chúng con biết đi theo Con Đường Trái Tim Chúa/ để đến với mọi người,/ nhất là những người nghèo khổ/ và thiếu vắng tình thương./ Xin cho chúng con biết yêu mến muôn vật muôn loài Chúa đã dựng nên/ và cộng tác với Chúa trong công trình sáng tạo.

Lạy Chúa Giê-su Ki-tô, là Thầy và là Bạn của giới trẻ chúng con,/ xin cho chúng con luôn là những môn đệ và tông đồ trung tín của Chúa trong hành trình trần thế này,/ cho đến ngày được ở cùng Chúa Trên Quê Trời. Amen.

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên

Nguồn: Ủy ban Giới trẻ và Thiếu nhi / HĐGMVN



ĐỨC GIÊSU KITÔ ĐƯỜNG XUỐNG VỚI CON NGƯỜI

(Chủ đề học hỏi và suy niệm tháng 2 năm 2020. Chương trình mục vụ giới trẻ mỗi tháng một hình ảnh hay tước hiệu Đức Giê-su Ki-tô)

Các bạn trẻ thân mến,

Tháng 1 năm 2020 vừa qua, cùng nhau, chúng ta đã suy niệm hình ảnh Đức Giê-su Ki-tô là Hoàng Tử Hòa Bình. Tháng 2 này, chúng ta suy niệm hình ảnh Đức Giê-su Ki-tô là Đường, Đường xuống với con người. Đức Giê-su Ki-tô xuống với con người để thông phần với con người trong muôn hình thức đau khổ do tội lỗi gây nên và dẫn đưa con người về với Thiên Chúa.

Sách Sáng Thế, chương 1, cho chúng ta biết con người là đỉnh cao của chương trình Thiên Chúa sáng tạo. Sách Sáng Thế, chương 2, cho chúng ta biết con người là trung tâm của chương trình Thiên Chúa sáng tạo. Tuy nhiên, sang chương 3, trình thuật sách Sáng Thế lại cho chúng ta thấy bộ mặt khác của con người: Con người vô ơn, con người kiêu ngạo, và con người phạm tội. Con người đã tìm cách đi lên, 'lên bằng Thiên Chúa', với sức riêng của mình, qua hình ảnh ăn trái cây biết lành biết dữ để được tình khôn, 'được như Thiên Chúa' (St 3,4-6). Tiếp đó, sách Sáng Thế chương 11 cho chúng ta biết rằng, sau Hồng Thủy, con người vẫn tìm cách vươn lên bằng Thiên Chúa, qua 'sự vô ơn và kiêu ngạo tập thể', được diễn tả trong câu chuyện xây tháp Babel. Hậu quả là, tháp bị sụp đổ hoàn toàn, con người bị chia ly phân tán khắp mặt đất và sống trong cảnh tăm tối, không lối thoát. Tuy nhiên, Thiên Chúa luôn trung tín, luôn yêu thương con người. Sách Sáng Thế chương 12 cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa đã tuyển chọn Áp-ra-ham, để từ ông, chương trình cứu độ của Thiên Chúa được diễn tiến trong lịch sử và được thực hiện cách trọn vẹn nhờ Đức Giê-su Ki-tô.

Trong Cựu Ước, khoảng 700 năm trước biến cố Giáng Sinh, tiên tri I-sai-a nói với A-khát, vua Giu-đa rằng: "Ngày đây người thiếu nữ mang

thai, sinh hạ con trai, và đặt tên là Em-ma-nu-en" (Is 7,14). Lời này được nhắc lại nơi Tân Ước và được giải thích một cách cặn kẽ hơn trong biến cố truyền tin cho ông Giu-se rằng: "Ngày đây, Trinh Nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Em-ma-nu-en, nghĩa là Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta" (Mt 1,23). Thiên Chúa từ môi trường vĩnh cửu xuống với môi trường thế giới thụ tạo, môi trường thời gian, môi trường con người. Đây thật là Tin Mừng lớn lao cho tất cả mọi người trong gia đình nhân loại từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế.

Trong Tân Ước, thánh Gio-an tông đồ viết rằng: "Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa" (Ga 1,1). Cũng theo thánh nhân: "Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành" và "ở nơi Người là sự sống, và sự sống là ánh sáng cho nhân loại" (Ga 1,3,4). Như vậy, trong tương quan với Thiên Chúa, Ngôi Lời hằng hữu. Trong tương quan với thế giới thụ tạo, Ngôi Lời đóng vai trò quan trọng trong chương trình sáng tạo của Thiên Chúa. Khi con người làm méo mó và biến dạng chương trình này, Ngôi Lời của Thiên Chúa, Đức Giê-su Ki-tô, đã làm người và cư ngụ giữa lòng nhân loại (Ga 1,14).

Tin Mừng Đức Giê-su Ki-tô theo thánh Gio-an cũng cho chúng ta biết rằng sau Bữa Ăn Cuối Cùng, Bữa Tiệc Ly, Đức Giê-su Ki-tô đã tâm sự riêng với các môn đệ và mặc khải cho họ nhiều điều quan trọng, chẳng hạn, giới răn mới,



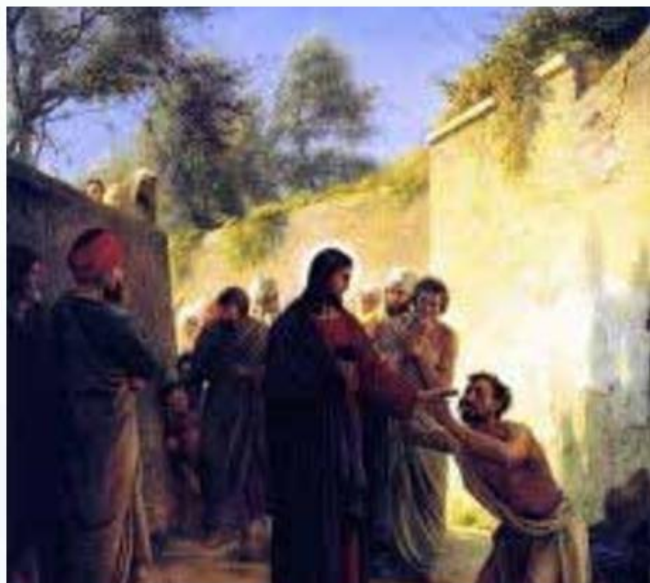
giới răn yêu thương, yêu như Đức Giê-su Ki-tô đã yêu, mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi, vai trò của Chúa Thánh Thần, sự bình an, tình hiệp nhất... Đặc biệt, khi Đức Giê-su Ki-tô nói với các môn đệ của Người rằng: "Thầy đi dọn chỗ cho anh em. Nếu Thầy đi dọn chỗ cho anh em, thì Thầy lại đến và đem anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó. Và Thầy đi đâu, thì anh em biết đường rồi" (Ga 14,3-4). Ông Tô-ma hỏi Đức Giê-su Ki-tô: "Thưa Thầy, chúng con không biết Thầy đi đâu, làm sao chúng con biết được đường?" (Ga 14,5). Đức Giê-su Ki-tô trả lời: "Chính Thầy là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống" (Ga 14,6). Chúng ta biết rằng đường, sự thật và sự sống là những điều quan trọng nhất mà tất cả mọi người trong gia đình nhân loại luôn tìm kiếm. Những điều này được diễn tả nơi Biến Cố Đức Giê-su Ki-tô. Trong dòng lịch sử, nhiều người cho rằng mình là người chỉ đường cho người khác, còn Đức Giê-su Ki-tô nói rằng chính Người là Đường, Đường dẫn tới sự thật và sự sống viên mãn.

Để chuẩn bị cho Đức Giê-su Ki-tô, chuẩn bị cho Đường xuống với con người khi thời gian tới hồi viên mãn, Kinh Thánh Cựu Ước cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa xuống với con người và hướng dẫn con người, nhất là tổ tiên Dân Do-thái, theo nhiều cách thức khác nhau. Trong Tân Ước, tác giả Thư gửi tín hữu Do-thái, ngay phần mở đầu, đã tóm tắt chương trình của Thiên Chúa trong Cựu Ước cho tới Biến Cố Đức Giê-su Ki-tô rằng: "Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử" (Dt 1,1-2). Như vậy, nhờ Đức Giê-su Ki-tô là Thánh Tử của Thiên Chúa, con người nhận ra khuôn mặt hữu hình của Thiên Chúa vô hình. Hơn nữa, để trở thành Đường nối kết Tình yêu Thiên Chúa với con người và dẫn con người về với Thiên Chúa, Đức Giê-su Ki-tô đã đi trên con đường làm người dương thế như chúng ta (Dt 4,15). Thật vậy, Thánh Tử của Thiên Chúa đã trở thành Thánh Tử của Gia Đình Thánh Gia, trong gia đình lớn hơn là gia đình nhân loại, nhờ sự trung tín, vâng phục và cộng tác chân thành của Đức Ma-ri-a và thánh Giu-se.

Vừa sinh ra chưa được bao lâu, các thành viên của Gia Đình Thánh Gia (Đức Giê-su Ki-tô, Đức Ma-ri-a và thánh Giu-se) đã phải xuống Ai Cập để tránh sự lùng bắt của vua Hê-rô-đê. Câu chuyện bắt đầu với việc ba nhà đạo sĩ nhìn thấy vì sao của Đức Giê-su Ki-tô Giáng Sinh ở Phương Đông và họ đã tới Giê-ru-sa-lem để hỏi thăm các thượng tế và kinh sư Do-thái, dưới sự chủ tọa của vua Hê-rô-đê về việc Giáng Sinh của Đức Giê-su Ki-tô, Vua Dân Do-thái. Sau khi ba nhà đạo sĩ gặp gỡ Đức Giê-su Ki-tô và tiến dâng lễ vật (vàng, nhũ hương và mộc dược), họ 'không trở lại đường cũ' để tường thuật cho vua Hê-rô-đê biết về sự gặp gỡ của họ với các thành viên của Gia Đình Thánh Gia. Vua Hê-rô-đê phẫn nộ, ra lệnh lùng bắt và giết chết các bé trai tại Bê-lem và vùng phụ cận, từ hai tuổi trở xuống. Thế nên, Thánh Gia phải lánh sang Ai Cập. Khi vua Hê-rô-đê băng hà, các thành viên Gia Đình Thánh Gia từ Ai Cập trở về Na-da-rét, miền đất của Ít-ra-en, và sinh sống tại đó.

Đức Giê-su Ki-tô trải qua thời gian dài trong thình lạng nơi làng quê Na-da-rét cho đến năm 30 tuổi. Để bắt đầu sứ mệnh công khai, Người đi từ phía Bắc xuống phía Nam của đất nước Do-thái, tới thung lũng Giê-ri-khô, tới sông Gio-đan nối liền với Biển Chết, chỗ sâu nhất trên địa cầu (khoảng 400m dưới mực nước biển). Dòng sông Gio-đan, nơi Đức Giê-su Ki-tô chịu Phép Rửa cũng là nơi xưa kia, sau thời gian dong dẫu 40 năm trong thân phận nô lệ, Dân Do-thái băng





qua để về với Đất Hứa, đất chảy sữa và mật. Tại đó, Đức Giê-su Ki-tô, tuy vô tội, Người đã chịu Phép Rửa để thông phần với con người trong các hình thức đau khổ do tội lỗi gây nên. Hình ảnh Người chịu Phép Rửa diễn tả việc Người xuống thung lũng tội lỗi của con người, của con cháu A-đam qua muôn thế hệ.

Trong sứ mệnh rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa, Đức Giê-su Ki-tô đã cúi xuống với những người bệnh tật, những kẻ bị quỷ ám để chữa lành và hồi phục phẩm giá cho họ. Người đã cúi xuống với những người nghèo khổ, những người cô thế cô thân và nạn nhân của vô số hình thức bất công trong xã hội Do-thái. Người đã đến với những người bị loại trừ, chẳng hạn, những người thu thuế hay những phụ nữ ngoại tình để an ủi họ. Hơn nữa, Người còn cho họ trở thành môn đệ của Người trong hành trình trần thế. Đặc biệt, Người đã cúi xuống với những người tội lỗi và tha thứ cho họ. Trong mọi hoàn cảnh, Đức Giê-su Ki-tô luôn diễn tả lòng thương xót của Thiên Chúa đối với tất cả mọi người, mà không quan tâm đến điều kiện văn hóa, truyền thống, chủng tộc hay bất cứ hình thức phân chia nào theo cách thức loài người.

Đức Giê-su Ki-tô, Đường xuống với con người không chỉ dừng lại ở đó. Người đã thông phần với con người trong muôn hình thức đau khổ mà đỉnh cao là sự chết. Người đã chết và xuống ngục tổ tông, xuống cõi âm ty, xuống nơi hoàn toàn thiếu vắng tình thương, để trao ban tình thương

Thiên Chúa và loan báo Tin Mừng Phục Sinh cho tất cả. Theo mặc khải Ki-tô giáo, những người chết không thể tự mình ra khỏi vực thẳm này, nhưng cậy nhờ vào sự giải thoát của Thiên Chúa, được thực hiện qua Biến Cố Đức Giê-su Ki-tô. Thánh Phê-rô viết rằng: "Đức Giê-su đã đến rao giảng cho các vong linh bị giam cầm" (1 Pr 3,19) và rằng: "Tin Mừng đã được loan báo ngay cho cả những kẻ chết, để tuy bị phán xét về phần xác theo cách nhìn của loài người, họ được sống về phần hồn theo ý định của Thiên Chúa" (1 Pr 4,6).

Trong nhãn quan của thánh Phao-lô, Đức Giê-su Ki-tô xuống để kéo mọi người lên: "Người đã lên nghĩa là gì, nếu không phải là Người đã xuống tận các vùng sâu thẳm dưới mặt đất? Đấng đã xuống cũng chính là Đấng đã lên cao hơn mọi tầng trời để làm cho vũ trụ được viên mãn" (Ep 4,9-10). Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo dạy rằng: "Đức Ki-tô đã xuống âm phủ" (Mt 12,40; Rm 10,7; Ep 4,9) để "kẻ chết nghe tiếng Con Thiên Chúa và ai nghe thì được sống" (Ga 5,25; GLGHC, 635) và rằng: "Đức Giê-su Ki-tô, Đấng khơi nguồn sự sống" (Cv 3,15), đã "nhờ cái chết của Người, tiêu diệt tên lãnh chúa gây ra sự chết, tức là ma quỷ, và đã giải thoát những ai vì sợ chết mà suốt đời sống trong tình trạng nô lệ" (Dt 2,14,15; GLGHC, 635). Điều này giúp chúng ta xác tín rằng với Đức Giê-su Ki-tô, những gì 'không thể đối với con người' thì lại 'luôn có thể' đối với quyền năng của Thiên Chúa.

Đức Giê-su Ki-tô là Đường xuống với con người, đồng thời, là Đường duy nhất dẫn tất cả mọi người trong gia đình nhân loại lên với Thiên Chúa. Thánh Phê-rô đã minh định với các kỳ mục và kinh sư họp nhau tại Giê-ru-sa-lem rằng: "Ngoài Đức Giê-su Ki-tô ra, không ai đem lại ơn cứu độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác đã được ban cho nhân loại, để chúng ta phải nhờ vào danh đó mà được cứu độ" (Cv 4,12). Tương tự như thế, thánh Phao-lô nói: "Chỉ có một Thiên Chúa, chỉ có một Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người: đó là một con người, Đức Giê-su Ki-tô, Đấng đã tự hiến làm giá chuộc mọi người" (1 Tm 2,5). Đối với những người có kinh nghiệm trực tiếp về Đức Giê-su

Ki-tô lịch sử và Đức Giê-su Ki-tô Phục Sinh như thánh Phê-rô và Phao-lô thì những khẳng định trên đây là nền tảng không lay chuyển của nội dung đức tin Ki-tô Giáo.

Đức Giê-su Ki-tô, Đấng đã tới vực thẳm sâu nhất của thân phận con người là vực thẳm sự chết, cũng chính là Đấng phục hồi phẩm giá con người. Trong hành trình dương thế, Đức Giê-su Ki-tô gọi các môn đệ của mình là bạn (Ga 15,13-15). Vị Thiên Chúa toàn năng toàn thiện gọi thụ tạo mình là bạn, đây thật là điều không thể tưởng tượng được, nhưng thực sự đã xảy ra. Thánh Phao-lô diễn tả Đức Giê-su Ki-tô là Anh Cả của tất cả mọi người cùng muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo. Theo thánh nhân, Người vừa là “trưởng tử sinh ra trước mọi loài thọ tạo”, vừa là “trưởng tử trong số những người từ cõi chết sống lại” (Cl 1,15.18). Điều này, một lần nữa, cho phép chúng ta nhận thức đầy đủ hơn về căn tính, đời sống và sứ mệnh của Đức Giê-su Ki-tô, Đường xuống với con người. Hơn nữa, trong nhãn quan của thánh Gio-an Tông Đồ, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, con người không chỉ trở về tình trạng nguyên thủy là được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa, mà còn trở thành con cái Thiên Chúa (Ga 1,12; 1 Ga 3,1).

Đức Giê-su Ki-tô vừa là Đường xuống với con người, vừa là Đường lên với Thiên Chúa. Quả thật, nếu hành trình của Đức Giê-su Ki-tô, chỉ là hành trình xuống, xuống tận vực thẳm sâu nhất và rùng rợn nhất là sự chết, thì quả thật Đức Giê-su Ki-tô cũng như muôn người khác trong gia đình nhân loại vậy. Không! Đức Giê-su Ki-tô xuống để dẫn tất cả mọi người lên. Lời tựa Tin Mừng Đức Giê-su Ki-tô theo thánh Gio-an làm nổi bật rằng Đức Giê-su Ki-tô đến từ Thiên Chúa để cứu độ mọi người và dẫn đưa mọi người về với Thiên Chúa (Ga 1,1-18). Do đó, ai muốn theo Người là Đường lên với Thiên Chúa, thì trước hết hãy theo Người là Đường xuống với con người. Ai muốn theo Người, Đường lên với Thiên Chúa, thì hãy học nơi Người, Đường xuống với con người, xuống với anh chị em mình. Cách cụ thể là: Trong mọi hoàn cảnh, các môn đệ của Đức Giê-su Ki-tô phải luôn hạ mình, luôn cúi



đầu, luôn đắm ngực ăn năn về những tội lỗi và bất xứng của bản thân trong các tương quan với Thiên Chúa, với tha nhân và với muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo.

Ai không thông phần với Đức Giê-su Ki-tô, Đường xuống với con người, thì cũng không thể thông phần với Người, Đường lên với Thiên Chúa. Ai từ chối ‘sự đụng chạm’ của Đức Giê-su Ki-tô, từ chối tình yêu của Người, thì cũng không thể thông phần gia nghiệp vĩnh cửu với Người trong Nước Thiên Chúa. Chúng ta biết rằng, trước khi bước vào cuộc khổ nạn, trong Bữa Tiệc Ly, khi Đức Giê-su Ki-tô cúi xuống rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau nhằm diễn tả tình yêu tự hạ, tình yêu của Đường xuống với con người, Đức Giê-su Ki-tô đến với Phê-rô, để rửa chân cho Phê-rô, nhưng Phê-rô từ chối. Đức Giê-su Ki-tô nói với Phê-rô: "Nếu Thầy không rửa cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với Thầy" (Ga 13,8). Phê-rô đã đồng ý để Đức Giê-su Ki-tô rửa chân cho mình và đã cảm nghiệm được tình yêu vô bờ của Thầy mình.

Điểm lại chương trình mặc khải của Thiên Chúa nơi Biến Cố Đức Giê-su Ki-tô, chúng ta nhận ra bảy hình thức hiện diện đặc biệt của Người: (1) Đức Giê-su Ki-tô là Thiên Chúa, (2) Đức Giê-su Ki-tô xuống thế làm người, (3) Đức Giê-su Ki-tô chịu thương khó, (4) Đức Giê-su Ki-tô chịu chết, (5) Đức Giê-su Ki-tô Phục Sinh, (6) Đức Giê-su Ki-tô Thánh Thể, (7) Đức Giê-su Ki-tô Thân Thể Mầu Nhiệm (Giáo Hội). Chúng

ta nhận thức rằng trong bảy hình thức hiện diện của Đức Giê-su Ki-tô, ngoại trừ hình thức thứ nhất (Đức Giê-su Ki-tô là Thiên Chúa) và thứ năm (Đức Giê-su Ki-tô Phục Sinh), các hình thức khác đều diễn tả Đức Giê-su Ki-tô, Đường xuống với con người. Đức Giê-su Ki-tô chịu chết là hình thức Người xuống thấp nhất. Vì Thiên Chúa chết để tất cả mọi người trong gia đình nhân loại được sống! Đây quả thật là hình thức diễn tả tình yêu sâu đậm và nhiệm mầu nhất của Đức Giê-su Ki-tô, của Thiên Chúa, đối với con người.

Nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Đường xuống với con người, Vương Quốc Thiên Chúa hiện diện trên trần gian. Vương Quốc này tiếp tục hiện diện và hoạt động trong Giáo Hội, đồng thời, Vương Quốc này hướng về sự sung mãn khi Thiên Chúa qui tụ muôn vật muôn loài trong Đức Giê-su Ki-tô quang lâm (Ep 1,9-10). Như vậy, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, nhờ Đường xuống với con người, Thiên Chúa hiện diện giữa con người, vĩnh cửu hiện diện trong thời gian, vô hạn hiện diện trong hữu hạn và sự sống hiện diện trong cõi chết. Điều này gọi lên nơi tất cả mọi người sự cần thiết để theo Đường Đức Giê-su Ki-tô trong hành trình trần thế của mình.

Người theo Đường Đức Giê-su Ki-tô là người làm những việc Đức Giê-su Ki-tô đã làm, nói những điều Đức Giê-su Ki-tô đã nói và hành động như Đức Giê-su Ki-tô đã hành động. Người theo đường Đức Giê-su Ki-tô là người đến với mọi người như Đức Giê-su Ki-tô đã đến, yêu

mọi người như Đức Giê-su Ki-tô đã yêu và phục vụ mọi người như Đức Giê-su Ki-tô đã phục vụ. Người theo Đường Đức Giê-su Ki-tô là người ngày càng trở nên giống Đức Giê-su Ki-tô trong mọi sự. Người theo đường Đức Giê-su Ki-tô là người luôn vâng theo Thần Khí của Đức Giê-su Ki-tô là Chúa Thánh Thần trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống mình. Người theo Đường Đức Giê-su Ki-tô là người luôn thiết lập mối tương quan liên vị với Người, đồng thời, luôn sẵn sàng đến với mọi người để dẫn đưa họ về với Thiên Chúa.

Chúng ta không chỉ được mời gọi học hỏi Đường Đức Giê-su Ki-tô, suy niệm Đường Đức Giê-su Ki-tô, tin tưởng Đường Đức Giê-su Ki-tô, dạy Đường Đức Giê-su Ki-tô, mà còn thực hành Đường Đức Giê-su Ki-tô nữa. Chúng ta biết rằng thực hành Đường Đức Giê-su Ki-tô luôn là việc lắm khó khăn và nhiều thách đố, bởi vì, để thực hành Đường Đức Giê-su Ki-tô, chúng ta phải từ bỏ chính mình, phải xuống sâu tận đáy lòng mình để nhận ra tội lỗi, yếu đuối và các hình thức bất xứng của bản thân. Để thực hành Đường Đức Giê-su Ki-tô, chúng ta phải xuống với những người bần cùng khốn khổ, xuống với những người đơn hèn, yếu đuối, xuống với những người bị xã hội bỏ rơi và muôn hình thức bất hòa hợp khác trong gia đình nhân loại.

Hôm nay đây, Đức Giê-su Ki-tô vẫn luôn xuống, xuống với những ai đặt niềm hy vọng vào Người: Niềm hy vọng vào quyền năng của Người trên sự dữ, của vĩnh cửu trên thời gian, của vô hạn trên hữu hạn, của sự sống trên sự chết. Câu hỏi đặt ra là chúng ta có sẵn sàng đón nhận Người hay đang bận rộn với ai đó, hiện tượng nào đó, biến cố nào đó? Chúng ta đang theo đường nào? Rất nhiều người nói rằng mình đang theo Đường Đức Giê-su Ki-tô; tuy nhiên, trong thực tế, họ đang theo đường mà họ tưởng tượng ra, theo Đức Giê-su Ki-tô mà họ tưởng tượng ra hơn là Đức Giê-su Ki-tô, Đường xuống với con người, Đức Giê-su Ki-tô đích thật, là Con Thiên Chúa, là Đấng đã chết và đã xuống vực thẳm sự chết để diễn tả tình yêu vô điều kiện của Thiên Chúa đối với con người.

Dư âm của Tội Nguyên Tổ, dư âm của sự vô



ơn và kiên nhẫn vẫn tồn đọng trong tất cả mọi người. Dư âm của Tội Nguyên Tổ vẫn còn khi mỗi cá nhân muốn xây dựng cuộc sống bằng sức riêng của mình, muốn về với Thiên Chúa bằng sức riêng của mình. Dư âm của Tội Nguyên Tổ vẫn còn khi các hình thức cộng đoàn muốn xây dựng đời sống chung dựa trên sự đồng thuận của các cá nhân, mà không màng quan tâm hay quy chiếu mặc khải Thiên Chúa được thực hiện nơi Đức Giê-su Ki-tô. Con người, trên bình diện cá nhân và tập thể, được mời gọi chiêm ngắm Đức Giê-su Ki-tô, Đường xuống với con người, để không ngừng biến đổi bản thân và các hình thức tập thể khác trong xã hội.

Xét về mặt thể lý, hành trình của mỗi người trên trần gian là hành trình xuống. Mỗi giây qua đi, mỗi phút qua đi, mỗi giờ qua đi, mỗi ngày qua đi, mỗi tháng qua đi, mỗi năm qua đi, con người 'càng gần hơn' với vực thẳm sự chết, vực thẳm mà ai cũng run sợ, ai cũng muốn trì hoãn, ai cũng bồn chồn lo lắng. Vực thẳm sự chết là vực thẳm nhiệm mầu và không ai có thể tránh được. Đức Giê-su Ki-tô, Con Thiên Chúa xuống thế làm người, cũng đã bồn chồn lo lắng trước vực thẳm này; tuy nhiên, Người đã vượt thắng tất cả trong sự vâng phục và tin tưởng phó thác vào tình yêu vô bờ của Thiên Chúa. Đức Giê-su Ki-tô đã Phục Sinh! Niềm vui tràn ngập toàn thể địa cầu. Với Đức Giê-su Ki-tô, hừng đông của cánh chung lộ rạng cho tất cả những ai tin tưởng, yêu mến và đặt hy vọng vào Đường của Người.

Sự quan sát, đánh giá và diễn tả trên đây cho phép chúng ta nhận biết rằng Đức Giê-su Ki-tô là Đường xuống với con người. Bởi quyền năng Chúa Thánh Thần và sự vâng phục cộng tác của Đức Trinh Nữ Maria, Đức Giê-su Ki-tô đã xuống thế làm người, xuống Ai Cập, xuống thung lũng Giê-ri-khô, xuống sông Gio-đan, xuống với những người tội lỗi, bị quỉ ám, và muôn hình thức đau khổ khác trong xã hội loài người. Người đã chết và đã đến vực thẳm sâu nhất của thân phận con người là vực thẳm sự chết, để trao ban sự sống vĩnh cửu cho tất cả mọi người. Ước gì mỗi người chúng ta luôn là môn đệ và tông đồ của Đức Giê-su Ki-tô là Đường xuống với con người trong

hành trình trần thế này, để nhờ Người là Đường lên với Thiên Chúa, chúng ta được hưởng bình an và hạnh phúc muôn đời trên Nước Trời.

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên

*Chủ tịch Ủy Ban Mục Vụ Giới Trẻ và
Thiếu Nhi / HĐGMVN*

Thư cho người Mẹ hiền

1. Thưa Mẹ,

Hôm nay ngày mừng 1 tết quốc tế, 1 ngày vui nhất trong 1 năm 365 ngày 1 ngày đầu tiên của 1 năm mới

ai ai cũng cố gắng cho nhau 1 nụ cười qua lời chúc đầu năm, chúc vui vẻ, chúc sức khỏe, chúc bình an, chúc an khang, chúc thịnh vượng...

2. Vì sau 1 năm làm mệt nhọc với những khó khăn, thử thách, thành công, thất bại... người ta mơ ước 1 năm mới gặp nhiều thay đổi và may mắn cho cuộc sống của mình được tốt hơn và phát triển hơn.

1 ngày nhiều mơ ước

Cũng như cuộc đời của mẹ vậy, sau 1 cuộc sống bon chen với nhiều thử thách và cuối đời đau ốm vì bệnh tật, mẹ đã được Chúa gọi về nhà Cha vào 1 tháng riêng 2020 ngày vui nhất cho thế giới.

Ôi phúc thay mẹ a !

Vì những nhọc nhằn và bon chen của 1 người phụ nữ xinh xắn và mạnh dạn đã được chấm dứt với thân xác phàm nhân.

Mẹ ra đi 1 ngày vui vẻ, 1 ngày xuân mới, 1 ngày tràn đầy mộng mới, 1 ngày tràn ngập niềm hy vọng. 1 niềm hy vọng thiêng liêng mà Thiên Chúa luôn nuôi dưỡng mỗi đứa con của Ngài.

1 món quà thật là quý báu !

Con cầu chúc cho mẹ được 1 đời sống mới không bệnh tật và hạnh phúc đời đời nha mẹ. Con xin tạm biệt người mẹ yêu quý và kính mến của con.

Trần Thị Phước 10/01/2020

*Tâm tình của 1 người con gái
sau tang lễ của Mẹ.*

Mười điều răn cho các cha mẹ vợ, cha mẹ chồng hoàn hảo

Một cô dâu, một chàng rể có thể là đồng minh quý báu của bạn! Tất cả tùy sự tiếp nhận khi bạn đón họ vào gia đình. Xin quý vị giữ vài lời khuyên này trong đầu nếu quý vị muốn có giao tiếp hài hòa với người phối ngẫu của con cái quý vị.

Một chàng rể, một cô dâu vào nhà làm thay đổi cân bằng của gia đình. Song song với niềm vui nhưng nó cũng tạo ra các căng thẳng. Để đời sống với người phối ngẫu con cái bạn được dễ chịu, bạn nên biết cách để chào đón người mới này và tìm được khoảng cách lý tưởng phù hợp với vợ chồng trẻ.

Cố gắng làm quen với dâu, rể và gia đình của họ.

Hỏi tin tức của dâu, rể chứ không chỉ hỏi về con mình, cháu mình.

Để hai vợ chồng quyết định khi nào họ đến thăm mình: tự do làm họ thoải mái đến thăm, ép buộc làm họ trốn. Trong tinh thần này tránh những câu kiểu: “A, con đi về rồi à!”

Báo cho hai vợ chồng biết mình sẽ đến thăm.

Biết ngôn ngữ tình yêu của dâu, rể trong cách họ nhận tình thương tốt nhất: quà cáp, lời nói khen tặng, cử chỉ, giúp đỡ...

Kín đáo và luôn sẵn sàng giúp đỡ, không áp đặt. Nếu công việc nặng quá thì đơn giản nói thật.

Đừng quên chúc ngày sinh nhật dâu, rể.

Giữ một khoảng cách tốt.

Nâng đỡ dâu, rể, khuyến khích trong mọi khía cạnh cuộc sống: vợ chồng, giáo dục con cái, công việc, khen ngợi.

Loại hết mọi so sánh, mọi phê bình tiêu cực.

Marta An Nguyễn dịch

*fr.aleteia.org,
Bénédicte de Saint-Germain, 2020-02-10*



5 điều cần biết về Tông Huấn ‘Querida Amazonia’

Hôm thứ Tư 12/2, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành một Tông Huấn mới, hoặc lá thư khích lệ, về Giáo hội tại khu vực Amazon. Văn kiện này được đưa ra theo sau một Thượng Hội đồng, hoặc hội nghị, của các Giám mục được triệu tập vào năm ngoái để thảo luận về Giáo hội tại khu vực.

Dưới đây là năm điều cần biết về Tông Huấn “Querida Amazonia”:

Bí tích Thánh Thể là trung tâm điểm của tài liệu

Đức Thánh Cha Phanxicô đã dành phần lớn tài liệu nói về nhu cầu của Giáo hội ở khu vực Amazon, nơi có ít nhất 20 triệu người sinh sống, trên khắp 8 quốc gia. Nhưng nhu cầu quan trọng nhất của Giáo hội, ĐTC Phanxicô nói, đó là việc cử hành Bí tích Thánh Thể bởi vì “điều đó hình thành nên Giáo hội”.

Trích dẫn từ Công đồng Vatican II, Đức Thánh Cha Phanxicô cho biết rằng “không có cộng đồng Kitô giáo nào không được xây dựng mà không phát triển và xoay quanh việc cử hành Bí tích Thánh Thể thánh thiện nhất”.

Vì Bí tích Thánh Thể chính là trung tâm điểm của Giáo hội, ĐTC Phanxicô khuyến khích việc cổ võ ơn gọi, các linh mục truyền giáo ở Amazon, cùng với việc giảng dạy và đào tạo huấn luyện về Bí tích Thánh Thể, và về lý do tại sao Bí tích này lại quan trọng đến vậy.

Tài liệu không cho phép các Linh mục đã kết hôn

Thượng Hội đồng Giám mục năm 2019 về khu vực Amazon đã đề nghị với Đức Thánh Cha Phanxicô rằng các Giám mục Giáo phận trong khu vực Amazon nên được phép truyền chức Linh mục cho những người đã kết hôn và các Phó tế vĩnh viễn chín chắn để phục vụ trong các cộng đồng không có Linh mục. Ý tưởng đã đạt



được một lực đẩy, và trở thành nguồn tranh luận, ở nhiều góc ngách của Giáo hội.

Đức Thánh Cha Phanxicô đã không chấp thuận khuyến nghị đó, các quan chức Vatican cho biết hôm thứ Tư, và không có kế hoạch chấp thuận khuyến nghị này.

Nghiêm túc mà nói, Tài liệu không thiên về các Linh mục đã kết hôn, hoặc Đời sống độc thân Linh mục

“Querida Amazonia” thảo luận về vấn đề truyền giáo, đời sống văn hóa và truyền giáo,

Thời sự Giáo Hội

các mối bận tâm về môi trường và kinh tế, sự cấp thiết đối với các Linh mục trong việc cộng tác với giáo dân, và đặc biệt là phụ nữ, để Loan báo Tin Mừng và làm chứng cho Chúa Kitô. Văn kiện cũng thảo luận về tầm quan trọng của chức Tư tế trong đời sống của Giáo hội.

Nhưng đối với tất cả các cuộc tranh luận trong những tháng gần đây giữa một số người về các Linh mục đã kết hôn, Đức Thánh Cha Phanxicô thậm chí chưa bao giờ đề cập đến ý tưởng này trong tài liệu của mình. Đức Thánh Cha Phanxicô trong nhiều năm luôn nghĩ rằng Đời sống độc thân Linh mục là một giá trị quan trọng đối với

Giáo hội, nhưng chẳng hề đề cập đến vấn đề này trong “Querida Amazonia”.

Đức Thánh Cha Phanxicô khuyến khích các tín hữu Công giáo đọc và tìm hiểu các khuyến nghị của Thượng Hội đồng Giám mục năm 2019.

Khi bế mạc Thượng Hội đồng Giám mục năm 2019, các Nghị phụ đã phê chuẩn một tài liệu những khuyến nghị cho Đức Thánh Cha Phanxicô về Sứ mạng Truyền giáo tại Amazon, bao gồm cả khả năng phong chức Linh mục cho những người đàn ông kết hôn.

Trong Tông Huấn “Querida Amazonia”, Đức Thánh Cha Phanxicô đã đề nghị các tín hữu Công

giáo đọc tài liệu đó. Đức Thánh Cha đã không tán thành tất cả các đề xuất của nó, hoặc bất kỳ đề xuất nào trong số đó, và Ngài cũng không chấp thuận chúng với Huấn Quyền của mình. Đức Thánh Cha Phanxicô khuyến khích các tín hữu đọc, nghiên cứu và thảo luận Tông Huấn này.

Tài liệu kết thúc với lời cầu nguyện với Đức Trinh Nữ Maria.

Đức Thánh Cha Phanxicô cầu nguyện:

Lạy Mẹ của Sự sống,

Nơi cung lòng của Mẹ, Chúa Giêsu đã mặc lấy xác phàm, Chúa Tể muôn loài đã hiện diện.

Đấng Phục sinh đã biến đổi Mẹ bằng ánh sáng của Ngài và biến Mẹ trở thành Nữ Vương của mọi loài thọ tạo.

Chính vì lý do đó, chúng con khẩn cầu Mẹ, Lạy Đức Trinh Nữ Maria, trị vì trong quả tim đang đập của Amazonia.

Minh Tuệ

(theo CBCP News)

PAPE FRANÇOIS

Préface de Mgr Emmanuel Lafont,
évêque de Cayenne

Querida Amazonia

Exhortation post-synodale sur l'Amazonie





EXHORTATION APOSTOLIQUE

Éditions Emmanuel

Querida Amazonia - Amazon yêu quý Tông huấn của Đức Thánh Cha cho một Giáo hội có khuôn mặt Amazon

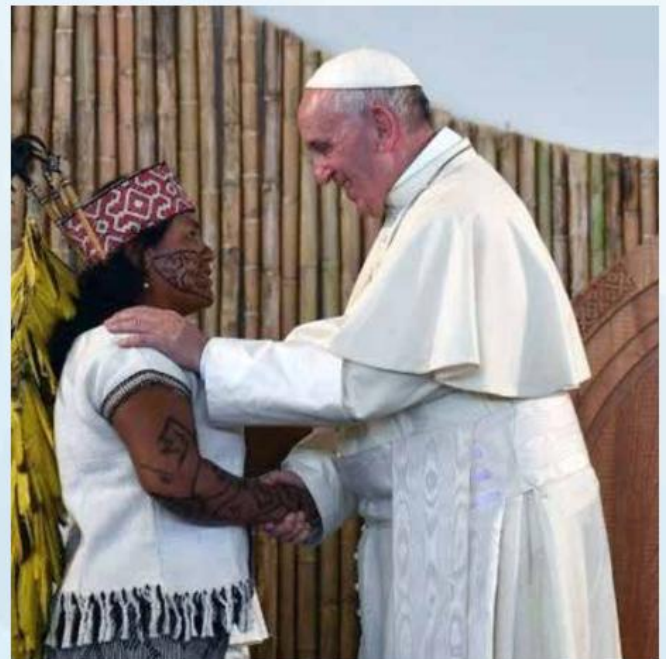
Amazon yêu dấu tỏ mình ra trước thế giới với tất cả sự long lắng, kịch tính, huyền bí của nó”. Đây là câu khởi đầu của Tông huấn hậu Thượng hội đồng, Querida Amazonia. Đức Thánh Cha, trong những số đầu tiên, (2-4) giải thích “ý nghĩa của Tông huấn này” với nhiều tham chiếu đến tài liệu của các Hội đồng Giám mục của các quốc gia vùng Amazon và cả thơ ca của các tác giả liên quan đến Amazon nữa. Điều này nói lên ước muốn “diễn tả sự cộng hưởng” mà Thượng hội đồng đã gọi lên nơi ngài. Rõ ràng rằng ngài không muốn thay thế, cũng không muốn lặp lại Bản văn chung kết mà ngài mời đọc toàn bộ.

Đức Thánh Cha Phanxicô chia sẻ những “ước mơ về Amazon” (5-7), miền đất mà tất cả mọi người phải quan tâm về số phận của nó bởi vì miền đất này cũng là “của chúng ta”. Tông huấn bao gồm “bốn ước mơ lớn”: (1) Amazon “đấu tranh cho quyền của những người nghèo nhất”, (2) “bảo vệ sự phong phú văn hóa”, (3) “hăng say gìn giữ vẻ đẹp thiên nhiên tuyệt diệu”, và (4) cuối cùng, các cộng đoàn Kitô giáo cũng “có khả năng dẫn thân và nhập thể vào Amazon”.

Ước mơ xã hội: Giáo hội đứng về phía những người bị áp bức

Chương đầu tiên của tông huấn Querida Amazonia - Amazon Yêu quý - tập trung vào “ước mơ xã hội” (số 8). Ngài nhấn mạnh rằng “một lối tiếp cận sinh thái thực sự” cũng là “một lối tiếp cận xã hội”. Và trong khi đánh giá cao “cuộc sống tốt đẹp” của người dân bản địa, ngài cũng cảnh báo về “chủ nghĩa bảo tồn” chỉ quan tâm đến môi trường. Với lời văn mạnh mẽ, ngài đề cập đến “sự bất công và tội ác” (số 9-14). Ngài nhớ lại rằng Đức Biển Đức XVI đã tố cáo “sự tàn phá môi trường của Amazon”. Các dân

Tông huấn hậu thượng Hội đồng giám mục về Amazon lần theo những bước đường mới về loan báo Tin Mừng, chăm sóc môi trường và về người nghèo. Đức Thánh Cha Phanxicô hy vọng có một thúc đẩy truyền giáo mới và khuyến khích vai trò của giáo dân trong các cộng đoàn Giáo hội.



tộc bản địa phải bị ép “trở thành nô lệ” do bởi các quyền lực địa phương cũng như bên ngoài. Đối với Đức Giáo hoàng, các hoạt động kinh tế gây nên tàn phá, giết chóc, tham nhũng, thì xứng đáng với tên gọi “bất công và tội ác”. Và cùng với Đức Gioan Phaolô II, ngài nhắc lại rằng toàn cầu hóa không được trở thành chủ nghĩa thực dân mới.

Ước gì người nghèo được lắng nghe nơi tương lai của Amazon

Đối diện với quá nhiều bất công, Đức Thánh Cha yêu cầu “sự phần nộ và cầu xin sự tha thứ”

Thời sự Giáo Hội

(số 15-19). Đối với Đức Thánh Cha Phanxicô, “mạng lưới liên đới và phát triển” là cần thiết và ngài kêu gọi sự gắn kết của tất cả mọi người, bao gồm cả những nhà lãnh đạo chính trị. Do đó, Đức Thánh Cha tập trung vào chủ đề “ý thức cộng đồng” (số 20-22). Ngài nhắc nhở rằng đối với người dân Amazon, các mối quan hệ con người “thấm nhuần từ thiên nhiên xung quanh”. Vì thế, họ thực sự bị “bật rễ” khi bị “buộc phải di cư ra thành phố”.

Phần cuối của chương đầu tiên dành riêng để nói về “các tổ chức thoái hoá” (23-25) và “đối thoại xã hội” (26-27). Đức Giáo hoàng tố cáo tội ác tham nhũng đầu độc nhà nước và các tổ chức của nó. Và ngài hy vọng rằng Amazon sẽ trở thành “một nơi đối thoại xã hội”, trước hết với “những người tốt nhất”. Ngài khuyến cáo rằng tiếng nói của người nghèo phải là “tiếng nói mạnh mẽ nhất” về Amazon.

Ước mơ văn hóa: chăm sóc khối đa diện Amazon

Chương thứ hai dành riêng cho “ước mơ văn hóa”. Đức Thánh Cha Phanxicô ngay lập tức nói rõ rằng “thăng tiến Amazon” không có nghĩa là “thực dân hóa về văn hóa” (số 28). Do đó, ngài trích dẫn một hình ảnh mà ngài yêu thích: “khối đa diện Amazon” (ss. 29-32). Cần đấu tranh với loại “thực dân hóa hậu hiện đại”. Đối với Đức Phanxicô, cần cấp thiết “gìn giữ những cội nguồn” (ss. 33-35). Trưng dẫn hai tài liệu *Laudato si*, và *Christus vivit*, ngài nhấn mạnh rằng “lối nhìn tiêu thụ của con người” có xu hướng “làm cho các văn hóa trở nên đồng nhất” và điều này tác động đặc biệt đến những người trẻ. Đức Thánh Cha mời gọi họ “lãnh lấy trách nhiệm về cội nguồn”, “phục hồi ký ức bị thương tích”.

Nói không với chủ nghĩa bản địa đóng kín, cần sự gặp gỡ liên văn hóa

Tông huấn tập trung vào “cuộc gặp gỡ giữa các nền văn hóa” (ss. 36-38). Ngay cả “các nền văn hóa rõ ràng tiên tiến hơn” cũng có thể học hỏi từ những dân tộc “đã phát triển một kho tàng



văn hóa nhờ liên kết với thiên nhiên”. Do đó, sự đa dạng không phải là “một ranh giới” mà là “một cây cầu” và nói không với “chủ nghĩa bản địa hoàn toàn đóng kín”.

Phần cuối của chương II dành riêng cho chủ đề “các nền văn hóa bị đe dọa, các dân tộc đứng trước nguy cơ” (ss. 39-40). Đức Thánh Cha khuyến nghị: Trong bất kỳ dự án nào cho Amazon cũng “cần phải đặt trong cái nhìn về quyền của các dân tộc”. Những điều này “khó có thể được bảo tồn khỏi thương tổn” nếu môi trường, nơi họ được sinh ra và phát triển bị “xấu đi”.

Ước mơ sinh thái: kết hợp chăm sóc môi trường và chăm sóc cá nhân

Chương thứ ba, “Một giấc mơ sinh thái”, là chương kết nối trực tiếp nhất với Thông điệp *Laudato si*. Phần giới thiệu (ss. 41-42) nhấn mạnh rằng tại Amazon có mối quan hệ chặt chẽ giữa con người và thiên nhiên. Ngài nhắc lại: Chăm sóc anh chị em chúng ta như Chúa chăm sóc chúng ta, đó “là hệ sinh thái đầu tiên chúng ta cần”. Chăm sóc môi trường và chăm sóc người nghèo là hai điều “không thể tách rời nhau”.

Kế đến, Đức Thánh Cha Phanxicô chú ý đến “giấc mơ liên quan đến nước” (ss. 43-46). Ngài trích dẫn nhà thơ Pablo Neruda và các nhà thơ địa phương khác về sức mạnh và vẻ đẹp của sông Amazon. Với những bài thơ của họ, ngài viết,

“họ giúp chúng ta giải phóng bản thân khỏi mô hình duy công nghệ và tiêu thụ làm nghẹt thở thiên nhiên”.

Lắng nghe tiếng kêu của Amazon, sự phát triển bền vững

Đối với Đức Thánh Cha, việc nghe “tiếng kêu của Amazon” là rất cấp bách (ss. 47-52). Ngài nhắc rằng sự cân bằng của hành tinh phụ thuộc vào sức khỏe của nó. Ngài viết: Có những lợi ích lớn lao không chỉ địa phương, mà cả quốc tế. Do đó, giải pháp đưa ra không phải là “quốc tế hóa” Amazon; nhưng phải tăng “trách nhiệm của các chính phủ các nước”.

Sự phát triển bền vững đòi hỏi rằng người dân



phải luôn được thông báo về các dự án liên quan đến họ và hy vọng tạo ra “một hệ thống quy định” với “những giới hạn bất khả vi phạm”. Do đó, ngài mời gọi hãy lắng nghe “lời tiên tri của chiêm niệm” (53-57). Bằng cách lắng nghe những người bản địa, chúng ta có thể yêu Amazon “và không chỉ sử dụng nó”; chúng ta có thể tìm thấy trong nó “một nơi thần thiêng, một không gian nơi Thiên Chúa tỏ mình và kêu gọi con cái mình”.

Phần cuối của Chương III tập trung vào “giáo dục và thói quen sinh thái” (ss. 58-60). Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng sinh thái học không phải là một vấn đề kỹ thuật, nhưng luôn bao gồm “một khía cạnh giáo dục”.

Ước mơ Giáo hội: phát triển một Giáo hội với khuôn mặt Amazon

Chương cuối cùng, đầy đủ nhất, dành nói về, cách “trực tiếp hơn”, các mục tử và tín hữu Công giáo, và tập trung vào “giấc mơ Giáo hội”. Đức Thánh Cha mời chúng ta “phát triển một Giáo hội với khuôn mặt Amazon” thông qua một “cuộc loan báo tin mừng vĩ đại” (s. 61), một “cuộc loan báo không thể thiếu tại Amazon” (ss. 62-65). Đối với Đức Thánh Cha, chỉ mang “thông điệp xã hội” thôi thì không đủ. Những dân tộc này có “quyền được nghe loan báo Tin Mừng”, nếu không thì “mọi cấu trúc Giáo hội sẽ trở thành” một tổ chức phi chính phủ.

Kế đến, một phần đáng kể được dành cho đề tài hội nhập văn hoá. Lấy lại Hiến chế Gaudium et spes, ngài nói về sự “hội nhập văn hoá” (66-69) như một quá trình mang lại “sự trọn vẹn dưới ánh sáng Tin mừng” cho những gì tốt đẹp trong các nền văn hóa của Amazon.

Một sự canh tân hội nhập văn hoá của Tin Mừng ở Amazon

Đức Thánh Cha chú ý hơn đến chiều sâu khi chỉ ra “những cách thức hội nhập văn hoá tại Amazon” (ss.70-74). Các giá trị tồn tại trong những cộng đồng bản địa phải được chú ý đến “trong việc loan báo Tin Mừng”.

Trong hai đoạn kế tiếp, ngài tập trung vào “sự



hội nhập văn hoá về xã hội và thiêng liêng” (ss. 75-76). Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng, với điều kiện nghèo khổ của nhiều cư dân tại Amazon, sự hòa nhập phải có “đấu ấn xã hội mạnh mẽ”. Tuy nhiên, đồng thời, chiều kích xã hội phải được kết hợp với chiều kích thiêng liêng.

Để các bí tích có thể đến với mọi người, đặc biệt là những người nghèo

Tông huấn chỉ ra “điểm xuất phát cho sự một thánh thiện của Amazon” (ss. 77-80) không được sao chép “những khuôn mẫu từ những nơi khác”. Ngài nhấn mạnh rằng “có thể đón nhận một cách nào đó một biểu tượng bản địa, mà không nhất thiết phải coi nó như là thờ thần tượng”. Ngài nói thêm, có thể nhận ra giá trị một huyền thoại với “ý nghĩa thiêng liêng” mà không coi đó là “một lỗi ngoại đạo”. Điều tương tự cũng áp dụng đối với một số ngày lễ tôn giáo “chứa đựng một ý nghĩa thánh thiêng”, mặc dù đòi hỏi một “quá trình thanh tẩy”.

Một đoạn quan trọng khác của Tông huấn là sự hội nhập văn hoá về phụng vụ (ss. 81-84). Đức Thánh Cha lưu ý rằng Công đồng Vaticanô II đã yêu cầu một nỗ lực “hội nhập văn hoá về phụng vụ nơi các dân tộc bản địa”. Ngài cũng nhắc nhở rằng tại Thượng hội đồng “đề xuất soạn thảo một nghi lễ Amazon đã được đưa ra”.

Ngài thúc giục: Các bí tích “phải có thể được tiếp cận, đặc biệt là cho người nghèo”. Nhắc lại tông huấn *Amoris laetitia*, ngài nhấn mạnh rằng Giáo hội không thể biến mình thành một “cửa hải quan”.

Xin các giám mục Mỹ Latinh gửi các nhà truyền giáo đến Amazon

Liên kết với điều này là chủ đề “sự hội nhập văn hoá về sứ vụ” (ss. 85-90) đòi Giáo hội phải đưa ra một câu trả lời “can đảm”. Đối với Đức Thánh Cha, “việc cử hành Thánh Thể thường xuyên hơn” phải được đảm bảo. Về vấn đề này, ngài nhắc lại, điều quan trọng là “xác định những điều cụ thể hơn về linh mục”. Câu trả lời là nơi bí tích Chúc Thánh của linh mục quy định rằng chỉ có linh mục cử hành Thánh Thể. Như thế, làm thế nào để “đảm bảo sứ vụ linh mục” nơi những vùng xa xôi? Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi tất cả các giám mục, đặc biệt là những vị ở châu Mỹ Latinh, “hãy quảng đại hơn”, định hướng cho những người “tỏ ra có ơn gọi truyền giáo” chọn Amazon và ngài mời các giám mục xem xét lại việc huấn luyện các linh mục.

Ủng hộ vai chính của giáo dân trong các cộng đoàn

Sau các bí tích, tông huấn *Querida Amazonia* tập trung vào “các cộng đoàn tràn đầy

sức sống” (ss. 91-98), trong đó giáo dân phải đảm nhận những “trách nhiệm quan trọng”. Thật vậy, đối với Đức Thánh Cha, đây không phải là vấn đề “chỉ liên quan đến sự hiện diện nhiều hơn của các thừa tác viên có chức thánh”. Mục tiêu sẽ “bị giới hạn” nếu không khơi dậy “một cuộc sống mới trong cộng đoàn”. Do đó, “những việc phục vụ của giáo dân” rất cần thiết. Chỉ khi giáo dân đóng vai chính, thì Giáo hội mới có thể đáp lại được “những thách thức của Amazon”. Đối với Đức Thánh Cha, những người tận hiến cũng có một vị trí đặc biệt, đồng thời ngài cũng nhắc lại vai trò của các cộng đoàn căn bản, những người bảo vệ các quyền xã hội và đặc biệt khuyến khích các hoạt động của REPAM và của “các nhóm truyền giáo lưu động”.

Không gian mới cho phụ nữ, mà không phải chức thánh

Đức Thánh Cha dành một vị trí đặc biệt nói về sức mạnh và món quà của phụ nữ (ss. 99-103). Ngài thừa nhận rằng một số cộng đồng ở Amazon tự hỗ trợ mình chỉ “nhờ sự hiện diện của những người phụ nữ mạnh mẽ và quảng đại”. Nhưng ngài cảnh báo rằng “Giáo hội không được giảm thiểu thành những cấu trúc chức năng”. Vì nếu như thế thì vai trò của họ chỉ có thể được thấy nếu họ có chức thánh. Đối với Đức Thánh Cha, việc phong chức cho phụ nữ bị từ chối nhưng thay vào đó là đón nhận sự đóng góp theo cách phụ nữ, nói dài “sức mạnh và sự dịu dàng của Đức Maria”. Ngài khuyến khích các hình thức phục vụ mới

của phụ nữ, với sự công nhận của các giám mục, ảnh hưởng đến các quyết định cho các cộng đoàn.

Kitô hữu cùng nhau đấu tranh bảo vệ người nghèo ở Amazon

Đối với Đức Thánh Cha, chúng ta phải “mở rộng tầm nhìn vượt lên những xung đột” (ss. 104-105) và để mình bị Amazon thách thức để “vượt qua những tầm nhìn giới hạn” vốn “vẫn còn bị đóng khung từng phần”. Chương IV kết thúc với chủ đề “cùng chung sống đại kết và liên tôn” (106-110). Đức Thánh Cha mời các tín hữu “tìm không gian để đối thoại và hành động cùng nhau vì lợi ích chung”. Đức Thánh Cha đặt câu hỏi: “Sao chúng ta không thể cùng nhau chiến đấu? Sao chúng ta không thể cầu nguyện cùng nhau và làm việc cùng nhau để bảo vệ người nghèo của Amazon”?

Trao phó Amazon và các dân tộc cho Đức Maria

Đức Thánh Cha Phanxicô kết luận tông huấn Querida Amazonia bằng lời cầu nguyện với Đức Mẹ của Amazon (111). “Lạy Mẹ, xin nhìn đến những người nghèo của Amazon bởi vì ngôi nhà của họ bị phá hủy vì những lợi lộc nhỏ nhen (...) đụng đến sự nhạy cảm của những quyền lực bởi vì, dù chúng con cảm thấy đã muộn, Mẹ đang kêu gọi chúng con cứu lấy những gì còn đang sống”.

Bài tóm của Alessandro Gisotti

Nguồn: Vatican News Tiếng Việt



Các Giáo hoàng viếng thăm trại tập trung Auschwitz-Birkenau

Ngày 27/01 vừa qua là ngày kỷ niệm 75 năm trại tập trung Auschwitz-Birkenau được giải phóng. Chúng ta cùng nhìn lại những giây phút sâu sắc và xúc động trong các cuộc viếng thăm của ba vị Giáo hoàng: thánh Gioan Phaolô II, Biển Đức XVI và Phanxicô tại “đồi Golgotha của thế giới đương đại” này

Đã có ba vị Giáo hoàng đến thăm viếng trại hủy diệt Auschwitz-Birkenau. Ngày 07/06/1979, thánh Gioan Phaolô II đã cử hành Thánh lễ tại đó. Sau đó, vào ngày 28/05/2006, Đức Giáo hoàng Biển Đức XVI đã đến thăm trại từ thân của Đức Quốc xã ở Ba Lan. Và cuộc hành trình thăm lặn của Đức Giáo hoàng Phanxicô vào ngày 29/07/2016. Những cuộc hành trình cách nhau bởi thág năm, nhưng được kết hợp bằng lời cầu nguyện. Các bước đi của thánh Gioan Phaolô II, Đức Biển Đức XVI và Đức Phanxicô cũng đan xen với những dấu chân của cuộc sống bị phá hủy bởi sự tàn ác mù quáng chiến thắng cái chết. Giống như thánh Maximilian Kolbe, người đã hiến mạng sống của mình ở Auschwitz để cứu người vô tội khác.

“Arbeit macht frei”, “Lao động làm cho bạn tự do”

Cuộc viếng thăm của thánh Gioan Phaolô II



Cử hành thánh lễ tại trại tập trung Auschwitz-Birkenau, thánh Giáo hoàng Wojtyła nhắc lại rằng nơi này “được xây dựng trên sự thù hận và khinh miệt của con người nhân danh một ý thức hệ điên rồ”. Đó là một “nơi được xây dựng trên sự tàn ác” cánh cửa vào có dòng chữ: “Arbeit macht frei” - “Lao động làm cho bạn tự do”. Một dòng chữ, với “âm điệu giễu cợt” vì nội dung của nó “hoàn toàn trái ngược” bởi những gì đã xảy ra ở đó. Tại đồi “Golgotha của thế giới đương đại” này, thánh Giáo hoàng người Ba Lan đã quỳ gối trước những ngôi mộ phần lớn là không tên tuổi. Auschwitz là một “bằng chứng của chiến tranh”, mang đến “sự gia tăng không cân xứng trong hận thù, hủy diệt và tàn ác”.

Cuộc viếng thăm của Đức Giáo hoàng Biển Đức XVI

Trong chuyến tông du Ba Lan năm 2006, Đức Biển Đức XVI đã đến thăm trại tập trung của Đức quốc xã. Một “nơi kinh hoàng, tích lũy tội ác chống lại Thiên Chúa và chống lại con người, không có nơi nào trong lịch sử sánh bằng”. Ngài nhắc rằng “thánh Gioan Phaolô II đã ở đây với tư cách là người con của Ba Lan. Hôm nay tôi ở đây với tư cách là người con của dân tộc Đức.” “Người con của một nhóm tội phạm đạt được quyền lực thông qua những lời hứa dối trá, nhân danh triển vọng vĩ đại, lấy lại danh dự của quốc gia và sự nổi tiếng của nó, với những dự đoán hạnh phúc và cũng với lực lượng khủng bố và đe dọa, để người dân của chúng ta có thể bị sử dụng và lạm dụng như một công cụ của mong muốn hủy diệt và thống trị của họ.” Ngài nhấn mạnh “nơi chúng ta đang ở là một nơi của ký ức, đó là nơi của Shoa. Quá khứ không bao giờ



chỉ là quá khứ. Nó liên quan đến chúng ta và chỉ cho chúng ta những cách thế không được làm và những điều cần được thực hiện.”

Cuộc viếng thăm của Đức Giáo hoàng Phanxicô

Sự im lặng và lời cầu nguyện đã đánh dấu những khoảnh khắc trong chuyến viếng thăm trại Auschwitz-Birkenau của Đức Giáo hoàng Phanxicô vào năm 2016. Đức Giáo hoàng Phanxicô đi bộ, từ từ đi qua tấm bảng khét tiếng “Arbeit macht

frei”, “Lao động làm cho bạn tự do”. Trong quảng trường, nơi các tù nhân Đức quốc xã bị treo cổ, ngài chạm và hôn một trong những cây dầm nâng đỡ cấu trúc được sử dụng cho việc treo cổ. Ở lối vào “Khối 11”, ngài gặp mười người sống sót của Shoah. Sau những giây phút trao đổi những ánh nhìn, những cái vuốt ve, những cái ôm, những cái bắt tay, Đức Giáo hoàng từ từ đi về phía bức tường xử bắn. Ngài giơ tay chạm nó và đứng im trong giây lát. Ngài để lại một ngọn nến ở đây. Đức Phanxicô đứng một mình, im lặng thật lâu, chìm đắm trong cầu nguyện.

Đức Giáo hoàng Phanxicô thăm trại tập trung Auschwitz-Birkenau

Cuối cùng, Đức Phanxicô lên xe điện và đi dọc theo đường ray xe lửa mà những đoàn xe mang những người bị đi đày đến trại. Trong trại Birkenau, Đức Giáo hoàng đi bộ trước mỗi 23 tấm bia tưởng niệm của Đài tưởng niệm Quốc tế để tưởng nhớ các nạn nhân của chủ nghĩa phát xít. Đó là những phút im lặng, chỉ bị gián đoạn bởi tiếng khóc của một đứa trẻ. Khoảnh khắc cuối cùng của chuyến thăm là cuộc gặp gỡ với 25 người nam nữ, những người không để sự ác chiến thắng họ.

Hồng Thủy - Vatican



Tình cảnh bi thảm của Giáo Hội tại Trung Quốc theo nhận định của ĐHY Giuse Trần Nhật Quân

Hôm 11 tháng Hai, Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân, nguyên giám mục Hương Cảng đã gặp gỡ các nhà lãnh đạo Quốc Hội Hoa Kỳ trên Đồi Capitol ở Washington, DC. Sau cuộc gặp gỡ đó, Đức Hồng Y đã dành cho Thông tấn xã Catholic News, gọi tắt là CNA, một cuộc phỏng vấn, trong đó ngài đã thảo luận về tình hình Giáo hội tại Trung Quốc, thỏa thuận của Tòa Thánh với chế độ cộng sản này, và mối quan hệ của ngài với Đức Thánh Cha Phanxicô và Đức Hồng Y Pietro Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh



Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn của Đức Hồng Y với CNA. Nguyên bản tiếng Anh có thể xem tại đây. Dưới đây là bản dịch toàn văn sang Việt Ngữ

CNA: Thưa Đức Hồng Y, xin Đức Hồng Y cho chúng con biết về tình hình của Giáo hội tại Trung Quốc?

Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân: Giáo Hội đang bị đàn áp ở Trung Quốc ngày càng bi đát hơn. Cả Giáo hội chính thức, và Giáo Hội thầm lặng. Trên thực tế, Giáo Hội thầm lặng phải chịu số phận bi đát là biến mất dần. Tại sao? Bởi vì ngay cả Tòa thánh cũng không giúp họ. Các giám mục lớn tuổi đang hấp hối, chỉ còn không

đến 30 giám mục trong Giáo hội thầm lặng và không có linh mục mới nào được thụ phong.

Nhưng chúng tôi hy vọng rằng người Công Giáo Trung Quốc có thể giữ vững niềm tin trong gia đình của họ - vì vậy chúng tôi thường nói với họ, ‘anh chị em hãy quay lại các hang toại đạo!’

“Ngay cả trong Giáo Hội chính thức, các tín hữu cũng bị kiểm soát ngày càng chặt chẽ hơn. Trên nóc nhà thờ người ta bảo họ phá hủy cây thánh giá đi, còn bên trong nhà thờ, người ta bắt họ trưng bày hình ảnh của Tập Cận Bình, có lẽ không phải ở giữa gian cung thánh, nhưng ở một nơi trang nghiêm nào đó. Bây giờ họ phải có cờ cộng sản trong nhà thờ, họ phải hát quốc ca.

Những trẻ em dưới 18 tuổi không được phép vào nhà thờ, không được phép tham gia bất kỳ hoạt động tôn giáo nào. Lễ Giáng sinh bị cấm, trong cả nước. Ngay cả Kinh thánh cũng bị dịch lại, theo tư duy chính thống của Cộng sản. Vì thế, bây giờ chúng ta thấy cộng sản ngày càng có nhiều quyền kiểm soát hơn đối với Giáo hội, và thực sự đang có một lời than van lan rộng trong toàn Giáo hội.

Bây giờ, tôi không dám liên lạc trực tiếp với bất cứ ai ở Trung Quốc - vì quá nguy hiểm cho họ. Nhưng đôi khi người này người khác có thể đến Hương Cảng, để gặp gỡ tôi và khóc với tôi, họ nói ‘chúng ta có thể làm gì đây?’ Tôi nói ‘Tôi

còn có thể làm gì cho anh chị em? Tôi không thể làm gì được. Tôi không có tiếng nói ở Vatican, đơn giản là không có.'

CNA: Thưa Đức Hồng Y, ngài đã công khai chống lại mối quan hệ của Tòa Thánh với nhà nước Trung Quốc, điều này có ảnh hưởng đến mối quan hệ của ngài với Đức Thánh Cha Phanxicô không?

Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân: Đức Thánh Cha Phanxicô bày tỏ tình cảm đặc biệt với tôi. Trong các cuộc phỏng vấn, họ hỏi ngài 'Đức Thánh Cha nghĩ gì về Hồng Y Trần Nhật Quân?' và Đức Giáo Hoàng nói 'Ngài là một người tốt, nhưng có lẽ hơi sợ hãi, vì tuổi tác của ngài' Bạn muốn hỏi tôi bao nhiêu tuổi à? Tôi đã già, tôi 88 tuổi, nhưng tuổi tác giúp tôi không còn sợ hãi nữa. Bởi vì tôi không còn gì để đạt được, và cũng chẳng còn gì để mất.

Tình hình ở Trung Quốc là rất xấu. Và người gây nên nông nổi này không phải là Đức Giáo Hoàng. Đức Giáo Hoàng không biết nhiều về Trung Quốc. Và ngài có thể có một số thiện cảm với những người cộng sản, bởi vì ở Nam Mỹ, trong những người cộng sản cũng có những người tốt, những người biết đau khổ trước bất công trong xã hội. Nhưng cộng sản Trung Quốc không phải như thế. Họ là những kẻ bắt bớ dân

lành vô tội. Vì vậy, tình hình là, trên phương diện con người mà nói, chẳng có chút hy vọng gì đối với Giáo Hội Công Giáo: Những người cộng sản luôn luôn đàn áp Giáo hội, nhưng bây giờ oái oăm là các tín hữu Công Giáo không nhận được bất kỳ sự giúp đỡ nào từ Vatican. Vatican đang giúp bọn cầm quyền, đầu hàng, trao mọi thứ vào tay chúng.

Vì vậy, chân thành mà nói, tôi không có vấn đề với Đức Giáo Hoàng. Nhưng tôi có vấn đề với Đức Hồng Y Pietro Parolin. Bởi vì những điều tồi tệ này từ ngài mà ra. Từ chính ngài. Đến nay, vẫn như vậy, ngài vẫn rất lạc quan về cái chính sách gọi là 'Ostpolitik', tức là chính sách thỏa hiệp. Nhưng bạn không thể thỏa hiệp với họ: vì họ chỉ muốn bạn đầu hàng hoàn toàn - chủ nghĩa cộng sản là như thế.

CNA: Thưa Đức Hồng Y, sau thỏa thuận năm 2018 giữa Tòa thánh và Trung Quốc về việc bổ nhiệm giám mục, các thành viên của Giáo hội thăm lặng dường như đã chịu những áp lực mới của bọn cầm quyền, ngài có thấy như thế không?

Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân: Tôi nghĩ rằng trường hợp rõ ràng nhất liên quan đến một Giám Mục ở Phúc Kiến, là Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm (Guo Xijin - 郭希錦).





Bây giờ, họ hợp pháp hóa cho 7 giám mục bất hợp pháp, là các giám mục ly khai, các giám mục bị vạ tuyệt thông. Nhưng điều đã xảy ra là, ở hai trong số bảy giáo phận đó, cũng có hai Giám Mục thẩm lạng được Tòa Thánh bổ nhiệm. Họ là các Giám Mục hợp pháp nhưng Rôma lại yêu cầu họ phải từ chức. Bây giờ cả hai vị chịu bước xuống, rồi thì sao?

Một vị ở Phúc Kiến được hứa hẹn rằng ngài sẽ được công nhận là Giám Mục Phụ Tá, dù bị giáng cấp, nhưng vẫn là giám mục. Thế là ngài chấp nhận. Nhưng sau đó, bọn cầm quyền Trung Quốc nói ‘không, chúng tôi chưa bao giờ công nhận ông là giám mục. Ông phải ký vào tài liệu này.’ Và tài liệu đó nói ‘Tôi đã chấp nhận Giáo hội độc lập.’ Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm nói ‘không, tôi không thể ký vào đó được.’ Thế là ngài chưa được công nhận là giám mục.

Thời gian gần đây, những tin tức từ Hoa Lục cho biết ngài bị đuổi ra khỏi Tòa Giám Mục và phải ngủ đầu đường xó chợ bởi vì họ nói ‘tòa nhà của bạn không an toàn. Nó vi phạm quy định phòng cháy.’

Có người cho rằng có thể có chút cường điệu khi nói ngài phải ngủ đầu đường xó chợ. Nhưng thực ra đó là sự thật, vì chính phủ không cho

phép bất cứ ai chứa chấp ngài. Bây giờ trong giáo phận đó, Giáo Hội thẩm lạng có đến 80% các linh mục và các tín hữu. Giáo hội chính thức chỉ có một số ít linh mục, và vị Giám Mục, là Giám Mục thực sự, hiện nay thậm chí không được công nhận là Giám Mục Phụ Tá. Kinh khủng thật.

Cho nên, trong thỏa thuận này, Vatican mất tất cả, và chẳng được cái gì. Tôi không thể hiểu tại sao họ lại làm điều đó. Tôi chắc chắn rằng Đức Giáo Hoàng có ý định tốt là giành cho được một không gian, một chút không gian để có thể thở nổi và rồi có thể một ngày nào đó chúng ta có thể có được điều gì đó tốt hơn chẳng. Nhưng còn Hồng Y Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, ngài biết rất rõ cộng sản là ai, và không có cách nào để mặc cả với cộng sản, lại đi làm một việc chẳng đem lại được điều gì.

Tôi luôn luôn nói “anh chị em có thể tưởng tượng ra được cái cảnh Thánh Giuse đi thương thuyết với Hêrôđê để cứu hài nhi Giêsu bé bỏng không?” Không đời nào. Bạo chúa ấy chỉ muốn giết Chúa Hài Đồng.

Đặng Tự Do

(vietcatholic 15.02.2020
Catholic News Agency)

THÁNH GIUSE CON NGƯỜI THẦM LẶNG

I. Cuộc Đời Thầm Lặng

1. Biểu hiện của đời sống nội tâm

“Thánh Giuse là gương mẫu của những con người khiêm tốn mà Kitô giáo có thể dẫn đưa đến những vận mệnh lớn lao. Thánh Giuse là bằng chứng cho thấy rằng, để là môn đệ tốt và đích thật của Đức Kitô, không cần thiết phải có những kỳ công “mà chỉ cần những nhân đức thông thường“, nhân bản, đơn sơ, nhưng phải là những nhân đức thật sự và đích đáng“. (Đức Phaolô VI trong Diển từ 19-03-1969)

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II gọi lại bầu khí thinh lặng bao trùm tất cả những gì liên quan đến bản thân thánh Giuse, ngài viết: “Một sự thinh lặng cho thấy được một cách đặc biệt con người nội tâm của thánh Giuse. Các sách Tin mừng chỉ nói đến những gì “thánh Giuse làm“, nhưng cũng giúp chúng ta khám phá được “trong những hành động” luôn luôn thấm nhuần sự thinh lặng của Người có một bầu khí chiêm niệm sâu xa. Hằng ngày thánh Giuse tiếp xúc với “mẫu nhiệm được giấu kín từ bao thế hệ“, mẫu nhiệm đã “cư ngụ” dưới mái gia đình của thánh Giuse“. (Thông điệp Đấng giữ gìn Chúa Cứu Thế, số 25)

2. Thầm lặng để tìm biết ý Chúa

Chính trong sự thầm lặng, ngài đã phải chịu đựng nỗi khổ, vì biết Đức Maria có thai. Thế nhưng, ngài không thuộc số những kẻ vội vàng tìm cách trút bỏ nỗi niềm bằng cách kể lể với người khác để vơi đi nỗi sầu.

Rồi trong lúc bối rối lúc đời phải quyết định, ngài cũng chỉ suy đi tính lại trong lòng, bởi chưa biết hết mọi góc cạnh của sự việc. Chính sự thầm lặng của ngài đã bảo toàn thanh danh cho Đức Maria. Đây là nét cao cả của “đức thầm lặng”.

Chính trong sự thầm lặng đầy niềm tin, Thánh Giuse đã đón nhận mặc khải về việc đầu thai

nhiệm lạ của Chúa Giêsu và lời thiên thần mời gọi ngài cư xử như là cha của con trẻ. Ở đây, ta thấy câu trả lời của ngài là thực thi mọi lời Thiên Chúa phán qua miệng thiên thần.



3. Thầm lặng bước đi bên cuộc đời Chúa Cứu Thế

Cũng trong thầm lặng, ngài đã chứng kiến biến cố lớn lao tại Bêlem: Đức Giêsu sinh ra. Thánh Giuse đã đón tiếp Con Trẻ trong sự thầm lặng của một cuộc chiêm niệm ngây ngất, khác hẳn với sự “xôn xao” khi người ta đón tiếp Gioan Tiễn Hô (Lc 1, 58). Và rồi, vui mừng trước hồng ân quá lớn lao Chúa đã làm cho mình, ông Dacaria đã nói lên “bài thánh ca chúc tụng” (Lc 1, 67-79). Người ta có thể gán cho Giuse thái độ lạnh lùng vô cảm, nhưng thật ra đối với ngài, sự thầm lặng ấy đã là một “bài thánh ca không lời”.

Rồi, im lặng cùng với Đức Maria, ngài dâng Con trẻ Giêsu trong đền thờ. Đây không chỉ là một sự im lặng thờ phượng, nhưng còn là một sự im lặng hiến tế nữa, bởi phải mang lấy sức nặng nỗi đớn đau do lời ông Simêon tiên báo. Cùng một lúc với việc dâng Con Trẻ, Ngài muốn dâng lên Chúa lời đáng sợ mà tai ngài vừa nghe.

4. Noi gương Chúa Kitô trong mẫu nhiệm “tự hủy”

Khi gặp lại Chúa Giêsu trong đền thờ, Thánh Giuse cũng giữ im lặng đang lúc tâm hồn ngài đi từ nỗi lo đến niềm vui. Ngài để cho Đức Maria chia sẻ sự xúc cảm chung của hai người. Dĩ nhiên, với tư cách là cha, ngài có quyền lên tiếng và đòi con giải thích về cách cư xử như thế, nhưng ngài lại thích lu mờ đi và để cho Đức Maria lên tiếng.

Cuối cùng, nếu muốn hình dung Thánh Giuse trong cuộc sống đời thường tại Nadarét, ta cũng chỉ có thể hình dung ngài trong chính thái độ trầm lặng mà thôi. Tin mừng tuyệt đối không nói gì về cuộc sống của ngài tại Nadarét. Điều duy nhất ta biết được là ngài làm nghề thợ mộc và ngay cả chi tiết nhỏ nhất này nữa, ta cũng chỉ biết nhờ những người đồng hương gọi Đức Giêsu là “con bác thợ mộc” mà thôi.

Rồi ngài đã chết khi nào và được chôn táng ở đâu nào có ai hay ! Cái chết của một con người bình thường có khi lại rộn rã khác thường, thì đây chẳng phải là trường hợp của Thánh Cả Giuse.

Thầm lặng và “tự hủy” xem ra là những nét lớn được nối kết với nhau nơi cuộc đời của ngài.

II. Đức trầm lặng của Thánh Giuse nói gì với chúng ta hôm nay ?

1. Đời sống nội tâm được ươm mầm

Trước tiên, đó là một giáo huấn sống động cho con người thời đại này. Đã hẳn sự trầm lặng luôn là một giá trị cho bất cứ thời đại nào, nhưng thời đại chúng ta là thời đại của âm thanh và của những tiếng động ập, bắt nguồn từ việc phát sinh các kỹ thuật truyền thông đủ loại. Không thể phủ nhận rằng chúng đem lại nhiều lợi ích cho con người, nhưng đồng thời lại có nguy cơ làm cho tâm hồn mình trở thành sáo rỗng, nghèo nàn.

Thánh Giuse nhắc nhở rằng người ta chỉ có thể đón nhận Đức Kitô và huyền nhiệm của Người nhờ sự thinh lặng. Chính sự thinh lặng đã giúp ngài cũng như Đức Maria “giữ trong lòng” và “suy niệm” mầu nhiệm mà các ngài là những nhân chứng (Lc 2, 19.51).

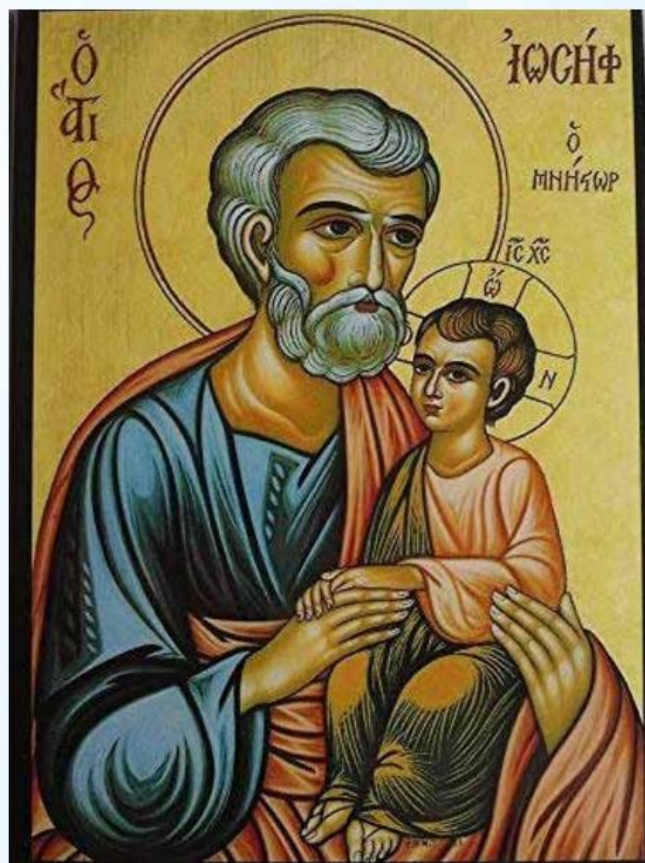
2. Bước vào đời sống chiêm niệm dưới sự hướng dẫn của thánh Giuse

Theo gương mẫu của Đức Maria và thánh Giuse, dòng cũng dành thời gian đặc biệt: “khoá tập” cho các thính sinh muốn vào dòng.

Tập sinh phải được hướng dẫn thực hành việc cầu nguyện lâu giờ sống cô tịch và thinh lặng... cho nên thời gian và địa điểm năm tập phải được tổ chức thế nào để các Tập sinh có thể tìm thấy ở đó một bầu khí thuận lợi thích hợp cho việc bén rễ sâu vào cuộc sống với Đức Kitô.

Năm Tập là thời gian đi vào sa mạc, giúp các Tập sinh thử nghiệm khả năng sống một mình với Thiên Chúa (Damian Byrne 1991)

“Đối với nhiều người, giữ thinh lặng là một việc khó khăn nhất trong quá trình đào tạo”. Pascal viết : “Tôi khám phá ra điều bất hạnh cho con người đơn giản là : không biết cách giữ



thinh lặng trong phòng” (Pensée, trang 205) các thụ huấn sinh phải yêu mến “niềm vui cô tịch” nhờ đó là lúc chúng ta nhận được hồng ân Chúa. Ta phải ngồi bệt trên ghế, không phải để thu tích thêm kiến thức, mà để sẵn sàng và nhanh nhạy khi đến bất ngờ như kẻ trộm trong đêm vậy.

Cuối cùng chúng ta phải yêu mến sự thình lặng, xem đó như là cốt lõi sâu thẳm của đời sống Đaminh. Đó là thời gian hồng ân, là trong học hành hay cầu nguyện (Cha Timothy trong thư gửi anh chị em trong giai đoạn đào tạo sơ khởi).

3. Ngôn ngữ của sự thình lặng

Có một bài hát mang tựa đề “The Sound of the Silence” (tạm dịch “âm thanh thâm lặng”). Chắc chắn tác giả bài hát không chủ ý “chơi chữ”, bởi lẽ “âm thanh” hay “tiếng” không chỉ đơn thuần là cái ta nghe được bằng đôi tai. Như “đài phát tuyến” chẳng hạn, phải có “tai” điện tử (Radar) mới bắt được, chứ tai thường kể như... điếc.

Nhưng còn “tiếng lòng” thì đến Radar cũng chịu trở thành vô dụng thôi !

Thật vậy, chỉ có lòng mới “bắt”, mới “nghe”, và “hiểu” được tiếng lòng. Đây là một loại ngôn ngữ đặc biệt, rất phong phú, sâu sắc và rất riêng tư. Mỗi cõi lòng có tần số phát âm ra và nhận tín hiệu hoàn toàn cá biệt, không trùng hợp với bất kỳ “máy” nào khác, hay nói cho đúng hơn chỉ trực tiếp “nối mạng” với một “Máy chủ” duy nhất. Tuy nhiên do cùng nối vào một mạng chính, nên cũng vẫn có sự giao lưu, trao đổi thông tin giữa các “đài” với nhau.

Vì tính chất sâu lắng độc đáo như thế, loại “tiếng lòng” này cần có bầu khí hoặc môi trường riêng biệt để được phát và một nhận đầy đủ, hiệu năng. Đó phải là bầu

khí an bình, trầm mặc, tôn nghiêm, như khung cảnh thánh thiêng của sự chiêm niệm tôn giáo.

Từ đó, nghiệm đến mối hiệp thông giữa tâm hồn con người với Thiên Chúa càng thấy rõ giới hạn đáng thương của ngôn ngữ phạm tục, ngôn ngữ nói lẫn ngôn ngữ hành văn. Trước huyền nhiệm sâu thẳm của Thiên Chúa, mọi từ ngữ đều trở thành sáo ngữ, rỗng tuếch, vô nghĩa, vô duyên. Chỉ còn có thái độ thán phục, ngỡ ngàng trong thình lặng. Rồi càng chiêm niệm càng đi đến yêu mến, tôn thờ, cũng trong thình lặng. Và tuyệt diệu hơn, khi lòng bùng mở ra bao thơ, nhạc chúc tụng, tạ ơn Tình Yêu Tuyệt đối bằng một loại ngôn ngữ độc đáo : Ngôn ngữ của Thình lặng, để chỉ có lòng hiểu được lòng; lòng sông nhân loại mong manh, nhỏ bé, hòa vào lòng Chúa đại dương, bát ngát, bao la !

4. Thình lặng để gặp chính bản thân

Cha Elio Gambari trong tác phẩm: “Đời tu dưới ánh sáng công đồng” đã cho chúng ta biết giá trị của việc thình lặng đối với việc nhận ra bản thân mình như sau: Một bầu khí tịch liêu yên tĩnh giúp cho người ta có thể sống trong thình lặng nghe tiếng Chúa, dễ dàng thưa chuyện với Ngài, và nhìn ra hoạt động ân sủng trong mình.

Những tu sĩ nào vì lý do hoạt động tông đồ hoặc phục vụ anh em luôn phải giao tiếp với người này người nọ, thường cảm thấy một nhu





thấy cần thiết, và thấy rõ chính trong thinh lặng mà chúng ta có thể khám phá ra chính Thiên Chúa trong chúng ta và chính chúng ta trong Chúa, cũng như khám phá ra chân lý về anh em mình.

Vì thế thinh lặng là yếu tố quan trọng nhất để kết hợp với Thiên Chúa và khám phá ra chính mình để có phương thế điều chỉnh mình theo giữ đạo thần hiệp với Thiên Chúa và chia sẻ với mọi người.



cầu cần thiết đến sự thinh lặng tịch liêu cả trong lẫn ngoài để có thể lấy lại nguồn sức mạnh mới mẻ từ sự thân mật với Chúa... luôn có một tương quan tỷ lệ thêm giữa thinh lặng với cầu nguyện và sự nhận biết mình.

Ngày nay người ta đánh giá cao về sự thinh lặng vì những nguyên nhân thần hiệp và đức ái hơn là những nguyên nhân khổ chế.

Tuy thinh lặng con người gặp được chính mình và gặp được Thiên Chúa trong anh em, vì thế mỗi tu sĩ cần ý thức về giá trị mang tính xã hội của thinh lặng và giữ thinh lặng vì ta cảm

Kết luận

Trong tâm tình học hỏi gương sống của Cha Thánh Giuse

Nhìn vào gương sống thầm lặng và phục vụ của Cha Thánh, chúng ta có một số quyết tâm sau :

- Cần thủ giữ sự thinh lặng để gặp gỡ Chúa và sống an bình
- Xác tín thinh lặng là phương tiện tuyệt hảo mà Thiên Chúa muốn dùng để thánh hoá mọi người.
- Tôn trọng luật thinh lặng ở “nơi và giờ” quy định
- Suy nghĩ và cầu nguyện trước khi trao đổi với người khác.
- Không nói những điều vô ích, nhưng sẵn sàng sống chan hoà và chia sẻ với mọi người, để tạo bầu khí vui tươi, đầm ấm.
- Phó thác và tin cậy vào sự quan phòng của Chúa, vì thế năng đến với Chúa Giêsu Thánh Thể và khẩn nài Thánh Cả Giuse, Đấng bảo trợ những tâm hồn dâng hiến.

Dom. Đình Viết Tiên op

Nguồn: <http://tinmung.net/TRANGTHANHGIUSE/TimHieuThanhGiuse/GiuseConNguoiThamLang.htm>

Dịch bệnh dưới góc nhìn của Kinh Thánh

Những ngày này chúng ta hồi hộp với đại dịch virus corona. Số người tử vong và mắc bệnh tăng lên từng giờ. Đó chưa đến mức thảm họa, nhưng chắc chắn là bầu không khí u ám phủ đầy Trung Quốc, những nước lân cận và cả thế giới. Dĩ nhiên trước con virus này, ai cũng hy vọng các nhà khoa học sớm tìm ra phương thuốc chữa trị!

Trong lịch sử lúc nào cũng có bệnh tật. Thi thoảng nhân loại phải đương đầu với đại dịch cướp đi sinh mạng của vô số nạn nhân (HIV/AIDS, Đậu mùa, Sởi, Lao, Sốt rét, SARS, Ebola, v.v.). Trong Kinh Thánh, chúng ta cũng có thể đọc được những lần đại dịch bệnh. Qua đó, chúng ta được nhiều bài học từ những lần đại dịch này.

1. Thiên Chúa ở đâu trong các tai ương?

Vào thời cổ đại, người ta chứng kiến hàng loạt tai ương dân Ai Cập phải gánh chịu. Số là vua Pharaô một mực không để cho dân Ít-ra-en xuất hành trở về quê hương. Sau khi Môsê là người

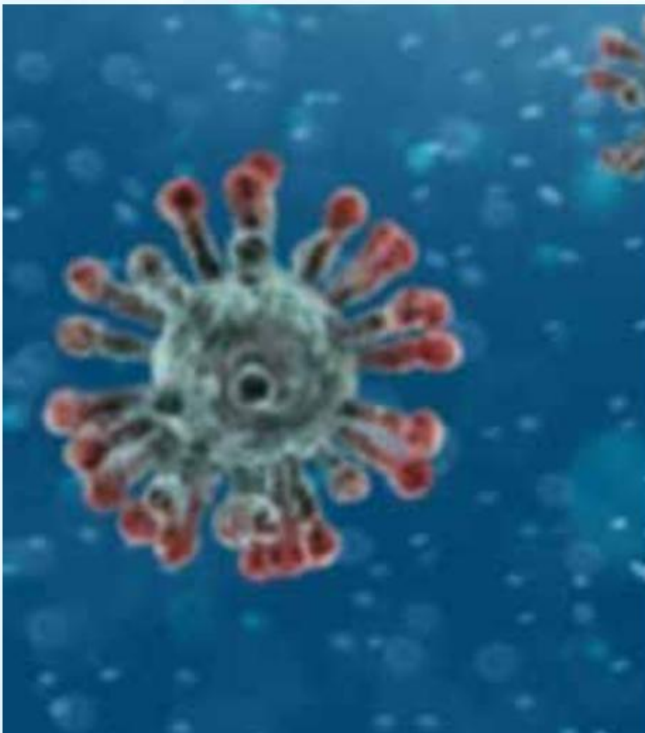
lãnh đạo dân, không thể thuyết phục Pharaô, Đức Chúa cho nước biến thành máu[1], nạn ếch nhái đánh phạt toàn thể lãnh thổ Ai Cập; nạn ruồi, muỗi, nhặng hoành hành. Từng đó tai ương vẫn chưa lay động lòng cứng cỏi của Pharaô. Thiên Chúa tiếp tục phái ông Môsê đến nói với Pharaô: “Hãy thả dân Ta ra, để chúng thờ phượng Ta” (Xh 9,1). Ông vẫn cố chấp. Hệ quả tiếp theo là ôn dịch xảy ra giết chết mọi súc vật của người Ai Cập. Ngoài ra, khắp vùng phải chịu nạn châu chấu, cảnh tối tăm.

Tai họa sau cùng là các con trai đầu lòng Ai Cập đều bị sát hại. Tất cả vì lòng chai dạ đá của nhà vua mà thần dân của ông phải chịu biết bao tai họa. Những tai họa, dịch bệnh vẫn thường xảy ra. Thiên Chúa không tạo ra những tai ương đó! Kinh Thánh vận dụng các yếu tố thiên nhiên để diễn tả rằng: “tất cả ở trong quyền năng của Thiên Chúa.”

Rồi Ai Cập, dân Chúa phải lang thang trong sa mạc 40 năm. Nơi đây, chính dân Chúa cũng nhiều lần cứng lòng tin, chối bỏ Thiên Chúa. Họ đòi trở lại Ai Cập, vì trong sa mạc quá hà khắc và tương lai mịt mù. Thiên Chúa đã cho rắn độc đến sát hại nhiều người. Chính Đức Chúa lại cho họ phương thuốc chữa trị khi bị rắn cắn (x. Ds 21,4-9).

Cũng trong thời gian này, người dân Ít-ra-en phải đối diện với nhiều dịch bệnh[2]. Một trong những cơn đại dịch bệnh mà nó kéo dài cho tới thời đại chúng ta: bệnh phong (x. Ds 12, 10-15 và Đnl 24,8-9). Dĩ nhiên thời đó không có thuốc chữa. Họ cũng chẳng biết đó là con vi khuẩn *Mycobacterium leprae* (Hansen) tấn công. Tất cả bệnh nhân phong đều phải cách ly tuyệt đối và họ chết dần chết mòn với căn bệnh này.

Dù trong thời nào đi nữa, bệnh dịch luôn là nỗi ám ảnh cho con người. Khi lâm bệnh, con người cảm nghiệm được: Thế nào là sự bất lực, giới hạn và đau khổ của kiếp người! Bệnh tật



khiến con người ý thức về cái chết nhiều hơn. Trong nỗi đau đớn đó, nhiều người gào thét lên: “Thiên Chúa ở đâu trong khi con phải chịu căn bệnh này?”

Vâng, Thiên Chúa vẫn có đó, Ngài hiểu được những gì con người phải gánh chịu. Thời Cựu Ước và Tân Ước, người Do Thái nhìn nhận bệnh tật trong tương quan với Thiên Chúa. Khi bệnh dịch xuất hiện, họ than thở với Chúa (x. Tv 38) và xin Ngài cứu chữa. Thực vậy, khi họ trở về nẻo chính đường ngay, Thiên Chúa sẽ ra tay quyền lực để cứu họ. Thiên Chúa không vắng bóng khi dịch bệnh hoành hành.

Vả lại, bệnh tật có khi trở thành con đường hoán cải. Và Thiên Chúa có tha thứ thì bệnh nhân mới được lành (x. Tv 32,5; 107,20; Mc 2,5-12). Nghe có vẻ ngổ ngỗ trong thời đại của chúng ta! Tuy vậy, đó là quan niệm rất xa xưa trong dân Do Thái. Không có khoa học, y khoa tân thời, dân Ít-ra-en tin rằng bệnh tật liên quan cách huyền nhiệm với tội lỗi và sự dữ. Do đó, càng trung thành giữ luật Chúa, họ càng tránh xa được dịch bệnh, tật nguyền. Họ tin chính Thiên Chúa ban cho họ sự sống, “vì Ta là Chúa, là Lương Y của người.” (Xh 15,26).

2. Thời Tân Ước với những căn bệnh

Cần lưu ý rằng Cựu Ước cũng như Tân Ước đều khởi đi từ cái nhìn đức tin: Thiên Chúa là Đấng Tạo Thành và là chủ tể muôn loài muôn vật và lịch sử. Thiên Chúa có thể dùng mọi biến cố, kể cả dịch bệnh để dạy dỗ con người. Thiên Chúa luôn cứu con người khỏi dịch bệnh, khi họ kêu cầu, thống hối.

Trước khổ đau của nhân loại, Đấng Cứu Độ đã xuất hiện: Đức Giêsu Kitô. Ngài không giấu giếm sứ mạng của mình nơi trần gian là: loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn, công bố cho kẻ giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.



(x. Lc 2,18-19). Chỗ khác, Tin Mừng ghi lại sứ mạng của Đức Giêsu: “Người mù xem thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng.” (Mt 11,2-6). Sứ mạng ấy vẫn tiếp diễn trong năm 2020 này, và cho đến muôn đời.

Có thể nói lời rao giảng Tin Mừng của Đức Giêsu thường đi đôi với những phép lạ. Vì Đức Kitô cảm thương người bệnh tật và chữa lành nhiều kẻ yếu đau (x. Mt 7,24), nên Ngài chữa lành họ với quyền năng và lòng thương xót[3]. Từ những ai bị quỷ ám, câm điếc, bại liệt, kinh phong, cho đến những người đã chết, Chúa Giêsu đã đoái thương họ. Đó là dấu chỉ tỏ tường Thiên Chúa viếng thăm dân người (Lc 7,16) và Nước Trời đã gần kề.

Đừng quên chính Đức Giêsu cũng mang lấy các tật nguyền của ta và gánh lấy các bệnh hoạn của ta. (x. Mt 8,17; Is 53,4). Nhờ đó, con người được giải thoát khỏi tội lỗi, bệnh tật và cái chết.

Sau khi phục sinh, chính Đức Giêsu sai phái các môn đệ, các tông đồ đi rao giảng, kêu gọi người ta ăn năn sám hối. Các ông trừ được nhiều quỷ, xúc dầu cho nhiều người đau ốm và chữa họ khỏi bệnh.” (Mc 6,12-13). Thuở Giáo Hội sơ khai, người ta đã chứng kiến nhiều phép lạ xảy ra[4]. Suốt dòng lịch sử Giáo Hội, phép lạ chữa lành bệnh tật cũng không thiếu. Nhất là những ai có dịp đến những nơi hành hương (Lộ Đức, Fatima hoặc Đức Mẹ La Vang, v.v.) có thể thấy biết bao dấu tích, câu chuyện và lời tạ ơn về sự chữa lành của Thiên Chúa.

Đó là quyền năng và sự lạ lùng của Thiên Chúa. Ngài có tự do để chữa cho người này khỏi bệnh, người kia gặp thầy gặp thuốc. Chắc chắn thân phận con người không thể thoát khỏi sinh, lão, bệnh, tử. Tuy nhiên, khi chúng ta gặp phải bệnh dịch, “Thiên Chúa muốn cứu chữa chúng ta cả xác lẫn hồn, Người mời gọi ta tin nơi Người và nhận ra rằng Nước Chúa đang đến.” (Youcat 241).

Trong dịch bệnh, Thiên Chúa không bỏ con người. Chính Thiên Chúa mời gọi con người nên tin tưởng vào quyền năng Chúa. Dĩ nhiên không ai muốn dịch bệnh, nhưng nó vẫn thường xảy ra.

3. Lời kết

Chắc luôn còn đó những thắc mắc liên quan đến dịch bệnh xảy ra trong đời thường. Trong bản văn Kinh Thánh cũng thế. Một mặt, chúng ta thấy Thiên Chúa có vẻ “trừng phạt” dân (nhất là trong Cựu Ước), vì dân chống lại Thiên Chúa, họ không tin vào Ngài nữa. Mặt khác, khi dịch bệnh bào mòn sức khỏe con người, dân mới nhận ra lỗi lầm của mình, mà trở về với Thiên Chúa. Kết quả là họ được chữa lành và tiếp tục dần thân.

Chúng ta đang sống trong thời đại của kỹ thuật khoa học, của những phát minh vĩ đại về y khoa. Mọi bệnh tật đều có nguyên nhân. Các nhà khoa học tin rằng mình có thể tìm ra phương pháp chữa trị. Nhiều người hoàn toàn không tin vào những chuyện “vỡ vắn”: van xin Thiên Chúa ra tay chữa lành. Với họ, tôn giáo và khoa học, hay y khoa hoàn toàn tách biệt! Tiếc rằng các

nhà khoa học luôn bị thách đố bởi nhiều dịch bệnh mới. Nó như con quái vật, chặt đầu này nó mọc ra đầu khác, ngày càng hung dữ hơn. Vi trùng và virus luôn có những biến tướng. Nhiều thứ vi trùng, virus đã kháng thuốc, phải tìm thuốc mới. Khoa học vẫn không toàn năng!

Là người tín hữu, chúng ta có cái nhìn khác mỗi khi dịch bệnh xảy ra. Người quá khích cho đó là quả báo của những người tàn ác, chống lại Thiên Chúa. Người đạo đức cho rằng đó là dấu chỉ để mời gọi họ trở về với Thiên Chúa. Không ít người van xin Thiên Chúa soi sáng cho các nhà nghiên cứu tìm ra phương thuốc chữa trị. Trên hết, chúng ta tin rằng dù có khổ đau, bệnh tật, Thiên Chúa không bỏ con người. Ngài hằng ở với và đồng cam cộng khổ với con người. Từ đó, chúng ta được cứu độ và giải thoát.

Trước dịch virus corona, Đức Giáo Hoàng Phanxicô rơi lệ cầu nguyện cho các nạn nhân. Ngài nói thêm: “Tôi mong ước gần gũi và cầu nguyện cho những bệnh nhân gây bởi virus đang lan rộng khắp Trung Quốc. Xin Thiên Chúa đón nhận những người đã qua đời trong bình an của Ngài, an ủi gia đình của họ và nâng đỡ sự dần thân lớn của cộng đồng Trung Hoa.”

Giuse Phạm Đình Ngọc SJ

(dongten.net 03.02.2020)

[1] Tác giả Kinh Thánh mượn yếu tố tự nhiên để làm nổi bật uy quyền toàn năng của Thiên Chúa.

[2] Xem sách Lêvi chương 13: mụn, lác, đốm; ung nhọt; phỏng; chốc; mào đay; sởi đầu.

[3] Chữa người phong hủi (Mc 1, 40-42); Người chữa lành hai người mù (Mt 20, 29-34; Mc 10, 46-52); Người làm cho người câm nói được (Lc 11, 14); chữa người phụ nữ băng huyết (Mt 9, 20-22; Mc 5, 25-34); và Người làm cho một bé gái sống lại (Mt 9, 18. 23-25; Mc 5, 35-42).

[4] Xem thêm: thsedessapientiae.net



Điều Răn thứ 8 từ Tin Giả đến Tin Mừng

Điều răn thứ 8 dạy: “Người không được làm chứng dối.” Để tránh sự giả dối, chúng ta cần phục vụ cho sự thật. Và để phục vụ cho sự thật, chúng ta cần nỗ lực kiểm tra các sự kiện, nghiên cứu độ tin cậy các nguồn tin, tuân theo các nguyên tắc logic và chỉnh sửa lại thành kiến của chúng ta. Khi chúng ta không cố gắng đủ để thực hiện các việc đó, chúng ta rất có thể bị lừa để tin tưởng vào sự giả dối và thậm chí là lặp lại nó. Và điều này thể hiện sự lười biếng và không trung thực của chúng ta.

Do đó, tội về điều răn thứ 8 không chỉ bao gồm sự giả dối mà còn bao gồm việc phục vụ cho sự giả dối qua những hành động khiến người khác nghi ngờ sai về lý trí con người hoặc về sự tồn tại của sự thật khách quan, cũng như lặp lại sự giả dối thay vì cố gắng điều tra các tuyên bố gây tổn hại đến danh tiếng của người khác.

Cho nên, việc tham dự hay khuyến khích những hành động xét đoán thiếu suy nghĩ, cũng như vội vã lặp lại những gì chúng ta không biết

chắc chắn, đều là những tội thiếu sót chống lại sự thật. Còn sự vu khống là cố tình nói sai sự thật về một người để phỉ báng cả quyền tự nhiên căn bản lẫn danh tiếng tốt của người đó. Vu khống là một tội cố tình chống lại sự thật. Những tội thiếu sót hoặc cố tình này khuyến khích sự không trung thực hơn là sự trung thực; cũng như làm mất lòng tin vào sự thật.

Bên cạnh những việc làm chứng dối do thiếu sót hoặc cố tình, thì việc chia sẻ những sự thật không thích hợp cũng là tội. Ví dụ, bạn phá vỡ tính bí mật riêng tư của một người và tung tin bí mật đó cách công khai, thì cho dù điều đó là sự thật, chẳng lẽ nó không phải là một tội sao? Phàn nàn cũng có thể là một tội, trong trường hợp vì yêu bản thân quá mức, chúng ta than phiền và phóng đại những tổn thương của mình hoặc làm xáo trộn sự bình yên của mọi người. Tuy nhiên, ngồi lê mách lẻo và tin đồn thì có mức độ thường xuyên và nguy hiểm hơn.

Việc ngồi lê mách lẻo là việc nói chuyện những



lúc nhàn rỗi, nhưng nó tồi tệ ở chỗ là thường chia sẻ thông tin một cách không cần thiết ở mức độ riêng tư; còn tin đồn cũng vậy, nhưng ở mức độ công khai thông qua các phương tiện truyền thông xã hội. Cả hai đều là tội, nặng hay nhẹ tùy vào mức độ chúng gây bất lợi đối với người bị liên quan. Những tội phổ biến như ngồi lê mách lẻo và tin đồn đáng để khám phá thêm.

Mọi người đều yêu thích một câu chuyện hay, và một cách dễ dàng để trở thành trung tâm của sự chú ý là xây dựng một câu chuyện. Do đó, những câu chuyện ngồi lê mách lẻo như Băng Vải Dính (Velcro), luôn cuốn hút mọi người, nhưng nó cũng thường luôn phóng đại những chi tiết gốc của câu chuyện. Và nạn nhân của việc ngồi lê mách lẻo không bao giờ có cơ hội để tự bảo vệ mình hoặc thậm chí là để làm rõ sự việc.

Hơn nữa, sau khi bạn rời khỏi một căn phòng đầy những lời mách lẻo nói xấu, làm sao bạn biết những người trong phòng không mách lẻo với bạn? Xét cho cùng, những người đó thường thích nói về người khác hơn là nói về họ. Việc ngồi lê mách lẻo tạo ra sự chia rẽ và làm mất lòng tin vì nó thúc đẩy sự không trung thực hơn là sự trung thực minh bạch.

Cả ngồi lê mách lẻo và tin đồn đều giống như những kẻ xâm lược; một khi được phát ra, chúng ta không thể biết hết được chúng tàn phá thế nào.

Cũng như không có cách nào để thu hồi chúng. Mách lẻo và tin đồn gieo rắc sự mất đoàn kết, bởi vì vòng luẩn quẩn chia rẽ và nghi ngờ mà chúng gây ra chỉ dẫn đến sự chia rẽ và phân cực nhiều hơn, đó là điều làm suy yếu lòng tin. Phục vụ sự thật trong tình yêu thúc đẩy lòng tin.

Và chẳng phải lòng tin là một điều quý hiếm hơn bao giờ hết hay sao? Tại sao lại phung phí nó, dù chỉ một chút, với những đôi môi mách lẻo?

Chúng ta lên án sự giả dối là đúng. Nhưng chúng ta có kiểm tra lương tâm để xem chúng ta cũng đã góp phần vào sự giả dối và nghi ngờ đó như thế nào không?

Những lỗi nhỏ chống lại sự trung thực sẽ từ từ phát triển thành vụ bê bối lớn về sự không trung thực. Nếu chúng ta muốn sống trong một cộng đồng trung thực, chân thành và tin tưởng, chúng ta phải tránh nói dối, cũng như tránh loan truyền bất kỳ thông tin: thiếu suy xét, bất lợi cho người khác, bôi nhọ danh tiếng của họ, tiết lộ bí mật riêng tư chính đáng của họ, hay than phiền quá mức. Thay vào đó, chúng ta nên khuyến khích sự trung thực trí tuệ, giá trị của sự chân thành và thiện chí, giữ những bí mật riêng tư và khuyến khích lẫn nhau.

Trong thời đại các sự kiện bị thay thế và tin tức bị giả mạo, chúng ta phục vụ cho Tin Mừng

khi chúng ta cần thi hành trách nhiệm giải trình và lòng trung thực từ việc kiểm tra lương tâm cá nhân đến việc kiểm tra chéo ở tòa án. Thế giới của chúng ta sẽ tốt hơn khi chúng ta tuân thủ tất cả các điều răn; nhưng chúng ta không thể tuân giữ, thậm chí là biết bất kỳ điều răn nào, nếu chúng ta thi hành điều răn đó mà thiếu sự trung thực vốn có trong điều răn thứ 8.

**Văn Việt trích dịch
từ catholic-link.org
nguồn: hdgmvietnam.com**



Những lời khuyên để có một Thánh lễ đẹp lòng Chúa

Thánh lễ là hy tế cảm tạ Chúa Cha, là lời chúc tụng Hội Thánh dâng lên bày tỏ lòng biết ơn vì tất cả những phúc lành Thiên Chúa ban, tất cả những gì Người đã thực hiện qua việc sáng tạo, Cứu chuộc và thánh hoá con người. Theo Sách Giáo Lý Vào Đời, chúng ta có thể tóm tắt như sau:

- Thánh lễ là hy tế ngợi khen, để Hội Thánh ca hát vinh quang Thiên Chúa nhân danh toàn thể vũ trụ vạn vật. Hy lễ ngợi khen này chỉ có thể thực hiện nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Kitô: Ngài kết hiệp các tín hữu vào bản thân Ngài, vào lời ngợi khen và lời chuyển cầu của Ngài.

- Thánh lễ là cuộc tưởng niệm lễ Vượt Quan của Chúa Kitô, là hiện tại hoá và hiến dâng hy lễ độc nhất của Chúa Kitô trong Phụng vụ của Hội Thánh.

- Thánh lễ là bữa tiệc thánh để chúng ta được hiệp thông vào Mình Máu Chúa. Vì thế, đoàn dân Chúa phải tham dự tích cực và sinh động, lãnh nhận lương thực thần linh nuôi dưỡng đời sống Kitô hữu và đời sống cộng đoàn.

- Thánh lễ là tột đỉnh của Phụng vụ Ki-tô giáo. Nhờ Thánh lễ mà công trình cứu chuộc chúng ta được thực hiện.

Qua việc giải thích rõ ràng trên đây, chúng ta nhận thức được ý nghĩa cao cả của Thánh Lễ mà mỗi lần chúng ta đến nhà thờ để cử hành. Bởi thế, cần tránh những hành vi hay việc làm đưa đến việc tục hóa Thánh Lễ.

Chúng ta cần nên nhớ:

1. Lễ Misa là linh thánh

2. Ăn mặc thích hợp khi đến nhà thờ

Ý thức việc đến nhà thờ để dâng lễ và thờ phượng Chúa nên chúng ta cần ăn mặc cách thích hợp (không mặc áo sát nách, quần short, đi dép 2 quai.) Việc ăn mặc cách thích hợp là cách tỏ lòng kính thờ Chúa trong Nhà Tạm và tôn trọng tha nhân, những người cùng đi dâng lễ với chúng ta.

3. Đi lễ đúng giờ

Bạn đến trễ sẽ làm những người khác chia trí. Nếu bạn bị trì hoãn hoặc đến trễ, hãy nghĩ đến những người khác, bằng cách ngồi ở phía sau để không làm phiền những người đang cầu nguyện trong Thánh Lễ.

Tuyệt nhiên không nên ngồi ngoài nhà thờ. Dù đi muộn.





4. Không dùng điện thoại gửi tin nhắn, tán gẫu (chat), và lướt mạng

Không dùng điện thoại di động gửi tin nhắn, tán gẫu, và lướt mạng trong Thánh lễ. Một số anh chị em tham dự Thánh Lễ, ngồi trong góc khuất phía cuối nhà thờ hoặc khu vực tiền sảnh, thường dùng điện thoại di động để nhắn tin, tán gẫu, hay lướt mạng trong suốt Thánh Lễ.

Đây là hành động thiếu ý thức của một số người đi lễ cho có lệ, không để tâm hồn vào việc lắng nghe Lời Chúa và dự phần vào Tiệc Thánh Thể. Việc làm như thế được kể là không tham dự Thánh Lễ buộc ngày Chúa Nhật và đương nhiên là mắc tội trọng.

5. Lấy kẹo cao su từ miệng của bạn và vất bỏ nó một cách thích hợp (không phải trên sàn nhà hoặc trên ghế dài)

6. Bái gối hướng về phía nhà tạm trước khi ngồi xuống

Bái gối là uốn cong đầu gối phải xuống sàn và đứng lên. Nếu bạn không thể bái gối, bạn nên cúi chào một cách cung kính. Mục đích của việc này là để tỏ lòng tôn kính Thiên Chúa của chúng ta và để xác nhận sự hiện diện của Ngài trong nhà tạm.

7. Ngồi yên lặng

Một khi chúng ta đã tìm thấy chỗ ngồi, chúng



ta nên ngồi hoặc quỳ xuống lặng lẽ cầu nguyện hay chiêm niệm. Đây không phải là thời gian để giao tiếp với bạn bè. Nếu chúng ta phải nói chuyện lặng lẽ, chúng ta nên làm cho nó ngắn gọn.

Mục đích của việc này là một lần nữa thể hiện sự tôn trọng đối với Thánh Thể, và để cho thấy rằng chúng ta tin Chúa thật sự hiện diện Mình và Máu, Linh Hồn và Thần Tính.

Nếu chúng ta không tin điều này, chúng ta cần phải quan tâm đến những người khác họ tin, và sử dụng thời gian yên tĩnh để chiêm ngưỡng Chân Lý này.

8. Tôn trọng ranh giới

Khi đọc Kinh Lạy Cha chúng ta nên nhạy cảm về nhu cầu của những người bên cạnh, có lẽ, đang nói chuyện với “Cha Chúng Ta”, mà có thể bị chia trí bởi những người cần phải nắm tay.

9. Hãy ở lại cho đến khi kết thúc Thánh Lễ

Giuđa là người đầu tiên rời khỏi buổi lễ sớm trong Bữa Tiệc Ly. Chúng ta không nên theo bước chân của ông.

Thánh lễ kết thúc khi vị linh mục hay phó tế nói: “Thánh Lễ đã xong, chúc anh chị em đi bình an” và chúng ta thưa: “Tạ ơn Chúa”.

Chúng ta nên lịch sự ở lại cho đến khi kết thúc bài thánh ca kết lễ. Đôi khi cũng có những trường hợp khẩn cấp xảy ra, trong những trường hợp như vậy, chúng ta nên càng kín đáo càng

tốt để không làm gián đoạn Thánh Lễ vẫn chưa kết thúc.

10. Hãy cung kính, nhẹ nhàng và âm thầm ra khỏi nhà thờ

Một lần nữa, điều này là để thể hiện sự tôn trọng của Chúa chúng ta trong Bí tích Thánh Thể. Có một số người ở lại vài phút sau lễ để cảm tạ Chúa vì Thánh Thể mà họ vừa nhận được, nhà thờ cũng nên yên lặng để tôn trọng sự hiệp nhất sâu xa đang diễn ra. Chúng ta có thể nói chuyện thoải mái khi ra ngoài nhà thờ.

CHÚA SẼ BUỒN

Chúa sẽ buồn, Chủ Nhật con đi lễ.
Khoe áo quần, hay sợ tiếng chê khen
Vì ai đó, hay chỉ vì thói quen.
Khi ra về, trắng tay hoàn tay trắng.

Chúa sẽ buồn, Chủ Nhật con sốt sắng
Nói về Người như với cả trái tim
Như Người đã Sống hoài suốt ngày đêm
Nhưng ra về với trái tim khô chết.

Chúa sẽ buồn, biết bao giờ cho hết
Con đi lễ, mà lòng để đâu đâu.
Nào bán buôn, nào nghĩ cách làm giàu
Khi ra về, như chưa từng đi lễ.

Chúa sẽ buồn, trên Thập Tự hy tế
Ngày Chủ Nhật con đi lễ dâng lên
Lòng sám hối và điệp khúc niềm tin
Nhưng ra về với tâm hồn trống rỗng.

Con đi lễ như đi xem chiều bóng
Làm Chúa buồn vì con sống vô tâm
Làm Chúa buồn vì con chẳng thật lòng
Tìm đến Chúa với tâm tình con thảo...

Dzuy sơn Tuyển



11. Tuyệt đối không nên vỗ tay trong khi Thánh Lễ đang được cử hành

Chẳng hạn như sau khi linh mục hay phó tế giảng, hoặc là sau khi ca đoàn hát một bài thánh ca. Bởi lễ Thánh Lễ không phải là một buổi trình diễn.

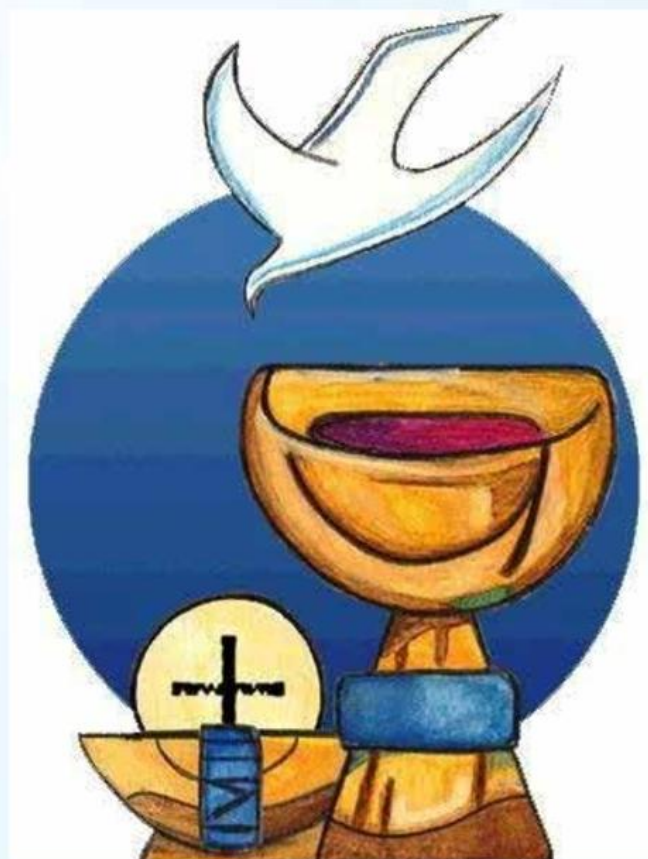
Rất tiếc là nhiều bạn trẻ thời nay, vì không hiểu ý nghĩa và tầm quan trọng của Thánh Lễ, nên cứ thấy gì hay là vỗ tay.

NVK/RFA

ĐỂ QUÊN MỘT THỜI

Ngày xưa đi lễ áo dài
Ngày nay đi lễ để hai vai trần.
Ngày xưa đi lễ chuyên cần
Nay thì mỗi tháng một lần ghé chơi.
Xưa năng lần chuỗi Mân côi,
Ngày nay tràng chuỗi để rơi bên thềm.
Cho em một chút bình yên
Em đọc lời nguyện để quên thuở nào.

Lm Phạm Quang Long



Bà Anuradha Koirala và việc giải cứu 18 ngàn phụ nữ thoát khỏi ngành công nghiệp tình dục

Từ một cuộc đời bị tổn thương với nhiều đau khổ, là nạn nhân của bạo lực hôn nhân nhưng đã trở thành ân nhân, người giúp các phụ nữ thoát khỏi những hoàn cảnh đau thương, đó là câu chuyện của bà Anuradha Koirala người được gọi là Mẹ Têrêsa của Nepal

Năm nay (2020) bà Anuradha Koirala đã 70 tuổi nhưng trong mấy chục năm qua bà đã một mình rảo quanh trên đường phố để cứu và chuộc lại những phụ nữ trẻ bị tổn thương. Khi được hỏi nguồn cảm hứng, động lực nào thúc đẩy bà làm việc bác ái này. Bà trả lời chính là Mẹ Têrêsa thành Calcutta.

Vào những năm 90, mỗi sáng Bà Koirala thường đi bộ xung quanh ngôi đền Pashupatinath ở Kathmandu và bà gặp các phụ nữ ăn xin ở đó. Sau khi trò chuyện với họ, bà phát hiện ra rằng các phụ nữ này phải ngồi đây ăn xin vì họ bị chồng đánh đập và phải trốn ra đây. Nghe những điều này bà thực sự xúc động vì bản thân đã từng là nạn nhân của bạo lực gia đình, bà hiểu rõ nỗi đau thương này và tự nhủ lòng phải làm điều gì cho cho các phụ nữ này.

Bà kể lại: “Tôi bị đánh mỗi ngày, bị sảy thai ba lần. Vào thời điểm đó rất khó khăn, tôi không biết phải đi đâu và nói với ai”.

Bà Koirala bắt đầu với một nhóm gồm tám phụ nữ, bà khuyến khích họ ngừng ăn xin. Bà giúp mỗi người 1.000 rupe để có vốn làm việc. Rồi từ từ những người đã thành công tiếp tục trợ giúp những người khác.

Từ những phụ nữ này, năm 1993, bà thành lập Maiti Nepal, một tổ chức phi lợi nhuận trợ giúp phụ nữ và trẻ em bị khai thác. Cái tên “Maiti” tạm dịch là “nhà cha mẹ của thiếu nữ”. Đối với các phụ nữ bị ngược đãi, Maiti có thể trở thành một ngôi nhà, một nơi ẩn náu thực sự cho họ.

Tổ chức này mang đến cho phụ nữ cơ hội học hỏi các kỹ năng mới, quản lý các chiến dịch nâng cao nhận thức và các chương trình trao quyền. Vào năm 2012, với sự giúp đỡ của cơ quan thực thi pháp luật địa phương, tổ chức đã giải cứu 18.000 cô gái và bà Koirala không có ý định dừng lại. Bà chia sẻ: “Khi tôi thấy nỗi đau của họ, ngoài nỗi đau thể xác còn là nỗi đau tinh thần, điều đáng lo ngại đến mức tôi không thể





nữ đã được giải cứu có thể tìm việc làm như phục vụ bàn, pha chế hoặc thu ngân.

Nhưng đó chưa phải là tất cả, Tổ chức Maiti Nepal còn quản lý ba cơ sở gọi là nhà phòng ngừa. Tại đây các thiếu nữ được học hỏi, dạy để biết cách phòng ngừa cho chính mình, để không bị những kẻ buôn người dụ dỗ. Bà còn cho mở hai trung tâm dành cho các trẻ mồ côi và trường học cho khoảng một ngàn em.

Maiti Nepal cũng làm việc để đoàn tụ những người phụ nữ được giải cứu cùng với gia đình của họ, tuần tra biên giới Ấn Độ-Nepal với

quay lưng lại. Điều này cho tôi sức mạnh để chiến đấu và xóa bỏ tội ác này”.

Tổ chức của bà cũng quản lý các chiến dịch nâng cao nhận thức và các sáng kiến đào tạo chuyên nghiệp cho các phụ nữ đã được giải cứu. Mục đích là để khuyến khích một khoản tiền chuộc cho họ, để họ có thể có một cuộc sống tự lập và đem lại những điều thiện ích cho xã hội.

Để cứu số lượng lớn các phụ nữ trở thành nô lệ tình dục ở Ấn Độ, tổ chức này còn kêu gọi những phụ nữ đã từng là nạn nhân thực hiện các cuộc điều tra giám sát để xác định các nạn nhân mới của nạn buôn người.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua bà còn mở một quán cà phê ở Kathmandu, nơi đây các phụ

cảnh sát và các cơ quan thực thi pháp luật khác và cũng giải cứu những phụ nữ bị buôn bán từ các nhà thổ ở Ấn Độ với sự giúp đỡ của chính quyền Ấn Độ. Bà đã giúp cảnh sát điều tra bắt giữ hơn 700 người có liên quan đến tội phạm buôn người.

Trong những năm hoạt động xã hội, bà Koirala đã nhận được sự ủng hộ của nước ngoài, nhận được 500.000 đô la từ chính phủ Hoa Kỳ, nhận được nhiều giải thưởng khác nhau và cũng tham gia đảng Quốc hội Nepal vào năm 2017. Tuy nhiên, thực tế thành công lớn nhất của bà có lẽ là chúng ta gọi bà là “Mẹ Têrêsa của Nepal”.

Ngọc Yến - Vatican

Mẹ của Thánh Gioan-Bosco sắp được phong thánh?

Bà Margaret Occhiena, mẹ của Thánh Gioan Bosco qua đời ngày 25 tháng 11 năm 1856, thọ 68 tuổi. Ấn phong thánh của ngài được mở ra năm 1995 và được Đức Benêdictô XVI phong “bậc đáng kính” năm 2006. Qua việc giáo dục ba người con trai và qua việc giúp đỡ không điều kiện các việc của con mình, bà trở thành “Mẹ Margaret” của tất cả những người con được Thánh Gioan Bosco nuôi dạy, bà đã trở thành gương mẫu của giáo dục và của lòng dịu dàng.

Bà Margaret Occhiena sinh tại Ý năm 1788, lập gia đình năm 24 tuổi, bà có ba người con trai và chồng của bà sớm qua đời năm 1817. Bà không lập gia đình lại, bà dành hết cuộc đời mình để nuôi dạy ba người con, cho các con thấy đức tin công giáo của mình. Trong quyển sách xuất bản năm 1916, tác giả MS.. Pine mô tả đời sống và công việc của Thánh Gioan Bosco cho chúng ta thấy phong cách làm cha mẹ của ngài.

“Bà Margaret Bosco không nuôi dạy con cái trong dịu dàng và nhân hạ. Mùa hè các con dậy trước khi mặt trời mọc, mùa đông dậy trước bình minh; từ nhỏ các con đã chăm chỉ làm việc đồng áng, giúp mẹ làm việc nhà, có một cuộc sống sốt sắng cầu nguyện, làm việc và vui chơi; ăn uống thì đạm bạc, đêm thì nằm ngủ trên sàn. Và sống theo cách này, Thánh Gioan Bosco đã rất sớm biết ăn năn, ngài lớn lên và làm cho tâm hồn người mẹ được ấm lòng nhờ lòng sốt mến, tinh tuyền và lòng bác ái đối với người nghèo của ngài”.

Dù bà Margaret không biết chữ nhưng bà có một trí tuệ tuyệt vời, một tình yêu lớn lao đối với việc giáo dục mà bà biết truyền qua cho các con. Bà có một tinh thần cao đẹp và một bản tính mạnh rất hiếm có. Bà có tâm hồn thi sĩ vì từ các sự việc nhỏ hàng ngày, bà biết rút ra các điểm tương đồng có tính cách rất thiêng liêng, những điều này đã có ảnh hưởng sâu đậm và lâu dài trên con cái. Ảnh hưởng này rất lớn trên đời sống của Thánh Gioan Bosco, khi ngài nuôi dạy các em bé mồ côi ngài biết ngay các em cần một người mẹ. Nhớ lại tình mẫu tử của mẹ cho mình khi còn nhỏ, ngài cầu cứu đến bà.

“Madre mia“, mẹ yêu quý, “con cần mẹ cho mấy đứa con trai khổ sở của con, một bà mẹ chăm sóc yêu thương chúng, một bà mẹ lo quán xuyến việc trong ngoài. Mẹ ơi, phải chi con mang được tài sản quý nhất đời con là mẹ đến Turin cho các con của con!”

Bà Margaret chấp nhận ‘sứ vụ cao cả này và bà đã có một cuộc sống trọn hảo ở Nhà nguyện Oratoire, bà giúp con mình trong tất cả các việc Thánh Gioan Bosco cần. “Bà Margaret giặt ủi áo quần, may vá, nấu ăn, quét nhà, làm tất cả các việc từ trong ra ngoài, trồng rau, nuôi gà, nuôi thỏ.

Bà không bao giờ ở không. ‘Mẹ Margaret được mọi người yêu mến và bà được các em giúp đỡ, phụ bà một tay trong công việc nên đã làm cho bà được an ủi”.

Ngoài các công việc nội trợ, sự hiện diện an ủi và tình mẫu tử của bà với tất cả các em, bà tiếp tục hướng dẫn con mình với ơn khôn ngoan dịu dàng của bà.



Marta An Nguyễn dịch

fraletejaorg., Philip Kosloski, 2020-02-12

Mười cặp vợ chồng kết hôn đã được phong thánh hoặc trong quá trình phong thánh

Hôn nhân là một ơn gọi nên thánh và dẫn các cặp vợ chồng tiến bước trên những con đường độc đáo như họ.

Khi hai thánh Louis và Zelig Martin được phong thánh cùng nhau vào năm 2015, thế giới Công Giáo vui mừng với cặp vợ chồng này vì họ đã tìm thấy sự thánh thiện qua cuộc hôn nhân của họ. Nhưng khi Martins là cặp vợ chồng đầu tiên được chính thức phong thánh cùng nhau (không có bạn đồng hành nào khác), còn có những cặp vợ chồng khác mà cả hai đối tác đều là thánh, và thậm chí còn có nhiều vợ chồng hơn đang trong thủ tục phong thánh.

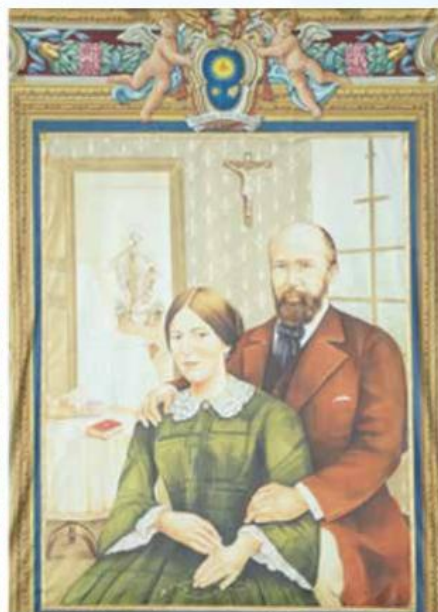
Các thánh Timôthê và Maura (qua đời năm 286) là một cặp vợ chồng trẻ người Ai Cập từ vì đạo dưới triều đại Diocletian. Timôthê là một giảng viên và do đó nổi tiếng với các quan chức đang bắt bớ các Kitô hữu. Khi anh và Maura mới kết hôn được 20 ngày, anh ta đã bị bắt và Maura được yêu cầu dụ anh bỏ đạo. Thay vì làm vậy, Maura khuyến khích anh mạnh mẽ và hai người bị treo trên thập tự đối mặt với nhau, dành một phần ba cuộc hôn nhân của họ để chết cùng nhau.

Các thánh Grêgôriô và Nonna thành Nazianzus

(276-374, 305-374) là cha mẹ của thánh Giáo phụ Grêgôriô Nazianzen và anh chị em của ngài là các thánh Caesarius và Gorgonia. Mặc dù Nonna được nuôi dạy là Kitô hữu nhưng chồng cô là người ngoại đạo. Nonna đã cầu nguyện trong nhiều năm và cuối cùng, Grêgôriô Bố đã nhận được một khải thị dẫn ông đến hoán cải và được tôn kính như một vị thánh cùng với toàn thể gia đình.

Tương tự như vậy, các thánh Basiliô và Emilia (thế kỷ thứ 4), là cha mẹ bị lưu đày bởi những người con danh tiếng: các thánh Basiliô Cả, thánh Grêgôriô thành Nyssa, thánh Macrina, thánh Phêrô thành Sebaste, thánh Theosebia và thánh Naucrati. Những người nam nữ thánh thiện này (ba trong số họ là giám mục) đã nhận được giáo dục về đức tin từ cha mẹ thánh thiện của họ.

Các thánh Henry và Cunegunda (973-1074, 975-1040) là Hoàng đế và Hoàng hậu La Mã thần thánh, được cho là họ đã sống cuộc hôn nhân giống như thánh Giuse. Họ là những người cai trị siêng năng và thành công, kết hôn của họ kéo dài 25 năm trước khi Henry qua đời, lúc đó Cunegunda trở thành một nữ tu dòng Biển Đức.



Thánh Phanxicô Choe Kyong-Hwan (1805-1839) và Chân phước Maria Yi Seong-Rye (1801-1839) là một cặp vợ chồng Hàn Quốc trong thời gian bị đàn áp dữ dội. Thánh Phanxicô đã dẫn gia đình ra khỏi thành phố để thành lập một cộng đồng Kitô giáo ở nơi hoang dã. Cuối cùng khi họ bị bắt, Maria kinh hoàng vì sức khỏe của em bé và đã bỏ đạo để cứu mạng bé con. Sau khi hai người được thả ra, Maria than thở về lựa chọn của mình; cô ấy đã đưa đứa bé cho các thành viên trong gia đình nuôi nấng, hôn tạm biệt tất cả các con của cô ấy và trình diện với chính quyền để được tử vì đạo như chồng cô ấy. Con trai của họ, Tồi tố đáng kính Tôma Choe Yang-eop, là người Hàn Quốc thứ hai được phong chức linh mục.

Các thánh Phêrô Choe Chang-hub và Mađalêna Son So-Byok (1786-1840, 1801-1840) là cha mẹ của một cô gái trẻ khi họ mất đứa trẻ thứ hai còn nhỏ. Và đứa trẻ thứ ba của họ. Và đứa trẻ thứ tư của họ. Chín đứa trẻ chết liên tiếp. Tất cả đều chết khi còn nhỏ. Cuối cùng, một cô bé khác sống sót đã trở thành một an ủi cho cha mẹ đau buồn, mặc dù họ chắc chắn phải đau đớn vì những đứa trẻ mà họ đã chôn cất. Năm 1839, khi con gái lớn của họ (là thánh Barbara Choe Yong-i) là một bà mẹ trẻ và cô con gái út của họ chỉ mới 2 tuổi, gia đình đã bị bắt. Ba người lớn đã bị tra tấn và tử vì đạo.

Chân phước Victoire Rasoamanarivo (1848-1894) là một phụ nữ quý tộc Malagasy, cải đạo sang Công Giáo và là trng tâm của Giáo Hội Công Giáo ở Madagascar trong những năm



khi các nhà truyền giáo nước ngoài bị trục xuất khỏi đất nước. Cô đã kết hôn với một người say rượu nữ tính tên là Ratsimatahodriaka. Mặc dù bạn bè và gia đình cô hối thúc cô rời xa anh, Victoire từ chối. Cô cảm thấy được gọi ở lại và yêu chồng bất chấp nhiều sai sót của anh. Cuối cùng, Ratsimatahodriaka đã gặp tai nạn và nhận ra rằng mình đã cận kề với cái chết, đã yêu cầu xin được rửa tội. Victoire đã rửa tội cho anh ta trên giường chết. Mặc dù Ratsimatahodriaka chắc chắn sẽ không được phong thánh, nhưng anh ta ở trên thiên đường bởi vì ân sủng của cuộc hôn nhân (và tình yêu của vợ anh ta) đã mang lại cho anh ta một trái tim rộng mở để đón nhận bí tích rửa tội.

Chân phước Luigi và Maria Quattrocchi (1880-1951, 1884-1965) là một cặp vợ chồng người Ý bình thường có bốn đứa con. Luigi là một người Công Giáo không thực hành đức tin trước khi anh cưới Maria, nhưng qua nhiều năm, cuộc hôn nhân của họ đã biến anh thành một vị thánh. Maria là một người phụ nữ thánh thiện bị bệnh khi mang bầu, đến nỗi cô gần như tuyệt vọng trong mỗi lần thử thai dương tính. Hai người không có gì đặc biệt đáng chú ý, nhưng cuộc hôn nhân bình thường của họ đã biến họ thành Kitô hữu phi thường như tất cả các cuộc hôn nhân.

Những tồ Chúa Cyprien và Daphrose Rugamba (1935-1994, 1944-1994) đã kết hôn sau khi Cyprien, một cựu chủng sinh, hoàn toàn mất niềm tin. Mặc dù Daphrose là một người Công Giáo trung thành, Cyprien là một kẻ tán gái đã có nhiều liên hệ và có một đứa con ngoài hôn nhân của họ. Trong gần 20 năm, Daphrose cầu nguyện cho chồng được hoán cải. Cuối cùng, khi anh nằm chờ chết, Cyprien đã thay đổi đột ngột và nhìn lên để thấy vợ mình bên cạnh. Cyprien đã được chữa lành và cầu xin Daphrose tha thứ, điều này cô vui mừng ban cho anh. Mười hai năm tiếp theo của hôn nhân họ rất tuyệt vời và vui vẻ, cho đến khi cặp vợ chồng bị giết (cùng sáu người con của họ) trong những ngày đầu của cuộc diệt chủng Rwandan.

Lm. Nguyễn Tấn Thắng OP

Nguồn: Aleteia.org

Bác sĩ Anh Hùng Lý Văn Lương có phải là người Công Giáo không?

Bác sĩ Lý Văn Lương (Li Wenliang - 李文亮), là bác sĩ đầu tiên đưa ra cảnh báo về coronavirus và công an Trung Quốc đã bắt anh phải im lặng. Anh đã chết trong bệnh viện sau khi nhiễm bệnh từ các bệnh nhân. Cái chết của anh - đầu tiên bị bọn cầm quyền phủ nhận, sau đó được cả truyền thông nhà nước thừa nhận - đã gây ra những lời bình luận dữ dội trên mạng, ngay cả khi công an internet cố gắng xóa sạch những lời bình luận này.

Tháng 12 năm ngoái, vị bác sĩ 34 tuổi này đã gửi tin nhắn cho các đồng nghiệp của mình để cảnh báo về một loại virus tương tự như virus Sars. Nhưng công an internet đã ngay lập tức can thiệp và cáo buộc anh ta “tung tin đồn” gây rối trật tự công cộng. Sau đó, anh bị nhiễm virus và bị cô lập tại Bệnh viện Trung ương Vũ Hán.

Tin tức về cái chết của bác sĩ Lương đã xuất hiện vào khoảng 9h30 tối ngày thứ Năm 6 tháng Hai, thoát đầu cũng được các phương tiện truyền thông của đảng cộng sản, như tờ Hoàn cầu Thời báo, và tờ Nhân dân đưa tin. Nhưng nhiều giờ sau đó, tin tức này đã bị phủ nhận, nói rằng bác sĩ Lương thực sự đang được điều trị đặc biệt. Các nhà báo và các bác sĩ nói rằng các thành viên của chính phủ đã đến bệnh viện, buộc mọi người phải thay đổi bản tin của họ, nói rằng bác sĩ vẫn còn sống. Nhưng khoảng 3 giờ sáng, các bác sĩ đã quyết định thông báo cái chết của anh.

Cái chết của anh tại Bệnh viện Trung ương Vũ Hán đã gây ra một loạt các bình luận ca ngợi anh là một “anh hùng thường nhật”, người đã hy sinh mạng sống của mình cho người dân, trái ngược với “các thủ lĩnh béo tốt”, là những người đã dấu nhẹm tin tức về virus trong hơn 40 ngày, vì chỉ quan tâm làm sao duy trì “sự ổn định” và sức mạnh của họ. Không khí chung là một sự đau buồn và phẫn nộ.

Tuy nhiên, sau khi mạng WeChat của Trung



Quốc đăng một bài thơ được cho là của anh trước khi qua đời, đã có những thay đổi trong tâm tình của các tín hữu Kitô Trung Quốc đối với biến cố này.

Bài thơ rất dài, xin chỉ trích những câu cuối:

Xin tạm biệt những người tôi yêu mến

Xin chia tay Vũ Hán, quê hương tôi

Tôi hy vọng rằng sau cơn thảm họa,

Có ai đó sẽ một lần nhớ đến,

**Có người đã cố gắng cho họ biết sự thật
càng sớm càng tốt.**

**Cố gắng cho bạn biết sự thật càng sớm
càng tốt.**

**Tôi hy vọng rằng sau cơn thảm họa,
Người ta học được cách đứng cho thẳng,
Không còn để những người tử tế,
Phải chịu đau khổ vô tận,
Và nỗi buồn bất lực.**

**Tôi đã đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, đã
chạy hết chặng đường, đã giữ vững niềm tin.**

**Giờ đây tôi chỉ còn đợi vòng hoa dành cho
người công chính (2 Ti-mô-thê 4:7-8a)**

Với việc công bố bài thơ này, cộng đồng Kitô hữu trực tuyến đã có một bức tranh khác. Nhiều nhóm Kitô hữu WeChat đang chuyển tiếp cho nhau tin nhắn theo đó bác sĩ Lương là một thầy thuốc Kitô hữu, như Thánh Luca trong Kinh thánh.

Các Kitô hữu trên Internet nói với nhau một cách sôi nổi như thể đây không phải là lúc để bày tỏ sự đau buồn mà là lúc để hát Allelujah, để ca ngợi khoảnh khắc tuyệt vời của tình yêu Chúa. Tờ China Christian Daily nhận xét rằng “Tin tức mới nhất này, bác sĩ Lương là người anh em trong Chúa Kitô của chúng ta, khiến nhiều người vui mừng như vừa khám phá ra một thế giới mới.”

Trên mạng Vi Bác (Weibo - 微博), một mạng xã hội giống Twitter của Trung Quốc, đã xuất hiện các tweet nóng bỏng, nâng việc tưởng niệm vị bác sĩ này lên một tầm cao tâm linh, chẳng hạn, có những tweet nói rằng bác sĩ Lương đã “vinh quang trở về ngôi nhà trên thiên đàng của mình”, “anh đã yên nghỉ trong vòng tay của Chúa”. Nhiều người cũng cho rằng chứng tá anh hùng của anh là một cơ hội tốt để truyền giáo.

Nhiều độc giả hỏi chúng tôi, bác sĩ Lương có phải là người Công Giáo không? Chúng tôi đã đem chuyện này trao đổi với các đồng nghiệp Hương Cảng tại Trung Tâm Nghiên Cứu Thánh Linh, gọi tắt là HSSC.

Câu trả lời chúng tôi nhận được từ HSSC cho đến nay, trước khi thu hình chương trình này là:



Trong những năm gần đây, số Kitô hữu Trung Quốc đã tăng lên đáng kể. Trước năm 1949, là thời điểm cộng sản chiếm được Hoa Lục, có 4 triệu Kitô hữu (3 triệu là người Công Giáo và 1 triệu là người Tin lành). Con số này đã đạt đến 47 triệu, theo các thống kê của bộ cầm quyền Bắc Kinh. Nhiều nghiên cứu độc lập cho thấy ít nhất phải có 67 triệu Kitô hữu. Kitô giáo được cho là tôn giáo phát triển nhanh nhất ở Trung Quốc với tỷ lệ tăng trung bình hàng năm là 7%. Tuy nhiên, các nhóm Tin Lành phát triển mạnh hơn Công Giáo, thu hút đặc biệt những người trẻ

Nếu bài thơ ấy thực sự là của bác sĩ Lương thì có thể cho rằng anh là một Kitô hữu. Nhưng anh là người Công Giáo hay Tin Lành thì vô phương mà biết được. Trong điều kiện bị bách hại rất cam go tại Trung Quốc, đặc biệt là trong tỉnh Hồ Bắc, phần lớn các Kitô hữu đều sinh hoạt trong các Giáo Hội thầm lặng. Nói nôm na là hoạt động như các hội kín. Cho nên, ngay cả câu hỏi đơn giản nhất là có bao nhiêu người Công Giáo thuộc tổng giáo phận Hán Khẩu, trong tỉnh Hồ Bắc với dân số 57 triệu dân này, cũng không có câu trả lời.

Chúng ta chưa có điều kiện để biết bác sĩ Lương có phải là người Công Giáo hay không. Nhưng có thể hy vọng mãnh liệt rằng giờ đây anh đã được an nghỉ trong vòng tay Chúa.

Thế Giới Nhìn Từ Vatican

Đặng Tự Do



Chuyện đại dịch Corona chuyện mắc dịch của lòng người

Hơn một tháng đã trôi qua kể từ thời điểm tin tức về bệnh dịch Corona được loan đi từ thành phố Vũ Hán vào ngày 31.12.2019. Cả thế giới vẫn còn bàng hoàng như đang bước đi trong một cơn mê. Đại dịch ập đến theo cách nào đó rất mơ hồ. Mọi người không chỉ không ngờ trước, không trở tay phòng vệ kịp thời, mà quan trọng hơn là không thật sự biết được nguyên nhân của bệnh dịch đến từ đâu. Cứ phải vòng vo đồn đoán. Trong chớp mắt, dịch bệnh đã lây lan khắp nơi và đã không còn là chuyện riêng của người dân Vũ Hán. Tổ chức Y Tế Thế Giới đã phải thông báo tình trạng khẩn



Thất bại của những người có trách nhiệm trực tiếp trong cơn đại dịch Corona thật ra không phải chỉ là thất bại của một đường lối chính trị hay một chiến lược quản trị. Đúng hơn và sâu xa hơn, đó là thất bại của một nền luân lý đã không đặt giá trị sinh mạng con người ở mức tối thượng

cấp toàn cầu. Virus bệnh dịch thì vô hình, nhưng nỗi hoang mang lo sợ thì đã hữu hình trong ánh mắt và trên gương mặt con người. Những xáo trộn đã hiển hiện trong nhịp sinh hoạt và đời sống xã hội của rất nhiều thành phố và quốc gia.

Chuyện từ Vũ Hán: thói độc quyền và bưng bít thông tin

Cuối tháng 12 là thời điểm thông tin chính thức về bệnh dịch Corona được loan đi. Dẫu vậy, có những nhóm nghiên cứu cho thấy từ hai tuần trước đó đã có báo cáo về tình trạng ổ dịch, nhưng những người biết chuyện lại không nói ra được hoặc không được phép nói ra. Vậy là có cả một khoảng thời gian dài im lặng đáng sợ, tạo điều kiện cho virus Corona ủ bệnh trước khi bùng phát thành đại dịch.

Trong cuộc trả lời phỏng vấn trên đài CCTV, Thị Trưởng thành phố Vũ Hán thừa nhận rằng họ đã có thông tin về bệnh dịch từ trước, nhưng phải chờ cấp trên phê chuẩn thì mới dám công bố. Như vậy, ngay từ những ngày đầu, chính quyền thành phố Vũ Hán và nhà nước Trung Quốc đã chọn con đường bưng bít thông tin. Họ còn bịt miệng những người cảnh báo nguy cơ bệnh dịch bằng đe dọa và án phạt. Những người gióng lên tiếng chuông cảnh báo thì bị câu lưu, chất vắt, và cáo buộc với tội danh “truyền bá tin đồn sai lệch”. Chính quyền địa phương cũng thẳng tay từ chối cho phép giới khoa học quốc tế nhập cuộc để tìm hiểu nguyên nhân. Thế là virus Corona được tự do tung tăng du lịch khắp đó đây theo chân của những công dân thành Vũ Hán đang ủ bệnh, và lây lan từ người này sang người khác.

Ngẫm lại mới thấy chuyện sinh mạng của con người chừng như đã bị xem quá nhẹ. Ngẫm lại mới thấy mỗi một sinh mạng đáng thương phải qua đời vì bệnh dịch là một chất vấn khôn nguôi dành cho những kẻ lạm quyền nhưng lại tắc trách.

Cuối cùng, tin tức về dịch bệnh chỉ được công bố cách dè chừng khi tình hình đã không thể giữ kín và bùng phát được nữa. Ai cũng biết rằng ở Trung Quốc thực tế xảy ra bao giờ cũng tồi tệ hơn rất nhiều so với những điều được công bố. Và mọi chuyện đã đi đến mức thật sự nghiêm trọng khi cả thế giới buộc phải gánh hậu quả bùng phát từ Vũ Hán.

Thương cho những nạn nhân của Vũ Hán, lo lắng cho tình trạng hiện tại của mình, những người có lương tâm và có ý thức trách nhiệm trên thế giới không thể không đặt câu hỏi và cả những cáo buộc về thói độc quyền và bùng phát thông tin của chính quyền Trung Quốc. Tại sao họ lại chọn con đường bùng phát thông tin ngay từ ban đầu, và chỉ phải thừa nhận khi tình trạng đã đến mức không còn vãn hồi được nữa? Có thể có nhiều kiểu giải thích và biện minh lắm!

Này nhé, vì họ không muốn làm lòng người hoang mang, để khỏi dẫn đến rối loạn trật tự và trị an xã hội. Đương nhiên, an lòng dân là điều bất cứ một chính quyền nào cũng phải làm, nhất là trong những thời điểm khó khăn và khủng hoảng. Nhưng an dân thì khác với mị dân. Chọn trấn an lòng người cách giả dối bằng phương pháp bịt miệng những lời cảnh báo và làm ngơ với những nguy cơ có thật đang hiển hiện trước mắt, thì đó là cách làm thiếu trách nhiệm và rất thiếu lương tâm.

Này nhé, vì họ sợ ảnh hưởng tới buôn bán, đầu tư, du lịch... Như vậy hoá ra để đảm bảo cho chuyện kinh tế, với những khoảng tiền và những mối lợi, họ lại xem nhẹ sức khoẻ của cộng đồng và sinh mạng của người dân. Khi sức khoẻ của cộng đồng bị đặt bên dưới những thang giá trị khác, đó mới là chọn lựa làm cho xã hội bất mãn và hỗn loạn.

Này nhé, vì Trung Quốc vốn trọng thể diện. Đương nhiên, điều này ai cũng biết và cũng không có gì lạ. Vì thật ra có nước nào trên thế

giới lại không quan trọng chuyện quốc thể và danh giá của mình đâu! Nhưng trọng thể diện đến độ phải đánh đổi bằng sinh mạng của chính con dân mình, và trực tiếp ảnh hưởng đến sinh mạng của cả cộng đồng thế giới, thì đó là dấu chỉ của một nền luân lý có vấn đề, vì nó rất phi nhân. Khi chuyện vỡ ra, cái thể diện suông và cái danh giá hão ấy mới thật sự trở thành trò cười cho cả thế giới.

Quan trọng hơn cả, có lẽ nên nhận thấy rằng lấp liếm và gian dối, độc quyền và bùng phát thông tin là điều không gì xa lạ với những nhà nước độc tài. Độc tài trong quyền lực bao giờ cũng đi liền với độc quyền về thông tin, dù đó là những thông tin khẩn cấp và liên quan trực tiếp đến sinh mạng con người. Đạo đức truyền thông vốn là một khái niệm xa xỉ đối với những chính thể độc quyền toàn trị. Bởi lẽ chọn lựa nền tảng của truyền thông trong những chính thể ấy là chỉ tung ra những luồng thông tin nào có lợi cho chế độ của mình, chứ không phải là có lợi cho người dân. Thông tin đúng hay sai lại chỉ là chuyện thứ yếu. Hơn nữa, cung cách hành xử theo lối kiểm duyệt và răn đe vốn đã ăn sâu trong đầu óc của những người có quyền và luôn muốn xem quyền của mình là tuyệt đối. Thế nên thay vì mang cung cách của những người phục vụ là công bố minh bạch, giải thích rõ ràng, và hướng dẫn cụ thể ngay từ đầu để mọi người yên tâm và biết đường phòng tránh, những kẻ có trách nhiệm lại



Chứng Từ

ngay lập tức phản ứng kiểu lạm quyền, bằng cách bịt miệng và muốn dập tắt những lời cảnh báo. Trong khi thật ra bùng phát thông tin mới là cội rễ làm phát sinh những lời đồn đoán và là nguyên nhân gây hoang mang lòng người.

Như thế, thất bại của những người có trách nhiệm trực tiếp trong cơn đại dịch Corona thật ra không phải chỉ là thất bại của một đường lối chính trị hay một chiến lược quản trị. Đúng hơn và sâu xa hơn, đó là thất bại của một nền luân lý đã không đặt giá trị sinh mạng con người ở mức tối thượng. Đó là thất bại của một thể chế đã không thực sự xem dân là gốc. Bất cứ một thể chế nào cũng phải xây dựng trên lòng dân và giá trị của người dân. Khi mạng sống người dân có nguy cơ bị xem như cỏ rác, làm gì có thể chế nào bền vững trên đồng cỏ rác!

Nguy cơ theo vết xe đổ

Chuyện xảy ra ở Vũ Hán không chỉ dừng lại ở Vũ Hán. Trong bất cứ một cơn đại dịch nào, chính những người hàng xóm láng giềng không đủ khôn ngoan sáng suốt luôn là những người có nguy cơ bị vạ lây nhiều nhất. Để đảm bảo an toàn cho dân của mình, các nước lân cận lần lượt tuyên bố đóng cửa đường biên giới với Trung Quốc. Thế nhưng Việt Nam trong một khoảng thời gian dài vẫn chống chế khăng định rằng chưa đến mức phải đóng cửa, vì dịch bệnh không đến nỗi nghiêm trọng. Kể cả khi tin bệnh dịch đã được công khai, dòng du khách từ khu vực có mầm bệnh vẫn nườm nượp đổ xô đến du lịch tự nhiên trên đất Việt. Một số khách sạn có đủ dũng khí từ chối tiếp đón họ thì phải đứng trước nguy cơ bị xử phạt vì tội danh “kỳ thị”. Rồi một số trang mạng bị xử phạt hành chính vì lên tiếng cảnh báo về đại dịch. Nhiều người lập tức bị dán nhãn là “đối tượng lợi dụng và xuyên tạc”, “những kẻ tung tin thất thiệt”, “những kẻ phản động xách nhiễu”...

Những kiểu phản ứng ấy xem ra sao quá giống với những gì đã diễn ra ở Vũ Hán. Đe dọa và trừng trị vốn là thói quen và là phản ứng đầu tiên của những kẻ bạo quyền ngạo ngược. Chừng như những người có quyền không học được bài học



rằng chính kiểu bùng phát và bịt miệng người dân như thế đã tạo ra cái địa ngục Vũ Hán và biến thành phố phồn vinh ấy thành một thành phố ma, thành một cái tên gieo rắc tai họa cho cả thế giới.

Không phải vô lý khi vọng lên những tiếng than rằng sức khỏe của người dân mà họ xem như trò đùa, rằng tính mạng của người dân đã không được trân quý và bảo vệ đúng mực!

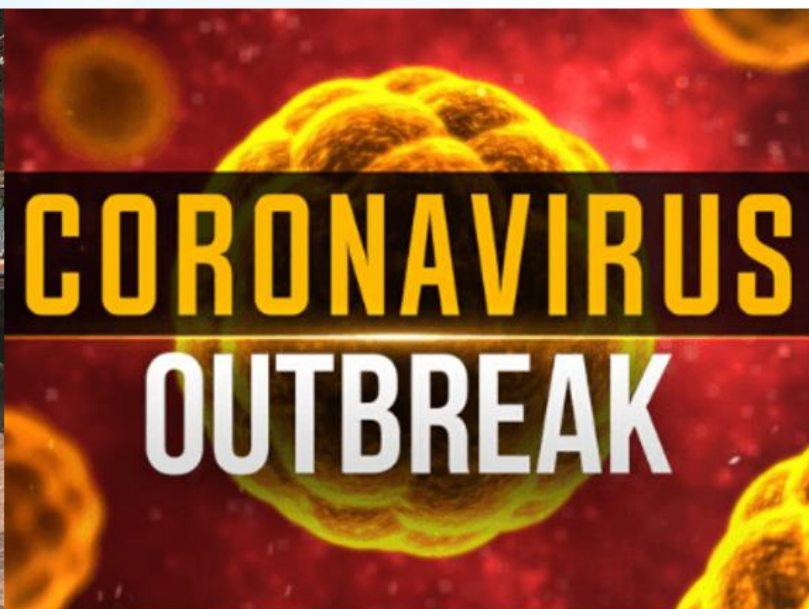
Không phải vô cớ khi vọng lên những cáo buộc rằng giới hữu trách của Việt Nam lo lắng cho mối quan hệ với người láng giềng được gọi là “bạn vàng” còn hơn là lo cho dân của mình!

Nhờ áp lực từ virus Corona xâm nhập vào đất Việt, người dân mới nhận được câu trả lời thật kỳ quặc và khám phá ra thực tế đầy lạ lùng thế này: nước mình đã ký kết hiệp định rồi, nên không được phép tự do đóng cửa biên giới với một nước khác, dù với lý do vô cùng chính đáng là bảo vệ sinh mạng của con dân mình!

Những chứng “mắc dịch” của lòng người

Người miền Nam hay dùng từ “mắc dịch” hay “đồ mắc dịch” để rửa những kẻ xấu nét xấu lòng. Có những người không hề nhiễm bệnh bao giờ cũng có thể bị rửa là “đồ mắc dịch” vì kiểu sống không có lương tâm và đạo đức.

Dịch Corona nổ ra, người ta mới phát hiện những chứng bệnh dịch khác vốn đã tiềm hữu lâu từ trong lương tâm và trong nhân cách nhiều



người. Đạo này, lại có nhiều người bị rửa là mắc dịch, vì cung cách hành xử thiếu lương tâm và thiếu tình người với đồng loại và đồng bào của mình trong cơn hoạn nạn. Họ tìm cách kinh doanh và làm giàu trên nỗi hãi sợ của người khác.

Ấy là chuyện người ta ham tiền đến độ sẵn sàng mở cửa để đón những vị du khách đến từ vùng bệnh dịch, và có nguy cơ mang mầm bệnh rất cao. Tiền bạc và nguồn thu từ du lịch lại được đặt lên trên sức khỏe của cả một cộng đồng dân tộc.

Ấy là chuyện người ta lập ra hotline gọi là để cung cấp thông tin và tư vấn dịch bệnh, nhưng lại nâng giá cước của cuộc gọi để làm tiền trên tiếng kêu cứu của dân mình.

Ấy là chuyện những chiếc khẩu trang, một trang bị an toàn tối thiểu cho người dân, lại được nâng giá đến chóng mặt. Chẳng phải khi giá của những chiếc khẩu trang càng được nâng lên, thì giá của sinh mạng và nhân phẩm con người càng bị chìm xuống đó sao?

Thậm chí, trên facebook còn có cả những status khoe chuyện mình đang gom khẩu trang được phát miễn phí để bán lại, ai cần thì đăng ký để mua...

Bạn thấy đó, ấy có phải là những hoa quả nhân tiền của nền luân lý theo chủ nghĩa duy vật? Ấy có phải là những nhân cách xã hội chủ nghĩa mà người ta vẫn thường tuyên truyền và dạy dỗ? Bệnh dịch Corona thì thật sự đáng lo

lắm. Nhưng những lương tâm và nhân cách mắc dịch có khi còn đáng lo hơn rất nhiều. Bởi khi lòng người đã mắc dịch rồi, liệu có thuốc nào chữa trị được chẳng? Đáng buồn là khi cơn dịch nổ ra, không ít kẻ lại rơi vào những cơn mê muội khó tỉnh.

Tình người trong cơn mê

Thật may, ngay giữa cơn mê mà nhiều người đang trải qua, thế giới bỗng sáng lên những tấm gương chói đẹp, đầy nghĩa khí và đậm tình người. Nhật Bản lên tiếng đầu tiên với chiến dịch giảm giá khẩu trang để dân họ có thể mua và tự bảo vệ mình. Họ còn gom khẩu trang và thuốc men đem tài trợ cho cư dân Vũ Hán đang sống trong vùng tâm dịch. Singapore tuyên bố cấp khẩu trang cho toàn bộ công dân của họ. Nhật, Mỹ, Úc, Đài Loan, Hàn Quốc, Anh, Canada và các nước Châu Âu lần lượt đưa chuyên cơ đến đón công dân của mình về nước và chữa trị cho họ... Trong buổi hoạn nạn mới nhận ra thật sự có những chính quyền biết thương dân như con, và có những nền văn minh thật đáng được gọi là văn minh. Họ là những nhà nước pháp quyền, được xây dựng không chỉ trên quyền làm người của con người, mà còn trên những giá trị nhân văn và đậm tình đậm nghĩa. Cái mà chúng ta cần học nơi họ không chỉ là làm sao để trở nên phồn vinh giàu có, nhưng là làm sao để trở nên văn minh hơn và giàu tình người hơn. Những chính

Chứng Từ

thể biết đề cao giá trị của con người như thế mới thật sự có thể bền vững mà không cần phải hô vang bất cứ một khẩu hiệu hay tuyên truyền bất cứ một ý thức hệ nào.

Trong cơn hoạn nạn mới nhận ra lòng người và giá trị của tình người. Quả vậy, đâu đó trên đường phố của Việt Nam trong những ngày này xuất hiện những hình ảnh làm ấm lòng người từ những con người tốt bụng. Họ tự bỏ tiền túi để mua và phát miễn phí khẩu trang cho dân nghèo, vì ghét cái kiểu kinh doanh hám tiền đến độ trục lợi trên cơn khốn quẫn của đồng loại. Những chiếc khẩu trang bỗng trở nên đẹp lạ thường khi được phát đi từ những bàn tay yêu thương và những tấm lòng nhân ái. Rồi xuất hiện rất nhiều tin nhắn dạy nhau cách giữ gìn sức khỏe, những bài viết giúp nhau cập nhật thông tin về tình hình biến chuyển của bệnh dịch, những video clips dạy nhau cách tự làm khẩu trang để bảo vệ mình... Sự liên đới và ý thức về căn tính cộng đồng mới chính là nét đẹp và sức mạnh của một dân tộc. Nét đẹp và sức mạnh ấy đã được phát huy từ sự thiện hảo của lòng người trong thời khắc khó khăn này.



Thêm một lời kinh nguyện

Đối diện với cơn đại dịch xảy ra từ Trung Quốc, đã có rất nhiều người phản ứng theo kiểu nguyên rủa: “Trời phạt Tàu Cộng!” Dĩ nhiên, ai cũng có quyền tự do thương ghét, cũng như tự do bày tỏ sự thương ghét của mình. Ai cũng có quyền không ưa thể chế chính trị và đường lối ngoại giao nhuộm mùi hách dịch của nhà nước cộng sản Trung Quốc. Nhưng đừng quên rằng những nạn nhân của cơn dịch bệnh là những con người đau khổ. Không nên mù tối đến độ biến cơn giận dành cho một thể chế chính trị thành những cú chém nhảm vào những con người vốn dĩ chỉ là nạn nhân của thể chế ấy. Đau khổ của những nạn nhân nhiễm dịch bệnh đã đủ nhiều rồi. Điều họ cần lúc này là lời cầu nguyện và tình liên đới của những con người khác, chứ không phải là sự mỉa mai và nguyên rủa. Cần lắm những lời kinh nguyện vang lên từ những môi miệng lành và những cái tâm thiện.

Cầu cho những nạn nhân ở Vũ Hán. Cầu cho những nạn nhân ở Việt Nam. Cầu cho những nạn nhân ở khắp nơi trên thế giới. Cầu cho đại dịch chóng qua để người dân được sống yên ổn. Cầu cho những nhà khoa học bằng tài năng và tâm huyết của mình sớm tìm ra thuốc chữa bệnh để mọi người được yên tâm và vui sống.

Cầu cho nhiều người được kéo ra khỏi những cơn mắc dịch của lương tâm và của nhân cách làm người.

Cầu cho những người có trách nhiệm thật sự có trách nhiệm. Cầu cho họ biết đặt lợi ích của cộng đồng lên trên những quyền lợi của riêng mình. Cầu cho cái tâm của những nhà lãnh đạo thật sự đặt ở người dân. Cầu cho họ đủ khôn ngoan và can đảm, dám “đứng thẳng và ngẩng đầu” (Lc 21,28) để bước đi theo thôi thúc của lương tâm mình, để làm tất cả những gì có thể vì dân vì nước.

Dublin 02.02.2020

Cao Gia An, S.J. - CTV Vatican News

Mẹ La Vang Xin Mẹ nhìn đến chúng con

Phép mầu nhiệm Thánh Thần che phủ
Mẹ chịu thai Con Chúa Ngôi Hai
Đầy ơn phúc hơn mọi người
Mẹ là mạch nước muôn đời khát trông
Chúa xưa dạy: Ai mong sinh lại
Ắt phải nhờ nước với Thánh Thần
Mẹ ơi ! Cứu với muôn dân
Khỏi vòng biển lửa trầm luân muôn đời.

J.M.T (Trích đoạn bài Hoạt Thủy-Nước Hằng Sống (1961)

Đây là đoạn cuối trong bài thơ có 3 khổ (mỗi khổ tám câu) của Cha JMT (Joseph Maria Thích) đã được đăng trong Nguyệt san La Vang số đầu tiên, tháng 8 năm 1961.

1. Niềm đau

Thưa quý độc giả, giữa mùa dịch Covid-19 (Corona, xuất phát từ Vũ Hán, Trung Quốc)

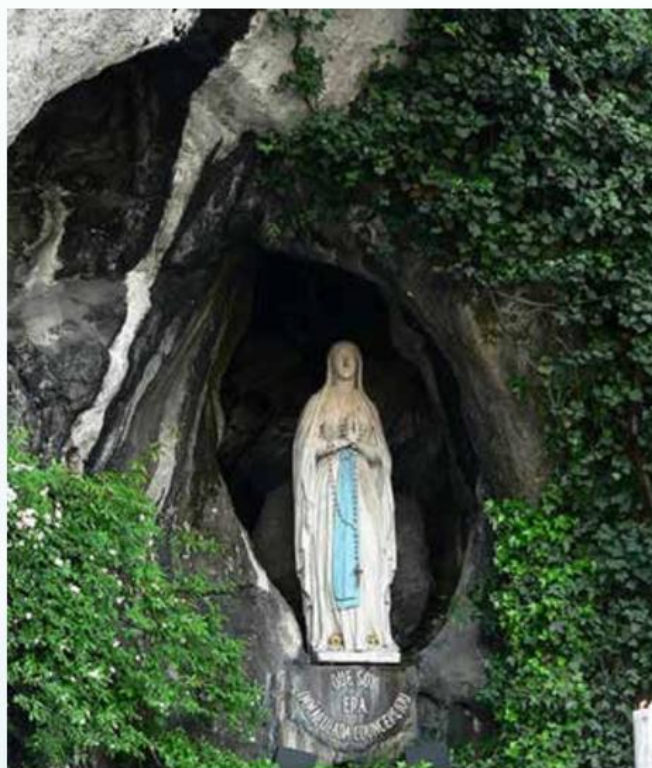
Lm Gluse Maria Nguyễn văn Thích



đang ở đỉnh điểm và đang lan nhanh đến nhiều nước trên thế giới từ Á sang Âu, đến miền Trung Đông, từ đất liền đến biển cả, từ phòng Hội nghị đa quốc gia đến gia đình, từ người lớn đến trẻ em mới 2, 3 tháng tuổi. Mọi người quá hoang mang, e dè, lo sợ, khiếp đảm... Tổ chức Y tế thế giới (WHO) và các nước đang nỗ lực tìm phương cách chữa trị, khống chế, cách ly... nhưng xem ra mọi phương thế chưa đem đến kết quả khả quan, mà trái lại con virút Corona giết người nẩy như đang thách thức và đang tiến nhanh trên diện rộng... Rồi cũng không thiếu người tiêu cực nguyên rủa và trách cứ “Gây ông lại đập lưng ông” và do sự bùng bít của chính quyền! Niềm tin bị lung lạc...

Trước thảm trạng đó, nhiều khách hành hương đã tìm tới Đền Thánh Đức Mẹ La Vang... Tại đây, trong ngày 11.02.2020, Lễ Đức Mẹ hiện ra tại Lộ Đức, chúng tôi đã gặp thấy nhiều đoàn (mỗi đoàn đi xe chùng 40 trở xuống 15, 16; vì đã được khuyến cáo không được tổ chức sinh hoạt, tụ tập đông người...) Nhiều Thánh Lễ được dâng trong khuôn viên Linh đài Mẹ, ngoại quốc có, Việt Nam có: từ miền Bắc – Trung – Nam. Đoàn nào các cha chủ tế cũng nhắc nhở anh chị em cầu nguyện cho thế giới, cho nước Việt Nam là nước có nguy cơ nhiễm bệnh nhất, vì Việt Nam là nước kề cận Trung Quốc, có nhiều người Trung Quốc đang sống và làm việc tại cả 3 miền.... Hiện tại lại có mức lây nhiễm từ người Hàn Quốc, Hàn Quốc có nhiều người làm việc và sinh sống tại Việt Nam. CDC (Mỹ) đặt Việt Nam vào trong số các nước bị nhiễm Covid-19. CDC cũng như WHO: “*Thế giới phải chuẩn bị cho nguy cơ đại dịch*”. (ngày 25.02.2020).

Ngày xưa, tại La Vang, Mẹ đã cứu cha ông chúng ta, khi các vị tin tưởng chạy đến La Vang ẩn náu trong thời bách hại đạo, Đức Mẹ đã nhận lời hiện đến an ủi, bảo ban. Mẹ cũng đã hiện đến Fatima, Lộ Đức, nhiều nơi khác trên thế giới tỏ ra Đức Mẹ yêu thương nhân loại, những người



con của Ngài. Mẹ tha thiết xin nhân loại: Hãy cầu nguyện, Hãy ăn năn đền tội, Hãy cải thiện đời sống... Mẹ xin nhân loại đừng xúc phạm đến Thiên Chúa nữa... (Mẹ đã khóc bằng cả nước mắt máu nữa!) để thế giới được cứu, con người được ơn ăn năn trở lại, được bình an, chóng có hòa bình... để dịch bệnh dừng lại và các nhà nghiên cứu, nhà khoa học sớm tìm được phương thuốc chữa trị.

Hầu như dịch bệnh đã làm con người hoảng loạn... thế nhưng cũng có biết bao người, bao y - bác sĩ đã hy sinh tính mạng để chữa trị cứu giúp người bị nhiễm dịch hô hấp cấp độc hại này. Một tác giả đã viết: *“Đau khổ của những nạn nhân nhiễm dịch vốn đã nhiều rồi. Điều họ cần lúc này là lời cầu nguyện và tình liên đới của những con người khác chứ không phải là sự mỉa mai và nguyên rủa. Cần lắm những lời kinh nguyện vang lên từ những môi miệng lành và những cái tâm thiện. Cầu cho những nạn nhân ở Vũ Hán, cầu cho những nạn nhân ở Việt Nam, cầu cho những nạn nhân ở khắp nơi trên thế giới, cầu cho đại dịch chóng qua để cho người dân được sống yên ổn. Cầu cho những nhà khoa học bằng tài năng và sự hiểu biết của mình sớm tìm ra thuốc chữa bệnh để mọi người được yên tâm và vui sống. Cầu cho nhiều người được kéo ra*

khỏi những cơn mắc dịch của lương tâm và của nhân cách làm người. Cầu cho những người có trách nhiệm thật sự có trách nhiệm biết đặt lợi ích của cộng đồng lên trên những quyền lợi của riêng mình. Cầu cho cái tâm của người lãnh đạo đặt nơi người dân. Cầu cho họ đủ khôn ngoan và can đảm dám đứng thẳng và ngẩng đầu để bước đi theo thôi thúc của lương tâm mình để làm tất cả những gì có thể vì dân vì nước”. (Trích từ Vatican News).

2. Niềm tin tưởng, cậy trông vào Mẫu nhiệm Thập Giá

Những Thánh lễ, những lời kinh nguyện dâng lên Chúa, những tràng chuỗi Mân Côi dâng lên Mẹ Maria, những giờ Kinh Lòng Thương Xót Chúa, của nhiều tâm hồn trong âm thầm khiêm tốn, kiên trì, tin tưởng cậy trông làm cho thế giới này được thêm hy vọng, đợi chờ tia sáng từ Mặt Trời chiếu soi đến trần gian, đến một thế giới đang quá nhiều truân chuyên ngã nghiêng, chao đảo theo cơn đại dịch, vực thẳm sâu của lòng nước mắt đang vang tiếng kêu cầu.

Ngày xưa trong sa mạc, dân Israel phản nghịch Chúa, chống đối ông Môisen. Chúa cho một loài rắn lửa xuất hiện cắn chết nhiều người, và họ đã cầu cứu ông Môisen để ông xin Chúa cứu họ trước thảm cảnh đó; Chúa đã dạy ông Môisen đúc con Rắn đồng mà treo lên cao; ai bị rắn lửa cắn, mà nhìn lên con Rắn đồng thì được cứu (Ds 21, 6-9; Ga 3,14). Con rắn, ngày nay được chọn làm biểu tượng của ngành Y và ngành Dược.

Trước nạn đại dịch này, con người biết nhìn lên ai? Niềm tin của họ đặt vào đâu? Khi mà Thánh Giá, biểu tượng của Kitô-giáo, biểu tượng của Tình yêu Thiên Chúa trong Đức Giêsu Chịu Đóng Đinh, Đấng yêu thương cứu chuộc con người! Thánh Giá trong các nhà thờ đã bị hạ xuống, đập phá, bị phi báng, rồi con người chà đạp, phi nhổ Đấng bị treo ấy... Con người nhân loại làm khổ Đấng vô tội ấy, con người muốn làm chủ, muốn bá chủ trái đất, muốn được quyền nắm thế giới trong tay và coi con người, mọi sinh linh sống chết theo như ý của họ, theo quyền

thống trị của họ... Và sự thất bại, sự chết đã đến, u ám bao trùm toàn dân. Trong tội cùng của đau khổ ấy đã không biết nhìn lên ai, không còn niềm tin vào Một Đấng có thể cứu họ cho khỏi cho khỏi tội lỗi, khỏi chết, khỏi trầm luân.

Một Vị Thiên Chúa yêu thương, đã thí ban Con Một của Ngài. Khi Chúa Giêsu Đấng cứu chuộc đã chết vì tội lỗi nhân loại chúng ta. Thánh Phêrô viết: *“Tội lỗi của chúng ta, chính Người đã mang vào thân thể mà đưa lên cây thập giá, để một khi đã chết đối với tội, chúng ta sống cuộc đời công chính. Vì Người phải mang thương tích mà anh em đã được chữa lành”* (1Pr 24-25). Vâng, Thiên Chúa sẽ cứu chúng ta, nếu chúng ta tin vào Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, biết nhìn lên Đấng Chịu Đóng Đinh đã đến, đã chết để cứu chuộc nhân loại.

“Ôi Thập giá Chúa Kitô, xin dạy chúng con biết, mặt trời thì mạnh mẽ quyền uy hơn bóng tối. Ôi Thập Giá Chúa Kitô, xin dạy chúng con biết rằng, chiến thắng hiện thời của sự dữ sẽ tan biến trước ngôi mộ trống, trước sự Phục sinh của Tình yêu Thiên Chúa vốn không gì có thể đánh bại, ngăn cản hay suy giảm được. Amen” (Ôi Thập Giá Chúa Kitô, lời kinh cuối trong một bài kinh dài: Lời kinh thống thiết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, 26.3.2016. Nguồn Phanxicô)

3. Niềm hy vọng vào Mẹ Nhân Lành La Vang

Lời kinh thăm thiết dâng lên trước ngai tòa Mẹ, xin Mẹ ghé mắt đoái xem. Cũng chính cha JMT, cách đây 82 năm, Ngài đã viết một lời kinh thiết tha kêu cầu Mẹ. Đối với cha, Đức Maria La Vang chính là người mẹ quê hiền dịu luôn lắng nghe lời kinh, tiếng chuyện của những người con dưới thế trần. Ngài đã có những lời tâm tình đơn sơ dành cho Đức Mẹ:

Lạy ơn Đức Mẹ La Vang
Xin nghe con mọn thờ than mấy lời...
Mẹ đã chọn lấy chôn này
Gót chân bước đến còn đầy ơn thiêng...
Con xin cảm tạ muôn trùng
Vì con biết Mẹ sẵn lòng với con.
Còn trời đất còn nước non

Con còn cầu khẩn Mẹ còn đoái thương (1938)

Và như đầu bài đã giới thiệu bài thơ Hoạt Thủy của cha JMT- (đây khổ 2), cha cho trào tuôn trên ngòi bút của ngài những tâm tình dạt dào đối với Mẹ, nơi Mẹ có nguồn Nước chính là Thánh Thần, nguồn nước Trường Sinh, chứa đầy khắp cõi đại dương năm châu bốn bể, để chúng ta có thể ngụp lặn, được tẩy rửa, được thánh hóa, được no say ơn phước. Thật hạnh phúc khi chúng ta được ban tặng một Mẫu Từ tuyệt vời của mọi nguồn ơn phước đức như thế!

Mẹ là nước bởi trời tuôn xuống
Mẹ là nguồn ở đất phun lên,
Nước tầng dưới, nước tầng trên
Chứa đầy năm biển giăng lên chín trời!
Ai gặp Mẹ thật thời có phước,
Gặp Mẹ là gặp nước Trường Sinh,
Nước tẩy oan, nước cứu linh,
Phỉ nguyên khao khát, phỉ nguyên no say.

J.M.T *

Mẹ Maria La Vang là như thế! Tâm hồn đạo hạnh của cha JMT đã bộc lộ qua ngòi bút tràn đầy vẽ đẹp thánh thiện phong nhiêu của Mẹ La Vang. Mẹ Việt nam, Mẹ bốn mạng của Tổng Giáo phận Huế là như thế!



Trang La Vang

Lạy Mẹ Maria La Vang, Ôi Nữ Vương nhân lành! Trong lúc này, xin cho chúng con lòng khiêm tốn, kiên nhẫn, nguyện cầu và biết nhìn lên Mẹ, để cảm nhận được sự diễm lệ, dịu ngọt, nâng đỡ dịu dàng của Mẹ, để được gần Mẹ, đứng bên Mẹ, thỉnh lặng, quả cảm, tín trung, cùng Mẹ ngược nhìn Thánh Giá, trên đó có Chúa Giêsu Con yêu dấu Mẹ chịu treo, để dâng hy tế đẹp lòng Chúa Cha. Của lễ Chúa Cha ưng nhận vì Chúa Con, Đức Giê- su Kitô đã làm trọn Thánh Ý Cha, biểu lộ cho nhân loại biết “Chúa Cha đã yêu thương trần gian và đã phó nộp Con Một Người, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải

Lời Cầu Cùng Đức Mẹ La Vang

Lạy ơn Đức Mẹ La Vang
Xin nghe con mọn thờ than mấy lời:
Mẹ là Mẹ Chúa Ngôi Hai
Muôn vàn thần thánh không ai sánh cùng.

Mẹ tuy hiển hách ngàn trùng
Nhưng mà Mẹ cũng đầy lòng thương thay.
Mẹ đã chọn lấy chôn này
Gót thiêng bước đến còn đầy ơn thiêng.

Người bệnh tật, kẻ ưu phiền
Cầu liên đặng đã, xin liên đặng vui.
Dập dìu kẻ tới người lui
Trong Nam ngoài Bắc mọi người giáo lương

Ơn phần xác, ơn phần hồn
Nào ai cầu Mẹ mà không đắc lời.
Lạy Mẹ là Mẹ Chúa Trời
Mà Mẹ lại cũng Mẹ loài người ta.

Cúi xin xuống phước hà sa
Đoái thương con cái thiết tha khẩn cầu
Này con quỳ gối cúi đầu
Trước bàn thờ Mẹ xiết bao ước nguyện

Xin cho con đặng bình yên
Giữ gìn ơn thánh vẹn tuyền thủy chung.
Cho con ghét tội hết lòng
Mền dàng phước đức ra công sửa mình

Cho con một dạ đinh ninh
Kính thờ một Chúa hết tình thảo ngay.
Này con dâng tấm lòng này

chết, nhưng được sống muôn đời” (Ga 3, 16). Ôi Mẹ nhân lành, xin cho chúng con hiểu được mầu nhiệm Thập Giá và vững lòng tin vào Mầu nhiệm Phục Sinh mặc dầu chúng con đang sống trong một thế giới nhiều bóng tối dữ.

Xin Mẹ La Vang cầu cùng Chúa cho Tình yêu Phục sinh và Sự Sống Thần Linh của Chúa chiếm ngự tâm hồn chúng con. Amen.

Nữ tu Maria Tuyet MTG Huế

* Nguyễn văn Thích sinh ngày 22.9.1891

Tên Thánh J.M.T- Joseph Marie Thích

Lãnh chức Linh mục ngày 18.12.1926

Linh mục Nguyễn Văn Thích về với Chúa ngày 10.12.1978

Bút hiệu là Sảng Đình

Một niềm mến Mẹ từ rày về sau.

Lòng con rày chỉ ước ao
Chết trong tay Mẹ phước nào lớn hơn.
Lại xin Mẹ cũng xuống ơn
Giữ gìn cha mẹ nhà con yên hàn.

Xin cho nước trị dân an
Nơi nơi nghe tiếng Evang giảng truyền.
Những người sâu não tật nguyên
Xin cho đều đặng bình yên xác hồn.

Muôn vàn xin nhậm lời con
Lại cho con đặng một ơn riêng này...
Lẽ nào ra khỏi nơi đây
Mà con lại chẳng lòng đầy cậy trông.
Con xin cảm tạ muôn trùng

Vì con biết Mẹ sẵn lòng với con.
Còn trời còn nước còn non
Con còn cầu khẩn Mẹ còn đoái thương.
Nay con từ biệt thánh đường

Thân tuy cách đó dạ thường mến đây.
Chôn này, ngày này, hội này
Lòng này ghi tạc dám phai đá vàng.

Lạy ơn Đức Mẹ La Vang
Xin nghe con mọn thờ than mấy lời.

LM Joseph Maria Nguyễn Văn Thích

Phỏng vấn Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh về Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ La Vang

Kính thưa quý độc giả,

Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám mục Huế, Chủ tịch Hội Đồng Giám mục Việt Nam đã công bố ngày 16 tháng 10 năm 2020 sắp đến sẽ khánh thành Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ La Vang, là nơi không những con dân nước Việt mà toàn thế giới thường hướng về, khẩn cầu Đức Mẹ trong những khi cuộc đời gặp sóng gió thử thách hay yếu đau bệnh tật; nơi mà cả những người lương dân khắp mọi nơi trên mặt đất tìm về bên Mẹ để xin chữa lành và ban ơn; nơi mà lâu nay rất nhiều tấm lòng quảng đại trong nước cũng như hải ngoại, góp công góp của, hy sinh âm thầm để trợ giúp công việc xây dựng được sớm hoàn thành. Đây là ngày nói lên niềm vui không chỉ của con cái trong Tổng Giáo phận Huế, mà còn là niềm vui chung của mọi người trên khắp thế giới, bất kể lương giáo có lòng tin yêu và tôn kính Đức Mẹ.

Ban Biên tập Website Tổng Giáo phận Huế chúng tôi muốn quý độc giả biết thêm một số thông tin cần thiết về sự kiện này. Kính mời quý độc giả theo dõi cuộc phỏng vấn của Ban Truyền thông TGP Huế với Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh.

PV: Trọng kính Đức Tổng Giuse, với tư cách là Chủ tịch HĐGMVN và Tổng Giám mục Huế, Đức Tổng đã thông báo thời gian khánh thành Vương Cung Thánh Đường Thánh Mẫu La Vang toàn quốc vào tháng 10.2020, vậy xin Đức Tổng cho mọi thành phần dân Chúa biết thêm thông tin về biến cố này không ạ?

Đức TGM Giuse: Vương cung Thánh Đường La Vang có một lịch sử lâu đời. Đức Mẹ hiện ra tại đây năm 1798, thời vua Cảnh Thịnh. Nhưng mãi đến năm 1862, họ đạo La Vang mới được thành lập với một vài nhà nguyện nhỏ bằng gỗ và lá. Năm 1886, Đức Cha Gaspar đã cho xây dựng một ngôi nhà thờ mới bằng ngói và, sau 15 năm thi công, được khánh thành năm 1901, với tước hiệu Đức Bà Phù Hộ Các Giáo Hữu. Đó cũng chính là đại hội Thánh Mẫu La Vang lần thứ nhất.

Năm 1923, nhận thấy nhà thờ cũ đã xuống cấp, lại chỉ chứa được khoảng 200 người, Đức Cha Allys đã truyền xây một nhà thờ mới rộng rãi và khang trang hơn, và đã cử hành lễ cung hiến năm 1928.

Năm 1961, Hội đồng Giám mục Nam Việt Nam đã đồng thanh quyết định đặt La Vang làm Trung Tâm Thánh Mẫu Toàn Quốc. Cũng trong năm ấy, nhà thờ La Vang được nâng lên hàng Vương Cung Thánh Đường.

Năm 1972, Vương Cung Thánh Đường bị bom đạn phá huỷ hầu như hoàn toàn, chỉ còn lại duy nhất một tháp chuông vẫn tồn tại đến ngày nay.

Năm 1975, hầu hết diện tích 23 ha đất La Vang được trưng dụng vào nông nghiệp. Năm 2008, chính quyền tỉnh Quảng Trị trao lại 21 ha để La Vang sử dụng vào việc tôn giáo. Ngay sau đó, Hội Đồng Giám mục Việt Nam đã lên kế hoạch kiến thiết và ngày 15/08/2012 đã đặt viên đá đầu tiên xây dựng Vương Cung Thánh Đường.

Tám năm ròng rã đã trôi qua, công cuộc xây dựng đã dần kết thúc. Lễ cung hiến Vương Cung Thánh Đường La Vang đã được ấn định vào ngày 16/10/2020. Có hai lý do giải thích tại sao chọn ngày đó để làm lễ cung hiến:

1. Hàng năm, Hội Đồng Giám mục có hai kỳ họp thường niên: kỳ I vào tháng tư, kỳ II vào tháng 10. Mỗi lần họp ở một địa điểm khác nhau.



VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG ĐỨC MẸ LA VANG



Năm nay, 2020, sở dĩ Hội đồng Giám mục chọn Huế làm nơi họp thường niên kỳ II là để đánh dấu biến cố lịch sử: khánh thành Vương Cung Thánh Đường La Vang. Càng ý nghĩa hơn nữa khi 2020 cũng là năm kỷ niệm 60 năm thành lập Hàng Giáo Phẩm Việt Nam (1960).

2. Năm nay cũng là năm thánh kỷ niệm 170 năm thành lập Tổng Giáo phận Huế. Lễ Khai mạc đã được long trọng cử hành ngày 01/01/2020 tại Nhà thờ Chính toà Phủ Cam. Đại gia đình Dân Chúa tổng giáo phận Huế sẽ rất vui mừng được đón tiếp Hội Đồng Giám mục Việt Nam về chia sẻ niềm vui nên cũng đã chọn ngày 16/10/2020 làm ngày bế mạc.

PV: Trong dịp khai mạc Năm Thánh kỷ niệm 170 năm thành lập Giáo phận Huế, Đức Tổng đã ký sắc lệnh chọn Đức Mẹ La Vang làm Bổn mạng Tổng Giáo phận. Xin Đức Tổng cho biết đâu là định hướng thiêng liêng của Đức Tổng về quyết định này cho Giáo phận nhà không ạ?

Đức TGM Giuse: Rất nhiều người nhìn nhận rằng hiện nay La Vang là trung tâm hành hương lớn nhất của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam.

“Lớn” ở đây không chỉ có nghĩa là lớn về không gian hay cơ sở. “Lớn” ở đây còn mang một ý nghĩa về lòng yêu mến. Nói cho dễ hiểu hơn, Đức Mẹ La Vang giữ một chỗ đứng quan trọng trong tâm hồn đại đa số giáo hữu Việt Nam. Có thể nói được rằng đã là Kitô hữu Việt Nam, không ai là không yêu mến Mẹ La Vang.

Tuy nhiên xét một cách thực tế, về khoảng cách không gian, giáo hữu tại hai tỉnh Thừa Thiên Huế và Quảng Trị có cái điểm phúc được gần gũi Mẹ nhất. Vì thế, tôi tin rằng chọn Mẹ La Vang làm Bổn Mạng là điều phù hợp với lòng mong đợi tha thiết của mọi người con Tổng Giáo Phận Huế. Còn gì đẹp hơn khi linh địa La Vang không chỉ là một vùng lãnh thổ giới hạn. Với tình con thảo của những người con đã chọn Mẹ làm Bổn Mạng, toàn thể lãnh thổ Tổng Giáo phận Huế biến thành linh địa La Vang.

PV: Trong quá trình xây dựng cho đến hoàn thành, với tư cách là Chủ tịch HĐGMVN và là Tổng Giám mục Huế, xin Đức Tổng chia sẻ cho chúng con một vài tâm tư liên quan đến cách thực hiện công trình lịch sử này?

Đức TGM Giuse: Trong tư cách Chủ tịch và

Tổng Giám mục Huế, tôi chỉ là người đại diện, chỉ là người thực hiện ý muốn của Hội Đồng Giám mục. Chính Hội Đồng Giám mục mới là chủ đầu tư đích thực và tối cao của Trung Tâm Thánh Mẫu Toàn Quốc La Vang. Đây là một điều rất ý nghĩa, đó là chính các vị chủ chăn thượng cấp của Giáo Hội Việt Nam, qua công trình này, thể hiện vai trò dẫn đầu toàn thể Dân Chúa trong việc sùng kính ái mộ Đức Mẹ La Vang.

Càng ý nghĩa hơn nữa, công trình La Vang chẳng những do Hội đồng Giám mục chủ trì, nhưng còn là nơi kết tụ sự đóng góp, lòng quảng đại của Dân Chúa khắp nơi, quốc nội cũng như hải ngoại. Trong tâm tình đó, La Vang trở thành không gian của tình hiệp thông toàn diện giữa chủ chăn với nhau và với đoàn chiên, giữa con chiên với nhau và với chủ chăn. Hơn bất kỳ đâu, La Vang là nơi thể hiện cách rõ nét nhất chân lý mỗi người Kitô hữu Việt Nam là một viên đá sống động xây dựng mái nhà chung của Mẹ.

Công trình này, dù chưa hoàn thành, cũng được rất nhiều người ngoài Công giáo tham quan, thưởng lãm và thể hiện tình liên đới xã hội giữa

những người không cùng niềm tin tôn giáo với người có đạo. Đức Mẹ La Vang là Mẹ của mọi dân mọi nước không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ hay màu da.

PV: La Vang là Trung Tâm Thánh Mẫu toàn quốc và quốc tế nữa, trong viễn cảnh này, theo Đức Tổng, đâu là thao thức hay định hướng của Trung Tâm này trong tương lai đối với Giáo Hội Việt Nam và Giáo Hội hoàn vũ trong việc thể hiện lòng tôn sùng, hiếu thảo và yêu mến Đức Mẹ La Vang?

Đức TGM Giuse: Càng ngày La Vang càng được thăm viếng nhiều hơn. La Vang đã trở thành điểm tới của các công ty du lịch quốc nội và hải ngoại. La Vang là một chặng không thể thiếu trong lộ trình tham quan Việt Nam của các phái đoàn công giáo nước ngoài, thậm chí của các nhóm lương dân. La Vang là địa chỉ thân thương của các đoàn Công giáo Việt Kiều hồi hương. La Vang là điểm hẹn hàng năm của biết bao cộng đoàn dòng tu, giáo xứ, phong trào, đoàn thể, ngành giới. Đối với rất nhiều Kitô hữu Việt Nam, lâu lâu không đến La Vang là không thể an tâm.





Đó là một hứa hẹn rất lớn cho La Vang và là một động lực thúc đẩy Hội Đồng Giám mục Việt Nam cũng như Tổng Giáo phận Huế nỗ lực hơn nữa để đáp ứng nhu cầu của mọi thành phần yêu mến La Vang.

Căn cứ vào diễn biến đầy tích cực đó, tôi nghĩ rằng La Vang là nơi lý tưởng để hun đúc và tăng cường lòng yêu mến Đức Mẹ, là nơi con cái bốn phương của Mẹ về để bồi dưỡng qua các khóa tĩnh tâm, đào tạo, tu nghiệp.

Vì thế sau Vương Cung Thánh Đường, quần thể còn lại sẽ được thiết kế cho viễn ảnh La Vang sẽ là một trung tâm Thánh Mẫu của Á Châu, của thế giới và của mọi thành phần Dân Chúa Việt Nam.

PV: Chúng con xin chân thành cảm ơn Đức TGM Giuse.

Ban Truyền Thông TGP Huế thực hiện - Nguồn: tonggiaophanhue.net



Về Coronavirus

**Hallo B.,
cám ơn B. có lời thăm hỏi.
Câu hỏi liên quan đến dịch Coronavirus cho đến nay không ai trả lời chính xác, đầy đủ được vì nhiều lý do.**

1. Bệnh này nay có tên chính thức là COVID-19.

2. Vi trùng Coronavirus gây bệnh nay có tên chính thức là SARS-COV-2. Vi trùng này là một vi trùng mới xuất hiện. Các khoa học gia cũng chưa biết rõ ràng về các đặc tính của nó.

3. Hiện có rất nhiều tin về bệnh dịch này được loan truyền rộn rập trên mạng, mặc dù chưa được kiểm chứng y học, nhiều khi có thể là fake news nữa.

Xin chú ý để phân biệt: Bệnh cúm mà ta thường biết, tiếng Đức: Grippe, tiếng Anh: Flu, tên y khoa: Influenza, do vi trùng Influenzavirus gây ra, thường có ở Đức mỗi mùa đông (mùa cúm), có những triệu chứng như đau cổ, đau chân, tay, nhức đầu, sốt, nóng lạnh, ho khan, mệt mỏi, phát bệnh đột ngột...làm nhiều người bị cúm hoang mang, lo sợ họ cũng bị bệnh COVID-19.

Còn nhiều uẩn khúc về bệnh COVID-19:

1. Thời gian lây vi trùng cho tới khi phát bệnh không rõ ràng: từ 3-4 ngày cho đến 2 tuần, nên những ai bị nghi ngờ nhiễm vi trùng phải bị cô lập, cách ly 2 tuần.



2. Người ta cho rằng ta có thể bị lây vi trùng từ những người bề ngoài coi khỏe mạnh nhưng đã được xét nghiệm xác định đã bị nhiễm trùng. Điều này cũng gây rất nhiều hoang mang. Ngoài đường phố, nơi công cộng người Đức tránh né người Á Châu, vì nghi ngờ họ mắc bệnh COVID-19.

3. Tại sao người Tàu tại Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, mắc bệnh này nhiều nhất, trầm trọng nhất, chết nhiều nhất?

4. Tại sao người ngoại quốc sống ở Vũ Hán, bị lây tại Vũ Hán, hoặc bị lây từ người Tàu xuất thân từ Vũ Hán (thí dụ như trường hợp nhân viên công ty Webasto, Bayern) chỉ bị nhẹ, có khi nhẹ hơn cả cảm cúm thường (Grippe)? Hơn 120 người Đức sống ở Vũ Hán, được đưa về Đức và được cô lập, cách ly 2 tuần trong bệnh viện, đã được về nhà hôm 16.02.2020, được coi là khỏe mạnh. Cả 2 người Đức được thử nghiệm, xác định bị lây vi trùng SARS-COV-2 nhưng không phát bệnh, cũng được ra viện.

Người bệnh Coronavirus chết bên Pháp là một du khách người Tàu, cư dân Vũ Hán, lớn tuổi, 80 tuổi.

5. Dữ kiện về các bệnh nhân tại Vũ Hán bị chết về nhiễm trùng Coronavirus đều là người cao niên hoặc là người đã mắc các chứng bệnh hiểm nghèo khác có đúng hoàn toàn không?

6. Nơi bị lây vi trùng? Thời gian tiếp xúc với vi trùng? Ta bị lây vi trùng vì thường xuyên có mặt tại những nơi có nồng độ (Konzentration) vi trùng rất cao trong không khí, trong môi trường chung quanh ta, như chợ bán gà sống tại Vũ Hán, hay chính trong các bệnh viện chữa trị người bệnh ở Vũ Hán?

Còn trường hợp chỉ tiếp xúc ngắn hạn với một người đã bị bệnh thì sao, thí dụ ngồi gần họ vài phút trong xe bus?

Những dữ kiện tin được:

1. Được coi như bị lây bệnh COVID-19 nếu kết quả xét nghiệm mẫu trong cổ họng (Rachenabstrich/ throat swab) xác định đúng là tìm được vi trùng SARS-COV-2 trong người

bệnh, còn gọi là kết quả xét nghiệm dương tính

2. Không phải ai được xác định bị nhiễm trùng SARS-COV-2 (kết quả dương tính) cũng sẽ phát bệnh và nếu phát bệnh sẽ có trường hợp nặng, nhẹ.

3. Kết luận cho rằng bị bệnh COVID-19 chỉ qua triệu chứng sốt, nóng lạnh trên 38°C bằng cách đo nhiệt độ cơ thể ở chỗ công cộng (phi trường, nhà ga...) như bên Trung quốc đã làm là không đúng. Các tin tức mới, ngày hôm qua, cho biết chính Trung quốc đã thay đổi “cách đếm” bệnh nhân thực sự bị bệnh (kết quả xét nghiệm dương tính) nên con số người thực sự mắc bệnh đột nhiên giảm xuống nhiều. Trước kia, theo lối đếm cũ, tất cả những ai bị sốt trên 38°C đều bị coi là bệnh nhân COVID-19 nên số người bị coi là mắc bệnh COVID-19 rất cao. Một điều nguy hại nữa có thể xảy ra là việc người bệnh “không thật” bị nhập viện ở chung với người bệnh “thật” khiến người bệnh “không thật” sau đó bị lây vi trùng và trở thành người bệnh “thật”! Một bi hài kịch !

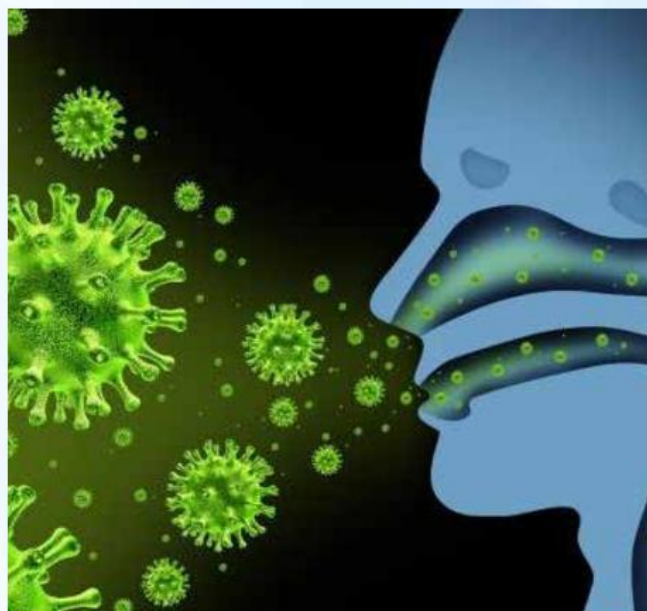
Kết luận tạm

Dựa vào các uẩn khúc, các dữ kiện nêu trên tôi tạm kết luận như sau:

1. Cũng như các vi trùng, vi khuẩn gây bệnh khác, vi trùng SARS-COV-2 tùy trường hợp có thể hiện hữu trong không khí, trong môi trường quanh ta. Tùy trường hợp, các vi trùng, vi khuẩn này xâm nhập vào cơ thể con người và có thể gây bệnh. Nói một cách khác: không nơi nào là không có vi trùng, vi khuẩn cả, chỉ có các phòng mổ trong bệnh viện mới được coi là sạch sẽ, tiệt trùng/steril (mà cũng không 100%).

2. Mỗi năm mùa đông ở Đức có dịch cúm Grippe/Flu/Influenza do vi trùng Influenzavirus gây ra. Nhưng không phải ai cũng sẽ bị cúm, mà chỉ có thiểu số (tương đối) sẽ phát bệnh cúm nặng, nhẹ, hay bị tử vong. Các dịch cúm này có năm hoành hành rất mạnh, có năm nhẹ hơn. Bệnh COVID-2 cũng có thể tương tự như vậy.

3. Tùy thuộc vào hệ thống miễn dịch (Immunsystem) / sức đề kháng của từng cá nhân, vi trùng đã xâm nhập, nằm trong cơ thể, nhưng còn thụ động, bất động, sẽ trở dậy tấn công ta và bệnh sẽ phát hiện. Điều này cũng giải thích



tại sao ở Vũ Hán người cao niên hay những ai đã mắc các chứng bệnh nặng khác, tức là sức miễn dịch, đề kháng của họ suy giảm mạnh, so sánh với người trẻ, khỏe mạnh, thường phát bệnh rất nặng, đưa đến tử vong.

4. Cho đến nay không có thuốc chữa bệnh COVID-19, kể cả bệnh cúm Grippe/Flu, do vi trùng, gây ra. Không có hóa chất nào có thể hủy diệt được vi trùng, trong khi thuốc kháng sinh/trụ sinh (Antibiotika) diệt được vi khuẩn (nhưng không diệt được vi trùng).

5. Cách tránh bệnh tốt nhất là chích ngừa, tiêm chủng, nhưng đối với vi trùng SARS-COV-2 thì chưa có thuốc chủng, trong tiếng Việt còn gọi là Vắc xin (từ Vaccine trong tiếng Anh). Vi trùng SARS-COV-2 là loại vi trùng mới xuất hiện nên cần ít nhất 18 tháng nữa mới có thuốc chủng (từ lúc nghiên cứu cho đến lúc được cho phép sử dụng). Bộ y tế Trung quốc nói đến tháng 4 này họ sẽ có thuốc chủng. Có thể họ quá lạc quan hoặc họ muốn làm yên lòng bệnh nhân.

Mình (khỏe mạnh, gesund) làm được gì trong mùa bệnh dịch này?

Các điều quan trọng ta nên quan tâm đến:

- Tránh đi các nơi cộng cộng, đông người như tham dự đại hội văn nghệ, Tết, đi chợ siêu thị, đi tàu, đi máy bay... Đáng quan tâm đến là các chuyến bay liên lục địa 10-12 tiếng. Trong suốt thời gian này ta “trao đổi, hít thở” không khí với nhiều người quanh ta trong một môi trường

rất nhỏ hẹp. Ngoài ra hệ thống điều hòa không khí trong máy bay cũng là một vấn đề.

Tránh bắt tay

Nên tránh bắt tay người khác. Nói thẳng với họ về vấn đề này, họ sẽ chấp thuận. Nay tại nhiều phòng mạch các bác sĩ cũng không bắt tay bệnh nhân nữa.

Rửa tay thường xuyên.

Vì rất khó tránh sờ, rờ vào nhiều nơi (nắm cửa, cánh tay ghế, phòng vệ sinh...) ở các nơi công cộng đông người, nên cố gắng tìm chỗ rửa tay và sau đó lau khô bằng khăn giấy, không dùng máy phun hơi nóng.

- Giữ gìn sức khỏe, giữ sức miễn dịch, đề kháng ở tình trạng tốt

Mặc quần áo ấm, ngủ đầy đủ, ăn uống lành mạnh, ăn nhiều hoa quả, trái cây, uống nước nhiều, bột rượu, bột hút thuốc

Ngoài ra cũng nên

- Tránh dùng bàn tay dụi mắt, dụi mắt, dụi mũi, ngoáy mũi. Mỗi ngày mình dụi mắt, mũi, gãi đầu, gãi tai ...cả chục lần là, có khi cả trăm lần.

- Khi phải hắt hơi: không hắt hơi vào bàn tay mà chỉ hắt hơi vào cánh tay! Tốt nhất là hắt hơi vào khăn mùi xoa giấy, khăn tay giấy rồi vứt đi ngay. Phải lấy khăn mùi xoa rất nhanh!

- Sau khi bắt tay nhiều người, thì dụ tại hội Tết, ta có thể dùng khăn gọi nôm na là khăn sát trùng (Hygiene-Tücher) hay lọ thuốc sát trùng (Hygiene-Spray) để lau tay, thường bán trong các chợ dm-Markt, Rossmann... Nhưng các khăn, lọ sát trùng này cũng chỉ diệt vi khuẩn thôi chứ không diệt vi trùng được. Dùng các khăn, lọ này chỉ là một cách "rửa tay tạm", nếu không có chỗ rửa tay đang hoang.

- Đeo, mang khăn bit miệng, bịt mũi, còn gọi là khẩu trang. Mình thường thấy người Nhật, Tàu rất thường dùng khăn bịt mũi, miệng trong mùa cúm mỗi năm. Các khăn này cũng chỉ "lọc" được một phần nào vi trùng bay vào mũi thôi, 100% thì không được.

Nếu chính mình bị cảm cúm thì nên đeo khăn bit mũi, miệng để tránh truyền bệnh, vi trùng từ mình sang người khác.

Về 2 ý kiến của B.:

- Tế nhị xin những người mới từ Vietnam trở về Đức ở nhà 2 tuần trước khi đi ra ngoài, tiếp xúc người ngoài: khó thực hiện được, nhất là đại đa số phải đi học, đi làm.

- tự báo và xin bác sĩ lấy mẫu trong cổ họng (Rachenabstrich/throat swab)? : nếu bác sĩ đồng ý, nhưng nếu chỉ để phòng ngừa (Prevention) mà không hề có triệu chứng gì thì tôi nghĩ khó thực hiện được. Hơn nữa, trong trường hợp chỉ đơn thuần phòng ngừa, mình sẽ phải tự trả phí tổn cao cho việc lấy mẫu cuống họng và việc xét nghiệm vi trùng.

Nói tóm lại:

- khả năng lây vi trùng SARS-COV-2 và bị bệnh COVID-19 ở Đức rất thấp

- bình tâm, không tin và không phổ biến những tin tức có tính cách giật gân

- ngoài ra cũng xin chú ý: mùa cúm ở Đức đã bắt đầu. Các phòng thí nghiệm y khoa báo cáo, xác nhận từ ngày 27 tháng 1 đến 14 tháng 2 đã có 79.263 ca nhiễm cúm ở Đức với 130 bệnh nhân tử vong.

Khoảng 13.300 người bệnh cúm phải vào điều trị tại bệnh viện. Như thế trong mùa cúm Grippe/flu hiện nay, ngừa, tránh bệnh cúm quan trọng hơn là lo sợ bị lây bệnh COVID-19. Và cũng đừng quên hăng năm vào mùa thu, đầu mùa đông ta nên đi chích ngừa bệnh cúm Grippe/flu.

Thân Ân



Miệng hôi chỉ cần dùng thứ này là hết

Bản thân bạn bị hôi miệng thế nào thì khi gặp người hôi miệng bạn cũng đều sợ cả vì cái mùi miệng nó ghê lắm lắm. Nhưng làm cách nào dù cho bạn đánh răng sạch sẽ vẫn cứ phát mùi vậy? Thứ cứu cánh cho bạn chính là vỏ bưởi.

Bưởi là trái cây cực kỳ phổ biến với nhiều công dụng tốt cho sức khỏe của dạ dày và răng miệng.

Ăn uống nhiều thực phẩm nặng mùi như hành, tỏi, hải sản, rượu, đồ ngọt, ... sẽ khiến khoang miệng lưu lại mùi khó chịu. Hiện tại, chúng ta thường lựa chọn một trong nhiều phương pháp khắc phục bệnh hôi miệng như dùng nước súc miệng, bình xịt thơm, nhai sing gum hay ngậm kẹo.

Bên cạnh các biện pháp trên, chúng tôi xin gửi đến bạn những cách trị dứt bệnh hôi miệng với vỏ bưởi ngay tích tắc được lưu truyền trong dân gian cực dễ làm tại nhà và không hề tốn kém.

Chuẩn bị:

+ Vỏ bưởi.

Áp dụng:

+ Cách 1 : Bạn đem vỏ bưởi tươi rửa sạch, cắt thành từng miếng nhỏ vừa miệng, lấy nhai trong khoảng 5 phút. Phương pháp này không chỉ khử mùi hôi miệng mà còn làm sạch mảng bám và

vi khuẩn trên răng.

+ Cách 2 : Bạn đem vỏ bưởi đã phơi khô trước đó cho vào nồi nấu cùng ít nước lọc. Tiếp theo, bạn lấy nước vỏ bưởi này pha vào một chút muối ăn. Kế đó, bạn dùng nước bưởi pha muối súc miệng vào tối trước khi đi ngủ và buổi sáng sau khi thức dậy là được. Bởi muối kết hợp với tinh dầu bưởi sẽ giúp bạn loại bỏ bệnh hôi miệng nhanh chóng.

Ngoài ra, bạn có thể ăn vài miếng mít vỏ bưởi để giúp miệng có mùi thơm mát dễ chịu ngay lập tức.

Song song việc sử dụng vỏ bưởi trị bệnh hôi miệng tại nhà, bạn còn cần duy trì một số thói quen sinh hoạt lành mạnh được liệt kê bên dưới để không còn phải chịu đựng hơi thở nặng mùi nữa.

+ Uống nhiều nước.

+ Đánh răng mỗi ngày.

+ Hạn chế ăn nhiều thực phẩm gây nặng mùi.

Mong rằng với một vài lời khuyên về cách dùng vỏ bưởi trị bệnh hôi miệng ở trên, bạn sẽ luôn sở hữu hơi thở thơm mát và tự tin nói chuyện với bất cứ ai.



Những điểm lợi ích của trái chanh

Mùi vị của chanh rất là tốt và nó không có gây ra những tác dụng kinh khủng như các loại liệu pháp hóa học (chimiothérapie)

Những điểm lợi ích của trái chanh

- Trái chanh là một sản phẩm kỳ diệu chuyên giết các tế bào ung thư

- Nó mạnh gấp 10.000 lần hơn liệu pháp hóa học (chimiothérapie)

- Tại sao chúng ta không biết gì về nó (cho đến giờ này)

- Bởi vì có những nhà bào chế (labo) thích bào chế ra một loại thuốc với thủ thuật hỗn hợp nào đó để đem lại nhiều lợi nhuận cho họ hơn mà thôi.

- Từ đây về sau quý vị có thể giúp bạn bè nào cần bằng cách cho họ biết là nước chanh rất cần thiết để ngừa bệnh.

- Mùi vị của chanh rất là tốt và nó không có gây ra những tác dụng kinh khủng như các loại liệu pháp hóa học (chimiothérapie)

- Nếu có thể, quý vị nên trồng một cây chanh trong vườn của quý vị

- Đã có biết bao nhiêu người chết trong lúc bí mật này (của trái chanh) được dấu kín để không đụng tới tiền lời hàng tỷ bạc của những nhà kinh doanh ?

- Như quý vị đã biết, cây chanh thấp, lại không tốn chỗ bao nhiêu. Và được biết có nhiều loại chanh (như chanh giấy ?)

- Quý vị có thể dùng chanh với nhiều cách khác nhau: quý vị có thể ăn cả vỏ, vắt chanh ra uống, uống nước đá chanh đủ kiểu, làm bánh v.v...

- Người ta cho trái chanh hay nhiều thứ lắm nhưng quan trọng và hay nhất là hiệu quả của nó đối với ung nhọt và bướu.

- Cây chanh là một vị thuốc đã chứng minh là trị được tất cả các loại ung thư. Có những người khác còn xác nhận là nó có một công dụng rất lớn trong mọi loại biến thể của các loại ung thư

- Người ta cũng còn xem chanh như là một

loại thuốc chống đủ loại vi trùng, chống các loại viêm do vi khuẩn, và nấm, rất hữu hiệu chống ký sinh trùng và sâu (mầm bệnh) trong máu, nó lại có thể điều hòa được huyết áp (quá cao hay quá thấp) chống áp xuất cao và rối loạn thần kinh

- Tài liệu này có được từ một trong những nhà bào chế thuốc lớn trên thế giới, người này xác nhận là sau trên 20 lần thử nghiệm từ năm 1970 ở viện bào chế, mới thấy được là:

Chanh tiêu diệt các tế bào tinh quái trong 12 loại ung thư, gồm cả ung thư đường ruột ung thư ngực, vú, ung thư tiền liệt tuyến, phổi, lá lách (tuyến tụy)...

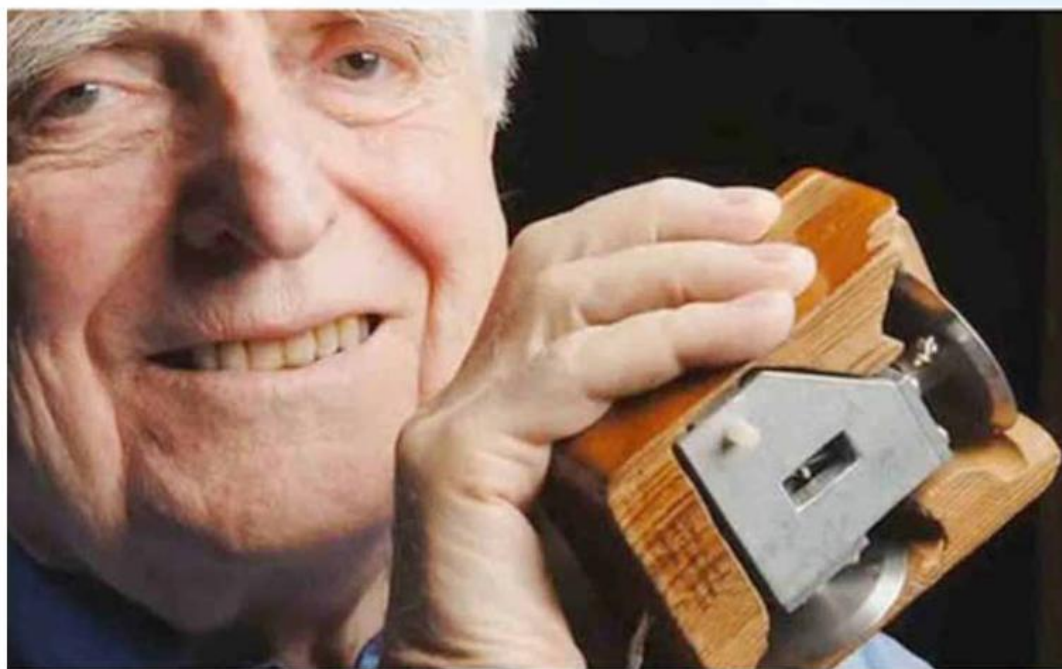
- Cây chanh và trái chanh được cho thấy có hiệu quả 10.000 lần hơn sản phẩm Adriamycin, một loại thuốc hóa học thường được dùng trên thế giới để làm chậm lại sự nảy nở của tế bào ung thư

- Và còn lạ lùng hơn nữa là loại nước chanh trị bệnh này chẳng những diệt được các loại tế bào ung thư mà không bao giờ ảnh hưởng đến các tế bào sạch.

**Viện Khoa Học và Sức Khỏe, L.L.C.
819 N. Causez Street, Baltimore, M**



52 Năm Chuột máy tính



mang ý nghĩa làm sao cho mọi người có cơ hội để được nâng cao và phát huy khả năng của mình, để có thể giải quyết được những tình huống phức tạp trong đời sống, vừa đạt tới sự hiểu biết đủ để đáp ứng cả những nhu cầu rất riêng tư. Ông đã đơn giản hoá cách vận dụng máy vi tính,

Năm 2020, CHUỘT MÁY TÍNH tròn 52 tuổi. Càng “già” chuột càng đẹp, càng tiện ích hơn. Càng ngày “công nghệ chuột” được cải thiện về chất lượng và tính năng như: nhẹ, đẹp, rẻ, hình dáng nhỏ gọn vừa lòng bàn tay, có loại đặc biệt cho người thuận tay trái, độc đáo theo sở thích và thời trang, nhạy hơn, chính xác hơn.

Cha đẻ của chuột

Sau 2 năm nghiên cứu, chuột máy tính chào đời vào một ngày cuối năm 1968. Nhà phát minh người Mỹ, Tiến sĩ Douglas Engelbart nhận Giấy Chứng Nhận Bằng Sáng Chế số: 3.541.541, cấp ngày 17.11.1970, ghi rõ tên đầu tiên của chuột là “bộ định vị x-y”.

Douglas Engelbart chào đời năm 1925, tại bang Oregon, Mỹ. Năm 1942, ông theo học ngành kỹ sư điện tử tại trường đại học bang Oregon, sau hai năm gián đoạn để gia nhập quân đội, ông tốt nghiệp loại xuất sắc vào năm 1948. Ra trường, ông làm việc tại phòng thí nghiệm NACA Ames, tiền thân của viện NASA ngày nay. Chính từ đây, ông bắt đầu hình thành khái niệm “phát triển ý tưởng nhân loại”.

Cụm từ “phát triển ý tưởng nhân loại” của ông

biến nó từ một loại “siêu máy móc”, chỉ những nhà khoa học cao siêu mới sử dụng được, trở thành một công cụ gần gũi với tất cả mọi người!

Năm 1964, “con chuột” đầu tiên ra đời chỉ với mục đích phục vụ những người thiết kế đồ họa trên máy tính. Năm 1968, Douglas Engelbart đã có một buổi thuyết trình trước công chúng dài 90 phút về hệ thống máy tính “mạng lưới” (network) tại trung tâm nghiên cứu mở rộng đại học Stanford, và đây là lần đầu tiên “các đứa con” của ông đã ra mắt mọi người: “con chuột” và hệ điều hành Windows.

Năm 1970, Douglas Engelbart nhận được bằng sáng chế cho mẫu “con chuột” có vỏ hộp bằng gỗ gắn hai bánh xe nhỏ bằng kim loại nối với máy tính bằng một đoạn dây. Ông miêu tả nó như một sáng chế mang tính ứng dụng cao, một “vật chỉ thị vị trí trên màn hình vi tính”, nó cho biết bạn “đang ở đâu”! Douglas Engelbart bật mí: tôi đặt tên nó là “con chuột” vì nó có một “cái đuôi” dài thò lò ra đấy thôi.

Tiến sĩ Douglas Engelbart đã được vinh dự nhận được giải thưởng Lemeson - MIT năm 1997 cùng số tiền thưởng 500.000USD. Đây là giải thưởng lớn nhất dành cho các phát minh mang tính đổi mới trên toàn thế giới. Năm 1998, tên

của ông được đưa vào toà nhà kỷ niệm những nhà phát minh quốc gia Hoa Kỳ. Năm 2000, Douglas Engelbart được Tổng thống Mỹ lúc đó là Bill Clinton tặng thưởng Huy chương Công nghệ quốc gia, huy chương cao nhất trong lĩnh vực công nghệ.

Cha đẻ của chuột máy tính qua đời vào năm 2013 ở tuổi 88.

Chuột không ngừng tiến hóa

Chuột được Tiến sĩ Douglas Engelbart và các cộng sự thai nghén năm 1963. Mẫu đầu tiên của nó được tạo ra để sử dụng với giao diện người dùng đồ hoạ (GUI, graphical user interface). Lúc đó, chuột là một khối gỗ vuông với một nút bấm màu đỏ và hai bánh xe kim loại được bố trí vuông góc với nhau.

Ngày 9.12.1968, chuột chính thức chào đời khi được đưa ra trình diễn trong một buổi giới thiệu kéo dài 90 phút trước khoảng một ngàn chuyên gia máy tính tại một hội nghị tổ chức ở California (Mỹ). Tiến sĩ Douglas Engelbart khiến các đồng nghiệp của ông phải kinh ngạc khi dùng chuột để điều khiển con trỏ trên màn hình từ khoảng cách trên 40m.

Chuột còn có một người anh em sinh đôi là bàn phím có 5 phím bấm. Ý tưởng của Engelbart là để tương tác với màn hình máy tính, người dùng chỉ cần một tay cầm chuột, còn tay kia

cầm bàn phím số, và sẽ chẳng cần đến cái bàn phím như hiện nay. Thế nhưng qua gần 4 thập kỷ thì chỉ một mình chuột trở thành một trang bị tiêu chuẩn của máy tính cá nhân, việc mà ông Engelbart cho là “điều bất ngờ ngọt ngào”. Trong trong khi đó thì cái bàn phím 5 phím bấm chẳng biết đi về nơi đâu. Có lẽ vì nếu muốn thay thế bàn phím đánh chữ bằng 5 phím bấm đó, người sử dụng máy tính buộc phải nhớ đến 512 kiểu đánh phối hợp. Ngược lại để sử dụng chuột, người ta chỉ cần cầm nó di chuyển vòng vòng, kéo tới kéo lui trên miếng lót.

Ban đầu để sử dụng được chuột “thuỷ tổ” phải mất vài... tháng để làm quen. Đến năm 1973, Bill English, một thành viên trong nhóm nghiên cứu của Douglas Engelbart, thực hiện những cải tiến lớn đầu tiên. Bill English “giải phẫu thẩm mỹ” chuột bằng việc đặt bên dưới chuột một hòn bi lớn bằng thép có khả năng ghi nhận các chuyển động của tay để thay thế cho hai bánh xe kim loại bên trong như thiết kế cũ, lại gắn thêm 2 nút bấm thành 3 nút. Chuột bi này của Bill English được Xerox PARC (Trung tâm Nghiên cứu Xerox tại Palo Alto) tung ra cùng với chiếc máy tính đầu tiên sử dụng GUI.

Ý tưởng chuột bi của Bill English được tiếp tục phát triển qua những tiến hoá: từ 3 nút còn lại 2 nút, rồi thêm bánh lăn... Thế rồi đến năm 1981, Richard Lyon của Xerox và Steve Kirsh của tập đoàn Mouse Systems cùng lúc phát minh mẫu chuột quang đầu tiên, nhận dạng chuyển động bằng vi cảm biến ánh sáng đặt dưới thân chuột, giải quyết chuyện bị bị bám bụi. Năm 1983, Apple tung ra mẫu máy tính cá nhân thương mại đầu tiên là Apple Lisa được trang bị GUI và chuột. Apple Lisa không thành công, nhưng chuột Apple vẫn được giữ lại để dùng với máy Apple Macintosh sau đó. Trong những năm cuối thập niên 20, người dùng máy tính quen liền tưởng mẫu chuột có phím cuộn kèm với cái tên Microsoft, nhưng thực ra Genius đã đi trước Microsoft một năm, với mẫu chuột Genius EasyScroll được tung ra thị trường năm 1995. Đến năm 2004, Logitech tung ra mẫu chuột laser đầu tiên, thay thế toàn bộ đèn LED bên trong chuột quang.



Trong quá trình “tiến hoá”, chuột cũng được cải thiện về chất lượng: nhẹ, đẹp, rẻ; hình dáng nhỏ gọn vừa lòng bàn tay, thậm chí có loại đặc biệt cho người thuận tay trái, hoặc độc đáo theo sở thích và thời trang. Về tính năng chuột cũng nhạy hơn, chính xác hơn, thậm chí có chuột 2 trở. Về sự thuận lợi, từ chuột có dây, chuột rút dây cho đến chuột không dây, chuột sóng radio; từ chuột dễ bị bám bụi và “chết” nếu không biết làm vệ sinh bị đến chuột quang, chuột laser...

Thuật ngữ “chuột” (mouse) trở thành một phần của từ vựng hiện đại cho đến khi Apple biến thiết bị này thành tiêu chuẩn của hệ thống máy tính Macintosh ra mắt lần đầu tiên vào năm 1984. Sau đó, sự xuất hiện của Microsoft cùng hệ điều hành Windows và trình duyệt web đã khiến cho con chuột dần trở nên phổ biến trong những năm 90 của thế kỷ trước.

Ngày nay chẳng còn ai gọi bằng cái tên cứng cựa đầy tính công nghệ “bộ định vị x-y”, mà chỉ gọi bằng cái nickname chuột. Cho dù một số mẫu chuột mới sử dụng công nghệ không dây, không còn “đuôi” nhưng chuột vẫn là ... chuột. Dẫu vậy, các nhà phát minh vẫn tiếp tục tìm kiếm những kiểu áo mới, và cả gán cho chuột thêm những chức năng hiện đại khác.

Hiện nay, người ta đã bắt đầu tính đến một số giải pháp thay thế hoàn hảo chuột máy tính như cảm biến chuyển động của cơ thể (Kinect) hay các công nghệ “sóng não” như trong phim viễn tưởng của thế kỷ trước. Không biết trong tương lai gần, chuột còn tồn tại không? Nhà phân tích Steve Prentice của Gartner cho biết: “chuột là một phần không thể thiếu trong giao diện đồ họa dành cho người dùng”. Tuy nhiên, ông nói thêm rằng chuột không phải là tương lai mà thay vào đó là màn hình cảm ứng trên các thiết bị như điện thoại thông minh, máy tính xách tay, touchpad và bộ



điều khiển video nhúng. Thậm chí ông còn tiên đoán một tương lai không xa, chỗ dành cho chuột máy tính sẽ là ở viện bảo tàng công nghệ.

Lòng biết ơn

Tiến sĩ Douglas Engelbart luôn được xem là người “đi trước thời đại”. Thoạt tiên, khi ông đưa ra những ý tưởng... hơi bị “hoang đường” nhiều người cười ông, nhưng về sau khi chính ông hoặc người khác biến chúng thành hiện thực thì mọi người lại mang ơn ông!

Douglas Engelbart từng nói: “thật là tuyệt vời khi có thể thôi thúc được các người khác miệt mài theo đuổi, phấn đấu để đạt được ước mơ của mình!”. Phát minh ra “con chuột” vì tính và hệ điều hành Windows là những điều tuyệt vời mà ông đã làm để thực hiện câu nói này.

Khi Douglas Engelbart hình dung “con người đang ngồi trước máy vi tính, vô số... vô số những thông tin hiển thị, lướt rất nhanh và ngày càng nhanh hơn cứ như “bay bay” trong không gian màn hình, sẽ giúp người ta trình bày và thiết lập các ý tưởng của mình một cách linh hoạt, với tốc độ... “không thể nào tưởng tượng được”!

Năm Mối Canh Tý - Năm Con Chuột, khi bạn đang bay lượn lướt web hay đang làm việc trên máy vi tính qua những thao tác nhẹ nhàng nhấp chuột, xin nhớ đến Tiến sĩ Douglas Engelbart với tất cả lòng biết ơn.

Lm Giuse Nguyễn Hữu An

Tài nguyên tái tạo được tỉnh Thừa Thiên

1. Tổng quan

Trong khoa học về tài nguyên, người ta thường phân loại tài nguyên tái tạo được (renewable resources) và tài nguyên không tái tạo (non-renewable resources).

Tài nguyên tái tạo như nước, đất, rừng, nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp nghĩa là có thể tồn tại mãi với thời gian, nếu được quản lý tốt. Tài nguyên không tái tạo như hầm mỏ (mỏ dầu, mỏ vôi, mỏ than...), một khi cạn kiệt thì sẽ cạn luôn.

Bài tham luận này chỉ giới hạn trong phạm vi các tài nguyên tái tạo được tỉnh Thừa Thiên, do đó sẽ trình bày về đất đai, nước, rừng, nói khác đi đến các hệ sinh thái chính và đồng thời vai trò các tài nguyên này trong sự chi phối đến sự sử dụng đất đai của con người và làm thế nào để có phát triển bền vững (sustainable development).

Thừa Thiên, theo thống kê 1997, có 1.1 triệu người với 30% ở thành phố Huế. Có chừng 43 000 người sống 'dưới nước'. Số dân còn lại sống tại nông thôn, chủ yếu sống về trồng trọt, chăn nuôi; ngoài ra có một số dân sống quanh phá Tam Giang thì vừa sống về nông lẫn ngư nghiệp (tôm, cá...)

Tỉnh có diện tích 500 000 ha, gồm:

một thành phố tức Huế, 8 huyện, 124 xã và 935 làng.

Trong 8 huyện:

- 2 huyện thuộc đồng bằng: Quảng Điền (157km²), Phú Vang (263.2 km²)
- 4 huyện vừa đồng bằng, vừa đồi núi nhưng đồi nhiều hơn đồng bằng: Phong Điền (1 071 km²), Hương Trà (403 km²), Hương Thủy (497 km²), Phú Lộc (693 km²)
- 2 huyện miền núi là A Lưới (1 159 km²), Nam Đông (699 km²)

Tổng số xã là 124 xã, nhưng chỉ có 54 xã có điện. Chỉ 2.5% nhà là có nước máy và 72% nhờ nước giếng. Dân số 1.1 triệu người (1997)

2. Địa hình

Thừa Thiên có hai loại địa hình rõ ràng: miền núi và miền đồng bằng

Nếu làm một phễu diện từ Trường Sơn đến biển Đông, ta có thể phân biệt nhiều loại địa hình sau đây:

a/ miền núi, giáp giới với Ai Lao, địa hình dốc nhiều. Dãy núi Trường Sơn ở Thừa Thiên có nhiều đỉnh với nhiều cao độ khác nhau, nhiều địa danh quen thuộc như A Sao, A Lưới. Từ các vùng này, núi dốc đổ xuống rất nhanh: các sườn núi vừa dài, vừa dốc nên xói mòn dễ xảy ra, sự chảy tràn rất mạnh, nhất là trong các điều kiện triều dốc lớn và khi không có rừng cây che chở. Do đó, dễ có lụt lội ở miền hạ lưu. Sườn Đông dãy Trường Sơn rất dốc, sườn Tây thoải nên các sông ngòi như sông Hương có đầu nguồn ở độ cao 500m, chỉ qua vài km đã hạ thấp xuống gần mực cơ sở nên vách thung lũng dựng đứng xâm thực rất mạnh.

Trên dãy núi Trường Sơn ở Thừa Thiên, có thể kể các loại đá sau đây:

- đá hoa cương (granite) trên các rặng núi cao phân chia Ai Lao và Việt Nam.
- các loại đá acid khác như diệp thạch, phiến thạch, sa thạch

b/ miền gò đồi chân núi

Miền gò đồi là vùng giáp giữa núi non và

Sơ đồ các địa mạo chính của Thừa Thiên



Trang Văn Hóa

đồng bằng duyên hải., có nhiều thung lũng ngang (vallées latérales) ... được cải biến thành ruộng lúa. Các đồi thấp thường có đỉnh bằng, sườn thoải và vì không xa vùng đồng bằng nên ‘thượng gia hạ điền’, đây là nơi được khai phá tích cực nhưng cũng là nơi dễ bị xói mòn nhiều nên lắm khi đồi trọc trở sỏi đá với nhiều khe rãnh...

c/ miền thềm phù sa cổ

Ngày xưa, ngày xưa, đồng bằng Thừa Thiên còn nằm dưới biển ! Bằng chứng địa chất hùng hồn nhất là các giãy đá vôi Vân Xá, Long Thọ hiện vẫn ‘trơ gan cùng tuế nguyệt’. Đá vôi do các rạn san hô tạo thành.

Hiện nay trong đồng bằng còn vài đồi còn sót lại như Núi Ngự, ‘trước tròn, sau méo’, các đồi Thiên An, Vọng Cảnh. Mà các núi Thiên An, Núi Ngự này trước kia cũng chỉ là những hải đảo, ngày nay sát nhập vào bờ.

Với thời gian địa chất trôi qua, biển rút từ từ, cộng thêm phù sa trầm tích từ các rặng núi trên cao lấp dần các vịnh biển, tạo thành nhiều thềm biển (terrasses marines) ở các cao độ khác nhau 40mét, 25 mét, 20mét.; càng ra gần biển thì các thềm biển cứ thấp dần và tuổi địa chất cũng trẻ dần.

Trong các thềm phù sa cổ, ở dưới lớp đất mặt luôn luôn có những cuội sỏi . Thềm phù sa cổ lâu ngày đã bị tác động xâm thực gọt rửa, nhiều nơi có dạng lượn sóng và có nhiều sỏi laterit kết thành đá ong. Chính các tảng đá laterit này khi mới đào lên còn rất mềm có thể gọt rửa được để làm các công trình còn để lại của người Chăm (tháp) ; nhưng khi khô thì trở nên cứng lại vì bị oxyt hoá.

d/ miền đồng bằng bồi tích sông biển có cồn cát củ (như Phú Bài) và đầm củ.

Các đồng bằng đều là những châu thổ rộng hay hẹp của các dòng sông như sông Hương, sông Bồ...; vì các dòng sông thường ngắn nên trầm tích phù sa đệ tứ kỷ khá mỏng, không giống như đồng bằng sông Cửu Long có bồi tích rất dày vì sông này dài cả hàng ngàn cây số chảy qua 5 nước như nam Trung Hoa, Miến Điện, Lào, Kampuchia và Việt Nam. Các trầm tích



bồi lấp các vũng biển; các vũng biển này được tạo nên trong các giai đoạn biển tiến do băng hà thế giới tan hoặc do các dao động của các thời kỳ băng hà (période glaciaire) và tan băng (période interglaciaire) của thời kỳ đệ tứ nguyên đại Pleistoxen.

Vậy nền địa chất chủ yếu là bồi tích phù sa, vừa nguồn gốc sông, vừa nguồn gốc biển: nguồn gốc biển vì có những vật liệu thô của các dải cồn cát lẫn lộn với các vỏ sò ốc biển trong các lớp đất, nguồn gốc sông vì sông bào mòn các rặng núi Trường sơn gồm nhiều loại đá khác nhau (đá granit, đá bazan, đá vôi).

Ngoài hai nguồn gốc trên, các đồng bằng duyên hải miền Trung nói chung và đồng bằng Thừa Thiên nói riêng lại vừa chịu ảnh hưởng các vật liệu feralit từ các vùng đồi di chuyển xuống; vì nhiều nguồn gốc nên trắc diện đất phức tạp . Đó là các đồng bằng do các sông ngòi phù sa bồi đắp như:

- đồng bằng sông Ô Lâu ngăn cách hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên, có sông Ô Lâu chảy qua đổ vào phá Tam Giang .

- đồng bằng sông Bồ do sông Bồ bồi đắp; trong đồng bằng này, có nhiều kinh rạch, gọi là hói; một hói lớn có tên là hói Sịa.

- đồng bằng sông Hương là đồng bằng lớn nhất, chảy qua thành phố Huế và cũng có rất nhiều sông đào như sông đào chảy từ Sông Hương xuống Bao Vinh ngang qua phố Nhà Bè-Gia Hội, sông An Cựu v.v...

e/, có nhan nhản từ Phong Điền đến Quảng Điền. miền các giải đồi cát duyên hải

Các động cát rất cao vì bờ biển nằm thẳng góc với gió đông bắc và gió tây nam ngược chiều nhau. Các giải đồi cát trắng này với nạn cát bay vào mùa hạ tạo nên sa mạc hoá, nếu không cố định bằng các thảo mộc như dứa dại (Pandanus) hay filao (Casuarina) sẽ gây tai hại đến môi sinh.

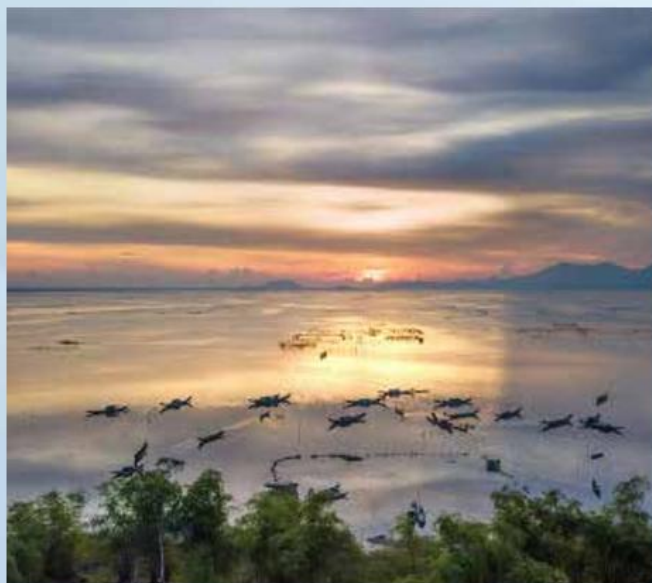
f / miền đầm, hồ, đất sình lầy nằm kẹp giữa các giải đồi cát duyên hải và đồng bằng phù sa.

Dạng địa hình này không nối dài liên tục, do sự di động của các cồn cát cắt ngang. Còn gọi là cát nội đồng.

g/ ven bờ biển có bãi triều lầy (tidal marsh), có rừng ngập mặn gồm những loại cây sú, vẹt, đước, vùng cửa sông (estuary), đầm phá (lagoon) ăn thông với biển phía ngoài qua một hay nhiều cửa như Cửa Thuận, cửa Tư Hiền là các cửa trước trận lụt lịch sử cuối 1999

Trong dạng địa mạo này, Thừa Thiên có phá Tam Giang.

Phá Tam Giang rất dài vì chiều dài là 30 km và rộng từ 1 đến 6 km, có 3 sông chảy vào: sông Ô Lâu, sông Bồ và sông Hương. Ở phía Nam, phá ăn thông với các đầm: Thanh Lam, Hà Trung, Thủy Tú, Cầu Hai. Đầm Cầu Hai, toả rộng dưới chân núi Bạch Mã (1444m) ngắn và rộng thông thương với đầm ('phá') Tam Giang và đổ ra biển ở cửa Tư Hiền. Nhìn vào bản đồ, phá Tam Giang tương tự như một dòng sông, còn đầm Cầu Hai giống như một cái hồ lớn. Các đầm



phá Cầu Hai, Tam Giang này, qua các trận lũ lụt cuối năm 1999, đã có thêm nhiều cửa biển nữa. Riêng phá Tam Giang-Cầu Hai này đã chiếm 1/3 diện tích toàn tỉnh Thừa Thiên và 30% dân số Thừa Thiên sống quanh vùng phá-đầm này. Phá Tam Giang đã trở thành bất hủ với câu ca dao:

Nhớ em anh cũng muốn vô

Sợ trương nhà Hồ, sợ phá Tam Giang

3. Khí hậu

Như trên cho thấy, có 2 dạng địa hình chính là vùng núi và vùng đồng bằng.

Vùng núi có nhiều vi khí hậu (microclimate) khác nhau do sự khác biệt vi địa hình (microrelief): có sườn núi hướng về phía Bắc, có sườn hướng về phía Nam, sườn đón gió Đông v.v.. Bạch Mã có cao độ lớn nên rất mát mẻ. Tuy nhiên miền núi Thừa Thiên mưa rất nhiều.

Riêng trên dãy núi Trường Sơn tại Thừa Thiên, khí hậu cũng khác nhau: mùa hè, phía tây giải Trường Sơn (phía Ai Lao), mùa mưa đã khởi sự từ tháng 5 trong khi phần phía đông giải núi này (phía Việt Nam) còn khô nóng.

Vùng đồng bằng mưa nhiều và mưa muộn: thay vì mưa khởi sự từ tháng 7 như ở Hanoi thì ở đây phải chờ đến tháng 9, tháng 10 mới mưa.

Mưa nhiều nhất từ tháng 9 d.l. đến tháng 11 d.l. (430-740 mm/tháng). Trung bình vũ lượng hàng năm 3 000 mm, nói khác đi, lớn hơn mọi vùng ở đồng bằng đất nước.

(Đồng Hới : 2111mm, Quảng Trị : 2535 mm, Huế : 2890 mm, Phan Rang: 650 mm, Saigon: 1900mm, Hanoi: 1678mm).

Mùa nắng từ tháng 3 d.l. đến nửa đầu tháng 8 d.l

Miền đồng bằng, từ tháng giêng đến tháng 3 có gió mưa nhẹ lất phất, có sương muối, sau đó là nắng. Vào mùa hè, nhiệt độ trung bình ban ngày 28 độ (những ngày nóng nhất, nhiệt độ lên đến 38-39 độ), vào mùa đông, nhiệt độ trung bình ban ngày 20 độ (hạ xuống còn 13-14 độ vào ngày lạnh nhất).

4. Tài nguyên đất

Ở đây, ta cũng phân biệt đất đai theo các địa hình nói ở phần 2.



Miền núi:

Đất feralit vàng đỏ trên đá axit (sa thạch, hoa cương, phiến thạch...) là đất thường gặp tại các vùng núi thấp, dưới 1000 mét, trên các thượng nguồn sông ngòi và trong điều kiện khí hậu mưa nhiều....

Đất feralit có mùn ở núi cao chiếm các vùng núi cao như ở Bạch Mã cũng như suốt vùng biên giới Lào-Việt thuộc Thừa Thiên và là nơi có người Thượng với cuộc sống du canh.

Địa hình bị chia cắt mạnh, nhiều dốc

Vì đồn rừng bừa bãi nên sự xói mòn trên các triền dốc đất này khá mạnh và hiện nay có nhiều lớp laterit gần mặt đất .

Miền gò đồi:

Đất phù sa cổ sinh, nằm trên các phù sa cổ sinh có độ cao biến thiên 10-20 mét; đặc biệt, trong trác diện đất có nhiều cuội sỏi . Thềm phù sa cổ thường bị xói mòn gọt rửa nên nhiều nơi có dạng lượn sóng. Đất phù sa cổ thường dễ thoát nước, nghèo hơn phù sa mới và thường là nơi có làng mạc, trồng hoa màu phụ hoặc chỉ bỏ hoang vì sỏi laterit ngay mặt đất và ở trên các gò đồi với nhiều dạng khác nhau:

- có gò đồi đất có độ dốc cao, tầng đất dày, phát triển trên granit, chân đồi thì đất nhiều chất hữu cơ, càng lên cao cây phát triển chậm, do đó chỉ nên trồng bạch đàn dưới 1/3 từ chân đồi
- có gò đồi bát úp bỏ hoang sau sản xuất nông nghiệp, đất bị bạc màu nhưng đất còn dày
- có gò đồi trơ sỏi đá, đất phát triển trên đá

phiến (schist), đá cát (sandstone): bạch đàn mọc xấu, tàn lụi dần...

Vì lớp laterit gần lớp đất mặt nên các loại đất này nghèo nàn và thảo mộc thiên nhiên phần lớn chỉ là những lùm bụi thấp với các loại sim, mua, móc, chũm rành, cỏ tranh... Những đồi hoa sim rất nhiều không những ở Thừa Thiên mà ở khắp các đất nghèo nàn miền duyên hải Trung Việt :

Những đồi hoa sim,

Những đồi hoa sim,

Màu tím hoa sim,

Tím cả chiều hoang biển biệt (thơ Hữu Loan)

Miền đồng bằng bồi tích:

Đất phù sa cận đại là những loại đất được nước chuyên chở và dần dà lắng tụ xuống. Vì từ nhiều nguồn gốc nên sắc thái cũng rất đa dạng: có đất phù sa chảy qua các rặng núi đá vôi nên pH của các đất này khá cao; có đất phù sa do các rặng núi đá hoa cương phong hoá nên gồm nhiều vật liệu thô vì cứng. Đó là những đất bồi, men theo các dòng sông để trồng lúa là nông sản chính mà đã trồng lúa thì yếu tố nước là chính.

Miền duyên hải:

Đất mặn tuy không nhiều, nhưng cũng chiếm trên 14 000 hecta và ven các vùng cửa biển. (Phú Vang, Lăng Cô). Trên các giải đất mặn, cần nghiên cứu các mô hình sử dụng đất khác nhau: có nơi ngư lâm kết hợp, có nơi chỉ nuôi tôm sú, có nơi mô hình rừng sú vẹt vừa giữ đất, vừa nuôi trồng các loại thủy sản, có nơi vuông tôm chuyên canh trên đất trũng bùn mềm...

Đất cát trên cồn cát duyên hải thì vừa khô hạn, vừa nghèo nàn. Trong nhóm này, có thể kể: . đất cồn cát trắng vàng, thường có nơi cồn cát khá cao (Quảng Điền), có nơi còn tình trạng di động, có nơi chảy theo suối cát vào đồng lấp đất trồng hoa màu (Phong Điền). Những cồn cát này thường có hai sườn dốc: sườn dốc đứng quay về phía đất liền, sườn dốc thoải thoải về phía biển. Gió biển thổi cuốn các hạt từ sườn thoải thoải, rơi xuống sườn dốc đứng và lấp dần vào bên trong nội đồng. Vì gió mạnh nên nhiều đồi cát ở Thừa Thiên từ Phong Điền đến Quảng Điền lấn vào đất, vào ruộng, vào đường, gây nên hiện tượng

sa mạc hoá. Mức phì nhiêu các loại đất này kém vì khả năng giữ nước yếu.

- đất cát biển ở địa hình bằng, do sự bồi lắng phù sa và tham gia của quá trình lấn biển, tạo thành các dải rộng hẹp khác nhau, có màu trắng xám, pha vỏ sò, vỏ ốc... Một phần loại cát biển này đã được sử dụng trong nông nghiệp như trồng rau, khoai lang biển...

- đất cát nội đồng (groundwater podzols) còn gọi là đất cát gầy. Trên các loại đất này, mức thủy cấp gần mặt đất, chỉ ở độ sâu cách lớp mặt 40-60 cm có lớp than bùn, nhiều chất hữu cơ màu đen dày 30-40cm, tạo ra môi trường không thích hợp nên bạch đàn trồng sau vài năm cây ngừng phát triển, đợt chính bị thui chột, vàng rồi chết. Riêng keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*) trồng trên cát nội đồng có sức chịu đựng chua phèn cao hơn so với phi lao hoặc bạch đàn, nhưng có nhược điểm là sức chịu gió kém, gặp bão hàng năm bị gãy đổ.

Như vậy, so với diện tích đất (không kể mặt nước như đầm, phá...) của tỉnh Thừa Thiên là 466 400 ha, các đất vùng núi đã chiếm 66% tức 2/3 diện tích, các đất vùng đồi thấp, bực thêm... 13% , các đất vùng đồng bằng chỉ chiếm 21% diện tích mà trong đất đồng bằng này, ta đã rộng lượng gom luôn các giải đồi cát trắng dọc duyên hải, vốn không sử dụng được trong nông nghiệp.

Sau đây diện tích các loại đất chính ở Thừa Thiên (theo bản đồ đất đai trước 1975, do Bộ Canh Nông xuất bản):

Đất phù sa: 53 850 ha

Đất mặn: 14 350 ha

Đất đồi cát trắng ven biển: 28 950 ha

Đất podzolic vàng đỏ trên đá acid: 57 200 ha

Đất podzolic vàng đỏ trên phù sa cổ sinh: 6 950 ha

Đất núi: 305 100 ha

Tổng cộng là 466 400 ha . Nếu thêm diện tích đầm Cầu Hai, phá Tam Giang và diện tích sông ngòi, ta sẽ có diện tích toàn tỉnh Thừa Thiên

5. Tài nguyên nước

Lưu vực: Vì đồng bằng Thừa Thiên vừa nhỏ, lại gần núi non nên các dòng sông như sông Ô Lâu, sông Bồ, sông Hương không dài lắm, so

sánh với các dòng sông khác của miền Trung như sông Mã ở Thanh Hoá hay sông Thu Bồn ở Quảng Nam có lưu vực rộng hơn nhiều: Sông Mã, dài 410 km, lưu vực rộng 28.400 km²; Sông Ba ở Phú Yên dài 388 km, lưu vực 13.800 km², ngay cả sông Thu Bồn chảy qua đồng bằng Quảng Nam dài 205 km và lưu vực rộng 10.496 km².

Lưu lượng: lưu lượng của các dòng sông miền đồng bằng Thừa Thiên thay đổi theo mùa: mùa nắng, lưu lượng nước rất nhỏ, nên có thể lội bộ qua sông ở nhiều chỗ, nhiều cồn bãi hiện ra giữa dòng. Các dòng sông Thừa Thiên chuyên chở phù sa ít hơn các dòng sông lớn khác. Ví dụ Sông Hồng cuốn cuộn chuyên chở lượng phù sa là 940 g/m³. và màu đỏ đúng như tên gọi. Mùa mưa, lưu lượng rất lớn dễ gây nạn lụt.

Vì các dòng sông trên không dài nên nước mưa, vốn tập trung vài tháng trong năm, dễ gây ra lụt, nhất là khi không có kinh rạch để xả bớt nước lũ. Mùa nắng thì nhiều đoạn trên sông có thể lội qua được. Nói khác đi, lượng nước mưa mùa lụt và lượng nước mưa mùa nắng (lưu lượng kiệt) chênh lệch nhau rất lớn. Nếu có các công trình giữ nước trên núi hay vùng gò đồi thì vào mùa kiệt mới có thêm nước sông để tưới ruộng và vào mùa mưa, bớt được lũ lụt ở hạ lưu. Ngoài ra, vì trên núi hiện nay còn lại rất ít rừng, nên nước mưa xâm thực trong phạm vi lưu vực các dòng sông trên đã đem theo cả sỏi đá lẫn cát bùn nên vào mùa lụt, các dòng sông trên rất đục. Như vậy, các cửa gần sông cũng như các hồ chứa



Trang Văn Hóa

nước, cũng dễ bị bít và cạn, phải nạo vét định kỳ.

Nguồn gốc: ta phải phân biệt hai loại nước: đó là nước mặt (surface water) và nước ngầm (underground water).

Nước mặt do các dòng sông cung cấp:

- Sông Hương do hai nhánh Hữu và Tả Trạch, bắt nguồn ở vùng giáp giới giữa hai tỉnh Quảng Nam và Thừa Thiên, trong huyện Nam Đông và gặp nhau ở ngã ba Tuần- Bãng Lăng. Sông chảy qua các vườn cây trái Nguyệt Biều, Long Thọ; chảy qua Thiên Mụ

Gió đưa cành trúc la đà

Tiếng chuông Thiên Mụ, canh gà Thọ Xương

Rồi xóm đạo Kim Long:

Thuyền về Đại Lược, duyên ngược Kim Long

Đến đây là ngã rẽ đôi dòng

sau đó phố Huế với cầu Trường Tiền ‘sáu vại, mười hai nhịp’, Cồn Hến, Vĩ Dạ:

Sao anh không về chơi thôn Vĩ

Nhìn nắng hàng cau, nắng mới lên’ (Hàn Mặc Tử)

xuôi về Bao Vinh, bồi đắp phù sa cho các Làng Sinh

Đò từ Đông Ba, đò qua Vỹ Dạ

Đò từ Vỹ Dạ thẳng ngã ba Sinh

Lờ đờ bóng ngả trăng chênh

Tiếng hò xa vắng nặng tình nước non

Và tiếp tục về Dương Nổ trước khi ra phá Tam Giang. Ở đây, tưởng cũng nên mở dấu ngoặc: Đông Ba, vừa tên một cửa thành, vừa tên chợ ở Huế trước có tên là Đông Hoa, sau do kỵ húy, nên vua Minh Mạng đổi là Đông Ba.

- Sông Ô Lâu khi về đến đồng bằng, gặp ngay các đồi cát cao Quảng Điền, phải chạt vật tìm đường về phía Bắc để sau đó trở ngược xuống phá Tam Giang.

- Sông Bồ cũng phát xuất từ phía đông giãy Trường Sơn, từ vùng núi huyện A Lưới, chảy qua đất Phong Điền rồi đổ vào sông Hương ở huyện Phú Vang...

- Hai con sông Nong và Truồi phát xuất từ núi Truồi và đổ vào đầm Cầu Hai.

Nước ngầm không phải chỗ nào cũng có mà phân phối phụ thuộc vào một số yếu tố. Nước ngầm phong phú là ở vùng đồng bằng, ven các dòng sông hay các cồn cát duyên hải. Đặc biệt,



tại các đồi cát này, chỉ có thể khai thác nước ngầm từ từ, vì nếu bơm nước nhiều quá, nước mặn sẽ vào nước ngầm và như vậy, không thể sử dụng cho nông nghiệp hay cho nước uống... Vùng đất đá vôi như ở Long Thọ, cũng có nhiều nước ngầm, nhưng dự trữ nước ở quá sâu vì đá vôi có nhiều khe nứt nên việc khai thác có phần khó khăn hơn. Dù sao, để tránh tình trạng mực nước ngầm (thủy cấp) tụt quá sâu trong lòng đất khó khai thác tài nguyên này, vẫn phải tránh tình trạng phá rừng, vì rừng giúp các dòng nước thấm sâu xuống đất giúp phong phú hoá nước ngầm.

Nếu nói về chất lượng của nước, ta có: nước ngọt (freshwater), nước lợ lợ (brackishwater) và nước mặn (saline water); cả 3 loại hình này có thể gặp từ thượng lưu đến hạ lưu một dòng sông

Nước ngọt là nước của các khe suối và sông ngòi phía thượng lưu. Nước lợ là nước pha giữa nước ngọt và nước mặn và gặp các vùng gần cửa biển hoặc khi mùa nắng, nước mặn xâm nhập sâu lên dòng sông thì nước sông bị nhiễm mặn. Nước mặn ở ngoài biển. Nếu nước biển có những đặc điểm nhất định như độ mặn, thì chất lượng nước sông lại biến thiên rất nhiều vì phụ thuộc vào nhiều thông số như địa chất của lưu vực, thảo mộc trên lưu vực và vật liệu do con người đổ vào lưu vực. Vài ví dụ:

Sông Hương chảy qua một vùng đá vôi (Long Thọ) do đó nước sông Hương rất trong vì vôi (Calcium hoá trị 2) kết tủa các sét. Nhiều suối chảy qua vùng lam sơn chương khí, đầy chất hữu cơ mục

nát của thảo mộc thì nước không uống được.

Con người với các hoạt động nông nghiệp và kỹ nghệ cũng đổ xuống sông suối nhiều chất độc, gây ô nhiễm cho nước.

Môi trường nước ngọt

Trong ba thứ nước: ngọt, lợ, mặn thì loại nước ngọt quan trọng nhất vì nước ngọt sử dụng trong nhiều đối tượng khác nhau như phục vụ sinh hoạt (nấu cơm, tắm rửa, giặt), phục vụ nông nghiệp (tưới cây, nuôi cá, chăn nuôi), phục vụ kỹ nghệ (các công nghệ chế biến, sản xuất giấy, thuộc da, phân bón..)

Trong môi trường nước ngọt có nhiều loại thủy sản cung cấp nguồn protein quý giá; có thể kể nhiều loại cá: cá lóc, cá rô, cá trê, cá trạch, cá chài, cá chép v.v...

Môi trường nước lợ

Tại vùng này, ta nhận thấy kiểu địa hình hỗn hợp sông biển như các cồn cát và các vùng trũng giữa cồn xưa kia là các đầm phá nay được biến thành ruộng lúa.

Môi trường nước lợ (nước lợ) có:

- bãi triều lầy (tidal marsh),
- rừng ngập mặn gồm những loại cây sú, vẹt, đước, mắm..
- đầm phá (lagoon) là những vực nước được tạo ra do một hệ thống những cồn cát ngăn với biển và ăn thông với biển phía ngoài qua một hay nhiều cửa dẫn nước. Vùng đầm phá này có nhiều loại cá trong đó phải kể các loại sau đây: cá dày, đĩa, đối, cơm, bống thệ, cò chấm... Và có nhiều loài chim di trú vào mùa đông từ các vùng lạnh miền Bắc đến như : sâm cầm, vịt trời, ngỗng trời, cò... tạo nên những sân chim lớn ở cửa sông Ô Lâu. Hệ thực vật thì ngoài rong tảo còn có cỏ biển mọc thành thảm lớn ở vùng cửa biển Thuận An, Tư Hiền, các lạch sâu ở đầm Thủy Tú và các bãi cỏ nông dưới mặt nước ở đầm Cầu Hai.

Môi trường nước mặn

Thừa Thiên có nhiều loài cá biển, tuy không nhiều như Bình Thuận vì thêm lục địa nhỏ, sông ngòi ngắn, ít phù sa

Trong môi trường nước mặn, có thể kể:



- vùng vịnh nhỏ (embayment);
- các rạn san hô (coral reefs)

Tuy nhiên, các nơi có độ mặn ít thay đổi có tiềm năng nuôi tôm sú . Các chân ruộng trũng vùng đất ven phá Tam Giang tại Quảng Điền, Phú Vang, Phú Lộc, nếu trồng lúa thì rất dễ bị ngập khi gặp mưa; nên đắp đê bao nuôi tôm cùng ống cống rãnh quản trị nước ra vào của thủy triều

Những dải rừng ngập mặn là nơi nhiều loài tôm cá có giá trị sinh sôi nảy nở: thực vậy khi lá cây rụng xuống bị vi sinh vật phân hủy sẽ tạo thức ăn cho sinh vật; ngoài ra dải rừng này có khả năng chống gió bão. Khi các dải rừng này mất đi, đất bị khô thiếu nước ngọt thì đất sẽ bị xì phèn, tạo nên thêm đất phèn. Do đó nhiều giải đê lấn biển được tạo ra để có thêm đất khai khẩn nhưng chỉ vài năm sau, đất lại bị bỏ hoang vì đất bị phèn. Có những nơi phá rừng ngập mặn để nuôi tôm nhưng nhiều nơi đắp bờ bao nên đất không được ngập nước do đó đất bị oxyd hoá và làm độ chua đất giảm xuống, nên đất phải để hoang không còn nuôi tôm được nữa.

6. Tài nguyên thực vật

Tài nguyên thực vật vùng núi Thừa Thiên , vì là nơi hội tụ của hệ thực vật Himalaya và hệ thực vật Ấn-Mã nên rất đa dạng: rừng nguyên thủy có nhiều tầng đại mộc, trung mộc, tiểu mộc, chưa kể một số tre rừng và vài dương xỉ cao; thấp hơn có nhiều loại mây và lan mọc. Như vậy rừng nguyên thủy vừa dày, vừa rậm rạp, có nhiều hệ thống rễ

Trang Văn Hóa

đi xuống nhiều lớp đất khác nhau nên nước mưa không chảy tràn mà trái lại, dòng chảy bị chậm lại và có thì giờ ngấm vào đất sâu, làm nước ngấm trong đất được sung mãn hơn. Những cây như lim (*Erythrophloeum fordii*), kiền kiền (*Hopea pierrei*), tấu (*Vatica tonkinensis*) rất thường gặp trong các rừng nguyên thủy. Ngoài ra, có những cây bản địa khác có giá trị kinh tế như : lát hoa (*Chukrasia*), muồng đen (*Cassia siamea*), trám (*Canarium Album*), huỳnh (*Tazrietia Javanicakos*), vạng trứng (*Endospermum chinensis*), bồi lờ (*Litsea sp*), giổi (*Talauma*), lim xanh, quế.

Những loại cây lâm nghiệp du nhập và trồng có thể kể:

bạch đàn (*Eucalyptus camaldulensis* và *Eucalyptus tereticornis*), keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*), keo tai tượng (*Acacia Mangium*), thông nhựa (*Pinus Merkusii*), gần đây hơn là thông Caraibe (*Pinus caribaeae*) tỏ ra sinh trưởng nhanh ở vùng gò đồi, phi lao (*Casuarina equisetifolia*)

- Trên các đồi cát thường gặp các cây phi lao (*Casuarina equisetifolia*), vừa giữ được cát, vừa dùng làm nguyên liệu (xây nhà, làm cột kèo) hoặc các loài đũa đại (*Pandanus*), xương rồng (*Opuntia*)

- Trên các loại đất nghèo nàn trong nội địa là các loại trảng nhiều lùm bụi thấp như sim (*Rhodomyrtus tomentosa*), mua (*Melastoma*), móc, chuỗi rành (*Baecka frutescens*)... Trước kia là rừng nhưng vì loài người đốn phá làm củi nên rừng bị thoái hoá.

7. Sử dụng đất đai

Thừa Thiên-Huế có diện tích đất tổng cộng trên 5000km² (500 920 ha) trong đó chỉ có 49 107 ha là đất nông nghiệp gồm đất trồng cây hàng năm như lúa, hoa màu là 45 888ha, còn lại là nhà cửa, cây ăn trái. Vì đất nông nghiệp rất nhỏ, nên cùng một thửa đất, nông dân phải trồng nhiều vụ trong năm như có thể là 2 vụ lúa, hoặc một vụ lúa và một hoa màu (bắp, đậu phụng, khoai lang...) v.v...

Tùy theo ruộng cao, ruộng thấp mà các giống lúa cũng khác nhau.

Lúa tháng 3 (tức lúa Đông Xuân), gieo sạ vào tháng 11 âm lịch và gặt vào tháng 3 âm lịch. Năng

suất lúa này tùy mức độ phì nhiêu của đất phù sa... Diện tích ước lượng 26 000-27 000 ha mỗi năm.

Lúa tháng 8 (tức lúa Hè Thu) gieo sạ vào tháng 4 âm lịch trên các chân ruộng thấp và gặt vào tháng 8 âm lịch, trước khi mùa lụt đến (thường vào tháng 9 âm lịch), do đó nông dân phải sử dụng các giống có chu kỳ sinh trưởng chỉ từ 90 đến 100 ngày. Diện tích 22 000 ha mỗi năm

Hiện nay, trong chiều hướng thâm canh, nông dân sử dụng các giống chu kỳ sinh trưởng ngắn, năng suất cao hơn nên sử dụng phân đạm rất nhiều so với phân lân và kali. Vì vậy, mất cân bằng nên làm đất suy thoái nhanh chóng. Thực vậy, phân đạm làm tăng lượng hút P, K lên.

Ngoài các loại ruộng làm được hai vụ lúa, cũng có các loại ruộng chỉ làm được một vụ lúa và một vụ hoa màu như đậu phụng, bắp, rau cải. Ven thị xã Huế, nhiều vườn chuyên canh trồng rau cải và cây gia vị vì có một thị trường tiêu thụ quanh năm...

Ngoài lúa, Thừa Thiên có nhiều loại đậu như đậu xanh, đậu đen, đậu ván (*Dolichos lablab*), đậu ngự (*Phaseolus lunatus*), đậu nành.

- Các loại rau cải và gia vị: ớt, tiêu, gừng, sả, kinh giới, tía tô, rau thơm, rau cúc v.v,

- Các loại cây ăn trái: quýt, bưởi, chanh, khế, saptotier, mít, ổi, vú sữa, dưa kẻ vài đặc sản như dâu núi vừa chua, vừa ngọt; bồ quân, trái tròn như viên bi.

- Các loại củ : khoai lang, sắn, khoai môn,



khoai tía, khoai lòng và đặc biệt có củ nưa.

Vài đặc sản liên hệ đến các địa danh ở Thừa Thiên:

Quýt giấy Hương Cẩn
Cam đường Mỹ Lợi
Vải trạng Cung Diên
Nhân lồng Phụng Tiên
Đào tiên Thê Miêu
Thanh trà Nguyệt Biều
Dâu da rừng Truồi
Hột sen Hồ Tịnh

8. Các vấn đề của tài nguyên đất

Tài nguyên đất đai Thừa Thiên có nhiều vấn đề: nạn sa mạc hoá, nạn hoang hoá, nạn mặn hoá, nạn bờ biển bị xâm thực, nạn đất dốc bị xói mòn, nhưng để hệ thống hoá tư tưởng, ta cũng nên phân loại theo phần địa hình nói ở phần 2, nghĩa là phân chia vấn đề của tài nguyên đất theo miền núi và miền đồng bằng.

81. Miền núi

Trước hết là nạn xói mòn (erosion) và rửa trôi (leaching) trong mùa mưa.

Đất dốc vùng núi rất nhiều. Xói mòn phụ thuộc vào nhiều thông số như chiều dài của độ dốc, độ dốc nhẹ hay nặng (trên 25 độ), độ che phủ thực vật. Xói mòn trên các lưu vực sẽ làm các hồ chứa nước bị lắng tụ rất nhanh và làm lòng sông cạn dần, khiến lưu lượng nước chảy ít đi.

Nên có nông lâm kết hợp, cộng thêm các biện pháp công trình (bực thêm, hố) và biện pháp sinh học (băng cây, trồng cây đậu phủ đất làm phân xanh...). Nhưng nếu chỉ bảo vệ đất không thôi thì cũng chỉ mới là biện pháp sơ khởi vì mới cải thiện phần hữu cơ do đó vẫn cần bón thêm phân vô cơ (hoá học) trên các cây đa niên, rễ sâu. Đất hẹp, người đông mà nếu đất không được sử dụng hợp lý thì con người tự làm hại đến mình: đất thoái hoá thêm, nghèo thêm.

Mùa nắng, độ ẩm đất sụt xuống nhanh, do đó trong các vườn trồng cà phê, trà, điều, cây ăn trái vẫn cần các biện pháp giữ ẩm độ.

Sau đó là nạn hoang hoá. Các gò đồi nay trở sỏi đá rất nhiều nhưng trước kia là rừng; phá rừng làm đất mặt bị trôi chảy hết, chỉ còn lại lớp đất

sâu với sỏi laterit trên đất mặt không trồng trọt được, ngoại trừ vài lùm bụi thưa thớt.

82. Miền đồng bằng cũng nhiều vấn nạn

- nạn sa mạc hoá (desertification). Nhìn các đồi cát trắng mênh mông ở Phong Điền, Quảng Điền, tưởng chừng ta đang ở Mauritanie! Thực vậy, cát bay đã khiến nhiều ruộng vườn bị cát che lấp; nếu không cố định bằng các thảo mộc như đũa đại (Pandanus) hay filao (Casuarina) sẽ gây tai hại đến môi trường sinh thái các làng duyên hải. Chính vì cát bay, nên diện tích đất nông nghiệp bị giảm đi mỗi ngày và chi phối đến cảnh nghèo đói các quận như Quảng Điền, Phong Điền.

- nạn mặn hoá (salinisation): Vì lưu lượng sông Hương mùa nắng không nhiều và thêm tưới nước ruộng đồng cho hoa màu nên nước biển xâm nhập sâu lên thượng nguồn. Đầu tháng 5, nước sông Hương tại cầu Cồn Hến, cách nhà máy nước Giã Viên 3,8 km là 117, 5mg NaCl/l (trên 100mg NaCl/l nước đã có vị mặn và ảnh hưởng đến nước sinh hoạt.

- nạn bờ biển bị xâm thực: bờ biển Thừa Thiên bị ít đi từng ngày: với chỉ một trận lụt cuối 1999 và các trận lũ trong năm 2000 đã làm hàng chục cột đèn điện, hàng trăm mét đường dọc bờ biển Thuận An bị nhận chìm và cuốn trôi ra biển. Bãi cát trên bờ trước kia rộng 300-400m, nhưng ngày nay, sau một thời gian bị xâm thực, bờ biển gần như bị xoá sổ trên bản đồ; nhiều nhà trước đây xa mép nước biển hàng trăm mét thì nay nước biển đã mấp mé chân tường.

Bờ biển thuộc xã Hải Dương, huyện Hương



Trang Văn Hóa

Trà nằm phía bắc thị trấn Thuận An : biển xâm thực với chiều dài hơn 1500m, sâu vào đất liền cả gần 200m; nhiều đồi cát cao hơn 20m xem như con đê an toàn bảo vệ cho ngư dân nay nước biển cũng xâm thực. Cột hải đăng Thuận An có nguy cơ bị sập đổ vì chỉ còn cách mép nước khoảng 4m . Sóng biển xâm thực theo sau trận hồng thủy cuối 1999 cũng đã mở ra thêm 2 cửa biển mới nên hàng trăm mẫu ruộng ở Bàu Ô ngập sâu trong nước mặn. Nhiều nhà phải dời nhà

- **nạn sụp lở bờ sông:** nạo vét sạn quá sức lòng sông với những phương pháp máy nổ hút cát sạn sẽ làm cho lòng sông Hương sâu xuống, tạo thành nhiều vực nguy hiểm và gây cảnh sụp lở nghiêm trọng làm cho nhiều vườn tược ven sông sẽ đổ xuống dòng sông. Chân bến bị khoét nên nhiều bến nước bên bờ sông là chỗ người dân sinh hoạt sẽ không sử dụng được. Như vậy nhiều đập chắn cũng có thể bị vỡ, nguy hiểm tính mạng dân chúng.

- nạn lũ lụt.

Trời hành cơn lụt mỗi năm... Các dòng sông chảy qua đồng bằng Thừa Thiên thường ngắn và có một lưu vực hẹp. Do đó, nước sông lên rất nhanh. Mùa lụt đi sát với mùa mưa lớn, vào tháng 11, cùng với các trận bão nhiệt đới thổi từ Thái Bình Dương.

Câu tục ngữ của dân gian cũng nói lên điều ấy: *‘Ông tha mà bà chẳng tha, làm cho cái lụt 23 tháng mười’*.

Vì lưu vực các dòng sông thường nhỏ và độ dốc lưu vực rất lớn nên mưa xuống làm nước mưa dâng cao rất nhanh. Lũ lụt thường đến bất thành hình và thay đổi tùy năm... Có lúc mưa bão gây ra một lượng mưa rất lớn, có thể vài trăm mm trong 24 giờ. Ảnh hưởng của giã y núi cũng gây ảnh hưởng. Một phần thì rừng núi gần đồng bằng, mặt khác, núi có triền dốc rất lớn, nên vận tốc của dòng chảy cũng rất mạnh.

Thừa Thiên năm nào cũng có lụt, lụt lớn, lụt nhỏ, lụt sớm, lụt muộn.

- lụt đầu mùa (vào tháng 5) có thể làm hư hại lúa tháng 3 còn gọi là lúa Đông Xuân sắp gặt, hư hại hoa màu như đậu phụng, ớt, bắp ;

- lụt trễ thì làm hư hại lúa tháng 3 mới gieo.
- lụt nhỏ thì các xã vùng trũng bị ngập trước.
- lụt lớn thì ruộng cao cũng bị hư, chưa nói



đến ao nuôi cá bị vỡ trôi, đê bao bị vỡ hoặc bị sạt lở, nhà cửa bị cuốn phăng ra biển, mở thêm các cửa biển như trận lụt cuối năm 1999 đã chứng tỏ.

Nhưng trận lụt lịch sử cuối năm 1999 đã gây tai nạn khủng khiếp nhất vì cường độ bão lụt đã tạo thêm cửa biển mới và hiện nay, nước biển ra vào đầm phá Tam Giang-Cầu Hai qua 5 cửa, còn trước đó chỉ phần lớn qua cửa Thuận An và Tư Hiền. Các hệ đê bao, đê biển đều bị phá hủy, làm đảo lộn môi trường nước. 44 xã quanh vùng đầm phá thuộc các huyện Phú Vang, Phú Lộc, Hương Trà với hơn 300 000 dân bị ảnh hưởng vì đang có biến đổi về môi trường sinh thái quanh vùng

Tóm tắt:

đất đai Thừa Thiên bị thoái hoá do 4 tác nhân sau đây:

- do nước (xói mòn, sụp lở, bờ biển bị xâm thực),
- do gió (đồi cát bị gió bay gây sa mạc hoá),
- do hoá học (mặn hoá),
- do lý học (đất dốc, địa hình núi cao, vực thẳm, do bị nén cứng (soil compaction) vì trâu bò dẫm chân quá tải).

Tùy địa phương, tùy vùng, các tác nhân trên gây thiệt hại nhẹ hay nặng

9. Thiết lập một hệ thống địa lí (Geographical Information system)

Ngay từ thời Việt Nam Cộng Hoà (trước 1975), chúng ta đã có các bản đồ địa hình tỉnh Thừa Thiên với nhiều tỷ lệ xích khác nhau: có cái 1/100 000; có cái 1/250 000; có cái khá chi



tiết như ở đồng bằng. Bộ Nông Nghiệp Viet Nam Cộng Hoà cũng có bản đồ đất đai tỷ lệ xích 1/1000 000 (từ sông Bến Hải trở vô Nam). Nên mã số hoá (digitalize) các bản đồ trên. Ngày nay, các điều kiện môi trường như đất, nước, rừng, lưu vực, cần được nghiên cứu thêm trong chi tiết bằng cách thiết lập các trạm đo, các trạm nghiên cứu vì các số liệu về khí hậu, độ dốc, thảm thực vật, phì nhiêu, sử dụng đất đai như vậy sẽ rất có ích cho một cơ sở dữ liệu (data base), từ đó sử dụng hệ thông tin địa lý (geographical information systems). Với phần mềm (software) của chương trình, ta có thể truy cập, lồng ghép, cải biên, biến đổi, tạo bản đồ mới theo từng chủ đề (carte thématique), tiết kiệm thời gian tìm tòi và liên kết các số liệu, nói nôm na, là với ngân hàng dữ liệu, ta có thể 'xào nấu' lại để tìm những thông tin mới. Một hệ thông tin địa lý cho Thừa Thiên được luôn luôn cập nhật hoá sẽ giúp tư vấn về mọi vấn đề sử dụng đất đai, từ số địa bộ cho đến quy hoạch đô thị, chuyên chở, hạ tầng cơ sở, trồng rừng, chống cát bay.

Nói khác đi, phải áp dụng công nghệ thông tin (information technology) trong vấn đề chính trang, hoạch định.

10. Bảo vệ đất đai, quản trị lưu vực (watershed management) và tăng cường độ phì nhiêu đất đai

Đất là cơ sở của mọi thực vật và động vật: nếu đất nghèo, xói mòn thì thực vật mọc trên đó không thể có năng suất cao; do đó, cần phải gìn giữ gia tài này, làm đất được phì nhiêu mãi mãi

hầu có sản xuất bền vững.

. trên các gò đồi tức trên các đất feralít vàng đỏ rất nghèo nàn, nên trồng những cây. Ngoài các loại cây này, có thể trồng các loại cây rừng sinh trưởng nhanh như soan Ấn độ (*Azadirachta indica*) rất kháng hạn và chịu được đất nghèo nàn, bạch đàn (*Eucalyptus* sp), cho củi cũng như cho gỗ. Nuôi bò chú trọng vào phẩm hơn lượng và phải quản lý các trảng cỏ sao cho số lượng trâu bò không quá sức tái sinh của cỏ, làm đất chóng xói mòn thêm. Phân xanh kháng hạn (*Desmodium*, *Pueraria*, *Mucuna*), có tính cách bao phủ đất để vừa có được nhiều chất mùn trong đất, vừa tạo một sinh khối tươi nuôi bò.

- trên đất cát ven biển: điều chỉnh dinh dưỡng phải đi song song với chặn cát bay, tạo bằng cây mọc nhanh để có nguồn tại chỗ, tăng keo hữu cơ cho đất bằng mọi phương pháp trước khi dùng phân hoá học. Vùng cát : cát lấp làng, lấp ruộng, lấp đường giao thông do đó phải lập rừng, cố định cát, nâng cao độ che phủ rừng trên vùng cát di động : trồng dừa dại (*Pandanus* sp), phi lao (*Casuarina*), trồng dừa với những băng cây xanh như đậu triều (*Cajanus cajan*), ở giữa các hàng dừa để chống nạn cát bay.

- trên các chân đất cao, nhiều cát ít giữ nước , cần trồng những cây ít cần nước như đậu phụng, đậu triều (*Cajanus cajan*), và nên lập các cơ sở hạ tầng như nhà máy ép dầu đậu phụng tại chỗ thay vì xuất cảng đậu phụng hạt.

- trên đất mặn ven phá : nuôi tôm các vị trí thuận lợi ven phá, nuôi các thủy sản như cá, cua. Tùy vị trí, làm đê ngăn mặn, giữ ngọt.

- trên đất dốc : Loại đất núi này sau khi khai hoang thì mất chất hữu cơ nên khả năng giữ dinh dưỡng của đất sẽ không cao. Chất hữu cơ giảm sẽ kéo theo một loạt suy thoái: suy thoái về dung tích hấp thu (cation exchange capacity), về đạm, về cacbon. Các loại đất dốc thường nghèo dinh dưỡng, chua, nghèo đạm, lân và kali dễ tiêu. Cần tạo bằng chắn cây xanh bảo vệ đất dốc, giảm độ dốc để chống xói mòn và rửa trôi, cải thiện độ phì nhiêu đất dốc, nông lâm kết hợp, tăng ẩm độ. Giúp các xã lân cận rừng bảo vệ rừng bằng cách giao đất cho xã tự lo liệu lấy việc quản trị bền

vững vì ‘cha chung không ai khóc’. Thông nhựa *Pinus merkusii* là cây rừng trồng được trên gò đồi núi thấp trên đất này, dù đất thoái hoá mạnh, đồi trọc (Thiên An, Núi Ngự). Nhược điểm của rừng thông thuần loại là dễ cháy, dễ bị dịch sâu bệnh, nhất là dịch sâu róm thông và ong cắn lá

. trên đất phù sa: Vì đây là vùng đất có nhiều tiềm năng sản xuất thực phẩm cao độ, nên cần lập các bản đồ đất đai trong chi tiết vì nhờ vậy, mới có thể bón phân hoá học chính xác được, giúp bớt ô nhiễm đất và nước. Thực vậy, bón phân thái quá cũng không phát huy hiệu quả tốt mà lại tốn nhiều tiền. Bón phân hoá học cân đối nghĩa là không chỉ sử dụng quá nhiều đạm và lân mà còn chú trọng thêm phân kali và các vi lượng (oligoelements). Tăng cường phân hữu cơ và tận dụng các phân mục (compost) từ rác rến trong thành phố và các thị trấn.

11. Đa dạng sinh học và bảo vệ đa dạng sinh học

Nhiều loài cây rất thân thương quen thuộc nhưng thật ra, trước kia không có ở Thừa Thiên vì có nguồn gốc từ các xứ khác: cây khế, cây xoài, cây vú sữa, cây cao su, cà phê, cây xapochê v.v... xuất xứ từ Nam Mỹ, từ Ấn Độ, từ khu vực Mã lai.

Sau đây là vài loại cây thường gặp ở Thừa Thiên với nguồn gốc không phải Đông Nam Á:

Tiếng Việt	Tên khoa học	Nguồn gốc
đậu phụng	<i>Arachis hypogaea</i>	Nam Mỹ
đậu triều	<i>Cajanus cajan</i>	Fn Độ
Ớt	<i>Capsicum annuum</i>	Nam Mỹ
Khoai lang	<i>Ipomea batatas</i>	Nam Mỹ
Cà chua	<i>Lycopersicum esculentum</i>	Nam Mỹ
Khoai mì	<i>Manihot esculenta</i>	Nam Mỹ
Thuốc lá	<i>Nicotiana tabacum</i>	Nam Mỹ
Bắp Zea	<i>mays</i>	Nam Mỹ
Thơm	<i>Ananas comosus</i>	Nam Mỹ
Điều	<i>Anacardium occidentale</i>	Nam Mỹ
Mít	<i>Artocarpus heterophyllus</i>	Ấn Độ
Khế	<i>Averrhoa carambola</i>	Indonesia
Đu Đủ	<i>Carica papaya</i>	Trung Mỹ
Dưa hấu	<i>Citrillus lanatus</i>	Phi châu
Cà phê	<i>Coffea robusta</i>	Phi châu

Xapochê	<i>Manilkara zapota</i>	Trung Mỹ
Xoài	<i>Mangifera indica</i>	Ấn Độ
Tiêu	<i>Piper nigrum</i>	Ấn Độ
Ổi	<i>Psidium guava</i>	Trung Mỹ
Lựu	<i>Punica granatum</i>	Ba Tư
Mía	<i>Saccharum officinarum</i>	Papua New Guinea
Me	<i>Tamarindus indica</i>	Ấn độ
Cây phi lao	<i>Casuarina equisetifolia</i>	Úc châu
Cây phượng vĩ	<i>Delonix regia</i>	Madagascar
Bạch đàn	<i>Eucalyptus</i>	(camaldulensis, tereticornis,...) Úc Châu

Các loài thực vật hiện tại đều có nguồn gốc hoang dại nhưng lại có quan hệ họ hàng với các loài đã được con người thuần dưỡng.

Nhiều giống cây, nhiều giống hoa màu hoang dã nhưng lại chứa đựng một quỹ gen rất phong phú. Nhờ quỹ gen đó mà có thể thay đổi hay cải thiện các giống hiện có, bằng cách lai giống, ghép cây, để tạo ra các giống mới thích nghi với môi trường mới, kháng sâu hơn, giúp cải thiện môi trường. Sự đa dạng sinh học là điều kiện cần thiết để có một quỹ gen phong phú. Nhiều giống lúa kháng lạnh, kháng hạn, kháng mặn có rải rác ở mọi nơi.

Nhờ đa dạng sinh học, nhất là thảo mộc hoang dã trên núi, giúp cải thiện khí hậu, bảo vệ đất chống xói mòn, điều hoà dòng chảy; nhiều dược phẩm mới có khả năng được phát hiện qua các khảo cứu các thảo mộc thiên nhiên trong rừng. Và nhất là Thừa Thiên, các khu rừng có đặc tính đa dạng sinh học rất cao vì vừa là nơi các hệ thực vật Nam Hoa và Nam Á giao thoa lẫn nhau.



Nếu ta hủy hoại rừng, vô hình chung tài sản gen của nhân loại bị phá vỡ luôn.

Tính cách đa dạng các nông sản đã tạo nên văn hoá ẩm thực đa dạng. Chỉ nói về chè ở Thừa Thiên, ta có: chè hột sen, chè đậu ván, đậu ngự, đậu quyên, chè bắp, chè đậu xanh, đậu đen, chè môn, chè khoai tía, chè kê... Các gia vị đa dạng cũng vậy: ớt, tiêu, hành lá, tỏi, kiệu, rau tăng ơ, thì là, rau răm, rau thơm, rau húng quế, quế, sung, và...

12. Dân số, phát triển và môi sinh

Sơ đồ sau đây cho thấy các thành phần của sự thay đổi môi trường do ảnh hưởng của dân số, sự gia tăng dân số liên quan đến nông nghiệp, kỹ nghệ, đô thị hoá :

Dân số - Kỹ nghệ Nông nghiệp

Tăng CO2 Thay đổi thảm thực vật

Thay đổi khí hậu Mất đa dạng sinh học

Hình 4. Mô hình liên quan giữa dân số, nông nghiệp và kỹ nghệ

13. Vài đường hướng phát triển

A/ Theo góc độ tài nguyên thiên nhiên

Giãy núi Trường Sơn liên hệ chặt chẽ với miền đồng bằng duyên hải vì sự tàn phá môi sinh trên núi ảnh hưởng tại hạ lưu, do đó muốn có sự phát triển bền vững, cần trùng tu, bảo vệ môi sinh của rặng núi này, có thể mới có sự phát triển lâu bền miền hạ lưu. Cụ thể là:

- trồng các cây kỹ nghệ lâu năm, có hệ thống rễ ăn sâu vào đất như cà phê, trà, cây ăn trái tại các triền dốc nhẹ (dưới 10%).

- tại các ven suối, khe có ẩm độ mát nên trồng chuối plantain như chuối trồng tại các hệ thống canh tác truyền thống tiểu nông ở Cuba, Haiti vì giống chuối này kháng bệnh và có tinh bột nhiều, ăn như cơm... Chuối giữ được đất, mau cho lợi tức và chống được xói mòn.

- trên các triền dốc trung bình (từ 10 đến 35%), có thể vừa trồng cây hàng năm phối hợp với cây lâu năm, có rễ sâu, trong hệ thống nông lâm kết hợp để vừa có lương thực, vừa duy trì bảo vệ được môi trường.

- tại các triền dốc mạnh thì tuyệt đối phải

trồng rừng hỗn hợp (bạch đàn Eucalyptus, soan Azadirichta indica kháng hạn, Acacia...) để vừa có gỗ cung cấp nhanh chóng cho đồng bằng vừa bảo vệ đất.

- tại các địa điểm thuận tiện về mặt địa hình, nên thiết lập thêm các hồ chứa nước. Các hồ này giúp giảm bớt nạn lụt ở hạ lưu, giúp tăng thêm lưu lượng nước cho sông ngòi vào mùa nắng để có đủ nước tưới cho miền đồng bằng.

- tại miền đồng bằng, trên các đất nào gần nguồn cung cấp nước, có khả năng trồng rau cải hàng hoá (hành, tỏi, các loại cải...) xử dụng máy bơm từ các giếng cạn; trên các phù sa cận đại, có thể trồng các loại cây ăn trái như vải thiều, nhãn Thái Lan. Gần đô thị, có thể trồng hoa, trồng lan để xuất cảng.

- miền phá, đầm.. nghỉ đến nuôi trồng thủy sản (cá, tôm...) bằng cách tận dụng các phos sản nông nghiệp ở đồng bằng.

- miền cửa biển, vũng... Nghiên cứu khả năng phát triển du lịch để tạo công ăn việc làm.

B/ Theo góc độ hoạt động phi nông nghiệp

Nông dân không đất nên giúp phương tiện , đào tạo ngành nghề để họ chuyển sang khu vực kinh tế ngoài nông nghiệp (off-the-land activities) : cần phát triển kỹ nghệ tại nông thôn để giữ nông dân lại tại nông thôn, nếu không họ tràn vào đô thị, gây thêm nhiều vấn nạn xã hội .Các kỹ nghệ như biến chế nông sản, sản xuất và sửa chữa



Trang Văn Hóa

nông cơ, nông cụ, kỹ nghệ xây dựng và các dịch vụ tại nông thôn (tín dụng, ngân hàng, bảo hiểm, chuyên chở), buôn bán các phương tiện sản xuất (phân bón, thuốc chủng, giống cây trồng...) cũng như thương mại giúp giảm áp lực dân số trên đất trồng trọt. Thừa Thiên với những trường Đại Học, với những người cần cù hiếu học, có điều kiện phát triển các công nghệ thông tin, các công nghệ sinh học, tóm lại các việc cần chất xám, làm giảm được sức ép trên tài nguyên thiên nhiên.

Đây là hướng đi trong tương lai, vì Thừa Thiên có tiềm năng nông nghiệp quá hẹp. Các dịch vụ như

- . kỹ nghệ du lịch: Ngoài các du lịch cổ điển (thăm Đại Nội, lăng tẩm...), du lịch sinh thái (tourisme écologique) ở những vùng rừng núi, qua suối, qua khe, nhìn thác nước, nhìn trắng lên ở miền núi cũng là khía cạnh cần khai triển trong các vùng giãy núi Trường Sơn ở Thừa Thiên.

- . kỹ nghệ đóng đồ mộc, do đó cần trồng cây gỗ mọc nhanh, thân cây suông sẻ trên đất hướng lâm.

- . kỹ nghệ giao thông. Thừa Thiên là cửa ngõ đến các xứ thuộc ASEAN gần nhất vì với đường số 9 và cây cầu băng ngang sông Mékong ở Savannakhet theo kế hoạch dự trù, sự trao đổi hàng hoá sẽ rất dễ dàng vì xa lộ này sẽ xuyên qua Thái Lan đến hải cảng ở Miến Điện rất nhanh chóng, nối liền Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương... Các kỹ nghệ phi nông nghiệp này kéo theo một loạt các dịch vụ khác, tạo công ăn việc làm như trạm xăng, sửa xe hơi, bảo hiểm, ngân hàng...

14. Thay lời kết

Không thể chối cãi rằng hiện nay, tài nguyên tái tạo được của Thừa Thiên bị nhiều chấn thương quan trọng do nhiều yếu tố; ngoài yếu tố thiên tai, con người đã tác động xấu đến môi trường do sức ép dân số nên sự cân bằng sinh thái bị đảo lộn, trên núi với hiện tượng xói mòn, duyên hải với sa mạc hoá, đồng bằng với nhiễm mặn.

Cải thiện môi trường đòi hỏi một tiếp cận sinh hệ, xem môi trường như một hệ thống gồm nhiều yếu tố có tương quan lẫn nhau; cái này dẫn đến cái kia, do đó muốn cải thiện môi trường, phải tác động lên toàn bộ và đồng thời mới có hiệu



năng. Tiếp cận sinh hệ nhằm bảo vệ và ngăn ngừa các hậu quả tai hại trước khi hậu quả xấu xảy ra và không phải chỉ nhằm mục tiêu duy nhất là sản xuất mà còn phải kết hợp với các chức năng khác như giải trí ngoài trời, du lịch sinh thái, bảo vệ chất đẹp, chất thơ, chất hồn, nhưng cũng quan tâm đến nhu cầu kinh tế chính đáng của các cộng đồng sống quanh hệ sinh thái, nói khác đi, khai thác tiềm năng phát triển của Thừa Thiên, là vừa khai thác khoa học tài nguyên thiên nhiên trên các miền đất đai khác nhau, vừa tôn trọng cân bằng sinh thái, có như vậy thì mới có sự phát triển lâu bền.

Tác động toàn bộ có nghĩa cụ thể từ giáo dục để nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, đến sinh đẻ có kế hoạch, từ quản trị lưu vực trên núi đến ngăn sa mạc hoá dưới đồng bằng, tóm lại phải làm đẹp cả hai loại môi trường là môi trường cảnh quan thiên nhiên và môi trường cảnh quan văn hoá. Chỉ khi mà cả hai loại môi trường thiên nhiên và sinh thái nhân văn này được hài hoà, hài hoà giữa rừng và núi, giữa núi và sông, giữa người và đất, giữa đồng bằng và núi thẳm thì con người mới thăng hoa trong cuộc sống nghĩa là tiến bộ về vật chất và an bình trong tâm hồn.

TS Thái Công Tụng - Canada

Từ Virus Vũ Hán Đến Virus Cộng Sản

Nhân dân Việt Nam đã rất cảnh giác và năng động trong nỗ lực ngăn chặn Virus Corona Vũ Hán, Trung Quốc, nhưng lại quên rằng Virus Cộng sản mới là thảm họa của nhân loại.

Bệnh viêm phổi Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, xảy ra vào tháng 12 năm 2019, nhưng Trung Hoa đã không báo động đỏ cho đến khi Vũ Hán phải đóng cửa ngày 23/1 (2020). Đến đầu tháng 2/2020 dịch Vũ Hán đã làm chết gần 500 người, trong số hơn 23,000 người nhiễm bệnh ở tỉnh Hồ Bắc. Có lối 160 người mắc bệnh tại 26 nước trên Thế giới do lây nhiễm trực tiếp ở Vũ Hán, hay do tiếp xúc với người có bệnh từ Vũ Hán nhập cảnh.

Riêng tại Việt Nam đã ghi nhận có người thứ 10 nhiễm bệnh sau khi trở về từ Vũ Hán, nhưng chưa có ai tử vong. Riêng tại Nha Trang, số người bị cách ly là 268 người vì nghi nhiễm vi trùng từ cuộc tiếp xúc với khách du lịch người Hoa đến từ Vũ Hán.

Nên nhớ 17 năm trước, giữa tháng 11 năm 2002 và tháng Bảy năm 2003, bệnh dịch SARS (Severe acute respiratory syndrome (SARS), xuất phát từ miền Nam Trung Hoa cũng đã gây cho 5,300 người mắc bệnh và 349 người chết.

Tổng số người mắc bệnh SARS tại 17 nước trên thế giới là 8,422, gây tử vong hơn 900 người.

Tại Việt Nam, SARS chính thức xâm nhập ngày 26/2/2003 với bệnh nhân đầu tiên là ông Johnie Chun Cheng nhập viện tại Bệnh viện Việt - Pháp với những triệu chứng sốt cao, ho khan và đau cơ. Trước khi tới Hà Nội, doanh nhân này đã qua Hong Kong (Trung Quốc).

Ngày 8/4/2003, Việt Nam không xuất hiện bệnh nhân SARS mới, nhưng cũng đã có 63 người mắc, trong đó có 5 người chết.

BỆNH UNG THƯ

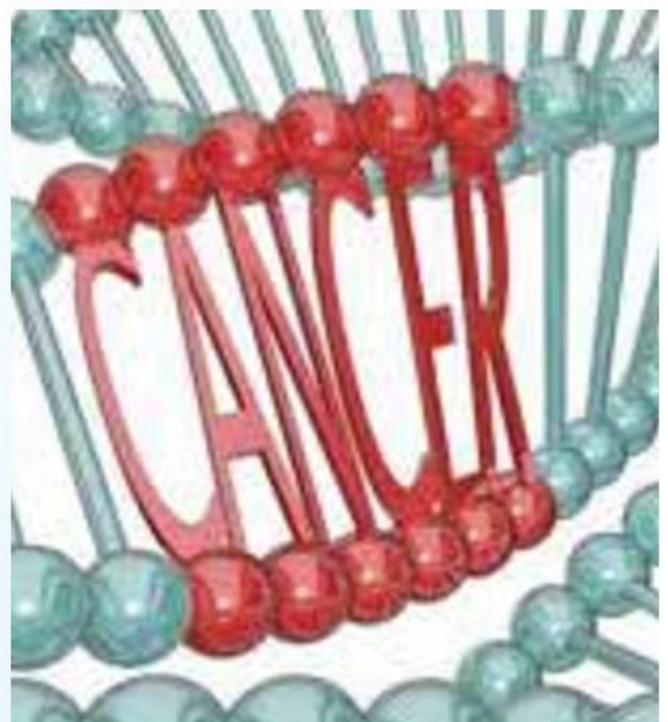
Ngoài những bệnh dịch bất thường, bệnh ung thư cũng đã giết ngót 8,000 người mỗi năm trên toàn thế giới.

Tại Việt Nam, theo báo cáo của WHO (World Health Organization, số người mắc ung thư đã tăng lên mỗi năm “từ 68.000 ca năm 2000 lên 126.000 năm 2010. Năm 2018, số ca mắc mới tăng lên gần 165.000 ca/96,5 triệu dân, trong đó gần 70% trường hợp tử vong, tương đương 115.000 ca.” (theo VietnamNet, ngày 24/09/2018

Báo cáo viết tiếp:”Nhìn tổng quan trên bản đồ ung thư thế giới, tỉ lệ mắc của Việt Nam không cao, tuy nhiên tỉ lệ tử vong tương đối lớn, xếp vị 56/185 quốc gia và vùng lãnh thổ với tỉ lệ 104,4/100.000 dân. Vào năm 2016, tỉ lệ tử vong của Việt Nam ở mức 110/100.000 dân.”

“Tính chung cả 2 giới, 5 loại ung thư có tỉ lệ mắc nhiều nhất tại Việt Nam gồm: Ung thư gan, hơn 25.000 ca (15,4%), kế đó là ung thư phổi (14,4%), ung thư dạ dày (10,6%), ung thư vú, ung thư đại tràng.

5 loại ung thư phổ biến nhất ở nam giới Việt gồm: Ung thư phổi (21,5%), ung thư gan (18,4%), ung thư dạ dày, ung thư đại tràng; ung thư hầu họng. Ở nữ giới, hàng đầu vẫn là ung thư vú, ung thư đại tràng, ung thư phổi, ung thư gan.”



Ô NHIỄM-CHẤT ĐỘC

Bên cạnh ung thư, người dân Việt Nam còn phải đối mặt với tình trạng ô nhiễm không khí, trong nước và nạn chất độc hóa học trong thực phẩm xuất phát từ Trung Hoa.

Theo một báo cáo của Tổ chức Hòa bình xanh (GreenPeace), được Trung tâm phát triển Sáng tạo Xanh (GreenID) thuộc Liên hiệp Các hội khoa học kỹ thuật VN (VUSTA) công bố hồi tháng 3/2019 thì “Hà Nội đứng thứ 2 còn TP.HCM đứng thứ 15 về mức độ ô nhiễm không khí ở khu vực Đông Nam Á.” (báo Thanh Niên, ngày 08/04/2019)

Mặc dù Việt Nam không đồng ý với báo cáo này, nhưng Thứ trưởng Bộ Tài nguyên - Môi trường (TN-MT) Võ Tuấn Nhân đã thừa nhận: “Tình trạng ô nhiễm không khí ở Hà Nội và đặc biệt tại một số thời điểm diễn biến rất phức tạp. Tại Hà Nội, các thông số đo đạc được từ các trạm quan trắc cho thấy chỉ số bụi PM 2,5 vượt ngưỡng an toàn theo Quy chuẩn của VN, đặc biệt là trong 3 tháng đầu năm 2019.”

Báo Thanh Niên còn cho biết:” Theo nguồn từ Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội và chuẩn ô nhiễm không khí của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) thì riêng quý 1 năm nay và quý 3/2018, số ngày không khí vượt chuẩn an toàn của Hà Nội đã lên tới 120 ngày. Cụ thể, Báo cáo chất lượng không khí quý 1/2019 do GreenID tổng hợp và phân tích cho thấy: Có đến 91% số ngày trong 3 tháng đầu năm, mức độ ô nhiễm không khí của Hà Nội vượt tiêu chuẩn cho phép của WHO. Báo cáo quý 3/2018 cho biết thêm: Nồng độ PM 2.5 trung bình tính theo ngày 30,2 $\mu\text{g}/\text{m}^3$ (microgam trên mét khối), thấp hơn Quy chuẩn quốc gia và chỉ có 1 ngày nồng độ PM 2.5 vượt Quy chuẩn quốc gia. Nhưng nếu so với hướng dẫn của WHO thì quý 3/2018, Hà Nội có 41 ngày nồng độ bụi PM 2.5 vượt giới hạn 25 $\mu\text{g}/\text{m}^3$.”

Vì nhà nước Cộng sản Việt Nam đã không quan tâm đến bảo vệ môi trường, trong khi tìm mọi cách để đạt kế hoạch phát triển kinh tế bằng mọi giá nên người dân đã gánh hết hậu quả.

Theo một tin của Đài Phát thanh Á châu tự



do (RFA, Radio Free Asia) ngày 25/12/2019 thì:”Một báo cáo mới đây của quốc tế cho thấy có hơn 71.300 người đã chết vì nguyên nhân ô nhiễm môi trường ở Việt Nam trong năm 2017, trong đó khoảng hơn 50.000 người chết vì ô nhiễm không khí.

Đây là số liệu mới nhất về ô nhiễm và các chỉ số sức khỏe do Global Alliance công bố, dựa theo các dữ liệu của Viện Đánh giá các Chỉ số Sức khỏe của Quỹ Bill and Melinda Gate. (Global, Regional, and Country Analysis December 2019

Các dữ liệu được chia ra làm 4 mục là: không khí, nước, nghề nghiệp và chì.

Theo báo cáo, số người chết do các nguyên nhân liên quan đến ô nhiễm không khí là 50.232 người, số người chết vì ô nhiễm nước là 3.097 người; 9.809 người chết vì ô nhiễm nghề nghiệp và có 8.227 người chết vì ô nhiễm chì.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới, ô nhiễm không khí đã khiến khoảng 60.000 người chết ở Việt Nam trong năm 2016.”

THỰC PHẨM BẮN ÔNG TRỌNG ĐÂU?

Sau không khí bắn, nước bắn là chuyện thực phẩm bắn lan tràn khắp nơi khắp chốn mà chả thấy ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư, Chủ

tịch nước quan tâm. Người ta chỉ thấy ông hồ hởi tự ca “hết thắng lợi này đến thắng lợi khác” và thành công vượt chỉ tiêu nhân dịp đảng kỷ niệm 90 năm ngày ra đời (3/2/1930 - 3/2/2020

Hãy đọc quan sát của Greenfeed ngày 16/08/2018:”Thực phẩm bẩn là nguyên nhân hàng đầu gây bệnh ung thư, chiếm tỷ lệ 35% trong số các nguyên nhân” TS Hoàng Đình Chân, GD Bệnh viện ung bướu Hưng Việt nhận định.”

“Bàn về thực phẩm trong thời đại hiện nay”, Greenfeed viết tiếp, “ ăn bẩn sống lâu” giờ được xem như là một sự thỏa hiệp, bất lực của người tiêu dùng khi thực phẩm “tắm” hóa chất độc hại xuất hiện trong từng bữa cơm từ miếng thịt, rau củ cho đến gia vị,... gây ra những tác hại cho sức khỏe mà chúng ta không thể ngờ tới. Về lâu dài, các chất hóa học, thuốc trừ sâu, chất tăng trọng,... trong thực phẩm bẩn sẽ từ từ ngấm vào tế bào, cơ thể sau đó tích tụ lại, gây các bệnh mãn tính và có khả năng bùng phát bất cứ lúc nào.”

“Theo số liệu của Bộ Y tế, Việt Nam đang là một trong những nước có tỷ lệ ung thư tăng cao nhất trên thế giới, chiếm tới 35%.

Trong quý I năm 2016, cả nước có 969 người bị ngộ độc thực phẩm trong đó 669 người nhập viện, 2 người tử vong.

Số ca bị ngộ độc thực phẩm hàng năm trong khoảng 250 - 500, 7.000 - 10.000 người nhập viện và 100 - 200 người tử vong.

Mỗi năm, Việt Nam dành 0,22% GDP chi trả cho 6 căn bệnh ung thư mà nguyên nhân chính là do thực phẩm bẩn.”

Trong khi đó, Eurofins Sắc Ký Hải Đăng - Trung tâm kiểm nghiệm thực phẩm, giám định sản phẩm và quan trắc môi trường hàng đầu Việt Nam, viết :” Chỉ trong 5 tháng đầu năm 2019, hàng loạt vụ tiêu thụ thực phẩm bẩn quy mô lớn được điều tra, phát hiện. Trong đó, khu vực miền Bắc đang là tâm điểm của thị trường tiêu thụ thực phẩm bẩn:

- Theo báo Người lao động, tháng 3 năm 2019, dư luận sôi sục bất bình vì hàng trăm em học sinh ở Thuận Thành, Bắc Ninh có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh sán lợn gạo, nghi do ăn phải thực phẩm bẩn lâu ngày tại trường.

Khi vụ việc được phát hiện, thức ăn của trẻ là phần thịt đông lạnh lâu ngày đã nát vụn. Được biết thêm, cơ sở cung cấp nguồn thực phẩm bẩn này còn cung cấp thức ăn cho hơn 19 trường mầm non khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Báo 24h đưa tin, chiều ngày 14/5 khi bắt ngờ kiểm tra đột xuất cơ sở chế biến thực phẩm An Phát, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, đoàn kiểm tra đã phát hiện tại kho sản của cơ sở này đang tập kết 10 bao tải chứa bên trong có chứa 800 kg lòng lợn đã chuyển màu đen, chảy nước, bốc mùi hôi thối, không đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm. Toàn bộ số hàng hóa này đều không xuất trình được hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, không có tem vệ sinh thú y và cũng không có giấy chứng nhận kiểm dịch theo quy định của pháp luật.

- Cũng theo 24h, tối ngày 9/1, Công an môi trường và Chi cục quản lý chất lượng nông lâm thủy sản Hải Phòng đột kích bắt ngờ vào cơ sở sản xuất hải sản tại quận Hải An, Hải Phòng phát hiện có hơn 60 kg tôm đã được bơm tạp chất xếp trong các thùng xốp ướp đá cùng 1 máy nén khí nối liền hệ thống van bơm và 12 xi lanh đã qua sử dụng, 15 xi lanh mới chưa bóc, 3 túi bột màu trắng, mỗi túi 1 kg và một số gói bột. Chủ cơ sở sản xuất này cho hay hàng ngày người này đi mua tôm chết trên địa bàn quận Hải An, quận



Đồ Sơn, quận Dương Kinh mang về bơm tạt chất làm tăng trọng lượng rồi đem bán.

- Vào những ngày cận Tết Nguyên Đán 2019, Vietnamnet cũng đưa tin một phóng sự của VTV về quá trình hô biến lợn chết thành những món đặc sản thịt lợn hun khói, thịt trâu gác bếp, Lạp xưởng... tại một cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc khiến dư luận vô cùng hoang mang. Chỉ sau 1 đêm, những con lợn lở mồm long móng, chết thâm đen, bốc mùi hôi thối nồng nặc đã được lột da, lọc lấy phần thịt nạc chưa bị thối rữa. Sau khi thái lát và trộn thêm đủ loại gia vị tạo mùi thơm, ngâm tẩm trong khoảng 2 giờ, số thịt này được cho vào lò sấy. 48 tiếng sau, những miếng thịt lợn sấy khô, thơm phức ra lò và không còn bất kỳ dấu vết nào của thịt lợn chết được chất lên xe tải, chở thẳng về Hà Nội.

Và còn rất, rất nhiều những vụ việc liên quan đến việc tiêu thụ thực phẩm bẩn gây rung động dư luận trong thời gian dài."

Toàn là những chuyện chết dân mà ông Trọng chỉ biết mơ màng nói đồng: "Chín mươi năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng, thế và lực của nước ta đã được tăng cường, nhiều tổ chức quốc tế đánh giá Việt Nam là một quốc gia kinh tế - văn hóa phát triển, chính trị - xã hội ổn định, có nhiều triển vọng tốt... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ to lớn, vai trò và vị thế cao như ngày nay." (Phỏng vấn của TTXVN --Thông tấn xã Việt Nam, 03/01/2020

Tại lễ kỷ niệm ở Hà Nội ngày 3/2/ (2020), người đứng đầu đảng còn vênh vang: "Một đảng cách mạng chân chính có đường lối đúng, có tổ chức chặt chẽ, có đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, gương mẫu, tận tụy, gần bó máu thịt với nhân dân, được nhân dân ủng hộ, thì đảng đó có sức mạnh vô địch, không thế lực nào ngăn cản nổi trên con đường dẫn dắt dân tộc đi lên."

Hay: "Ở Việt Nam, không có một lực lượng chính trị nào khác, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Với tất cả sự khiêm tốn của người cách mạng,



chúng ta vẫn có thể nói rằng: "Đảng ta thật là vĩ đại! Nhân dân ta thật là anh hùng!"

Nhưng với sức khỏe của dân, tương lai của thế hệ trẻ (là rường cột của đất nước) đang suy yếu, bạc nhược vì phải hít thở không khí bẩn, uống nước bẩn và ăn thực phẩm bẩn, với hóa chất từ Trung Quốc, thì chỉ tàn lụi nhanh chóng trước bất cứ cuộc xâm lăng nào của Bắc Kinh.

Như vậy thì đảng đang "dẫn dắt dân tộc đi lên", hay đi xuống dưới đáy tầng địa ngục?

Vậy mà thảm hại thay cho đất nước, ông Nguyễn Phú Trọng vẫn kên kên: "Cần quán triệt tinh thần: Dứt khoát phải đổi mới, song đổi mới mà không xa rời những vấn đề có tính nguyên tắc, không chệch hướng, đổi màu; chủ động và tích cực hội nhập mà vẫn giữ vững bản sắc của dân tộc."

Câu nói hoa mỹ, lấp lửng này đã được ông Trọng nói khác đi từ chủ trương "đổi mới nhưng không đổi màu, hội nhập mà không hòa tan"

PHẠM ĐÌNH TRỌNG NGUYỄN ĐĂNG QUANG

Nhưng ông Trọng và cả đảng CSVN hãy khoan vội mặc áo thụng vái nhau mà hãy bình tĩnh nghe Đại tá, Nhà văn Phạm Đình Trọng phát biểu trong bài viết "90 Năm Đảng Búa Liềm".



Ông nói: "Đảng búa liềm Việt Nam chọn ngày 3.2.1930 là ngày khai sinh tổ chức của họ. Từ đó, sau khi cướp được chính quyền và cướp được một vùng lãnh thổ để vỗ ngực xưng hùng xưng bá và ngạo ngược cuội đầu cuội cổ dân, hàng năm, cứ đến ngày sinh của đảng búa liềm, cả hệ thống truyền thông dối trá, lừa bịp của nhà nước búa liềm lại chạy hết công suất kể công lao tưởng tượng của họ. Nhờ có đảng, đất nước mới có độc lập, người dân mới có được cuộc sống như ngày hôm nay.

Ngoài những tội ác man rợ với người dân, đảng búa liềm khát máu đã để lại những trang đau thương đầm máu nhất trong lịch sử Việt Nam. Ngoài những tội tày trời với quá khứ dựng nước và giữ nước vẻ vang của cha ông, đảng búa liềm ô nhục đã xẻ hàng ngàn cây số vuông đất biên cương, hàng vạn hải lí biển dâng cho vương triều búa liềm Đại Hán. Đảng búa liềm Việt Nam còn tội ác thăm thẳm không thể định lượng, không thể cân đo bằng đại lượng vật chất mà chỉ có thể tính bằng đại lượng vô giá là thời gian, bỏ phí thời gian vàng phát triển, giết hại, dọa dẫm, uống phí những thế hệ vàng người Việt."

Nhà văn Phạm Đình Trọng, hiện cư ngụ tại Sài Gòn là người vào đảng CSVN ngày 19/05/1970 và ra khỏi đảng ngày 20/11/2009.

Đến phiên Đại tá Công an Nguyễn Đăng

Quang, người mới bị Huyện ủy Cầu Giấy (Hà Nội) xóa tên khỏi danh sách đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam "do đã vi phạm quy định chuyển sinh hoạt Đảng", cũng lên tiếng ngày đảng sinh nhật 90.

Ông viết: "Các đảng viên ĐCSVN, khi nhận quyết định nghỉ hưu, thường họ không chuyển giấy sinh hoạt cho các đảng bộ địa phương, mà lặng lẽ cất kỹ dưới đáy tủ như kỷ niệm của "một thời đáng quên!". Họ lặng lẽ, âm thầm thực hiện hành động đó, không ồn ào và công khai với bất cứ ai, trừ khi là bạn rất thân của nhau. Đến nay, đã bao nhiêu đảng viên cộng sản chọn cách này để "tạm biệt" Đảng, không một ai có thể biết chính xác, bởi Đảng giấu rất kỹ. Nhưng theo nhiều người dự đoán, con số này ước khoảng 45%! "

Về chuyện ông Trọng khoe đã tiến được một bước trong công tác chống tham nhũng, Đại tá Quang trả lời: "Thực trạng tham nhũng ở nước ta rất khủng khiếp. Bản chất thể chế chính trị của ta là sinh ra tham nhũng, ngược lại, bọn tham nhũng ra sức bảo vệ cho cơ chế đã sinh ra chúng tồn tại. Đảng chỉ giỏi chống tham nhũng trên giấy, và chỉ chống tham nhũng bằng các nghị quyết sáo rỗng. Càng hô hào chống tham nhũng, thì tham nhũng càng lớn mạnh. Trong suốt 30 năm qua, ĐCSVN chỉ giỏi nói mồm, giỏi tuyên truyền, kêu gọi "toàn Đảng, toàn dân" diệt trừ tham nhũng. Tưởng rằng tham nhũng sẽ sớm "toi đời", nhưng chẳng hiểu sao, cứ sau mỗi kỳ Đại hội Đảng, tệ nạn này lại càng sống khỏe. Từ chỗ chỉ là một vài con sâu đơn lẻ, chúng đã sớm trở thành một bầy sâu, và nay đã lớn mạnh thành những tập đoàn sâu, chúng ăn của dân "không thừa một thứ gì" thì hỏi làm sao không "chết cái đất nước này"?

Để kết luận trong ngày đảng thọ 90, Đại tá Quang nói thẳng: "ĐCSVN ngày nay đang tha hóa, biến chất và suy thoái toàn diện. Có thể khẳng định, 100% các "con sâu cơ bự" này đều là đảng viên cao cấp của ĐCSVN. Người viết bài này xin nói thật điều sau đây: "ĐCSVN sẽ khó tránh khỏi số phận sụp đổ như các ĐCS ở các nước XHCN Đông Âu và Liên Xô trước đây. Lý do duy nhất là nó đã và đang dung dưỡng cả một

Thời sự Việt Nam

bầy sâu bọ tham nhũng trong lục phủ ngũ tạng của mình"! Vâng, câu "Sư tử thân trung trùng thực sư tử nhục" là rất nhồn tiền, bởi đây là quy luật hoàn toàn tự nhiên và khách quan."

100 TRIỆU NẠN NHÂN CỘNG SẢN

Tại sao ông Quang có thể khẳng định như thế, bởi vì Cộng sản Việt Nam đã phạm ngập đầu tội ác với dân tộc trong suốt 90 năm qua. Từ 10 đến 50,000 người dân vô tội đã bị giết oan trong 3 năm Cải cách ruộng đất (1953-1956) ở miền Bắc đến khoảng 5,000 người bị quân Cộng sản hành quyết khi họ tấn công vào Huế, dịp Tết Mậu Thân năm 1968.

Ngoài ra còn có từ 2 đến 4 triệu người Việt Nam bị thiệt mạng trong 30 năm chiến tranh (1945-1975), trong đó tàn bạo nhất là cuộc xâm lăng Việt Nam Cộng hòa từ năm 1960, do đảng CSVN chủ động, theo lệnh của Nga-Tầu

Vì vậy mà một Đài Tưởng niệm Nạn nhân của Chủ nghĩa Cộng sản đã được dựng lên ở Thủ đô Hoa Thịnh Đốn ngày 12/06/2007 có mục đích: "để lịch sử về sự tàn bạo của cộng sản sẽ được dạy cho các thế hệ tương lai"[1], và được ghi nhận là "để tưởng nhớ hơn 100 triệu nạn nhân của chủ nghĩa cộng sản".

Trong buổi lễ khánh thành, Tổng thống Geogr W. Bush đã nêu ầm danh của những người từng là nạn nhân của chủ nghĩa cộng sản: "Họ gồm có các nạn nhân Ukraina bị chết đói trong Nạn đói Vĩ đại dưới thời Stalin; hoặc những người Nga bị giết trong các cuộc thanh trừng của Stalin; những người Litva, Latvia và Estonia bị quăng lên xe chở trâu bò và bị đẩy khổ sai trong các trại tử thần vùng giá rét của chủ nghĩa Cộng sản Xô Viết. Họ bao gồm những người Trung Hoa bị giết chết trong Đại nhảy vọt và Cách mạng Văn hóa; những người Campuchia bị tàn sát trong những cánh đồng chết của Pol Pot; những người Đông Đức bị bắn chết trong lúc cố trào qua Bức tường Berlin để tìm tự do; những người Ba Lan bị tàn sát tại rừng Katyn; và những người Ethiopia bị tàn sát trong cuộc "Khủng bố Đỏ"; những người da đỏ Miskito bị giết chết bởi chế độ độc tài Sandinista

ở Nicaragua; và những người Cuba, Việt Nam bị chết chìm trong lúc vượt thoát bạo quyền."

Tổng thống Bush cũng nói: "Thủ đô Hoa Kỳ chưa từng có đài tưởng niệm nào cho nạn nhân của chế độ cộng sản" và "Trước sự hiện diện của những người, nam cũng như nữ, đã đấu tranh cường lại cái ác và tiếp tay đưa đến sự sụp đổ của đế quốc cộng sản, tôi hãnh diện nhận lấy Đài Tưởng niệm Nạn nhân của Chủ nghĩa Cộng sản, thay mặt cho nhân dân Hoa Kỳ".

Như vậy, nếu dịch Virus Vũ Hán đang là nỗi lo âu hàng đầu ở Việt Nam thì người dân Việt cũng nên nhớ Chủ nghĩa Cộng sản và đảng CSVN còn nguy hiểm gấp ngàn lần hơn với tiền đồ Tổ quốc. -/-

Phạm Trần - 02/020



Covid-19: Việt Nam thật sự đã khống chế được dịch?

Theo tin báo chí trong nước, tính đến ngày 21.02.2020, trên tổng số 16 bệnh nhân lây nhiễm virus corona mới Covid-19, 15 người đã khỏi bệnh và được xuất viện, chỉ còn một bệnh nhân ở tỉnh Vĩnh Phúc. Bệnh nhân thứ 16 này cũng có thể sẽ xuất viện trong vài ngày tới, sau khi hôm 23.02, giám đốc Sở Y Tế Vĩnh Phúc thông báo với báo chí là người này đã cho kết quả âm tính lần đầu tiên. Như vậy, nếu trong những ngày tới ở Việt Nam không phát hiện một trường hợp lây nhiễm nào mới, phải chăng là Việt Nam đã thành công trong việc khống chế dịch?

Sau khi bị chỉ trích là phản ứng chậm trước nguy cơ dịch bệnh cho virus corona mới gây ra, chính phủ Việt Nam đã có những biện pháp mạnh. Ngay từ ngày 01.02, thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã quyết công bố dịch virus corona ở Việt Nam, thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch, đồng thời tiếp tục hô hào “chống dịch như chống giặc”.

Theo lời thứ trưởng bộ Y Tế Nguyễn Thanh Long, được tờ Tuổi Trẻ trích dẫn ngày 22.02, Việt Nam **Kiểm tra thân nhiệt tài xế Trung Quốc tại cửa khẩu Hữu Nghị, Lạng Sơn. Ảnh chụp ngày 20.02.2020. Reuters**



Nam đã sử dụng những biện pháp “chưa có tiền lệ” để phòng chống dịch Covid-19 : Cách ly đủ 14 ngày với những người nghi nhiễm, những người đến hoặc đi qua vùng dịch, thậm chí xem toàn bộ những người từ Hồ Bắc (Trung Quốc) đến Việt Nam là những người bệnh, phải bị cách ly.

Tuy không đóng cửa toàn biên giới với Trung Quốc, nhưng Việt Nam đã tạm ngưng các chuyến bay giữa Việt Nam với Trung Quốc, tạm ngưng cấp visa cho du khách Trung Quốc. Việt Nam cũng đã là quốc gia đầu tiên ngoài Trung Quốc cách ly cả một xã hơn 10 ngàn dân tại tỉnh Vĩnh Phúc kể từ ngày 14.02, với thời gian cách ly dự kiến là 20 ngày. Lo ngại dịch bệnh lan rộng, Việt Nam cũng đã chuẩn bị nhiều bệnh viện dã chiến ở nhiều nơi.

Cho tới nay, tuy là quốc gia có đường biên giới dài với Trung Quốc, tiếp nhận rất nhiều du khách Trung Quốc và làm ăn buôn bán rất nhiều với láng giềng phương Bắc này, Việt Nam chỉ thông báo có 4 tỉnh thành có bệnh nhân là Vĩnh Phúc, Khánh Hòa, Thanh Hóa và Sài Gòn.

Theo quy định hiện hành ở Việt Nam, địa phương có thể công bố khống chế dịch sau 28 ngày kể từ khi ngành y tế quản lý được nguồn lây nhiễm, tính từ khi bệnh nhân cuối cùng được cách ly tại bệnh viện. Như thế, Khánh Hòa, Thanh Hóa và Sài Gòn là ba nơi được xem là hội đủ điều kiện để công bố hết dịch. Trước mắt, tỉnh Thanh Hóa, nơi có một ca bệnh được phát hiện ngày 24.01 và đã khỏi bệnh ngày 03.02, đang xin phép chính phủ cho công bố hết dịch.

Trước hết, chúng ta hãy xem các bệnh nhân ở Việt Nam được điều trị như thế nào, bác sĩ Trương Hữu Khanh, trưởng khoa Nhiễm bệnh viện Nhi đồng I, Sài Gòn, giải thích: “Thật ra phương pháp điều trị viêm phổi do virus là phương pháp rất là kinh điển, bởi vì virus corona là virus chưa có thuốc đặc trị chính thống. Ở Việt Nam, bệnh nhân nhẹ thì mình điều trị triệu chứng và bệnh nhân nặng thì mình hỗ trợ hô hấp và dùng thuốc kháng sinh để chống bội nhiễm. Thứ ba là mình phải điều trị các bệnh nền như tiểu đường, bệnh tim mạch, bệnh lý về phổi mãn tính, để giữ cho những bệnh nền đó không bị



nặng thêm trong thời gian trong thời gian họ bị nhiễm virus Covid-19. Phác đồ điều trị ở Việt Nam hiện là như vậy, chứ chưa có sử dụng loại thuốc kháng virus nào đặc biệt cả”.

Như vậy, Việt Nam dùng những phương pháp xét nghiệm nào để có thể khẳng định là các bệnh nhân Covid-19 đã được chữa khỏi ? Bác sĩ Trương Hữu Khanh cho biết : “Thật ra xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR (Realtime Polymerase chain reaction) không phải là phương pháp gì mới lạ, bởi vì nguyên tắc chung của phương pháp xét nghiệm đó là chúng ta chỉ cần sử dụng một cái mồi đặc hiệu cho con virus, thì chúng ta có thể xét nghiệm được các bệnh tương đương. Quan trọng là cái mồi, chứ còn các máy xét nghiệm thì nơi nào cũng có hết. Xét nghiệm bằng phương pháp PCR thì độ dương tính thật và âm tính thật của nó rất cao, còn tỷ lệ dương tính “giả” hay âm tính giả thì rất thấp.

Về tiêu chuẩn xuất viện của Việt Nam thì đây là một loại virus mới, mình cũng không nghiên cứu được là sau bao lâu mình có thể phết vào cái họng âm tính, rồi sau bao lâu dù là dương tính nhưng vẫn không lây. Những bệnh khác thì mình đã nghiên cứu rồi, ví dụ như cúm, sởi, dù là phết dương, nhưng vẫn không lây được, tại vì nồng độ quá thấp.

Còn đây là virus mới, thành ra Việt Nam

quyết định là muốn cho bệnh nhân xuất viện thì phải có hai điều kiện : Thứ nhất là sự an toàn cho bệnh nhân, tức là bệnh nhân đó thật sự khỏi bệnh, kết quả các xét nghiệm phải trở lại chỉ số bình thường, dù là có các bệnh nền thì cũng phải chữa cho xong. Thứ hai là bệnh nhân đó phải trở lại cộng đồng một cách an toàn.

Cho nên ở Việt Nam, người ta dùng phương pháp PCR : phết hai lần cách nhau một ngày và khi phết thì bệnh nhân không được làm cái gì có thể làm sai lệch các kết quả, ví dụ như trước khi phết thì lại súc miệng bằng dung dịch sát trùng thì sẽ cho kết quả không đúng. Thành ra phải nghiêm ngặt về điều đó. Nếu phết hai lần cách nhau một ngày mà đều cho kết quả âm tính thì mới có thể xem là bệnh nhân này không có khả năng lây bệnh. Nếu một trong hai lần đó mà dương tính thì bắt buộc phải làm lại từ đầu”.

Nhưng trong bối cảnh mà dịch Covid-19 vẫn tiếp tục hoành hành ở Trung Quốc và ngày càng lan rộng ra thế giới, hãy còn quá sớm để khẳng định là Việt Nam đã khống chế được dịch bệnh này. Bác sĩ Trương Hữu Khanh cũng tỏ ra thận trọng: “Ở Việt Nam kể từ khi bệnh nhân cuối cùng mắc bệnh tới bây giờ đã khá là lâu rồi, mà bệnh nhân mới thì không có và mình vẫn tiếp tục cách ly những đối tượng nghi ngờ để làm sao không có ca mới xâm nhập ra ngoài, thì khả năng khống chế bệnh là tốt. Còn nói Việt Nam là nước đầu tiên khống chế dịch, thì có thể nói là cho tới lúc này thôi, chứ còn luồng du nhập vẫn tiếp tục đi vào thì chắc chắn là phải tiếp tục ngăn ngừa đối với những người từ nước ngoài trở về, chứ còn lây trong nội tại Việt Nam hiện nay khống chế được rồi.

Theo tôi, vẫn phải tiếp tục phòng chống dịch cho tới khi nào Trung Quốc và các nước khác có giao thương với Việt Nam cùng hết dịch bệnh, cho tới khi nào toàn thế giới tuyên bố không còn ca bệnh nữa. Điều này có lẽ bất cứ nước nào cũng phải làm như vậy thôi, chứ không riêng gì Việt Nam”.

Có thể nói Việt Nam hiện đang chịu hai áp lực cùng một lúc, một mặt phải thi hành các biện pháp chặt chẽ để phòng chống dịch, nhưng mặt

khác phải làm sao giảm thiểu tác hại của dịch bệnh đối với thương mại và kinh tế, nhất là kinh tế Việt Nam vẫn phụ thuộc rất nhiều vào Trung Quốc. Chính áp lực thứ hai khiến Việt Nam không thể nào đóng cửa hoàn toàn biên giới với Trung Quốc như một số nước khác, mà phải cho thông quan các cửa khẩu ở các tỉnh Lạng Sơn, Lào Cai để giải tỏa hàng trăm xe nông sản, hàng hóa đang kẹt ở biên giới.

Vấn đề là ngoài Trung Quốc, Việt Nam nay lại có thêm một mối quan ngại khác, đó là Hàn Quốc, quốc gia vừa được đặt trong tình trạng báo động tối đa cao, sau khi có hơn 760 người bị lây nhiễm Covid-19, và tổng cộng 7 người chết vì dịch bệnh này (đứng hàng thứ hai về số bệnh nhân và số tử vong chỉ sau Trung Quốc), mà Hàn Quốc cũng là một quốc gia giao thương rất nhiều với Việt Nam và cũng là nơi có đến 48 ngàn lao động Việt Nam đang làm việc, trong đó có 4.000 người ở Deagu và Gyeongbuk, hai ổ dịch Covid-19 ở Hàn Quốc.

Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch Covid-19 chưa xem Hàn Quốc là vùng dịch giống như Trung Quốc, nhưng theo báo chí trong nước, chính quyền thành phố Hà Nội đề nghị phải cách ly những người Hàn Quốc đến từ những vùng có dịch, cũng như cách ly tập trung 14 ngày đối với những người Việt Nam từ vùng dịch của Hàn Quốc trở về Hà Nội.

Ngày 23.02, Sở Y Tế TP Hồ Chí Minh cũng có văn bản kiến nghị bộ Y Tế cho phép áp dụng khai báo y tế đối với người nhập cảnh đến từ Hàn Quốc hoặc đi qua Hàn Quốc, đồng thời hướng dẫn việc cách ly kiểm dịch đối với người nhập cảnh đến từ Hàn Quốc hoặc đi qua Hàn Quốc.

Hiện giờ, bộ Giao Thông Việt Nam chưa quyết định tạm ngưng các chuyến bay giữa Việt Nam với Hàn Quốc, theo lời thứ trưởng Lê Anh Tuấn nói với Thông tấn xã Việt Nam hôm 23.02, nhưng có lẽ không thể loại khả năng này nếu tình hình dịch Covid -19 ở Hàn Quốc trở nên trầm trọng hơn. Dầu sao, cũng theo lời ông Lê Anh Tuấn, do mối lo ngại dịch bệnh, hiện tại giao thông hàng không giữa hai nước đã bị giảm chung khoảng 65% và hiện giờ các chuyến bay

từ Việt Nam chỉ chở khách trả về Hàn Quốc. (Thanh Phương)

AI và FLD: VN xiết tự do ngôn luận và tấn công mạng tạo mối nguy cho nhân quyền

Việt Nam lại bị chỉ trích đích danh trong báo cáo năm 2019 của tổ chức nhân quyền “Amnesty International” (Ân xá quốc tế).

Ân xá quốc tế nêu bật vấn đề quyền tự do ngôn luận, tù nhân lương tâm, bị chết trong khi bị giam giữ hay việc lạm dụng tình dục với phụ nữ và trẻ em gái.

Trong khi đó báo cáo công bố trung tuần tháng 1 của ‘Front Line Defenders’ thì nhận định rằng việc các nhà hoạt động nhân quyền bị tấn công trên mạng là những thách thức với các nhà hoạt động nhân quyền tại Việt Nam.

Ân xá quốc tế: VN xiết tự do ngôn luận

Báo cáo “Quyền con người khu vực Châu Á - Thái Bình Dương: Nhìn lại năm 2019” được tổ chức nhân quyền Ân xá quốc tế công bố hôm 30.1 tại Bangkok, Thái Lan, nêu ra một loạt các vấn đề có liên quan đến nhân quyền tại Việt Nam gồm việc gia tăng số lượng các lương tâm tù nhân; đàn áp quyền con người căn bản; ban hành luật an ninh mạng; các nhà hoạt động nhân quyền bị quấy rối, đe dọa...



Liên quan đến tự do ngôn luận, báo cáo cho hay, trong năm 2019, chính quyền đã bắt và truy tố ít nhất 23 người.

Hầu hết những người này chỉ thể hiện quan điểm của họ liên quan đến những vấn đề như tham nhũng, môi trường và nhân quyền và sử dụng Facebook như một nền tảng để thể hiện các quyền trên. Có người trong họ sau đó đã bị kết án tù lên đến 11 năm.

Theo Ấn xá quốc tế, chính quyền cũng đàn áp Nhà xuất bản Tự do, nơi ấn hành những cuốn sách thể hiện những quan điểm không ‘vừa ý’ chính quyền.

Theo tổ chức này, an ninh Việt Nam đã tra hỏi ít nhất 100 người trên toàn quốc do nghi ngờ có liên quan đến Nhà xuất bản nói trên. Hàng chục người cũng bị an ninh đến nhà khám xét và thu giữ sách.

Về vấn đề tù nhân lương tâm, báo cáo của Ấn xá quốc tế cho rằng, việc đàn áp các cuộc biểu tình ôn hòa và sau đó, tiến hành các vụ bắt giữ đã dẫn đến gia tăng số lượng tù nhân lương tâm của Việt Nam.

Theo đó, đến tháng 5, tại Việt Nam có 118 tù nhân. Một vài tù nhân lương tâm đã được thả tự do sau thời gian thụ án, nhưng bù lại, số tù nhân lương tâm bị bắt cao hơn.

Báo cáo viết rằng, các thành viên gia đình và các nhóm nhân quyền cho thấy, trong năm 2019, tù nhân lương tâm tiếp tục chịu đựng nhiều hình thức đối xử tệ hại trong tù, kể cả biệt giam, không được tiếp cận với dịch vụ y tế, bị lạm dụng tinh thần và thể chất...

Nhiều giám thị trại giam còn khuyến khích các tù nhân bị giam giữ vì các tội hình sự khác hăm dọa, hành hung tù nhân lương tâm. Thậm chí, thành viên gia đình hai tù nhân lương tâm còn nói rằng, thân nhân của họ bị dọa giết.

Sau khi bị kết án, tù nhân lương tâm thường bị chuyển đến các cơ sở giam giữ xa địa phương nơi gia đình họ đang sống, khiến các thành viên gia đình khó khăn nếu muốn đến thăm họ.

Báo cáo cũng viện dẫn trường hợp nhà báo Trương Duy Nhất.

Ông Nhất đã mất tích tại Bangkok, Thái Lan,



khi đang tìm cách xin tị nạn tại đây. Các nhân chứng nói rằng, vụ mất tích của ông Nhất liên quan đến lực lượng an ninh Việt Nam. Sau đó, chính quyền thừa nhận đang giam giữ ông Nhất ở Hà Nội với cáo buộc tham nhũng.

Báo cáo cũng nói là trong năm 2019, có ít nhất 11 người tại Việt Nam đã thiệt mạng trong khi đang bị giam giữ. Và chính quyền vẫn ngăn chặn các cuộc điều tra độc lập với những trường hợp tử vong như vậy.

FLD: Rủi ro với các nhà nhân quyền trên mạng

Cũng liên quan đến tình hình nhân quyền Việt Nam năm 2019, đầu tháng 1.2020, báo cáo của tổ chức nhân quyền “Front Line Defenders” (FLD) đưa việc Việt Nam đưa Luật An ninh mạng vào hiệu lực trong năm 2019 như một mối nguy cho những người hoạt động về nhân quyền. Theo tổ chức này, Luật An ninh mạng được sử dụng nhằm buộc những nhà hoạt động nhân quyền phải im lặng.

FLD cũng viện dẫn Việt Nam bên cạnh nhiều nước khác như Algeria, Bahrain, Bangladesh, Ai Cập, Ấn Độ, Iraq, Jordan, Lebanon mà tổ chức này cho rằng, là những nơi mà những người hoạt động nhân quyền đối mặt với nhiều rủi ro do các tấn công trên mạng.

Các hình thức tấn công trên mạng phổ biến nhất nhắm vào họ là phỉ báng, quấy rối và truy cập trái phép vào các tài khoản mạng xã hội của họ để lấy cắp thông tin, sau đó dùng những thông tin này để phá hoại danh tiếng và sự an toàn của họ.

Ở một số nước, mà theo báo cáo này là có Việt Nam, chính quyền còn tổ chức chiến dịch khiêu nại lên các công ty truyền thông xã hội để khóa tài khoản của các nhà hoạt động nhân quyền. FLD cho biết năm 2019, có 304 nhà hoạt động nhân quyền bị sát hại tại 31 quốc gia. Việt Nam không có tên nằm trong danh sách các quốc gia này.

VN xếp hạng thấp về dân chủ, nhân quyền

Báo cáo Chỉ số Dân chủ 2019 của The Economist Intelligence Unit, công bố hôm 22.1, xếp Việt Nam thứ 136 trong tổng số 167 quốc gia được xếp hạng, với 3.08 điểm.

Với điểm số này, thứ hạng của Việt Nam về dân chủ năm 2019 có cải thiện nhẹ so với thứ hạng 139 của năm 2018, nhưng điểm số không thay đổi. Còn theo báo cáo của Tổ chức Theo dõi nhân quyền, trong năm 2019, Việt Nam đã không làm gì mấy để cải thiện hồ sơ nhân quyền vốn yếu kém của mình.

Theo báo cáo, chính quyền Việt Nam tiếp tục hạn chế tất cả các quyền dân sự và chính trị cơ bản, trong đó có quyền tự do ngôn luận, nhóm họp, lập hội và quyền tự do thực hành tín ngưỡng và tôn giáo.

VN: Sai lầm về phương pháp luận

Việt Nam luôn cho rằng, việc dùng tiêu chí dân chủ, nhân quyền của phương Tây để xem xét, đánh giá chế độ dân chủ của Việt Nam là một sai lầm về chính trị và thiếu sót về phương pháp luận.

Trong bài viết “Không thể phủ nhận thành quả dân chủ và quyền con người của Việt Nam” đăng trên tờ Quân đội nhân dân, TS Cao Đức Thái (Nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu quyền con người, Học viện Chính trị Quốc gia HCM) cho rằng, “không phủ nhận rằng trong quá trình quản lý xã hội, Việt Nam còn có những khiếm khuyết, trong đó có việc bảo đảm quyền dân chủ của người dân...”

“Tuy nhiên, cần nhận thức đúng, về mặt nguyên tắc, nền dân chủ của Việt Nam là một nền dân chủ có kỷ cương, có tổ chức, có hệ thống. Trong xã hội Việt Nam, bảo đảm quyền

dân chủ, nhưng phải bảo đảm đúng pháp luật và giữ vững sự ổn định xã hội”, ông Thái viết. Theo BBC

Việt Nam thuộc nhóm nước ‘dân chúng ứng xử kém văn minh trên Internet’

HÀ NỘI, Việt Nam (NV) - Việt Nam nằm trong nhóm cuối của những nước mà dân chúng ứng xử “kém văn minh” trên mạng Internet, theo cuộc khảo sát của công ty Microsoft nhân “Ngày an toàn hơn trên Internet.”

“Ngày An Toàn Hơn trên Internet” (Safer Internet Day) năm nay là ngày 5 Tháng Hai, 2020. Công ty phần mềm Microsoft từ ba năm nay thực hiện cuộc khảo sát tại 25 nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam, để tìm biết về cách ứng xử văn minh trên mạng (civility online) của người ta ra sao.

Theo những gì được công bố (Digital Civility Index and Promoting a Safer Internet | Microsoft) qua cuộc phỏng vấn thăm dò 500 người ở Việt Nam, từ 13 tuổi đến 74 tuổi, người ta thấy người dân ở đó đối xử với nhau “ít văn minh” trên các mạng xã hội qua các trò lường gạt, gạ gẫm tình. **Việt Nam có số người sử dụng internet đông hàng đầu ở Á châu.** (Hình: Hoang Dinh Nam. Getty Images)





dục, hay kích dục nhiều hơn những thứ gì khác.

Trong bảng xếp hạng chỉ số “ứng xử văn minh trên mạng” của Microsoft, Việt Nam là một trong 5 nước nằm chót bảng cùng với Nga, Columbia, Peru và Nam Phi.

Chỉ số ứng xử của người Việt bị Microsoft coi là “kém văn minh”. (Hình: Người Việt crop từ Microsoft.com)

Theo cuộc khảo sát kể trên, người Việt Nam trên các mạng xã hội đã bị chèo kéo liên lạc mà họ không muốn (49%), bị lừa gạt (39%), bị đưa tin nhảm gọi dục (41%), bị quấy rối tình dục (30%), bị gạ gẫm gọi dục (29%).

Cuộc khảo sát thấy các lãnh vực mà người Việt Nam ứng xử “thiếu văn minh” trên các mạng xã hội bao gồm: các mối quan hệ tình cảm (48%), giới tính (48%), dung mạo (35%), chủng tộc (23%) và quan điểm chính trị (23%).

Cuộc khảo sát cũng cho thấy rằng những gì đề cập ở trên, người ta gặp rất thường chứ không phải chỉ một vài lần, một vài ngày rồi thôi.

Chỉ số nguy cơ bị phiền hà trên Internet qua khảo sát của Microsoft. (Hình: Người Việt crop từ Microsoft.com)

Hôm Thứ Ba, 25 Tháng Hai, 2020, tờ Lao Động nhắc lại rằng nhà cầm quyền CSVN vừa qua, ra một nghị định và có hiệu lực từ ngày 15 Tháng Tư 2020 tới đây, thì nếu “Bình phẩm một

cách tiêu cực về ngoại hình người khác như ‘béo, ế, xấu...’ tưởng chừng chỉ là những câu nói đùa vu vơ, nhất là trong môi trường mạng xã hội. Tuy nhiên, nếu người bị nhận xét cho rằng, họ bị xúc phạm về nhân nhân phẩm thì, người có những lời lẽ bình phẩm thiếu văn minh trên sẽ nhận mức phạt tới 30 triệu đồng.”

Tờ Lao Động dẫn ra một ít thí dụ là “năm 2018, mạng xã hội dậy sóng vì một nữ sinh lớp

11 tại Nghệ An đã tự tử tại ao gần nhà khi phải đối mặt với những lời bình phẩm ác ý, thô tục trên mạng. Gần hơn, giữa năm 2019, một bà mẹ ở Đồng Nai đã phải cầu cứu tới cơ quan chức năng về việc con gái bà bị bôi nhọ, xúc phạm tới mức trầm cảm và thường xuyên nghĩ đến chuyện tự tử.”

Ngày 20 Tháng Ba hàng năm được Liên Hiệp Quốc đặt là “Ngày Hạnh Phúc Quốc Tế.” Ngày 20 Tháng Ba, 2019, bản báo cáo thường niên “World Happiness Report” do Mạng lưới Các Giải pháp Phát triển Bền vững của LHQ (United Nations Sustainable Development Solutions Network) công bố, xếp Việt Nam hạng 94 trên 156 nước. (TN)

Hòa Thượng Thích Quảng Độ qua đời tại Việt Nam, thọ 93 tuổi

Đăng ngày: 23.02.2020 - 15:46 Sửa đổi ngày: 23.02.2020 - 15:47

Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ, thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, không được chính quyền công nhận, đã qua đời tối 22.02.2020 tại chùa Từ Hiếu (Sài Gòn), thọ 93 tuổi. Trong một thông cáo công bố sáng 23.02.2020, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã loan báo tin trên và cho biết là Hòa



Hòa thượng Thích Quảng Độ tại Thanh Minh Thiền Viện-Việt Nam. Ảnh chụp năm 2007. GENET. AFP. Getty Images

Thượng đã để lại di thư mong muốn được hỏa táng, tro cốt rải ra biển.

Theo hãng tin Pháp AFP, sinh năm 1928 tại Thái Bình, Hòa Thượng Thích Quảng Độ là một lãnh đạo tôn giáo đã dành gần hết cuộc đời để đấu tranh cho quyền tự do tôn giáo và nhân quyền tại Việt Nam, một đất nước do đảng Cộng Sản cầm quyền.

Từ năm 2003 đến nay, Hòa Thượng đã bị chính quyền Việt Nam quản chế trong thực tế, và ông đã nhiều lần được đề cử nhận giải Nobel Hòa Bình nhờ các hoạt động bảo vệ nhân quyền.

Theo AFP, Hòa Thượng Thích Quảng Độ từng phải vào tù ra khám hay bị quản chế nhiều lần, bị chế độ buộc tội “hoạt động phản cách mạng” và không chấp nhận đặt Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất dưới quyền kiểm soát của Nhà Nước.

Hai hoạt động đáng chú ý của Hòa Thượng Thích Quảng Độ đã được AFP ghi nhận : Năm 2001, ông đưa ra - Lời kêu gọi dân chủ - cho Việt Nam và năm 2005, đã kêu gọi các nhà bất đồng chính kiến hai miền Nam và Bắc gác bỏ các bất đồng về văn hóa để hợp lực với nhau.

Với các nỗ lực đấu tranh bất bạo động vì các quyền tự do tôn giáo và nhân quyền tại Việt Nam, Hòa Thượng Thích Quảng Độ đã được trao giải

thường nhân quyền Rafto của Na Uy vào năm 2006. (Bản tin RFI)

Yêu cầu Liên Hiệp Quốc điều tra vi phạm nhân quyền ở Đồng Tâm

Hôm 25.2, một nhóm hơn 10 tổ chức xã hội dân sự và nhân quyền cùng một số cá nhân đã ký tên chung một bức thư gửi đến bà Elisabeth Tichy-Fisslberger, Chủ tịch Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, kêu gọi tổ chức này điều tra những vi phạm nhân quyền trong vụ công an tấn công vào xã Đồng Tâm,

ngoại thành Hà Nội hôm 9.1 vừa qua.

Theo bức thư, công an đã huy động khoảng 3.000 quân đến Đồng Tâm, giết chết cụ Lê Đình Kinh, 84 tuổi, thủ lĩnh của người dân trong vụ tranh chấp đất đai giữa người dân và chính quyền. Công an đồng thời bắt giữ 27 người khác và đến lúc này họ vẫn không được gặp gia đình hay luật sư.

Trước và sau vụ tấn công, công an ngăn chặn những nhà báo độc lập đến đưa tin về Đồng Tâm. Hai ông Trịnh Bá Phương và Trịnh Bá Tư, những người giữ liên lạc thường xuyên với người dân Đồng Tâm bị đe dọa. Những nội dung về Đồng Tâm trên Facebook bị giới chức Việt Nam gây sức ép bắt phải gỡ bỏ.

“Sự tàn bạo của công an ở Đồng Tâm và đàn áp tiếp sau đó cho thấy sự leo thang trong vi phạm nhân quyền ở Việt Nam. Chính quyền Việt Nam tiếp tục cho thấy họ hoàn toàn không quan tâm đến những công ước quốc tế bao gồm Công ước của Liên Hiệp Quốc về chống tra tấn và Công ước Quốc tế về các quyền Chính trị và Dân sự”, bức thư viết.

Những người ký tên trong bức thư kêu gọi Liên Hiệp Quốc gửi một đặc phái viên đến điều tra tình hình ở Đồng Tâm; gây sức ép buộc chính phủ Việt Nam phải trả tự do cho những người



giao đất quốc phòng cho chính quyền và tấn công lực lượng chức năng. Thông tin chính thức từ Bộ Công an cho biết đã có 22 người dân Đồng Tâm bị bắt giữ với các cáo buộc “giết người”, “chống người thi hành công vụ”, “sử dụng vũ khí trái phép”.

bị bắt giữ trái phép; cho phép các nhà báo độc lập và các tổ chức dân sự đến Đồng Tâm để tìm hiểu sự việc.

Theo Bộ Công an, vụ tấn công vào Đồng Tâm xảy ra khi người dân ở đây chống lại việc

Cả EU và Hoa Kỳ đều đã lên tiếng về vụ tấn công vào Đồng Tâm và yêu cầu chính phủ phải minh bạch thông tin về vấn đề này. Theo RFA



Tin Thế Giới

Covid-19: Tổ Chức Y Tế Thế Giới nói đến nguy cơ "đại dịch"

Trong vòng 24 giờ qua, dịch Covid-19 gây thêm nhiều ca tử vong ngoài Trung Quốc, tại Iran, Hàn Quốc và Ý. Tổng giám đốc Tổ Chức Y Tế Thế Giới (WHO) kêu gọi thế giới chuẩn bị đối phó với nguy cơ 'đại dịch'.



Trong một cuộc họp báo tại Genève hôm qua, 25.02.2020, lãnh đạo WHO, ông Tedros Adhanom Ghebreyesus, kêu gọi : "Chúng ta phải tập trung vào việc ngăn chặn (dịch), cùng lúc với việc hết sức nỗ lực để chuẩn bị đối phó với một đại dịch có thể xảy ra". Tổ Chức Y Tế Thế Giới nhấn mạnh đến tình trạng "rất đáng lo ngại" do số lượng người nhiễm virus tại ba nước Ý, Hàn Quốc và Iran tăng vọt. Nhiều ca lây nhiễm lần đầu tiên được phát hiện tại năm nước Tây Á và vùng Vịnh, là Afghanistan, Bahrein, Koweit, Irak và Oman. Lãnh đạo WHO lưu ý là khả năng khống chế dịch vẫn còn, nhưng triển vọng này ngày càng hẹp lại. Tuy vậy, lãnh đạo WHO lại cho rằng sử dụng cụm từ "đại dịch" để nói về tình hình hiện tại là không phù hợp.

Theo một số chuyên gia về truyền thông đối phó khủng hoảng, vào thời điểm này, việc sử dụng cụm từ "đại dịch" là cần thiết. Mục tiêu quan trọng nhất của truyền thông đối phó với khủng hoảng, trong những ngày tới, là giúp cho công chúng hiểu rõ là "chiến lược ngăn chặn dịch

không còn hiệu quả nữa" và để thế giới sẵn sàng cho các biện pháp khác để đối phó với dịch bệnh lan rộng. Đó là giải thích của hai chuyên gia truyền thông Jody Lanard và Peter Sandman, trên trang mạng của nhà virus học Ian Mackay, được Le Monde ngày 24.02 trích dẫn.

Về khả năng phản ứng của WHO đối với Covid-19 ở quy mô đại dịch, Reuters dẫn lời một phát ngôn viên của WHO hôm qua 24.02, cho biết rõ : theo quy định mới, kể từ năm 2009, định chế quốc tế này không còn sử dụng phân loại cấp độ dịch để tuyên bố "đại dịch" mà chỉ ra Tuyên bố về Tình trạng Y tế Khẩn cấp Quốc tế (Public Health Emergency of International Concern, gọi tắt là PHEIC), như đã đưa ra ngày 30.01.2020, để đối phó với dịch Covid-19 được đánh giá là mức báo động cao nhất.

Việc tuyên bố Tình trạng Y tế Khẩn cấp Quốc tế cho phép các quốc gia có một nền y tế yếu, có cơ hội được hưởng các hỗ trợ để tăng cường hệ thống phòng chống dịch. Đây là lần thứ sáu kể từ năm 2009, WHO ban bố Tình trạng Y tế Khẩn cấp Quốc tế. Theo một số nhà quan sát, việc thừa nhận dịch Covid-19 thành "đại dịch" có thể thúc đẩy các quốc gia, các định chế quốc tế tăng cường hợp tác chống dịch, và WHO đáng lẽ đã có thể thừa nhận điều này sớm hơn.

Reuters dẫn số liệu của Bắc Kinh về dịch bệnh tại Trung Quốc. Nếu như số lượng người nhiễm mới tiếp tục tăng chậm lại trên toàn quốc, với tổng số 508 ca (tổng cộng 77.658 ca mắc từ đầu dịch), thì số ca nhiễm mới riêng tại tâm dịch Hồ Bắc lại tăng lên. Tuyệt đại đa số ca nhiễm mới là tại Hồ Bắc (499 trên tổng số 509). Ngày hôm qua, thêm 71 người chết vì bị nhiễm Covid-19. Nhiều nhà quan sát ghi nhận, trong những tuần vừa qua, Trung Quốc nhiều lần thay đổi cách tính người nhiễm Covid-19, con số người mắc trên thực tế có thể cao hơn rất nhiều.

Hôm nay, cơ quan hàng không Trung Quốc thông báo, các tuyến bay nội địa tại Trung Quốc đang dần dần được nối lại, ngoại trừ với tỉnh Hồ Bắc. (Theo RFI)

Vaccine ngừa Covid-19 sẵn sàng thử nghiệm trên con người

Bác sĩ Anthony Fauci giám đốc Viện Quốc gia về Dị ứng và các Bệnh nhiễm trùng (NIAID) tại cuộc họp báo về virus corona ở Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh, Washington D.C., ngày 28/1/2020.



Công ty dược Moderna ngày 24.2 loan báo một loại vaccine ngừa virus Covid-19 đã sẵn sàng để chính phủ bắt đầu thử nghiệm trên con người.

Công ty chuyên bào chế thuốc chữa trị và vaccine cho biết đã gửi thuốc tên là mRNA-1273 đến Viện Quốc gia về Dị ứng và các Bệnh nhiễm trùng của Mỹ (NIAID) ở Bethesda, Maryland. NIAID dự trù bắt đầu thử nghiệm lâm sàng trên 20 đến 25 người khỏe mạnh vào cuối tháng 4 để đánh giá sự an toàn và hiệu quả của vaccine chống lại sự lây nhiễm Covid-19, báo Wall Street Journal đưa tin. Việc này đánh dấu giai đoạn 3 tháng giữa việc chế tạo vaccine và thử nghiệm trên con người, với kết quả đầu tiên có thể đưa ra sớm nhất là vào tháng 7, theo tường trình của tờ báo.

“Tiến đến việc Thử nghiệm Giai đoạn 1 trong vòng 3 tháng để có kết quả là kỷ lục trong phòng thí nghiệm của thế giới. Chưa bao giờ có chuyện nhanh như vậy,” bác sĩ Anthony Fauci, giám đốc NIAID được Wall Street Journal dẫn lời.

Tin này khiến cổ phiếu của Moderna tăng 19% hôm 25.2 lên khoảng 22 đô la một cổ phiếu. Tuy vậy, hiệu quả của vaccine chưa biết rõ. Các

công ty dược khác cũng đang chạy đua chế tạo vaccine chống virus corona, trong đó có Inovio Pharmaceuticals, Novavax và Johnson & Johnson. Công ty Gilead Sciences cũng đang thăm dò xem liệu những thử thuốc hiện nay của công ty có thể thành công trong việc chữa được dịch bệnh hay không.

Virus corona với tên chính thức là Covid-19 đã lây nhiễm hơn 80.000 người và giết chết gần 3.000 người.

Có thể phải mất một năm để vaccine của Moderna qua được rào cản của các nhà ban hành qui định và được bán rộng rãi. NIAID nói với chương trình MoneyWatch của kênh CBS là thử nghiệm lâm sàng đầu tiên sẽ được thực hiện tại Viện Nghiên cứu Sức khỏe của Kaiser Permanente Washington ở Seattle nhưng chưa có ngày cụ thể.

Được thành lập vào năm 2010, Moderna chế tạo các loại thuốc căn cứ trên điều được gọi là sử giả RNA về nhiễm trùng và những bệnh hiểm có cùng các bệnh khác nữa.

Giám đốc điều hành Moderna, Stephane Bancel, nói với tờ Wall Street Journal là “Có thể sẽ thành công, nhưng chúng ta phải chờ xem.”

Trong một tuyên bố, Moderna nói công ty “hãnh diện được gia nhập với nhiều công ty và cơ quan y tế công cộng khác làm việc để có thể đáp ứng với tình trạng khẩn cấp toàn cầu đang tiếp diễn.”

Ngày 25.2, NIAID cho biết đã bắt đầu thử nghiệm lâm sàng thuốc remdesivir lên những bệnh nhân của virus corona. Đây là thử nghiệm lâm sàng đầu tiên tại Mỹ để đánh giá việc chữa trị thí nghiệm đối với COVID-19. Một hành khách người Mỹ bị cách ly trên du thuyền Diamond Princess neo đậu tại Nhật Bản tham gia vào cuộc nghiên cứu này.

“Chúng ta cần khẩn cấp một phương pháp chữa trị an toàn và hiệu quả đối với Covid-19. Dù thuốc remdesivir đã được dùng cho một số bệnh nhân Covid-19, nhưng chúng ta chưa có dữ liệu chắc chắn chứng tỏ là thuốc này có thể gia tăng kết quả lâm sàng,” giám đốc NIAID Anthony Fauci nói trong một thông cáo báo chí.

Các cuộc thử nghiệm lâm sàng cũng đang được thực hiện tại Trung Quốc.

(Nguồn Wall Street Journal/CBS)

Nguy cơ đàn châu chấu 400 tỷ con đe dọa Trung Quốc

Theo Sputnik, trang CGTN của truyền thông nhà nước Trung Quốc mới đây đăng video với dòng mô tả viết rằng 400 tỉ con châu chấu đang áp sát biên giới Trung Quốc từ ngả Ấn Độ-Pakistan.

Để đối phó tình hình, một địa phương ở Trung Quốc đã huy động 100.000 con vịt ứng phó ở khu tự trị Tân Cương. Trước đó vài ngày, quốc gia láng giềng Pakistan đã ban bố tình trạng khẩn cấp vì nạn châu chấu.

Đây được coi là nạn châu chấu tồi tệ nhất trong hai thập kỷ qua ở Pakistan, phá hoại tới 40% mùa màng. Pakistan có kế hoạch nhập khẩu một lượng lớn thuốc diệt côn trùng từ Ấn Độ dù hai nước đã tạm ngừng giao thương do căng thẳng ở vùng tranh chấp Kashmir.

Hồi đầu tháng, châu chấu đã tràn qua một số nước Đông Phi như Kenya, Somalia, Eritrea and Djibouti, đe dọa ảnh hưởng đến Tanzania, Uganda, and Nam Sudan. Liên Hợp Quốc cảnh báo nạn châu chấu có thể khiến 25 triệu người ở Nam Sudan thiếu lương thực.

Nạn châu chấu đang gây ảnh hưởng ở Đông Phi, Trung Đông và các nước Tây, Nam Á.

Zhang Zehuan, nhà nghiên cứu tại Viện Bảo vệ Thực vật của Học viện Khoa học Nông nghiệp Trung Quốc, nói trên Tân Hoa xã rằng khó có khả năng châu chấu trực tiếp xâm lấn sang Trung Quốc vì điều kiện khí hậu khác biệt. Nhưng nạn



châu chấu bùng phát cũng tiềm ẩn nguy cơ Trung Quốc phải đối phó với những vị khách không mời vào mùa hè.

Ở thời điểm hiện tại, khu vực biên giới giữa Trung Quốc, Pakistan, Ấn Độ và Nepal đang là nơi bùng phát nạn châu chấu sa mạc. Để xâm nhập vào Trung Quốc, đàn châu chấu cần vượt qua được ranh giới tự nhiên ở cao nguyên Thanh-Tạng. Ông Zhang nói khả năng trên là rất thấp.

Hiện có khoảng 1.000 loài châu chấu ở Trung Quốc, bao gồm 50 loài có nguy cơ gây ra thảm họa, đe dọa đặc biệt đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp và cây cỏ.

Châu chấu sa mạc đặc biệt nguy hiểm vì là một trong những loài di cư tàn phá mạnh nhất. Chúng có thể bay xa tới 150km mỗi ngày nhờ vào gió, sống lâu được tới 3 tháng.

Ngày Thế giới chống nạn buôn người, 72% nạn nhân là phụ nữ

Nhân dịp Ngày Thế giới cầu nguyện và suy tư chống nạn buôn người lần thứ sáu, vào lúc 6h30 chiều thứ Bảy 08.02, tại vương cung thánh đường Thánh Antonio ở Lateranô, Mạng lưới “Talitha Kum” đã tổ chức buổi cầu nguyện cho các nạn nhân của nạn buôn người. Và vào sáng Chúa nhật 09.02, một cuộc tuần hành cũng do Mạng lưới “Talitha Kum” tổ chức, bắt đầu từ Lâu đài Thiên Thần và kết thúc tại Quảng trường Thánh Phêrô, đúng vào giờ Đức Thánh Cha chủ sự đọc Kinh Truyền Tin cùng với các tín hữu.

Theo dữ liệu của Văn phòng kiểm soát ma túy và phòng chống tội phạm của Liên Hiệp quốc, trên toàn thế giới hiện nay có 40 triệu nạn nhân của nạn buôn người, 72% trong số đó là phụ nữ hoặc trẻ nữ. Điều này cho thấy nạn buôn người đang gia tăng mạnh mẽ.

Theo những con số mới nhất thu thập từ 142 quốc gia thành viên Liên Hiệp Quốc: Khai thác tình dục vẫn là mục đích chính của việc buôn người, chủ yếu là phụ nữ, tiếp đến là khai thác lao động, chủ yếu là nam giới. Các nơi xảy ra nạn buôn người, tập trung trước hết ở châu Âu và châu Mỹ, tiếp đến là châu Phi và Cận Đông. 30% trong tổng số nạn nhân là trẻ vị thành niên.



Ngày Thế giới cầu nguyện và suy tư chống buôn người trên thế giới lần đầu tiên được cử hành vào ngày 8 tháng 2 năm 2015, ngày kính nhớ thánh Giuseppina Bakhita, một nữ tu người Sudan. Giuseppina Bakhita bị bắt cóc khi mới 8 tuổi và bị bán nhiều lần như một nô lệ.

Từ năm 2015 đến nay, hàng năm, các tu sĩ và giáo dân ở khắp nơi trên thế giới dẫn thân chống nạn buôn người trong chính đất nước của mình, để lại một dấu chỉ hữu hình tưởng nhớ các nạn nhân và những người sống sót.

Tại Ý, có nhiều sáng kiến dẫn thân trong việc chống nạn buôn người. Cộng đoàn Thánh Giáo hoàng Gioan XXIII, một cộng đoàn đã hoạt động chống buôn người từ 25 năm qua. Cùng với các tổ chức khác, Cộng đoàn đã giải phóng được 5 ngàn người.

Mạng lưới “Talitha Kum”, một mạng lưới trên toàn thế giới của các nữ tu dẫn thân chống sự bóc lột con người, mời gọi các tín hữu và mọi người tham gia tích cực vào các sự kiện “Cùng nhau chống buôn người”. Các nữ tu không hoạt động một mình nhưng phối hợp với các tổ chức khác như Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện và Bộ các Dòng tu.

Đức Hồng y Michael Czerny, phó thư ký Phân bộ di dân và tị nạn thuộc Bộ Phục vụ và Phát triển Con người Toàn diện sẽ chủ sự buổi cầu nguyện cho các nạn nhân. Sau buổi cầu nguyện là các hoạt động do các bạn trẻ đảm trách cùng với những chứng từ thực tế của nạn buôn người. (Osservatore romano 07.02.2020)

Ngọc Yến - Vatican

Tiến bộ trong tiến trình hòa bình tại Nam Sudan

Một tiến bộ trong tiến trình hòa bình tại Nam Sudan, đó là lãnh tụ hai phe tuyên bố thỏa thuận trong việc thành lập chính phủ thống nhất quốc gia.

Tổng thống Salva Kiir và lãnh tụ phe quân Riek Machar | AFP or licensors, 23.02.2020

Hôm 20.02.2020 vừa qua, Tổng thống Salva Kiir và lãnh tụ phe quân Riek Machar cho biết đã đồng thuận với nhau về việc lập tân chính phủ. Tổng thống Kiir nói: “Tôi sẽ bổ nhiệm năm phó tổng thống, trong đó có ông Riek Machar. Chúng tôi còn phải giải quyết một vài vấn đề, nhưng tôi hy vọng chúng tôi sẽ giải quyết được tất cả”.

Nam Sudan ở trong tình trạng nội chiến từ sáu năm nay, tức là hai năm sau khi San Sudan được độc lập, và lãnh tụ phe quân Riek Machar từng là phó tổng thống đầu tiên của Nam Sudan. Hồi tháng 9 năm 2018, hai bên đã ký hiệp định hòa bình tại Addis Abebe, thủ đô Ethiopia, trong đó có việc thành lập chính phủ lâm thời, thống nhất quốc gia, nhưng công việc này bị hoãn lại nhiều lần. Việc tuyên bố thành lập chính phủ diễn ra hai ngày trước hạn chót là 22.2 này. Theo báo chí, tân chính phủ chuyển tiếp sẽ có 35 bộ và 10 thứ trưởng, và quốc hội sẽ có 550 đại biểu.

Nam Sudan có nhiều bộ tộc và ngôn ngữ khác nhau. Bộ tộc Dinka có khoảng 1 triệu dân và được coi là bộ tộc lớn nhất ở miền nam Sahara. Tại Nam Sudan, còn có các bộ tộc khác như Shilluk, Nuer, Acholi và Lotuhu. Phần lớn dân Nam Sudan theo các đạo thờ vật linh, và trong



số các tín hữu Kitô, Công giáo đông nhất, với 2 triệu 700 ngàn tín hữu. (Vatican News 21-2-2020) (G. Trần Đức Anh OP - Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu)

Ngoại trưởng Mỹ Pompeo tuyên bố liên minh mới vì Tự do Tôn giáo

Một Liên minh Tự do Tôn giáo Quốc tế mới với 27 quốc gia thành viên đã được Bộ trưởng Ngoại giao Mike Pompeo công bố hôm thứ Tư.

Ông Pompeo cho biết rằng liên minh sẽ bao gồm “các đối tác có cùng chí hướng, những người trân trọng và đấu tranh cho tự do tôn giáo quốc tế cho mỗi con người”.

Theo mô tả chính thức của liên minh, “nó sẽ ủng hộ tự do tôn giáo hoặc tín ngưỡng cho tất cả mọi người, bao gồm quyền của bất kỳ cá nhân nào thuộc bất kỳ tôn giáo hoặc tín ngưỡng nào, để thay đổi tôn giáo hoặc tín ngưỡng và thể hiện tôn giáo hoặc tín ngưỡng, các nhân hoặc trong cộng đồng với những người khác, trong việc thờ phượng, tuân giữ, thực hành và giảng dạy”.

27 quốc gia đã ký kết với tư cách là thành viên của liên minh - Albania, Áo, Bosnia và Herzegovina, Brazil, Bulgaria, Colombia, Croatia, Cộng hòa Séc, Estonia, Gambia, Georgia, Hy Lạp, Hungary, Israel, Kosovo, Latvia, Lithuania, Malta, Hà Lan, Ba Lan, Sénégal, Slovakia, Slovenia, Togo, Ukraine, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ.

“Cùng với nhau, tất cả chúng ta nói rằng tự do tôn giáo hay tín ngưỡng không phải là một lý tưởng phương Tây, nhưng thực sự là nền tảng của các xã hội”, ông Pompeo nhấn mạnh hôm

thứ Tư, đồng thời cũng cho biết thêm rằng nó đã được nêu trong Tuyên bố về các Nguyên tắc của Liên minh và Tuyên ngôn Nhân quyền.

Liên minh được yêu cầu bởi một số phát triển, một quan chức cấp cao của Bộ Ngoại giao giải thích tại một cuộc họp báo hôm thứ Tư.

Trong vài thập kỷ qua, người ta đã nhận thấy “một sự suy giảm nghiêm trọng” về nhân quyền, ông Pompeo nói, và quyền tự do tôn giáo “nền tảng” - “một thứ mà bạn thực sự có thể xây dựng và mở rộng các quyền con người khác” - phải được tái ưu tiên, vị quan chức cho biết hôm thứ Tư, trích dẫn những vụ thiệt mạng liên tục vì cuộc đàn áp tôn giáo.

Một lý do tương tự đã được đưa ra đối với việc thành lập Ủy ban về các Quyền bất khả nhượng vào mùa hè năm ngoái, một ủy ban tư vấn bao gồm các chuyên gia về nhân quyền từ nhiều truyền thống đức tin khác nhau. “Việc ủng hộ nhân quyền đã bị đánh mất phương hướng và trở thành một ngành kinh doanh hơn là một kim chỉ nam về luân lý”, ông Pompeo viết trong một bài xã luận giải thích về việc thành lập ủy ban.

Liên minh sẽ “mang tính đồng thuận”, nghĩa là các hành động chung được đưa ra bởi một số quốc gia sẽ không ràng buộc tất cả các quốc gia thành viên tham gia.

Một số nguyên tắc làm nền tảng cho liên minh bao gồm: lên án bạo lực vì lý do tôn giáo hay tín ngưỡng của một người; phản đối các đạo luật cản trở việc thực hành tôn giáo chẳng hạn như “luật băng bó” và việc đăng ký với nhà nước đối với các nhóm tôn giáo; việc hỗ trợ các tù nhân



Tín Thệ Giới

lương tâm; việc bảo vệ các địa điểm tôn giáo; sự tham gia cùng với xã hội dân sự; việc thúc đẩy văn hóa tôn giáo và tự do tôn giáo.

Các quốc gia thành viên cam kết tuân thủ và thúc đẩy các nguyên tắc đó, và đồng thời sử dụng hàng loạt hành động để làm như vậy.

Những hành động như vậy có thể bao gồm ngoại giao công chúng, việc thúc đẩy đối thoại liên tôn, hỗ trợ các nạn nhân của cuộc đàn áp tôn giáo, “các biện pháp cấm vận có chọn lọc đối với những kẻ thủ phạm khi thích hợp”, và việc đào tạo việc thực thi pháp luật.

Ví dụ, quan chức Bộ Ngoại giao đã đề cập đến một sự kiện chung, được đăng cai tổ chức bởi ba quốc gia thành viên, được tổ chức bên lề Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc vào tháng 9 nhằm thu hút sự chú ý của quốc tế về hoàn cảnh của những người Duy Ngô Nhĩ và các nhóm thiểu số khác ở Tân Cương.

Vị quan chức này đã “ngần ngại” khi liệt kê các biện pháp trừng phạt chung như là một hành động có thể được thực hiện bởi các quốc gia thành viên, bởi vì “nhiều quốc gia nhìn vào chúng ta nghĩ rằng chúng ta sẵn sàng đến đó ngay lập tức và rất nhiều quốc gia không muốn làm điều đó”.

Bộ Ngoại giao đã bị thẩm vấn về việc mở rộng lệnh cấm du lịch tới Miến Điện của chính phủ, một quốc gia nơi mà nhiều người Hồi giáo Rohingya bị trục xuất khỏi vùng đất của họ và bị đàn áp vì tình trạng sắc tộc và tôn giáo của họ.

Chính quyền Trump, vị quan chức này nói, đang nỗ lực ngăn chặn cuộc đàn áp tôn giáo, bởi vì “người dân không nên bị buộc phải rời bỏ đất nước của họ để thực hành đức tin của mình”. Các nạn nhân của cuộc đàn áp có thể nhận được nơi trú ẩn an toàn tại Hoa Kỳ, vị quan chức cho biết, trường hợp của chị Asia Bibi. (Minh Tuệ (theo CNA)

Nỗ lực cứu người Do Thái của Đức Giáo hoàng Pio XII được nêu bật tại sự kiện của Liên Hiệp quốc

Hôm 27.01, trong buổi lễ tưởng niệm Ngày diệt chủng 27.01 hàng năm được cử hành tại trụ



sở của Hội đồng Quản thác của Liên Hiệp quốc, các tham luận viên đã đưa ra các chứng cứ nhìn nhận vai trò của Đức Giáo hoàng Pio XII trong việc cứu người Do Thái trong Thế chiến thứ hai.

Năm 2005, Đại hội đồng Liên Hiệp quốc quyết định thành lập ngày 27.01 là Ngày Tưởng niệm Diệt chủng quốc tế. Từ đó, vô số lễ kỷ niệm diễn ra trên toàn thế giới. Nhưng ngày 27.01 năm nay là lần đầu tiên Liên Hiệp Quốc tổ chức một sự kiện dành để “Tưởng nhớ cuộc Diệt chủng: Những nỗ lực đã được lưu lại của Giáo hội Công giáo để cứu các sự sống.”

Theo sử gia người Đức Michael Hesemann, vào ngày 02.03 tới đây, khi Văn khố Tòa Thánh mở các tài liệu về triều đại của Đức Giáo Hoàng Pio XII, các nhà nghiên cứu và học giả có thể tiếp cận với triều đại Giáo hoàng Pio XII và người ta không còn lý do để không công nhận đóng góp của ngài trong việc cứu người Do Thái. Ông nói: “Thế giới phải công nhận những gì vị giáo hoàng vĩ đại này đã làm để cứu càng nhiều người Do Thái càng tốt”.



Đức Pio XII: thánh quan thầy cho người tị nạn và người giúp đỡ người tị nạn!

Sử gia Hessemann chứng minh: “Thông qua hơn 40 sự can thiệp ngoại giao, bằng cách giúp ẩn náu cho hàng ngàn người ngay cả ở Roma và bằng cách xin nhiều visa khi các chính phủ trên thế giới sẵn sàng cấp phát, ngài đã cứu khoảng 947.000 người Do Thái. Vì lý do này, ông lên án “tin giả” loan truyền về “một vị thánh giáo hoàng, người xứng đáng được công nhận và biết ơn, và nên được tuyên bố là vị thánh quan thầy cho người tị nạn và người giúp đỡ người tị nạn!”

Tòa thánh và Đức Piô XII đã cứu nhiều người Do Thái hơn tất cả

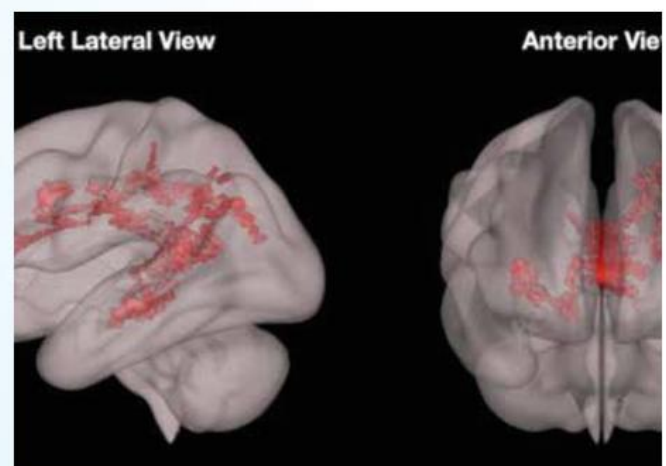
Chủ tịch Gary Krupp, đồng sáng lập của của Tổ chức “Pave the Way”, nhắc lại dẫn thân của ông để làm trong sạch hình ảnh Đức Pio XII bị hoen ố bởi “huyền thoại đen” về “vị Giáo hoàng của Hitler”, miêu tả ngài đã im lặng khi 6 triệu người Do Thái bị tàn sát. Ông Krupp giải thích: “Mục đích chính của Tổ chức Pave the Way là loại bỏ các rào cản về thông tin sai lệch gây nên sự mất lòng tin giữa các tôn giáo. Tổ chức đã dành hàng ngàn giờ để tìm kiếm các tài liệu gốc và có xuất xứ để chứng minh rằng Tòa thánh và Đức Piô XII đã cứu nhiều người Do Thái hơn tất cả các nhà lãnh đạo tôn giáo và chính trị thế giới cộng lại.”

Đức Pio XII đã cứu khoảng 2.3 số người Do Thái ở Roma vào ngày 04.06.1944

Hướng đến ngày Văn khố Tòa Thánh mở tài liệu về Đức Pio XII, ông Johan Ickx, giám đốc văn khố lịch sử về Quan hệ của Vatican với các quốc gia, cho biết dữ liệu đã nói lên điều đó. Ông Ickx tập trung vào Roma và cuộc vây bắt nổi tiếng của Đức Quốc xã vào ngày 16 tháng 10 năm 1943, chống lại cư dân Do Thái ở Roma. Ông nói: “Trước cuộc vây bắt, 1.323 người Do Thái rời khỏi nhà của họ, và nhiều người chắc chắn đã được Đức Pio XII giúp đỡ. Sau đó, trong số 1.290 người bị bắt và giam giữ, 249 đã được thả ra nhờ sự can thiệp của Vatican, trong khi đó, 235 tu viện và đan viện được dùng làm nơi ẩn náu cho 4.205 người Do Thái.” Theo ông, Đức Pio XII có thể được xem là trực tiếp hay gián tiếp cứu khoảng 2.3 người Do Thái có mặt trong thành phố vào ngày 4 tháng 6 năm 1944, khi quân đội Đồng minh giải phóng Roma.”

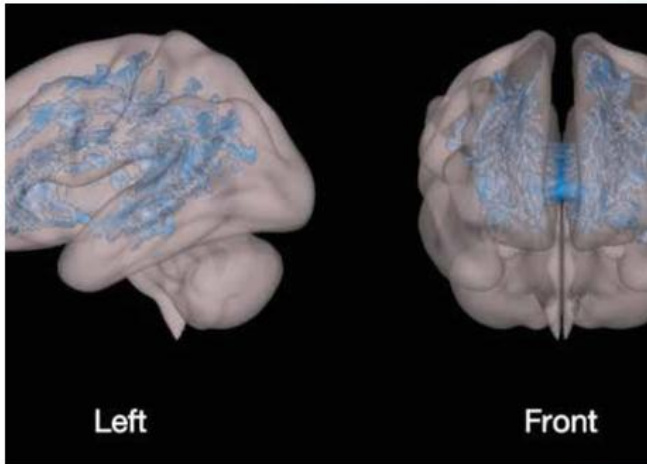
Sự sáng tạo để bảo vệ người Do Thái

Một tham luận viên khác tại sự kiện, ông Matteo Luigi Napolitano, giáo sư về lịch sử quan hệ quốc tế tại Đại học Molise của Ý, đã chia sẻ những bằng chứng về các con tem và con dấu giả mà ông tìm thấy trong nghiên cứu của mình. Ông nói: “Nhiều nhân vật trong giáo hội đã vô cùng sáng tạo; họ tạo ra các tài liệu và con dấu giả của Đức Quốc xã để cứu mạng người Do Thái.” Ông cho biết, nhiều giám mục và linh mục đã tham gia vào các hoạt động tương tự nhằm cứu người khỏi bị bắt hoặc khỏi bị trục xuất. Ông nhấn **Đây là hình ảnh bộ não của một đứa trẻ tuổi mầm non thường xuyên được đọc sách**



Tín Thố Giới

Còn dưới đây là bộ não của một đứa trẻ tuổi mầm non dành trung bình 2 tiếng mỗi ngày tiếp xúc với màn hình điện thoại, tivi



manh rằng họ đã làm điều này vì người Do Thái và vì những người bị Đức quốc xã hay phát xít truy nã vì bất cứ lý do gì. Ông giải thích, nếu không có sự bảo vệ sáng tạo này, những người Do Thái ấy đã phải bị chỉ định chết trong các trại tập trung của Đức quốc xã.” (Our Sunday Visitor 29.01.2020) (Hồng Thủy - Nguồn: Vatican News Tiếng Việt)

Debug: ADS tracking link <http://vietnamnet.vn/doi-song-me-va-be>

2 hình ảnh đáng kinh ngạc chụp não bộ đứa trẻ đọc sách và đứa trẻ xem điện thoại

Vứt đi chiếc điện thoại, đọc sách nhiều hơn cho trẻ trong suốt những năm tháng đầu đời sẽ giúp thúc đẩy trí não phát triển. Tất cả chúng ta đều biết điều đó, nhưng mới đây các nhà khoa học đã đưa ra những bằng chứng thuyết phục hơn bằng những hình ảnh đáng kinh ngạc.

Phần màu đỏ ở bức ảnh này cho thấy sự gia tăng của chất trắng có tổ chức ở khu vực chịu trách nhiệm cho khả năng ngôn ngữ và đọc hiểu. Đây cũng chính là khu vực hỗ trợ trẻ việc học tập.

Phần màu xanh trong hình cho thấy sự kém phát triển lan rộng và sự thiếu tổ chức của chất trắng cũng ở chính khu vực hỗ trợ việc học tập của trẻ.

Cả 2 hình ảnh này đều tới từ các nghiên cứu mới đây của Trung tâm Khám phá khả năng Đọc và Đọc hiểu của Bệnh viện Nhi Cincinnati (Ohio,

Mỹ). Đây là những nghiên cứu đầu tiên cung cấp bằng chứng trong lĩnh vực sinh học thần kinh về những lợi ích của việc đọc sách và những bất lợi tiềm ẩn của việc tiếp xúc với điện thoại, tivi trong việc phát triển não bộ của trẻ.

‘Đây là một giai đoạn quan trọng bởi vì 5 năm đầu đời là thời gian bộ não phát triển nhanh nhất’ - tác giả chính của nghiên cứu, Tiến sĩ John Hutton nhận định.

Nghiên cứu được thực hiện ở 47 đứa trẻ khỏe mạnh từ 3-5 tuổi và chưa bắt đầu học mầm non.

Chất xám của bộ não chứa phần lớn tế bào não có nhiệm vụ điều khiển cơ thể phải làm gì. Còn chất trắng được tạo nên bởi các sợi có bao myelin, còn được gọi là bó thần kinh. Nó tạo nên sự kết nối giữa tế bào thần kinh và phần còn lớn của hệ thống thần kinh.

Sự gia tăng và có tổ chức của chất trắng là yếu tố quan trọng trong việc truyền thông tin giữa các phần khác nhau của não bộ, thúc đẩy các chức năng và khả năng học tập. Nếu không có một hệ thống truyền thông tin phát triển tốt, tốc độ xử lý của não sẽ chậm và gây khó khăn cho việc học tập.

“Ở thời điểm vừa được sinh ra, trẻ có nhiều nơ-ron thần kinh hơn bất kỳ thời điểm nào trong suốt cuộc đời. Tùy thuộc vào loại tương tác nào của trẻ với người chăm sóc, sự kết nối giữa các nơ-ron này sẽ được tăng cường. Trải nghiệm sẽ làm tăng sự kết nối giữa các nơ-ron trong não, nhưng ngược lại, nơ-ron nào không được sử dụng tốt sẽ bị bộ não thải loại và chết đi” - Tiến sĩ Hutton cho hay. Nguyễn Thảo (Theo CNN) - Vietnamnet.vn



Tin Giáo Hội

Á CHÂU

Các Kitô hữu Nhật Bản đóng góp sáng kiến cho Thế vận hội Olympic Tokyo

Các việc chuẩn bị cho Thế vận hội Tokyo vẫn tiếp tục, không e ngại virus corona. Đây là báo cáo của Hãng tin Giáo hội châu Á, trích dẫn từ Ủy ban Thế vận hội quốc tế nhằm đảm bảo diễn tiến của Thế vận hội 2020. Trong khi đó, các nhóm tín hữu đã huy động cho các giai đoạn chuẩn bị của sự kiện thể thao lớn này.

Liên hiệp thể thao quốc tế (ISC), một tổ chức phi chính phủ Kitô giáo hoạt động trong thế giới thể thao, kêu gọi Nhật Bản hợp tác với các nhà lãnh đạo và hiệp hội Kitô giáo trong việc tổ chức Thế vận hội. Theo cách tương tự, Liên đoàn Thể thao quốc tế (ISF), một cơ quan Kitô giáo, đã lên kế hoạch chuẩn bị các trò chơi và hoạt động cho cả thể thao và văn hóa dành cho trẻ em bị bệnh. Ngoài ra, một chiến dịch loan báo Tin Mừng được gọi là “Connect 2020 “Kết nối 2020” cũng được Ủy ban Truyền giáo Methodist quốc tế (IMB) lên kế hoạch, bao gồm cả việc tổ chức các chương trình lễ hội và Kinh thánh.

Thế vận hội Olympic lần thứ 32 sẽ diễn ra từ ngày 24 tháng 7 đến ngày 9 tháng 8. Đối với Nhật Bản, đây là lần tổ chức thứ hai. Lần đầu tiên vào năm 1964. Vào ngày 12 tháng 3 tới, tại Olympia Hy Lạp, nghi thức thắp đuốc Olympic sẽ được tiến hành; sau đó ngọn đuốc sẽ đi qua



các nơi ở Nhật Bản trước khi đến thủ đô, bắt đầu các cuộc thi đấu. Dự kiến có khoảng 11 ngàn vận động viên đến từ 200 quốc gia tham gia sự kiện này. (CSR_1105_2020) (Ngọc Yến)

Đảng Cộng sản nắm kiểm soát các Giáo hội Trung quốc kể từ ngày 1 tháng 2.2020

Kể từ ngày 1.2.2020, đảng cộng sản sẽ quyết định về việc tổ chức các nhà thờ và sẽ có tiếng nói cuối cùng trong việc chọn lựa các mục tử. Tất cả các quyết định được đưa ra trong các giáo hội từ nay phải được đảng cộng sản thông qua và sẽ có quyết định chấp thuận... hoặc không.

Việc nắm kiểm soát này là do các quy định mới có hiệu lực kể từ ngày 1.2.2020. Đó là sự tiếp nối trong chính sách trung quốc hóa của nhà cầm quyền Trung Hoa, đưa ra các nguyên tắc và giá trị của đảng cộng sản như đức tin mà theo đó mọi người phải tuân thủ.

Đảng cộng sản sẽ quyết định về việc tổ chức các nhà thờ và sẽ có tiếng nói của mình trong việc chọn lựa các mục tử và các nhà lãnh đạo khác, cũng như trong việc điều hành hàng ngày của nhà thờ và các nhóm tôn giáo. Các người phụ trách phải tuân theo chỉ thị của đảng và phải loan truyền các giá trị của đảng trong việc giảng dạy của họ. Đảng cộng sản Trung quốc sẽ trở thành cơ quan hành chính của các tổ chức tôn giáo và sẽ thực thi chức năng hướng dẫn và giám sát.

Các chỉ thị mới này được đưa vào áp dụng 2 năm sau ngày áp dụng các biện pháp trước đó về vấn đề này.

Theo một trong các chuyên gia của chúng tôi, trên thực tế, vẫn còn phải xem các chỉ thị này sẽ được áp dụng nghiêm ngặt như thế nào và liệu xem các giáo hội có tìm được chiến lược lách luật để giữ một cách quản trị nào đó không. Điều làm cho mọi người lo lắng, đó là ý muốn của nhà nước muốn xem lại và sửa đổi thông điệp Kitô giáo. Đối với giáo dân, kiểu đàn áp này nguy hiểm hơn cả đàn áp thể xác.



Những biện pháp mới nhất này là một phần của việc củng cố thái độ của chính phủ đối với các tôn giáo, được thấy rõ qua việc kết án mục sư Wang Yi 9 năm tù vào cuối tháng 12 năm 2019. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch). Nguồn: phanxico.vn

Vatican và Trung Quốc thảo luận về bổ nhiệm giám mục

WGPSG /CNA -. Vào ngày 14.2.2020, tại Munich nước Đức, Đức TGM Paul Gallagher-ngoại trưởng của Vatican -và Ông Vương Nghị (Wang Yi)- Ủy viên Hội đồng Nhà nước kiêm Ngoại trưởng Trung Quốc- đã gặp nhau để thảo luận về các thỏa thuận của năm 2018 về việc bổ nhiệm các giám mục ở Trung Quốc.

Cuộc họp ngày 14.2 này diễn ra bên lề hội nghị An Ninh quốc tế ở Munich.

Theo một thông cáo báo chí từ Tòa Thánh, “Trong cuộc gặp gỡ diễn ra cách thân tình, hai bên đã đề cập đến sự tiếp xúc ngày càng tiến triển tích cực theo thời gian.”

Văn phòng báo chí của Tòa Thánh viết: “Đặc biệt, cuộc gặp gỡ có nhấn mạnh đến tầm quan trọng của Hiệp Định Lâm Thời, ký ngày 22.9.2018, đề cập đến việc đề cử các giám mục, làm mới lại ý định tiếp tục đối thoại ở cấp độ song phương, thúc đẩy đời sống GHCG và lợi ích của người dân Trung Quốc.”

Văn phòng báo chí cũng “đánh giá cao những nỗ lực loại trừ dịch bệnh virus corona và tình liên đới với những người dân bị ảnh hưởng.”

Từ ngày 27.1.2020, Vatican đã gửi khoảng từ 600.000 đến 700.000 khẩu trang đến 3 tỉnh của

Trung Quốc để giúp ngăn chặn sự lây lan của virus corona, và ĐGH Phanxico cũng cầu nguyện cho những người bị nhiễm bệnh trong buổi đọc kinh Truyền Tin vào ngày 26.1.2020.

Cuối cùng, văn phòng báo chí kết luận: Hai bên kêu gọi sự khao khát hợp tác quốc tế nhiều hơn để thúc đẩy sự chung sống hòa bình, đồng thời quan tâm đến việc đối thoại về văn hóa và nhân quyền.

Giáo hội ở Trung Quốc đại lục bị phân rẽ làm hai từ 60 năm trước, giữa một bên là giáo hội thầm lặng - bị đàn áp cùng với các giám mục được chỉ định nhưng lại thường không được chính quyền Trung Quốc công nhận, và một bên là Hiệp hội Công giáo yêu nước (CPCA- Chinese Patriotic Catholic Association) -một tổ chức được nhà nước chuẩn nhận.

Thỏa thuận tháng 9 năm 2018 giữa Tòa Thánh và Bắc Kinh nhằm mục đích bình thường hóa tình trạng của những người công giáo Trung Quốc và hiệp nhất giữa Giáo Hội thầm lặng và CPCA. Thỏa thuận này đã vấp phải sự chỉ trích mạnh mẽ của các tổ chức nhân quyền và một số chức sắc giáo hội như: ĐHY Joseph Zen Zekium, nguyên Giám mục Hồng Kông... (Lê Quốc Vũ lược dịch theo CNA . Nguồn: WGPSG)



Tổng thống Indonesia chính thức mời ĐTC thăm nước này

Sau các tin tức loan truyền hồi tuần trước về việc ĐTC Phanxico muốn thăm Indonesia, Tổng thống Joko Widodo của nước này đã chính thức gửi thư mời ĐTC Phanxico thăm Indonesia, quốc

gia có đa số dân theo Hồi giáo.

Bản sao của lá thư chính thức đang lan truyền trên mạng xã hội. Trong thư, Tổng thống Widodo nói rằng ông đã được thông báo về kế hoạch viếng thăm Indonesia của ĐGH và ông viết: “Về vấn đề đó, tôi rất vui mừng được gửi đến ĐTC, như là vị lãnh đạo tinh thần của GHCG, một lời mời chính thức đến làm khách của chúng tôi.”

Ông Widodo nói rằng một chuyến viếng thăm của vị Giáo hoàng sẽ củng cố thêm các mối dây liên kết giữa các Kitô hữu và người Hồi giáo tại Indonesia. Ông viết: “Chuyến thăm của ngài sẽ mang lại động lực rất tốt trong việc củng cố tình hữu nghị và hợp tác vì lợi ích chung của chúng ta. Xin ĐTC hãy đón nhận lòng kính trọng cao nhất của tôi”.

Cố vấn Tổng thống, ông Shanti Purwono, xác nhận rằng thư mời đã được gửi đến Vatican.

Sau cuộc gặp gỡ với ĐTC vào ngày 15.01, Yahya Cholil Staquf, tổng thư ký của tổ chức Nahdlatul Ulama, tổ chức Hồi giáo lớn nhất tại Indonesia, đã nói với hãng tin Công giáo của Mỹ rằng ĐGH Phanxicô có ý định thăm Indonesia và Đông Timor cũng như Papua New Guinea vào tháng 9.

Achmad Nurkholish thuộc Hội đồng Tôn giáo vì Hòa bình của Indonesia nhận định rằng một chuyến viếng thăm của ĐGH sẽ là một sự thúc đẩy đáng hoan nghênh cho các mối quan hệ liên tôn.

Cha Antonius Benny Susetyo, một thành viên của ủy ban Tổng thống về thăng tiến sự khoan dung chung, khuyến khích Tổng thống Widodo thúc đẩy chuyến viếng thăm. Cha gọi lời mời là



cơ hội tốt trong khuôn khổ chính trị quốc tế để thể hiện sự cam kết mạnh mẽ đối với văn hóa đối thoại giữa các cuộc xung đột khác nhau trên thế giới ngày nay. (Ucanews 27.01.2020) (Hồng Thủy)

Các Giám Mục tại Thánh Địa lo ngại kế hoạch Trung Đông của Hoa Kỳ có thể dẫn đến đổ máu nhiều hơn nữa

Kế hoạch hòa bình cho Israel và Palestine vừa được công bố trong tuần này không phải là một giải pháp, các giám mục Công Giáo tại Thánh địa cho biết. Kế hoạch này sẽ không mang lại giải pháp nào mà thay vào đó sẽ tạo ra nhiều căng thẳng và có thể gây thêm bạo lực và đổ máu nhiều hơn, theo một tuyên bố của Hội đồng các Đấng Bản Quyền Công Giáo tại Thánh Địa bao gồm các đại diện cho những Kitô hữu theo nghi thức Latin, Melkite, Maronite, Syria, Armenia và Chandê hiệp thông hoàn toàn với Rôma. Tuyên bố nói rằng kế hoạch này là một chiều, có lợi cho các yêu sách truyền thống của Israel về giải pháp hai nhà nước và chỉ là một sáng kiến đơn phương, không có sự thỏa thuận của người Palestine, cũng chẳng tôn trọng quyền bình đẳng và nhân phẩm của họ. Kế hoạch “Từ hòa bình đến Thịnh vượng”, đã được công bố bởi Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump và Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu, như một cố gắng của Hoa Kỳ và Do Thái trong việc vạch ra một con đường dẫn đến việc công nhận chủ quyền của Palestine như một phần của “giải pháp hai nhà nước”. Các nhà lãnh đạo Palestine được cho thời hạn bốn năm để chấp nhận hay bác bỏ. Kế hoạch này sẽ vẽ lại đường biên giới cho một quốc gia Palestine mới với thủ đô là al Quds, là tên tiếng Ả Rập của thành phố Giêrusalem, bao gồm một phần của Đông Giêrusalem. Tuy nhiên, phần còn lại của thành phố . bao gồm khu Thành Cổ . sẽ vẫn là một phần của Israel. Israel cũng sẽ giữ lại khoảng một phần ba diện tích Tây Ngạn, bao gồm các khu định cư hiện tại và Thung lũng Jordan. Sẽ có bốn năm tạm dừng không mở rộng các khu định cư của Israel



vào phần lãnh thổ được đề xuất là sẽ thuộc về Palestine, nhưng không có sự trì hoãn đối với các khu định cư trong ranh giới tương lai được đề xuất là thuộc về Israel ở Tây Ngạn. Xuất hiện cùng với Tổng thống Trump hôm thứ Ba tại Toà Bạch Ốc, thủ tướng Netanyahu nói rằng Israel sẽ áp dụng ngay luật pháp của mình đối với các khu vực sẽ nằm dưới sự kiểm soát của họ trong các ranh giới được đề xuất, bao gồm Thung lũng Jordan và các cộng đồng Do Thái ở Judea và Samaria. Tổng thống Palestine Mahmoud Abbas đã từ chối kế hoạch hôm thứ Ba, nói rằng “kế hoạch này sẽ không thông qua”. (Đăng Tự Do)

Tổng Giáo phận Daegu, Hàn Quốc hủy bỏ việc cử hành Thánh lễ và Phụng vụ Thứ Tư Lễ Tro

Một tín hữu Công giáo ở Tổng giáo phận Daegu đang đọc chỉ thị cấm cử hành Thánh lễ được dán trước Giáo xứ Nasam vào ngày 20 tháng 2. Tổng giáo phận đang tìm cách ngăn chặn virus Covid-19 đang lây lan nhanh (Ảnh: Thời báo Công giáo)

Quyết định được đưa ra một tuần lễ sau sự gia tăng bất thường của các vụ lây nhiễm Covid-19, được báo cáo từ các cuộc tụ họp Kitô giáo.

Với các báo cáo về virus Covid-19 lây lan từ các cuộc tụ họp tôn giáo, một tổng giáo phận của Hàn Quốc đã đình chỉ tất cả các Thánh lễ trong ba tuần lễ và hủy bỏ Phụng vụ Thứ Tư Lễ Tro - một tuần lễ sau khi giáo phận Hồng Kông đưa ra quyết định tương tự.

Đức TGM Thaddeus Cho Hwan-kil địa phận

Daegu trong một chỉ thị khẩn cấp vào ngày 19 tháng 2 đã cấm tất cả các cuộc tụ họp tại các nhà thờ, bao gồm việc cử hành Thánh lễ, trong ba tuần lễ cho đến ngày 5 tháng 3. Chỉ thị này áp dụng cho tất cả các giáo xứ và dòng tu thuộc thẩm quyền của mình. Quyết định này đã được đưa ra sau khi các trường hợp lây nhiễm mới được báo cáo từ các cuộc tụ họp Kitô giáo trong khu vực tổng giáo phận.

Vào ngày 19 tháng 2, Hàn Quốc đã báo cáo trường hợp tử vong đầu tiên tại nước này do dịch coronavirus.

Hàn Quốc đã báo cáo 82 trường hợp nhiễm bệnh vào ngày 19 tháng 2 nhưng 51 trường hợp mới được báo cáo vào ngày hôm đó và ngày hôm trước. Trong số 51 trường hợp, ít nhất 37 trường hợp đã được báo cáo từ khu vực Daegu và ở những người tham dự các chương trình cầu nguyện của một giáo phái Kitô giáo thường được gọi là Shincheonji, báo cáo địa phương cho biết.

Các chuyên gia đã liên kết các trường hợp lây nhiễm mới với một thành viên của giáo phái, được xác định là bệnh nhân thứ 31. Người phụ nữ 61 tuổi, người đã được thử nghiệm dương tính vào đầu tuần này, được cho là đã tham dự các chương trình cầu nguyện trước và sau khi bà có các triệu chứng nhiễm virus.

Lời kêu gọi khẩn cấp của tổng giáo phận yêu cầu tất cả các Linh mục dừng việc cử hành các Thánh lễ công cộng và đồng thời kêu gọi các tín hữu Công giáo cầu nguyện tại nhà và tham gia các khóa Linh thao, bao gồm cả việc đọc Tin Mừng, để cử hành ngày lễ buộc này, lời kêu gọi này cho biết.

Vào Thứ Tư Lễ Tro, năm nay rơi vào ngày 26 tháng Hai, các tín hữu Công giáo buộc phải ăn chay và kiêng thịt, mặc dù họ không được tham dự cử hành Phụng vụ vào ngày đó. Thứ Tư Lễ Tro đánh dấu sự khởi đầu của Mùa Chay, bảy tuần lễ cầu nguyện, chay tịnh và kiêng khem đối với người Công giáo để chuẩn bị cho đại lễ Phục sinh kỷ niệm Sự Phục sinh của Chúa Kitô.

Động thái của tổng giáo phận Hàn Quốc diễn ra một tuần sau khi giáo phận Hồng Kông đình chỉ tất cả các chương trình của nhà thờ trong hai



tuần vào ngày 13 tháng 2. Điều đó có nghĩa là cũng hủy bỏ phụng vụ Thứ Tư Lễ Tro.

Giám Quản Tông Tòa địa phận Hồng Kông, ĐHY Gioan Thang Hán (John Tong) cho biết rằng quyết định “gây ra sự thất vọng” đã được đưa ra bởi vì hai tuần lễ tiếp tới, “sẽ là một quyết định quan trọng” để khuất phục dịch bệnh.

Sau nhiều tuần lễ của sự hoảng loạn và hoang mang, tình hình dịch bệnh được báo cáo là ổn định ở Trung Quốc, nơi mà trường hợp nhiễm coronavirus mới đã được báo cáo lần đầu tiên vào tháng 12.

Các trường hợp đã lắng xuống ở tỉnh Hồ Bắc, được coi là tâm chấn của virus. Vào ngày 19 tháng 2, tỉnh này chỉ báo cáo 349 trường hợp mới so với hơn 1.600 báo cáo vào ngày hôm trước, Tân Hoa Xã đưa tin.

Trên toàn cầu, 2.247 người đã chết vì virus từ hơn 76.000 trường hợp được xác nhận, với hầu hết các trường hợp được báo cáo ở Trung Quốc đại lục. Vào ngày 19 tháng 2, tỉnh Hồ Bắc đã báo cáo 108 trường hợp tử vong, ít hơn đáng kể so với tỷ lệ tử vong của tuần trước. (Minh Tuệ) (theo UCA News)

Lần đầu tiên Giáo hội Khu vực Ả Rập tổ chức Ngày Giới trẻ

Lần đầu tiên GHCG của Khu vực Ả Rập sẽ tổ chức Ngày Giới trẻ. Đây là một trong những đề xuất được các Giám mục các khu vực Ả Rập thảo luận trong quá trình làm việc tại hội nghị thường niên lần thứ 70, từ 17 đến 20 tháng 02 tại Roma.

Trong những ngày gặp gỡ, các Giám mục thuộc khu vực Ả Rập đã đề cập đến nhiều vấn

đề, và một trong những đề xuất đó là Ngày Giới trẻ của Khu vực. Tất cả các tham dự viên đều đồng ý và thống nhất sự kiện quan trọng này sẽ được tổ chức ở Jordan và gọi là Ngày Giới trẻ Thế giới của khu vực Ả Rập.

Ngoài ra, trong suốt quá trình làm việc, Hội nghị đã thảo luận những đề tài quan trọng khác: Tại buổi khai mạc, mỗi thành viên của HĐGM trình bày tổng quan về tình hình xã hội và mục vụ của đất nước và giáo phận của mình. Đồng thời Tông huấn hậu Thượng hội đồng của ĐTC Phanxicô “Querida Amazonia” cũng đã được thảo luận trong một phiên họp do ĐHY Michael Czerny, phó thư ký Phân bộ di dân và tị nạn thuộc Bộ Phục vụ và Phát triển Con người Toàn diện chủ trì.

Các hướng dẫn áp dụng cụ thể Tự sắc “Vos estis lux mundi . Các con là ánh sáng thế gian”, trong đó có các quy tắc thủ tục để đấu tranh chống hiện tượng lạm dụng trong Giáo hội, cũng nằm trong chương trình nghị sự. Sau đó, đến lượt ĐHY Miguel Ángel Ayuso Guixot, Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh về Đối thoại Liên tôn, nói về “Tài liệu về tình huynh đệ của con người vì hòa bình và chung sống”, bước vào giai đoạn tiếp nhận và thực hành. Đây là Tài liệu đã được ĐTC Phanxicô và Tiến sĩ Ahmad Al Tayeb, Đại Imam của Al Azhar Al Sharif, ký tại Abu Dhabi, trong chuyến viếng thăm của ĐTC vào tháng 2.2019. Cả hai bên mong muốn Tài liệu có một giá trị phổ quát và có tác dụng đến các mối quan hệ xã hội, chính trị và tôn giáo ở cấp độ toàn cầu.

Cùng với ĐHY Lorenzo Baldisseri, tổng thư



Tín Giáo Hội

ký của Thượng HĐGM, các vị giám mục của Khu vực Ả Rập cũng đề cập đến chủ đề “Công nghị tính trong những thực hành Giáo hội”. Trong bài phát biểu, Đức Hồng y mời gọi vượt qua mọi hình thức chủ nghĩa cá nhân và quyền bính giáo sĩ để ủng hộ sự cộng tác mật thiết và hiệu quả hơn ở mọi cấp độ, từ giáo xứ đến giáo phận.

Người phát biểu cuối cùng là Đức TGM ngoại trưởng Paul Richard Gallagher, Đức TGM đã nói về tính năng động ngoại giao của Tòa thánh trong mối quan hệ với các quốc gia khác. Sau cùng, các giám mục quyết định hội nghị thường niên lần thứ 71 của các Giám mục khu vực Ả Rập sẽ diễn ra tại Liban vào tháng 2 năm 2021. (Ngọc Yến Nguồn: Vatican News Tiếng Việt)

ÂU CHÂU

Coronavirus: Vatican hủy một số sự kiện

Bị ảnh hưởng nặng nề với siêu vi Covid-19, nước Ý có một số biện pháp phòng ngừa. Ông Matteo Bruni, giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa Thánh loan báo hủy một số sự kiện.

Với ít nhất 300 người bị nhiễm và 7 người chết, chỉ trong vài ngày nước Ý trở thành nước bị ảnh hưởng nạn dịch Covid-19 nhiều nhất Âu châu. Và đất nước này đã nhanh chóng có biện pháp phòng ngừa, cách ly hàng chục thành phố ở miền Bắc, hủy tất cả các thánh lễ ở Lombardie cũng như các sự kiện văn hóa thể thao. Ông Matteo Bruni, giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa Thánh loan báo hủy nhiều sự kiện “trong những nơi khép kín và có một số lượng dân chúng tụ họp đông”, trong số này có cuộc hội thảo về một tác phẩm dành cho hồng y Celson Costantini với sự hiện diện của hồng y Pietro Parolin ở Giáo hoàng Học viện Urbanô bị hủy. Nhưng buổi tiếp kiến chung hàng tuần vào sáng thứ tư 26 - 2 ở quảng trường Thánh Phêrô vẫn được duy trì.

Nhiều biện pháp phòng ngừa đặc biệt được thiết lập như lắp đặt các dung dịch khử trùng tay trong các văn phòng ở Vatican. Một bác sĩ và một nữ y tá sẽ có mặt để chăm sóc ngay cho các bệnh nhân có triệu chứng nhiễm Covid-19.

Ông Matteo Bruni cho biết: “Tổng cục y tế và vệ sinh của Vatican liên lạc thường xuyên với vùng Latium và nhóm làm việc của Bộ Y tế sẽ theo dõi và phân phối tất cả chỉ dẫn cần thiết theo các thủ tục đã được thỏa thuận với Bộ Y tế” và sẽ được các nhân viên của Nhà nước Thành phố đem ra áp dụng nếu cần.

Một số cuộc hành hương của giáo phận đến Vatican cũng đã bị hủy bỏ như cuộc hành hương của cả ngàn người giúp lễ nhóm Công giáo Tiến hành Đức của giáo phận Bolzano-Bressanone đến Rôma cũng phải bỏ vì sợ nguy cơ lây lan vi-rút.

Trong cuộc phỏng vấn với Vatican News, Đức Giám mục Mario Delpini, giáo phận Milan xin “giáo dân bình tĩnh và tin tưởng vào các cơ quan có trách vụ.”

Ngày thứ hai, bảng tổng kết cho biết đã có 2.592 người chết ở Trung quốc. Nam Hàn là nước thứ nhì bị ảnh hưởng với 7 người chết và 833 trường hợp bị nhiễm. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)

Thánh giá và ảnh Đức Mẹ là Phần rỗi của



Dân thành Rôma

Hướng tới Đại hội Giới trẻ Thế giới tại Fatima 2022

Cách đây một năm, ngày 27.01.2019, ĐHY Kevin Joseph Farrell, Bộ trưởng Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống đã loan báo nơi tổ chức Đại hội Giới trẻ Thế giới lần tiếp theo, tại Fatima, Lisbon vào năm 2022. Đây là một lời công bố theo nghi thức truyền thống vào cuối Thánh lễ bế mạc Đại hội Giới trẻ Thế giới. Công bố trên được loan tại Panama vào cuối thánh Lễ do ĐTC

Phanxicô chủ sự.

Trong những ngày gần đây, một cuộc họp cho việc chuẩn bị sự kiện lớn này đã diễn ra tại thành phố Coimbra. Tại buổi gặp gỡ, có sự hiện diện của cha João Chagas, đứng đầu phân bộ Giới trẻ của Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống. Cha Chagas nói: “Bồ Đào Nha là một đất nước tự bản chất rất cởi mở, vì thế, sẽ có rất nhiều bạn trẻ đến từ châu Âu và toàn thế giới, đây là điều chúng tôi mong đợi cho Đại hội lần này”.

Cha Chagas nói cuộc gặp gỡ năm 2022 sẽ là một “khoảnh khắc để đất nước và chính Giáo hội mở ra với thế giới. Thời gian để khám phá lại ơn gọi phổ quát”. Cha cũng cho biết vào tháng Tư, sẽ có một cuộc họp chuẩn bị cho sự kiện này. Mỗi HĐGM sẽ có một đại diện tham dự cuộc họp.

Về ngày tổ chức vẫn chưa được xác định, nhưng ngày 05 tháng 4, Chúa nhật Lễ Lá, theo truyền thống, là Ngày Giới trẻ được tổ chức ở cấp giáo phận. Vào ngày này, Thánh Giá và biểu tượng của ĐHGT sẽ được một phái đoàn các bạn trẻ Bồ Đào Nha tới Roma rước về.

Năm Thánh 1984, Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, người đã thiết lập ĐHGT, quyết định đặt một Thánh Giá gần bàn thờ chính trong Đền thờ Thánh Phêrô. Thánh giá được làm bằng gỗ lớn, dài hơn ba mét. Sau khi kết thúc Năm Thánh, Đức Thánh Giáo hoàng đã trao Thánh Giá này cho giới trẻ thế giới. Thánh Giá đã thực hiện chuyến du hành đầu tiên vào tháng 7 năm 1984, đến Munich, Đức, dịp Ngày lễ Công giáo Katholikentag.



Vào 01.1985, Năm Quốc tế Giới trẻ, đáp lại ý muốn của ĐTC, một nhóm bạn trẻ Đức đã vác thánh giá đến Prague, sau đó đến Ý, Pháp, Luxembourg, Ailen, Scotland, Malta và Đức. Tháng 12 năm 1985, Đức Thánh Giáo hoàng tuyên bố Ngày Giới trẻ Thế giới sẽ được tổ chức mỗi năm, vào Chúa nhật Lễ Lá. Năm 1986, lần đầu tiên Thánh Giá hiện diện trong Thánh lễ ĐHGT, tổ chức tại Giáo phận Roma. Ngay sau đó, Thánh Giá được đưa đi hành hương khắp thế giới. Năm 1996, Thánh Giá bị hư hại do di chuyển nhiều, nên đã được đặt cố định ở Roma, tại Trung tâm Giới trẻ Quốc tế Thánh Lorenzo, và một bản sao được hình thành để đồng hành với các bạn trẻ trên năm châu lục.

Ngoài ra, kể từ năm 2003, Thánh Giá du hành cùng với bức ảnh được họa lại: Đức Mẹ là Phần rỗi của Dân thành Rôma (Maria Salus Populi Romani) một dấu chỉ đồng hành của Đức Maria với người trẻ, như mong muốn của Đức Thánh Giáo hoàng. (Ngọc Yến)

Fatima kỷ niệm 100 năm ngày Thánh Gianxita qua đời

Trong những ngày 19.-20.02, tại Đền thờ Đức Mẹ Fatima, Bồ Đào Nha, Giáo hội địa phương kỷ niệm 100 năm ngày mất của Thánh Gianxita.

Gianxita là một trong ba “trẻ chăn chiên” được Đức Mẹ hiện ra lần đầu tiên vào ngày 13 tháng 5 năm 1917. Gianxita qua đời tại Lisbon vào ngày 20 tháng 2 năm 1920, được Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II phong chân phước năm 2000 và ĐTC Phanxicô phong thánh năm 2017. Gianxita đã chứng kiến Đức Maria hiện ra cùng với anh trai là Phanxicô và chị họ Lucia.

Chương trình kỷ niệm phong phú, bao gồm: Một buổi hòa nhạc đã được tổ chức vào Chúa nhật tuần trước, với các tác phẩm được sáng tác đặc biệt cho dịp này; một buổi canh thức cầu nguyện, rước kiệu và kính viếng mộ của Gianxita và Phanxicô trong Đền thánh. Thứ Năm 20.02, là ngày cử hành chính thức với kinh Mân côi, cuộc rước với các biểu tượng của ba “trẻ chăn chiên” và Thánh lễ.

ĐTC Phanxicô nói trong thánh lễ phong thánh



cho Gianxita và Phanxicô tại Fatima vào ngày 13 tháng 5 năm 2017: Ba “trẻ chăn chiên” sống trong Ánh sáng của Thiên Chúa tỏa ra từ Đức Maria. Mẹ đã bao bọc các em trong áo choàng Ánh sáng mà Chúa đã ban cho Mẹ. Theo niềm tin và tình cảm của hầu hết các tín hữu hành hương tại Fatima, Mẹ Maria sẽ che chở chúng ta khi chúng ta nương tựa nơi Mẹ và xin Mẹ dạy cho chúng ta về Chúa Giêsu”. (CSR_983_2020) (Hong Thủy)

Đức Phanxicô mời 2000 doanh nhân trẻ đến thành phố Assisi

cath.ch, LMEDIA, 2020.02.19

Theo lời mời của Đức Phanxicô, vào khoảng 2000 doanh nhân trẻ trên 120 nước sẽ về Assisi, nước Ý từ ngày 26 đến 28 tháng 3.2020 để dự cuộc họp “Nền kinh tế Phanxicô”. Đặc biệt cuộc họp này sẽ giúp người tham dự hình dung và dự tính các hình thức mới của nền kinh tế bao gồm mọi người.

Ngày 19. 2, trong buổi thuyết trình tại Rôma về sự kiện này, nữ tu Alessandra Smerilli cho biết, bằng cách mời các doanh nhân trẻ từ khắp nơi trên thế giới đến Assisi, Đức Phanxicô nhận ra nơi họ một tiềm năng mới để thay đổi nền kinh tế

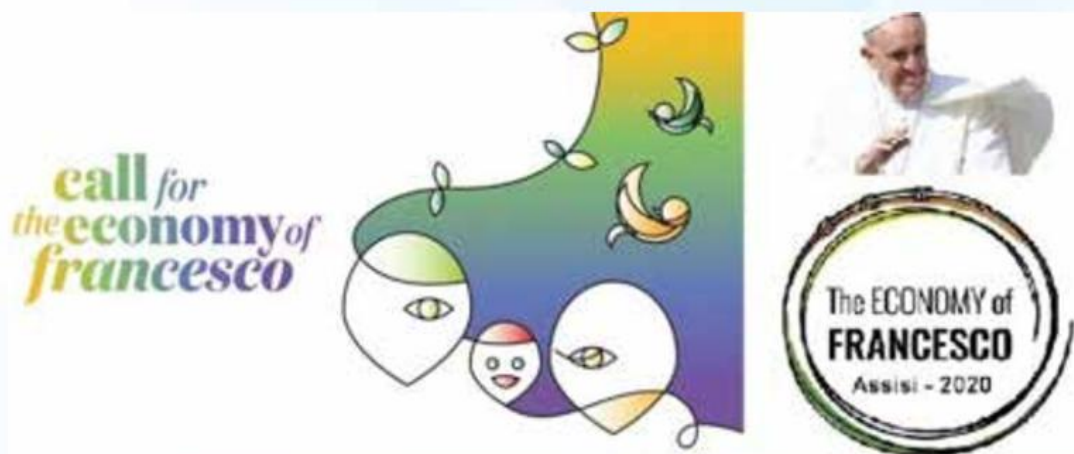
và mang lại cho nền kinh tế này một linh hồn. Các thể hệ mới dường như đã nhìn xa hơn ngoài sự nghiệp riêng của họ, họ có mối quan tâm sâu sắc đối với lợi ích chung. Sơ Smerilli thuộc Dòng Đức Mẹ Phù Trợ (FMA), giáo sư kinh tế chính trị tại phân khoa Giáo dục Ailen.

Mục tiêu của ba ngày này là suy nghĩ về một nền kinh tế bao gồm không loại trừ ai. Thế giới công ăn việc làm không thể bị giảm xuống thành một thế giới cạnh tranh về năng lực. Mọi người có thể phát triển theo ơn gọi riêng của mình. Tầm nhìn này cho thấy cần phải suy nghĩ về các loại tăng trưởng khác nhau, bao gồm tất cả các chiều kích của con người và bản chất bao quanh nó. Tuy nhiên sơ Smerilli từ chối việc giảm tăng trưởng.

Sơ Alessandra Smerilli cho biết, để suy nghĩ về vấn đề này, 2000 người trẻ, các doanh nhân, các nhà nghiên cứu, các người có thẩm quyền quyết định từ 120 quốc gia trên thế giới về sẽ được chia ra thành mười hai “làng”, đề cập các chủ đề từ tài chính đến hạnh phúc trong công việc. Các bạn trẻ sẽ đưa ra các đề xuất có hình thức cam kết và sẽ trình cho Đức Phanxicô ngày 27 tháng 3.

Được tổ chức tại Assisi theo bước chân Thánh Phanxicô Assisi, dĩ nhiên cuộc họp sẽ theo truyền thống Phanxicô. Các bạn trẻ sẽ quan sát những gì Thánh Phanxicô Assisi đã phát minh từ thời trung cổ. Chẳng hạn ngài là người đầu tiên thành lập “các hình thức tín dụng vi mô” hoặc “Núi Thương xót”.

Cuộc gặp gỡ này cũng là dịp để suy nghĩ về



cách bao gồm “cái nhìn của phụ nữ” vào thế giới này. Sơ Smerilli cho rằng, giữa các vấn đề khác nhau, phụ nữ có thể làm cho giới doanh nghiệp có một quan tâm đến việc chăm sóc con người nhiều hơn. Theo sơ Smerilli, mối quan tâm chăm sóc con người, gia đình thường là bản tính của phụ nữ, bây giờ mối quan tâm phải được chia sẻ cho “tất cả mọi người”, đàn ông cũng như đàn bà. Tương tự như vậy, thế giới công ăn việc làm không nên phân biệt đối xử với phụ nữ, bằng cách buộc họ phải lựa chọn giữa chăm sóc gia đình và hoạt động nghề nghiệp.

Tổ chức sự kiện “Nền kinh tế Phanxicô. Giới trẻ, một hiệp ước, tương lai “Assisi 2020” có một ủy ban đặc biệt quy tụ giáo phận Assisi, Viện Seraphic, Đô thị Assisi và Kinh tế Hiệp thông. Ủy ban này liên lạc thường xuyên với ĐHY Peter Turkson, Bộ trưởng Bộ Phát triển Nhân bản Toàn diện, người đỡ đầu cho sáng kiến này. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) - Nguồn: phanxico.vn

Malta sẽ là Quốc gia Âu Châu thứ 16 được ĐTC Phanxicô viếng thăm

Malta sẽ là quốc gia Âu Châu thứ 16 được ĐTC Phanxicô viếng thăm vào Chúa Nhật lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống, 31.05.2020. Tin này được Phòng báo chí Tòa Thánh thông báo hôm 10.02, và cho biết các chi tiết của cuộc viếng thăm sẽ được thông báo sau. GHCG tại Malta có hai giáo phận cũng là 2 hải đảo lớn của nước này: Malta và Gozo. Giáo phận thứ nhất có 380 ngàn tín hữu Công Giáo trong số 426 ngàn dân, do Đức TGM Charles Scicluna coi sóc. Ngài cũng là đồng tổng thư ký Bộ giáo lý đức tin, chuyên xét xử kháng án trong những vụ giáo sĩ bị cáo lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên;

Giáo phận thứ hai Gozo chỉ có 30 ngàn tín hữu Công Giáo trong tổng số 31 ngàn dân, và do Đức cha Mario Grech coi sóc. Ngài được ĐTC bổ nhiệm làm Quyền Tổng thư ký Thượng HĐGM ngày 02.10.2019; hiện Đức cha chuẩn bị thay thế ĐHY Lorenzo Baldisseri trong nhiệm vụ mới. Cuộc viếng thăm của ĐTC tại Malta chỉ diễn ra trong vòng 1 ngày: Sau chuyến bay dài 1 giờ 20, ngài sẽ cử hành thánh lễ cho các



tín hữu, và sẽ có những cuộc gặp gỡ khác. Cuộc viếng thăm của ĐTC Phanxicô là chuyến viếng thăm thứ tư của 1 vị Giáo Hoàng tại đây trong vòng 30 năm qua, 2 lần với Đức Gioan Phaolô II năm 1990 và 2001, tiếp đến là ĐGH Bênêđictô thứ 16 năm 2010.

Vatican phát hành tem ghi dấu năm thứ 8 triều đại Giáo hoàng của ĐTC Phanxicô

ĐTC Phanxicô với các con vật: chiên con, chim bồ câu, chó, báo sẽ là các hình ảnh được thể hiện trên các con tem dành riêng ghi dấu năm thứ 8 triều đại Giáo hoàng. Tem sẽ được phát hành vào ngày 14 tháng 02.

Đây rõ ràng là một điểm quy chiếu về Thông điệp “Laudato si” mà Vatican muốn truyền tải. Trong Thông điệp, ĐTC mời gọi mọi người chú ý và tôn trọng hơn đối với hành tinh. Tiếp theo câu chuyện Kinh Thánh, ĐTC nhấn mạnh ba mối quan hệ cơ bản của con người: với Thiên Chúa, với người thân cận và với trái đất. ĐTC nhắc lại rằng “mọi hình thức ngược đãi đối với bất kỳ thụ tạo nào đều trái với phẩm giá con người”.

Giá của các con tem: dùng để gửi trong nội thành Vatican và Ý là 1,10 euro; châu Âu và Địa Trung Hải 1,15; châu Phi, châu Mỹ và châu Á 2,40; Châu Đại Dương 3,00. Các bức ảnh trên 4 con tem gọi lại các sự kiện trong đó ĐTC tiếp xúc với các con vật: chuyến thăm ngày 06 tháng 12 năm 2014 tại hang đá sống được tổ chức tại giáo xứ thánh Alfonso Maria de Liguori ở Roma; buổi tiếp kiến chung thứ Tư hàng tuần ngày 15 tháng 5 năm 2013; và cũng tại buổi tiếp kiến

Tín Giáo Hội

chung ngày 18 tháng 9 tiếp theo; cuộc gặp gỡ vào ngày 16 tháng 6 năm 2016 với những người tham dự Năm Thánh của chương trình du lịch. Số lượng in tối đa là 120 ngàn bộ mười tem. (Vaccarinews 06.02.2020) (Ngọc Yến- Vatican)

Giáo hội sắp có thêm hai Hiển thánh và bốn Chân phước

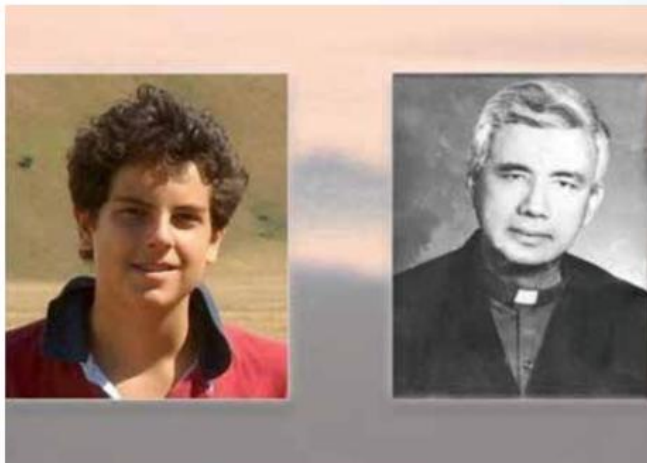
Trong buổi tiếp kiến chiều ngày 21.02.2020 vừa qua, dành cho ĐHY Angelo Becciu, Tổng trưởng Bộ Phong Thánh, ĐTC Phanxicô đã cho phép Bộ công bố một số sắc lệnh liên quan đến các án phong hiển thánh và chân phước.

Đứng đầu là sắc lệnh nhìn nhận phép lạ nhờ lời chuyển cầu của Chân phước giáo dân Lazzaro, người Ấn độ, quen gọi là Devasahayam, sinh năm 1712, tại làng Nattalam và bị giết vì sự oán ghét đức tin tại Aralvaimozhy cũng tại Ấn, ngài mất vào ngày 14.01.1752, lúc 40 tuổi.

Tiếp đến là sắc lệnh nhìn nhận phép lạ của Nữ Chân phước Maria Francesca Chúa Giêsu, tục danh Anna Maria Rubatto người Italia, sáng lập dòng các nữ tu dòng Ba Capuxin, sinh năm 1844 và qua đời năm 1904 tại Montevideo, thủ đô Paraguay, thọ 60 tuổi.

Một sắc lệnh thứ ba nhìn nhận phép lạ của Vị Đáng Kính Carlo Acutis, thiếu niên người Italia, sinh tại Luân đôn năm 1991 và qua đời tại Monza, Italia lúc mới được 15 tuổi, nổi bật về lòng yêu mến Thánh Thể và can đảm chịu đựng đau khổ bệnh tật với lòng tin.

Thứ tư là sắc lệnh nhìn nhận cuộc tử đạo của **Vị Đáng Kính Carlo Acutis và cha Rutilio Grande García | Vatican News 23.02.2020**



cha Rutilio Grande García, dòng Tên và hai giáo dân đồng hành, bị giết tại El Salvador vì sự oán ghét đức tin ngày 12.03.1977.

Ngoài ra, Bộ Phong thánh cũng công bố sắc lệnh nhìn nhận các nhân đức anh hùng của bốn vị Tôi Tớ Chúa: ba vị người Italia và một vị người Chile. (Sala Stampa 22.2.2020) (G. Trần Đức Anh OP Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu)

Hội Nhi đồng Giáo hoàng Truyền giáo nỗ lực trong các hoạt động mới

Các nhóm thiếu nhi và thiếu niên cùng các hoạt động của các em đã đóng góp gì cho việc thức tỉnh ơn gọi truyền giáo trong bộ phận giới trẻ? Đây là câu hỏi của sơ Roberta Tremarelli, Tổng thư ký Hội Nhi đồng Giáo hoàng Truyền giáo đặt ra trong số mới Bản tin của Hội. Qua các Ban giám đốc quốc gia của Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo, Bản tin được phổ biến trên tất cả các châu lục.

Cũng trong bản tin này, có phần đóng góp của cha André Marie Djon Limay người Camerun, liên quan đến nguồn gốc Kinh Thánh của ơn gọi truyền giáo. Cha nhấn mạnh: “ơn gọi, tự bản chất là truyền giáo”. Cha còn đưa ra một số chỉ dẫn về việc phân định ơn gọi và đào tạo lương tâm truyền giáo của thiếu nhi.

Đặc biệt ý nghĩa là kinh nghiệm của hai giáo lý viên thuộc giáo phận Chantaburi, ở Thái Lan. Cả hai chia sẻ những suy tư về ơn gọi truyền giáo bắt nguồn từ bí tích rửa tội và dẫn thân của cá nhân, dưới ánh sáng của người môn đệ truyền giáo; và điều này còn được khích lệ từ lời mời gọi của ĐTC Phanxicô: canh tân dẫn thân truyền giáo của toàn thể Giáo hội.

Một không gian rộng lớn của bản tin được dành riêng cho “tiếng nói của các em nhi đồng”. Bao gồm báo cáo kinh nghiệm cũng như những chứng từ đến từ Cuba, Kenya, Rwanda, Argentina, Peru. Đặc biệt thú vị là trải nghiệm của một nhóm Nhi đồng và Thiếu niên Truyền giáo trong một trường học dành cho người khiếm thính ở Porto Alegre, Brazil. Các em chỉ cho thấy trẻ em khiếm thính cũng có thể là người truyền giáo và điều này không chỉ mang lại lợi ích cho cá nhân mà còn

cho môi trường học đường và cả xã hội.

Cha Hervé Tienou, Giám đốc Quốc gia của Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo mô tả sự dẫn thân năng động truyền giáo của trẻ em ở Mali. Hoạt động được thực hiện thông qua các chương trình phát thanh và truyền hình, sản xuất và phổ biến các tài liệu và trợ giúp, tổ chức các giờ cầu nguyện và các buổi quyên góp. Bản tin tháng Hai kết thúc với việc mô tả một số dự án của Hội Nhi đồng Giáo Hoàng Truyền giáo hỗ trợ cho các châu lục và lời cầu nguyện của ĐTC Phanxicô cho ơn



gọi truyền giáo. (Fides 21.2.2020) (Ngọc Yến)

MỸ CHÂU

Chiến dịch Mùa Chay : “Một chén cơm”

“Một chén cơm” là tiêu đề chiến dịch Mùa Chay do Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ phát động trong năm nay. Kể từ khi bắt đầu thực hiện chiến dịch Mùa Chay vào năm 1975, Cơ quan chính thức về cứu trợ và phát triển của của Hội đồng Giám mục Công giáo Hoa Kỳ đã trợ giúp cho khoảng 45 quốc gia trên thế giới.

Trên trang web của Tổ chức viết: Sáng kiến này muốn mời mọi người “suy tư về thách đố của tình trạng nghèo đói trên thế giới và trách nhiệm của mỗi người trong việc đáp ứng các nhu cầu của gia đình nhân loại”. Những người tham gia chiến dịch sẽ được nhận một hộp bằng giấy đơn giản để quyên góp của bố thí Mùa chay, và một lịch cụ thể hướng dẫn các gia đình trong 40 ngày



chuẩn bị cho Lễ Phục Sinh, với các hoạt động, suy tư và câu chuyện.

Chiến dịch mời gọi “Theo gương của Chúa Giêsu, chúng ta cần phải dẫn thân chia sẻ những gì chúng ta có với những người đang thiếu thốn. Trong thời gian Mùa Chay, cầu nguyện, ăn chay và bố thí sẽ là một cách đảm bảo rằng tất cả anh chị em của chúng ta có những gì họ cần để thực hiện tiềm lực do Thiên Chúa ban”. Tổ chức Cứu trợ mời “mọi người trong gia đình quy tụ và suy tư về thảm trạng nghèo đói và suy dinh dưỡng trên thế giới, đồng thời thể hiện tình liên đới với những người đang đau khổ, như Tin Mừng mời gọi”.

Cơ quan bác ái đưa ra một số gợi ý cụ thể: theo lịch phụng vụ Mùa Chay, mọi người cầu nguyện, ăn chay và bố thí; suy tư về những câu chuyện hy vọng để hiểu sâu ý nghĩa Mùa Chay. Đặc biệt, những câu chuyện về niềm hy vọng mà Tổ chức đã thực hiện trên toàn thế giới. Bên cạnh đó, các gia đình được khuyến khích có một thực đơn đơn giản trong các ngày thứ Sáu Mùa Chay.

Các khoản quyên góp thu được qua chiến dịch “Một chén cơm” sẽ trợ giúp cho hoạt động của Cơ quan Cứu trợ Công giáo tại 45 quốc gia trên toàn cầu và trong các giáo phận. Kể từ khi chiến dịch Mùa Chay bắt đầu vào năm 1975 cho đến nay Cơ quan đã quyên góp được gần 300 triệu đô la. (CSR_1095_2020) (Ngọc Yến
Nguồn: Vatican News Tiếng Việt)

Trường dạy Đức tin và Chính trị, sáng kiến của HĐGM Brazil

“Đào tạo chính trị cho giáo dân, một việc phục vụ cơ bản” là mục tiêu của khóa học Đức

Tín Giáo Hội

tin và Chính trị lần thứ 8, đang diễn ra trong những ngày này tại Trung tâm Đức tin và Chính trị Dom Helder Câmara. HDGM đã đưa ra sáng kiến này và giao cho Ủy ban Mục vụ Giáo dân đứng ta tổ chức khóa học.

Tất cả 48 học viên chủ yếu đến từ khu vực phía Bắc và Đông Bắc của đất nước. Thành phần tham gia khóa học gồm có: những người đứng đầu trong các tổ chức, các cơ sở ở khu vực địa phương, trong các trường học và mục vụ xã hội; một số người đến từ các cộng đồng bản địa, như ông Melvino Baniwa thuộc Giáo phận San Gabriel của Cachoeira. Ông nói: “Tôi tham gia khóa học để hiểu được tính bất bình của các chính sách công nhắm vào nhóm dân tộc chúng tôi. Phong trào bản địa cần những người biết thực tế này để có thể đóng góp tích cực cho việc bảo tồn nó”.

Cha Paulo Adolfo, thư ký điều hành của Trung tâm Đức tin và Chính trị nói: “Như ĐTC Phanxicô nhắc nhở chúng ta: Chính trị là cách tốt nhất để thực hành đức ái, vì đây là cách người ta quan tâm nhiều nhất đến thực tế của những người đau khổ. Đất nước cần các Kitô hữu



hoạt động chính trị theo tinh thần Tin Mừng”. (CSR_427_2020). (Ngọc Yến)

Hơn 50.000 thanh niên đến hành hương tại đền Chúa Kitô Vua trên đỉnh núi Cubilete -Mexico

Thứ Bảy ngày 25.1.2020, hơn 50.000 thanh niên Mexico đã đi hành hương tới một tượng đài và đền Chúa Kitô Vua, nằm



trên đỉnh núi Cubilete cao 2,439m so với mức độ biển ở bang Guanajuato của Mexico. Phong trào Chứng Nhân và Hy vọng, ban tổ chức cuộc hành hương giới trẻ hàng năm, cho biết trong một tuyên bố rằng những người hành hương trẻ tuổi đã tự cam kết vào ngày 25 tháng 1 đến Mexico trong những thời điểm khó khăn của sự bất an, đình trệ kinh tế và áp lực bên ngoài mà thành phố đang trải qua. Lòng tôn sùng đối với Chúa Kitô Vua đã thâm nhập sâu rộng vào lịch sử Mexico.

Trong những năm 1920, chính quyền của đất nước đã khởi xướng một loạt các biện pháp đàn áp và bách hại Giáo hội dữ dội. Chính phủ Mexico đã cấm các dòng tu, hạn chế việc thờ phượng công khai, và cấm các linh mục mặc trang phục giáo sĩ ở nơi công cộng. Sự liên kết với Chúa Kitô Vua đã trở thành một dấu hiệu của sự phản kháng, cũng như tiếng la “Chúa Kitô Vua muôn năm” Mexico đã được thánh hiến cho Chúa Kitô vào năm 1914 và được tái thánh hiến vào năm 1924 và 2013. Cuộc hành hương của giới trẻ ngày 25 tháng 1 chú trọng vào cuộc đời của Chân phước Anacleto González Flores, được mệnh danh là người bảo trợ của giáo dân Mexico năm 2019. González đã bị bắt giữ, tra tấn và giết chết vào năm 1927 bởi các lực lượng chính phủ vì ngài ủng hộ những nỗ lực của Liên đoàn Quốc gia Bảo vệ Tự do Tôn giáo để chống lại sự đàn áp Giáo hội. Theo các nhà tổ chức hành hương, ngài đã làm chứng cho “việc bảo vệ đức tin và tình yêu của ngài đối với quê hương, ngay cả

khí việc bảo vệ như vậy làm ngài mất mạng.” Bức tượng Chúa Kitô Vua trên đỉnh núi Cubilete được dựng lên vào năm 1950, để vinh danh các vị tử đạo của Chiến tranh Cristero (1926.1929). Nặng 80 tấn và cao 20 mét, đây là bức tượng Chúa Kitô bằng đồng lớn nhất thế giới. Bên dưới bức tượng là một nhà nguyện châu Thánh thể. ĐGH Benedict XVI đã đến thăm đền vào năm 2012. Bức tượng được xây dựng trên địa điểm nơi có một bức tượng Chúa Kitô nhỏ hơn được kích hoạt vào năm 1928 bởi chính phủ của Tổng thống Plutarco Elías Calles. Cuộc hành hương vào ngày 25 tháng 1 đã chứng kiến “sự tham dự lớn nhất từ trước đến nay, hơn 50.000 thanh niên từ khắp nơi trên đất nước”, phong trào Chứng Nhân và Hy vọng cho biết. Những người trẻ tuổi “không chỉ muốn công bố kế hoạch của Thiên Chúa với sự chứng từ của chúng tôi mà còn mạnh dạn tố cáo những bất công và những phần nộ xảy ra hằng ngày tại đất nước chúng tôi, những phần nộ trong nhiều lần đã dẫn đến mất hòa bình, yên lành và thậm chí là cuộc sống của hàng ngàn người Mexico,” ban tổ chức cho biết. Người Mexico trẻ tuổi “muốn công khai đảm nhận vai trò là người xây dựng hòa bình và là người bảo vệ đức tin và các nguyên tắc của chúng tôi. Chúng tôi biết điều này không đơn giản nhưng chúng tôi nhận thức được sự cấp bách thực thi việc này.” Phát ngôn viên nói: “Xã hội Mexico, cần phải chống lại tất cả những tình huống tham nhũng, trạng thái miễn tội và bất hợp pháp tạo ra bạo lực và thiết lập lại các điều kiện của công lý, bình đẳng và đoàn kết để xây dựng hòa bình. Tổ chức này đã ủy thác những nỗ lực của nó cho “Đức Maria của Guadalupe, công nhận bà là mẹ và là người can thiệp của tất cả người Mexico và là Nữ Vương Hòa bình. (Lm. Nguyễn Tất Thắng O.P.)

PHI CHÂU

Giám mục Nigeria lên án việc hành quyết mục sư Tin Lành

Đức cha Stephen Dami Mamza của giáo phận Yola, Nigeria, đã lên án việc các phiến quân Hồi giáo hành quyết mục sư Lawan Andimi hôm 20.01.



Mục sư Andimi đã bị bắt cóc hồi đầu tháng 1 năm nay khi quân nổi dậy tấn công khu vực chính quyền địa phương Michika, nơi mục sư là chủ tịch của một phân bộ địa phương của Hiệp hội Kitô giáo Nigeria.

Trong một cuộc họp báo tại Yola, Đức cha Mamza cho biết rằng Giáo hội Tin Lành của mục sư Andimi không thể chi trả 2,2 triệu đô la theo yêu cầu của phiến quân Hồi giáo.

Đức cha Mamza nói thêm: “Những kẻ nổi dậy đã liên lạc với bên Giáo hội và có một cuộc trò chuyện. Sau đó, họ không liên lạc nữa và giết mục sư.” Theo Đức cha, nhóm nổi dậy đã có ý định giết mục sư và không có gì có thể ngăn cản họ thực hiện ý định đó.

Đức cha kêu gọi chính quyền liên bang của Nigeria và chính quyền bang Michika gia tăng nỗ lực để bảo vệ sự sống của công dân và chấm dứt sự khủng bố tại nước này.

Đức cha Mamza cho biết các nhà lãnh đạo Kitô giáo đang bị nhắm đến, lưu ý rằng một nhà lãnh đạo Giáo hội khác đã bị giết cùng ngày với mục sư Andimi. Mục sư Dennis Bagauri bị bắn và giết chết khi quân nổi dậy cố bắt cóc ngài ở nhà của ngài tại nhà thờ Lutheran ở bang Adamawa. (CNS 28.01.2020) (Hong Thủy)

Hội nghị liên tôn tại Kenya: Phải nhìn nhận tiếng nói và quyền của phụ nữ trong Giáo hội và xã hội

Giáo dục phụ nữ có nghĩa là củng cố gia đình và xã hội, đây là điều được nhấn mạnh tại hội nghị liên tôn, diễn ra vào ngày 24 tháng 01 tại Nairobi, Kenya, với chủ đề: “Quyền của các tôn

Tín Giáo Hội

giáo thiếu số và xóa nạn mù chữ cho các tín đồ các tôn giáo, bắt đầu từ phụ nữ”.

Trường đại học Tangaza đứng ra tổ chức sự kiện. Số tham dự viên là 50 phụ nữ bao gồm Kitô giáo và Hồi giáo. Tại buổi gặp gỡ, một điều được nhấn mạnh đó là làm sao cho mọi người trong xã hội và cả trong đời sống tôn giáo lắng nghe tiếng nói của phụ nữ.

Trong số các diễn giả có cha Lucas Ongesa Manwa, phó tổng thư ký HĐGM Kenya (KCCB). Bài tham luận của cha Ongesa tập trung vào một trong những vai trò cơ bản của phụ nữ, cụ thể là truyền đạt kiến thức và đức tin cho con cái họ. Cha nói: “Giáo dục phụ nữ là củng cố gia đình và xã hội”. Cha Ongesa cũng nhấn mạnh một vai trò quan trọng khác nữa của phụ nữ đó là xây dựng hòa bình, vì “trong môi trường gia đình và xã hội, phụ nữ là người thông truyền các giá trị cơ bản” đưa đến sự hòa giải. Vì điều này, phó tổng thư ký của HĐGM cho rằng điều cần thiết là phải hỗ trợ xóa mù chữ cho phụ nữ, cha cũng nhắc lại “GHCG luôn khuyến khích giáo dục toàn diện”.

Cùng quan điểm với cha Ongesa, cha Innocent Maganya, giám đốc Viện Đối thoại Tôn giáo và Nghiên cứu Hồi giáo Tangaza nói: Phụ nữ sẵn sàng lãnh trách nhiệm trong việc xây dựng hòa bình và gắn kết xã hội, nhưng họ không thể thực hiện, bởi vì Giáo hội và xã hội chưa tạo đủ không gian cho phụ nữ. Cha giải thích: “Thực tế, trong xã hội của chúng tôi, chủ yếu đàn ông lãnh đạo”. Do vậy, đối thoại, bao gồm cả đối thoại liên tôn, là rất quan trọng để có thể cùng nhau suy tư về những đóng góp to lớn mà phụ nữ có thể làm cho

thế giới. Cha Maganya nhắc lại “Càng có nhiều phụ nữ được trao đúng vị trí trong xã hội thì xã hội càng được cải thiện”.

Các đại diện Anh giáo tham dự hội nghị cũng đồng quan điểm trên, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tạo không gian an toàn cho phụ nữ trong Giáo hội và xã hội, để họ có thể chia sẻ các vấn đề liên quan đến họ một cách chặt chẽ. Các tham dự viên Anh giáo nhận xét, thông thường phụ nữ bỏ qua các quyền của họ và do đó cần phải tổ chức các diễn đàn thảo luận thích hợp, để họ có thể thực sự hiểu họ là ai, hiểu vai trò và quyền của họ ngang bằng người khác.

Cần nhớ rằng cuộc gặp gỡ ở Nairobi diễn ra sau hội thảo trước đó được tổ chức vào tháng 01 năm 2019 với chủ đề “Không gian của phụ nữ trong các truyền thống tôn giáo và đóng góp của phụ nữ trong việc xây dựng hòa bình”. (CSR_513_2020) (Ngọc Yến)

Ai Cập chuẩn bị thành lập các cơ quan để quản lý tốt tài sản của các Giáo hội

Ủy ban chính phủ của Ai Cập đang làm việc tích cực để chuẩn bị một dự luật thành lập các cơ quan quản lý tài sản thuộc về GHCG và các Giáo hội Tin lành ở Ai Cập.

Đức cha Anba Kyrillos William của GHCG Copte ở Assiut nói với hãng tin Fides: “Cách nay vài tháng, GHCG và các giáo hội Tin lành đã yêu cầu các cơ quan chính quyền có thẩm quyền thành lập các cơ quan chịu trách nhiệm kiểm soát và quản lý tốt tài sản và bất động sản của họ, theo mô hình kiểm soát và quản lý tài sản của Giáo hội Chính thống Copte. Một ủy ban được thành lập vì mục đích này và ngay lập tức bắt đầu hoạt động.”

Hiện nay, các chi tiết về dự luật liên quan đến việc thành lập các cơ quan mới để quản lý các khoản tài trợ của Giáo hội đang được lưu hành trên các phương tiện truyền thông. Dự luật cũng được Ủy ban Nghị viện về các vấn đề tôn giáo kiểm tra; có thể là trong một thời gian ngắn, các cơ quan quản lý cần thiết sẽ được thành lập nhằm đảm bảo quản lý tốt các tài sản và các đóng góp



của giáo hội, bao gồm cả những tài sản hiện đang trong tình trạng tranh chấp pháp lý.

Đức cha Anba Kyrillos nhận xét: “Các cơ quan cũng sẽ phải theo dõi việc sử dụng đúng các khoản quyên góp và tránh bất kỳ lợi ích cá nhân, tư nhân hoặc gia tộc nào trong việc sử dụng tài sản giáo hội”.

Gần đây, một số phương tiện truyền thông Ai Cập đã đăng các chi tiết về việc thành lập các cơ quan mới quản lý tài sản giáo hội. Liên quan đến GHCG, cơ quan quản lý các tài sản giáo hội phải được lãnh đạo bởi một Hội đồng quản trị, do Đức Thượng phụ Công giáo Copte đứng đầu và gồm 12 thành viên, một nửa là các giám mục và một nửa là các linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân. Hai cơ quan quản lý phải lập và trình lên các cơ quan dân sự có thẩm quyền một bản báo cáo



và bảng cân đối hàng năm về việc quản lý các tài sản giáo hội được giao phó cho họ. (Agenzia Fides 28.1.2020) (Hồng Thủy - Vatican)

Lý do các Giám mục châu Phi luôn bày tỏ quan điểm về các vấn đề chính trị

Các Giám mục Công giáo tại CHDC Congo, Bờ biển Ngà, Togo và Cameroon đã trở nên trụ cột trong việc mang lại sự thay đổi chính trị và tránh cho người dân khỏi lâm vào tình trạng đau khổ.

Từ Bờ Biển Ngà cho đến Tanzania, một số Giám mục châu Phi đã đưa ra những tuyên bố mạnh mẽ về tình hình chính trị ở nước họ, phù hợp với “sứ mạng tiên tri” của họ.

HDGM gần đây nhất tại châu Phi đã chỉ trích một cách mạnh mẽ hệ thống chính trị đó là ở Bờ Biển Ngà nơi mà các vị Giám chức, khẳng định sứ mạng tiên tri của họ, đã lên tiếng cảnh báo chính phủ.

Thông điệp của các giám mục vào cuối hội nghị toàn thể lần thứ 114 đã kích động sự giận dữ của đảng của Tổng thống Alassane Ouattara, với việc các tờ báo thân chính phủ đã cáo buộc các nhà lãnh đạo Giáo hội ủng hộ động cơ của phe đối lập.

Trước các cuộc bầu cử tổng thống, các giám mục đã nhắc nhở chính phủ về tình trạng bất ổn vào năm 2010 ở nước này. Khi Ouattara giành chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống năm đó và tổng thống đương nhiệm, Laurent Gbagbo, đã từ chối việc từ chức, bạo lực đã xảy ra, cướp đi sinh mạng của hơn 3.000 người.

Tổng giáo phận Abidjan tại Bờ Biển Ngà đã lên kế hoạch cho một cuộc tuần hành hòa bình vào ngày 15 tháng 2 dưới sự lãnh đạo của ĐHY Jean-Pierre Kutwa. Nhưng nó đã bị hủy bỏ do các mối đe dọa tính mạng đối với người Công giáo.

Vậy tại sao các Giám mục châu Phi lại tự khẳng định mình trong các vấn đề chính trị - xã hội liên quan đến các quốc gia tương ứng của họ?

Cộng hòa dân chủ Congo

“Giáo hội phải hiện diện nơi dân chúng phải chịu đựng đau khổ”.

HDGM có tiếng nói nhất ở châu Phi đó là ở **Linh mục Donatien Nshole, Tổng thư ký HDGM Quốc gia Congo (Ảnh: Jerome Delay. AP).**





Cộng hòa Dân chủ Congo. Các nhà lãnh đạo Công giáo ở đó đã nhiều lần tranh luận với chính phủ.

Mặc dù nhiệm kỳ theo hiến pháp đã kết thúc vào tháng 12 năm 2016, Tổng thống Joseph Kabila vẫn tiếp tục bám víu quyền lực bằng cách trì hoãn các cuộc bầu cử.

Theo nhiều nhà quan sát, GHCG với 42,8% dân số cả nước đều là các tín đồ Kitô giáo đã tổ chức tuần hành phản đối và đề cập đến sự bế tắc chính trị với các cơ quan quốc tế, buộc Kabila phải tổ chức các cuộc bầu cử tổng thống vào tháng 12 năm 2018 và từ bỏ nhiệm kỳ thứ ba.

Cha Donatien Nshole, Tổng thư ký HĐGM Quốc gia Congo, đã làm nổi bật vai trò của Giáo hội.

“Đức Nguyên Giáo hoàng Benedict XVI nhấn mạnh rằng Giáo hội phải hiện diện nơi mà dân chúng phải chịu đựng đau khổ. Đây là trường hợp ở Congo. Cuộc khủng hoảng chính trị - xã hội nhấn mạnh đến sự đau khổ này. Vì vậy, việc các giám mục nỗ lực làm việc cho dân chủ là điều hoàn toàn bình thường”, Cha Donatien Nshole nói.

Bờ biển Ngà



“Giáo hội không thể vùi đầu vào cát”

Cha Paul Zikpi, giáo sư thần học luân lý Dòng Phanxicô tại Học viện Truyền giáo Công giáo Abidjan, đã phát biểu nhận xét tại một hội nghị của Học Viện Thần học của Dòng Tên tại Abidjan vào ngày 15 tháng 2 năm 2019, rằng “tiếng nói chính trị xã hội của Giáo hội phát xuất từ một mối quan hệ không thể thay đổi giữa thẩm quyền tôn giáo và chính trị”.

Cha Paul Zikpi cho biết rằng mối quan hệ này không thể bị ngăn chặn bằng cách nói rằng “tôn giáo không liên quan gì đến chính trị hay chính trị không có ảnh hưởng trong tôn giáo vì cả hai đều quan tâm đến cùng một nhân loại”.

“Nếu các chính trị gia không muốn tôn giáo có tiếng nói trong quá trình đưa ra quyết định và chương trình nghị sự của họ, thì điều này không thể xảy ra, nếu không tôn giáo sẽ không còn là người quản lý đối với công trình sáng tạo và là người đại diện của Thiên Chúa”, nhà Thần học luân lý Dòng Phanxicô nhấn mạnh.

Đức Giám mục Ignace Bessi, Chủ tịch HĐGM Công giáo Bờ Biển Ngà, cũng đã bày tỏ quan điểm tương tự tại phiên họp toàn thể.

Ngài nhấn mạnh rằng một Giám mục chính là một Thừa tác viên hòa giải và không thể là một khán giả cầm nín khoanh tay đứng nhìn khi người dân bị các chính trị gia phỉnh lừa.

“Giáo hội không thể vùi đầu vào cát, làm ngơ trước những khó khăn thử thách mà người dân đang trải qua”, Đức Cha Bessi cho biết thêm.

Ngài nhấn mạnh rằng các giám mục phải “đối mặt” với các tình huống chính trị - xã hội “trong

thực tế và đóng góp bằng cách phá vỡ các rào cản giữa mọi người và xây dựng cầu nối giữa họ”.

Togo

“Triển vọng về các cuộc bầu cử tổng thống tiếp theo làm sống lại ký ức về tình trạng bạo lực và sự kinh hoàng”.

Trong một tuyên bố vào ngày 21 tháng 11 năm 2019, các giám mục Togo chỉ trích nặng nề các nhà lãnh đạo chính trị cấp cao của đất nước với các cuộc bầu cử tổng thống được đề xuất vào tháng 3 năm 2020.

Tổng thống đương nhiệm Faure Gnassingbé nhậm chức năm 2005 trong một cuộc bầu cử tranh chấp sau cái chết của cha mình, Gnassingbé Eyadema, người đã trị vì đất nước Tây Phi nhỏ bé với các chính sách hà khắc trong suốt 38 năm.

“Thay vì khơi dậy niềm tự hào và sự nhiệt tình để tự do lựa chọn vị tổng thống Cộng hòa tương lai của họ, triển vọng về các cuộc bầu cử tổng thống tiếp theo sẽ làm sống lại ký ức về tình trạng bạo lực và sự kinh hoàng”, các giám mục nói.

Sân chơi bầu cử bình đẳng của Togo không cân bằng với việc những người trung thành với Gnassingbé đưa ra những quyết định quan trọng trong ủy ban bầu cử, tư pháp và truyền thông nhà nước. Các giám mục đã trích dẫn “sứ mạng tiên tri” của họ như là lý do cho sự can thiệp của họ vào lĩnh vực chính trị.

“HĐGM Togo chưa bao giờ ngừng lên tiếng cho sự thật và tố cáo những điều sai trái”, các giám mục nói.

Cameroon



“Lúc này đây, tùy thuộc vào chúng ta, các nhà lãnh đạo tôn giáo, cần phải hành động bằng cách hợp nhất tất cả các bên liên quan xung quanh sự nghiệp của chúng ta”.

Với cuộc khủng hoảng Anglophone ở tây bắc và tây nam Cameroon đã cướp đi hơn 3.000 sinh mạng, HĐGM Công giáo của đất nước đã đi đầu để bày tỏ tiếng nói của mình.

Cuộc sống ở hai tỉnh nói tiếng Anh của Cameroon đã bị đình trệ bởi cuộc xung đột này, vốn cũng đã buộc 500.000 người phải rời bỏ nhà cửa của họ.

Chính phủ ở quốc gia đa số nói tiếng Pháp đã đáp trả bằng lực lượng gây giết chóc, và các phiến quân tuyên bố độc lập cho khu vực và gọi đó là “Ambazonia”.

Để chấm dứt khủng hoảng, Tổng thống Paul Biya vào tháng 10 năm 2019 đã kêu gọi các cuộc đàm phán, được mệnh danh là Đối thoại Quốc gia.

ĐHY Christian Wiyghan Tumi, nguyên TGM Douala, và Đức TGM Andrew Nkea Địa phận Bamenda đã lãnh đạo “đoàn lữ hành hòa bình” để thông báo cho người dân các vùng nói tiếng Anh về cuộc Đối thoại Quốc gia.

ĐHY Tumi đã tuyên bố tính hợp pháp của Giáo hội để tham gia vào cuộc đối thoại.

“Các thành tố chính trị đã không tìm ra giải pháp cho cuộc khủng hoảng”, ĐHY Tumi lưu ý trong một cuộc phỏng vấn với tờ La Croix của Châu Phi vào ngày 5 tháng 12 năm 2019.

“Lúc này đây, tùy thuộc vào chúng ta, các nhà lãnh đạo tôn giáo, cần phải hành động bằng cách hợp nhất tất cả các bên liên quan xung quanh sự nghiệp của chúng ta”. (Minh Tuệ (theo La Croix))

Khủng hoảng nhân đạo nghiêm trọng trong cuộc chiến ở Yemen

WGPGS . CNA .. Theo báo cáo của Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế, hỗ trợ nhân đạo đang là vấn đề vô cùng cấp bách đối với khoảng 24 triệu thường dân ở Yemen.

Ngày 9.1, trong một cuộc họp với các nhà ngoại giao chính thức tại Tòa Thánh, ĐGH Phanxicô đã gọi tình hình hiện tại ở Yemen là “một trong những cuộc khủng hoảng nhân đạo

ng nghiêm trọng nhất trong lịch sử cận đại”.

Cuộc nội chiến Yemen giữa liên quân do Ả Rập Xê-út lãnh đạo và phiến quân Houthi do Iran hậu thuẫn đã khiến hơn 100.000 người chết kể từ năm 2015, và hàng triệu người khác lâm vào cảnh cần trợ giúp lương thực và vật phẩm y tế. Trong cuộc xung đột, việc Ả Rập Xê-út không kích vào bệnh viện và trường học trong khi lực lượng Houthi cầm giữ con tin (các nhân viên viện trợ) đều là các hành động vi phạm luật nhân đạo quốc tế.

Trong bài phát biểu trước các nhà ngoại giao hồi tháng trước, ĐGH đã chỉ trích “sự thờ ơ của một bộ phận cộng đồng quốc tế” đối với sự đau khổ của người dân Yemen.

Trong năm 2019, Liên Hợp Quốc thiếu 1,2 tỷ Mỹ kim so với mục tiêu đề ra là 4,2 tỷ từ các khoản quyên góp của cộng đồng quốc tế để giải quyết tình hình ở Yemen. Tuy nhiên, viện trợ lương thực và y tế là những thách thức cấp bách hơn đối với cho hàng triệu người Yemen trong lúc này.

Lực lượng đặc nhiệm CSIS về Tiếp cận Nhân



đạo cho biết, lệnh giới nghiêm (hạn chế di chuyển) gắt gao đối với các tổ chức nhân đạo, phi cơ oanh tạc và hạn chế nhập khẩu đã khiến 80% dân số Yemen lâm vào cảnh thiếu thốn lương thực, nhiên liệu và thuốc men.

Vào ngày 19.2, tờ báo Associated Press báo cáo rằng một nửa các chương trình cung cấp viện trợ của Liên Hợp Quốc (LHQ) đã bị phiến quân Houthi chặn lại. Phiến quân yêu cầu lấy 2% của toàn bộ khoản ngân sách viện trợ, điều này làm tăng thêm mối lo ngại rằng họ đã và đang dùng các khoản viện trợ nhân đạo để tăng cường cho cuộc chiến.

Người phát ngôn của tổ chức USAID nói với đài AP: “Việc đánh thuế vào các khoản viện trợ nhân đạo là không thể chấp nhận và đi ngược lại các nguyên tắc nhân đạo quốc tế”.

Một viên chức của LHQ cho biết, việc họ (LHQ) và các nhà tài trợ khác từ chối trả khoản đòi hỏi 2% của phiến quân đã khiến hơn 300.000 thai phụ và bà mẹ đang cho con bú cùng những trẻ em dưới 5 tuổi không được bổ sung dưỡng chất trong suốt sáu tháng.



Các cuộc không kích của liên quân do Ả Rập Xê.út dẫn đầu đã nhằm vào các bệnh viện ở Yemen, vi phạm luật nhân đạo quốc tế. Vào ngày 10.2.2020, LHQ báo cáo rằng thêm hai bệnh viện nữa ở phía bắc thành phố Marib đã bị tấn công.

Cuộc xung đột đã làm hư hại nghiêm trọng các cơ sở y tế quan trọng, khiến cho hơn 19,7 triệu người ở Yemen không thể nhận được các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản.

Một đợt dịch tả ở Yemen đã ảnh hưởng đến hàng chục ngàn người, nhưng các trường hợp nhiễm bệnh đã giảm đáng kể kể từ tháng 9.2019 khi Tổ chức Y tế Thế giới báo cáo có 86.000 trường hợp vào thời điểm đó. Đến tháng 1 năm 2020, WHO báo cáo có 35.000 trường hợp nghi ngờ mắc bệnh dịch tả ở Yemen.

Vào ngày 18.2, phát ngôn viên của Liên Hợp Quốc báo cáo rằng, các nhân viên viện trợ đã không nghe thấy có báo cáo về “những tình trạng giống nạn đói” trong năm 2020 như đã từng xảy ra vào năm 2018. Tuy nhiên, 7 triệu người dân Yemen vẫn đang bị suy dinh dưỡng do nước này phụ thuộc vào 90% nguồn ngũ cốc và thực phẩm khác từ nhập khẩu.

Theo thông tin từ Liên Hợp Quốc, cuộc xung đột đã làm cho 26.800 người ở miền bắc Yemen phải rời bỏ nhà cửa trong những tháng đầu năm 2020.

Trong tháng 1.2020, người đại diện của Phái bộ Quan sát viên Thường trực của Tòa Thánh tại Liên Hợp Quốc đã có bài phát biểu trong một cuộc tranh luận diễn ra tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

Nhà ngoại giao Vatican . ông Fredrik Hansen

. nói với Hội đồng Bảo an rằng, ĐGH Phanxicô lo ngại về “sự tiếp tục im lặng và thờ ơ” về tình hình ở Yemen, cùng mối trăn trở của Ngài vì sự vô tâm của cộng đồng quốc tế có thể gây thêm đau khổ và nhiều người phải mất mạng.

Những năm gần đây, ĐTC thường nài xin những lời cầu nguyện cho người dân Yemen trong những buổi tiếp kiến chung của Ngài.

Người nói trong một buổi đọc kinh Truyền Tin vào tháng 2.2019: “Các con hãy cầu nguyện liên li, vì có những đứa trẻ đang đói, khát, không có thuốc men và đang chết dần”.

Courtney Mares (CNA) . Đức Trí chuyển ngữ.
Nguồn: WGPSG

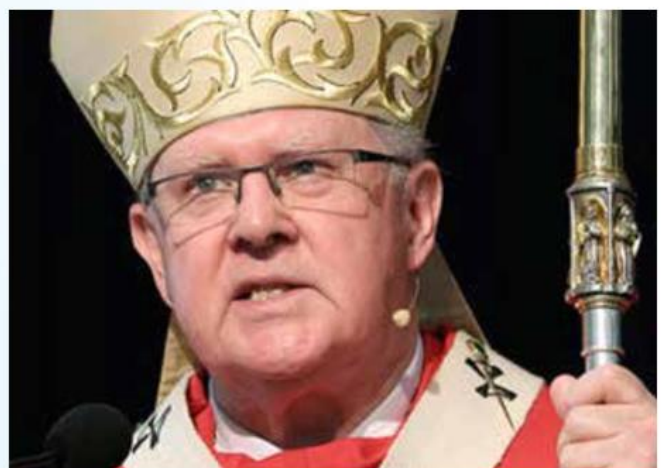
ÚC CHÂU

Công đồng Toàn thể Úc 2020

Đức TGM Coleridge đến Rôma để hội ý về ấn tín giải tội, Công đồng Toàn thể và ĐHY Pell

Theo tin của tờ The Catholic Leader, Đức TGM Mark Coleridge, Chủ tịch HĐGM Úc đã tới và sẽ ở lại Rôma trong 2 tuần lễ để hội ý với Tòa Thánh về ba vấn đề quan trọng đó là công đồng toàn thể 2020, ĐHY George Pell và ấn tín tòa giải tội. Cụ thể, ngài sẽ hội ý với Phủ Quốc Vụ Khanh, Bộ Giáo Lý Đức Tin và Bộ Giám Mục.

Về vấn đề ĐHY George Pell thì ai cũng biết Tòa Án Tối Cao Úc đã định sẽ xử vụ kháng án của ngài vào ngày 11 và 12 tháng Ba này. Tùy ở phán quyết của Tòa này mà Tòa Thánh sẽ phải quyết định mở cuộc điều tra riêng. Về Công đồng Toàn thể 2020, theo chương trình,





sẽ có phiên đầu tiên họp tại Adelaide vào tháng 10 năm nay. Phiên thứ hai sẽ họp tại Sydney đầu năm sau. Phúc Trình Sau Cùng của Giai Đoạn Lắng Nghe và Đối Thoại của Công đồng Toàn thể nhắc đến việc độc thân của các giáo sĩ, vai trò phụ nữ và việc bao gồm các người Công Giáo ly dị và tái hôn. Các đề tài này là các đề tài “được thảo luận mạnh mẽ” đại diện cho tiếng nói của hơn 222,000 người tham dự. Các ý kiến đề nạp cũng kêu gọi cho có nhiều minh bạch và trách nhiệm giải trình hơn liên quan tới cuộc khủng hoảng giáo sĩ lạm dụng tình dục, và cũng có lời kêu gọi hàn gắn và vượt qua tai tiếng. Chủ đề thứ ba được Đức TGM Coleridge tham khảo ý kiến Tòa Thánh là vấn đề giáo luật liên quan tới án tẩn giải tội, một điều hiện bị luật lệ của tiểu bang Victoria công khai thách thức.

Tổng quan Phúc Trình Sau Cùng của Giai Đoạn Lắng Nghe. Cũng theo tờ The Catholic

Leader, Phúc trình Sau cùng của Giai Đoạn Lắng Nghe và Đối Thoại của Công đồng Toàn Thể Úc Châu nắm bắt tiếng nói của hơn 222,000 người tham dự, cung cấp nhiều cái nhìn thông sáng được phân tích thành 17,457 đề trình cá nhân và nhóm trình bày trong một phúc trình dài 314 trang. Theo vị Chủ tịch Công đồng, Đức TGM Timothy Costelloe của Perth, đây là thành quả của diễn trình lắng nghe đem lại “một kho tàng phi thường gồm nhiều ý niệm và đề nghị nói lên đáp ứng tận đáy lòng của nhiều người”. “Thách thức lớn của chúng ta hiện nay là ‘nắm bắt’ tiếng nói của Chúa Thánh Thần bên trong nhiều giọng nói say sưa, đầy hy vọng nhưng đôi khi mâu thuẫn nhau của dân Chúa.” Trong số rất nhiều những đề trình, ta thấy có những đề trình kêu gọi phải có cách cải thiện các bí tích để gia tăng việc tham dự Giáo Hội và “cho phép sự viên mãn của đời sống Kitô Giáo bùng nổ” và giải quyết tai tiếng giáo sĩ lạm dụng tình dục trẻ em. Cơ cấu sinh hoạt của Giáo Hội cũng lôi cuốn nhiều chú ý đối với việc lãnh đạo và quản trị, nhu cầu cần lắng nghe nhiều hơn giữa giới lãnh đạo và giới giáo dân, và nhu cầu “hiện đại hóa các giáo huấn của Giáo Hội để đem chúng cùng đường với xã hội Úc trong thế kỷ 21”.

(Vũ Văn An)

Phúc trình sau cùng của giai đoạn Lắng Nghe và Đối Thoại có thể tìm ở <http://plenarycouncil.catholic.org.au/resources.report>



Tin Giáo Hội Việt Nam

Tâm tình tri ân 350 năm thành lập dòng MTG Hà Nội

Hội Dòng MTG (MTG) được Đức Cha Pierre Lambert de la Motte thành lập ngày 19.02.1670 dương lịch, tức ngày 30 tháng Chạp năm Kỷ Dậu ở Đàng Ngoài vào thời vua Lê Huyền Tông và chúa Trịnh Tạc. Dòng MTG cũng được thành lập tại Đàng Trong năm 1671, và tại Thái Lan năm 1672. Dòng MTG Hà Nội đã được sinh ra từ lòng đất mẹ Việt Nam trong chiếc thuyền trên dòng sông Hồng tại bến nước Phố Hiến ở xứ sở Đàng Ngoài khi Đức Cha Lambert nhận lời khẩn của hai trinh nữ đầu tiên là chị Anê và Paula. Chính biến cố này đã đánh dấu ngày thành lập của hai Hội Dòng MTG đầu tiên: Dòng MTG Kiên Lao (Bùi Chu) và Dòng MTG Hà Nội (Bái Vàng, Hà Nội).

Dòng MTG là dòng nữ đầu tiên mang bản sắc Á Đông, vừa chiêm niệm vừa hoạt động, tuyên khẩn và sống ba lời khuyên Phúc Âm, sống thành cộng đoàn và trực thuộc Đức Giám Mục giáo phận. Sau 350 năm hình thành và phát triển, đến nay đã có 30 Hội Dòng MTG trong và ngoài nước (24 Hội Dòng ở Việt Nam, 3 Hội Dòng ở Thái Lan, 1 Hội Dòng ở Hoa Kỳ, 1 Hội Dòng ở Lào, và 1 Hội Dòng ở Campuchia). Theo thống kê năm 2019, tổng số nữ tu MTG là 8.961 khẩn sinh, 1.094 tập sinh và tiền tập sinh, và trên 14.000 thành viên Hiệp Hội MTG Tại Thế.

Khi đề ra những mục tiêu cho Giáo Hội chuẩn bị bước sang ngàn năm thứ ba, Đức Thánh Giáo

Hoàng Gioan Phaolô II đã viết: “Các con không những phải nhớ và kể lại một lịch sử huy hoàng, mà còn phải kiến tạo một lịch sử vĩ đại nữa! Hãy hướng về tương lai, tới chỗ mà Thánh Thần đang sai các con đi để cùng với các con làm những việc trọng đại” (Tông Huấn Đời Sống Thánh Hiến, 110). Nhìn lại lịch sử để giúp các chị em MTG học cách sống linh đạo và tinh thần của Hội Dòng một cách sâu sắc hơn. Cùng với 29 Hội Dòng MTG khác trong và ngoài nước và với niềm tự hào tiếp bước theo những thế hệ tiền nhân, chị em Hội Dòng MTG Hà Nội hân hoan trong niềm vui trọng đại mừng Năm Thánh kỷ niệm 350 năm ngày thành lập dòng (19.02.1670.2020). Đây là một biến cố lịch sử quan trọng đánh dấu 350 năm hồng ân trong sự hình thành và phát triển của Hội Dòng. Trải qua bao thăng trầm và thử thách trong suốt dòng lịch sử, Dòng MTG Hà Nội mỗi ngày một lớn mạnh song hành cùng với lịch sử truyền giáo của Giáo Phận Hà Nội và Giáo Hội Việt Nam. Mừng kỷ niệm 350 năm thành lập Hội Dòng, các chị em Hội Dòng MTG Hà Nội cũng nhìn lại lịch sử của mình với niềm tri ân và cảm tạ để cùng sống giây phút hiện tại với niềm tin tưởng và yêu mến, hướng tới tương lai với niềm hy vọng.

Nhìn Về Quá Khứ Với Niềm Cảm Tạ, Tri Ân

Dòng MTG sống đặc sủng và linh đạo của Đấng Sáng Lập bằng cách hướng trọn lòng trí và cuộc sống về Đức Kitô chịu đóng đinh trên thập giá như là đối tượng duy nhất của lòng trí các chị em. Các chị em sống sứ vụ tông đồ thừa sai để loan báo Phúc Âm cho mọi dân tộc và xây dựng Giáo Hội địa phương. Nhìn lại lịch sử 350 năm của Hội Dòng MTG Hà Nội, các chị em luôn sống tinh thần của Dòng bằng việc yêu mến Đức Giêsu Kitô trên thánh giá và sẵn lòng đón nhận thập giá của bản thân với niềm xác tín rằng: “chúng ta hoàn tất nơi thân xác những gì còn thiếu trong các nỗi gian truân Đức Kitô phải chịu cho Thân Mình Người là Hội Thánh” (Hiến Chương Dòng MTG, điều 5).





Nhìn lại lịch sử 350 năm của Hội Dòng MTG Hà Nội, các chị em mang trong mình tâm tình tạ ơn Thiên Chúa vì biết bao ơn lành Chúa đã ban cho Hội Dòng trong suốt hơn ba thế kỷ qua. Tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho Hội Dòng con số ơn gọi mỗi ngày một gia tăng, từ 96 nữ tu ở 17 nhà dòng còn ở lại Miền Bắc sau biến cố năm 1954, đến con số 67 chị khấn trọn đời và 59 chị khấn tạm, 5 chị nhà tập và 40 chị thỉnh tu vào năm 1983. Sau hơn ba thập kỷ phát triển, hiện nay Dòng MTG Hà Nội có 296 chị khấn trọn, 130 chị khấn tạm, 35 tập sinh, 19 tiền tập sinh, và 101 thanh tuyển sinh; với 50 cộng đoàn đang phục vụ trải rộng khắp Tổng Giáo Phận Hà Nội và 1 cộng đoàn ở Pháp. Nhiều chị em được gửi đi tu học và mục vụ ở các nước như Mỹ, Pháp, Ý, Đài Loan, Bỉ và Philippines để học hỏi thêm kiến thức chuyên môn và trau dồi kinh nghiệm mục vụ tốt hơn. Ngoài ra, kể từ khi thành lập Hiệp Hội MTG Tại Thế năm 2010 khởi đầu dưới sự hướng dẫn của Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt, Hội Dòng nay có trên 800 thành viên Hiệp Hội MTG Tại Thế là những nam nữ giáo dân thuộc các giáo xứ trong Tổng Giáo Phận Hà Nội. Tạ ơn Thiên Chúa đã luôn ban nhiều ơn lành và gìn giữ Hội Dòng để các chị em được sống an bình và phát triển như hôm nay.

Nhìn lại lịch sử 350 năm của Hội Dòng MTG Hà Nội, các chị em mang trong mình tâm tình tri ân và tưởng nhớ công ơn của Đấng Sáng Lập. Chị em tri ân Đấng Sáng Lập đã truyền lại những kinh nghiệm thiêng liêng và quan niệm tu đức sâu sắc của ngài. Ba chiều kích của linh đạo

MTG đặt trọng tâm vào Đức Kitô là chiêm niệm, khổ chế và tông đồ là kim chỉ nam cho đời sống thiêng liêng của các chị em trong việc hoạt động truyền giáo và đời sống tu của mỗi chị em.

Chị em MTG Hà Nội cũng tri ân Đức Cha Francois Chaize Thịnh đã cải tổ Hội Dòng lần thứ nhất vào năm 1938; giúp các chị em soạn ra một bản hiến pháp mới riêng cho dòng MTG Hà Nội vào ngày 15.01.1940; Đức Cố Hồng Y Giuse Maria Trịnh Như Khuê đã cải tổ lần thứ hai năm 1952; và Đức Cố Hồng Y Giuse Maria Trịnh Văn Căn cải tổ lần thứ 3 năm 1983 và đã được Toà Thánh châu phê việc cải tổ.

Ngoài ra, Hội Dòng MTG Hà Nội tri ân các Bề Trên giáo phận là quý Đức Hồng Y, quý Đức Cha, quý Cha, quý chị dòng MTG, và biết bao những người khác nữa đã dày công nâng đỡ để viết nên những trang sử vẻ vang cho Hội Dòng MTG qua việc giúp các chị em nâng cao tri thức, giữ gìn truyền thống quý báu của Hội Dòng, khai nguồn cho mục vụ truyền giáo ở các vùng sâu vùng xa như là Bắc Sơn, Đồng Gianh, Đồng Chiêm, và Mường Riệp...

Chị em tri ân các thế hệ tiền nhân đã can đảm ở lại miền Bắc và chấp nhận những thử thách, đau khổ để cùng nhau xây dựng Hội Dòng trong thời kỳ di tản “tán loạn” và “tan tác”. Có những lúc các chị em MTG cảm thấy họ gặp thánh giá đủ loại và nhiều khi nặng hơn cả sức của các chị em có thể vác được. Các bà và các chị đã sống linh đạo của dòng MTG rất mộc mạc, ăn mặc đơn sơ, nghèo khó, giản dị, hiếu học, sống hoà đồng với giáo dân, giữ gìn truyền thống Việt Nam và luôn thích nghi với hoàn cảnh đương thời. Đặc biệt, trong thời kỳ cấm đạo, các chị em MTG đã can đảm nâng đỡ các cha và các thầy giảng, trong đó có cha thánh tử đạo Vicente (Thánh Ven) đã trú ngụ trong cộng đoàn Bút Đông và các chị em cũng được ngài dạy dỗ trong thời gian đó. Tiếp đến là thời khó khăn trên 30 mươi năm từ 1954 đến những năm 1980, các thế hệ tiền bối đã trải qua bao gian khổ để giữ 17 cộng đoàn, chịu bách hại từ chính quyền, nhất là việc nhận và nuôi dưỡng ơn gọi tu trì. Các chị em luôn sẵn sàng phục vụ giáo phận trong các

công việc như dịch sách Kinh Thánh, viết 4 tập hát thánh ca cho giáo phận... Nhờ các thế hệ tiền nhân đã can đảm, hy sinh và trung thành với linh đạo và đặc sủng của Hội Dòng mà Hội Dòng MTG Hà Nội tồn tại và phát triển dẻo dai cho tới ngày nay.

Sống Hiện Tại Với Niềm Tin Tưởng, Yêu Mến

Hiện nay, Hội Dòng MTG Hà Nội tiếp tục đóng góp những trang sử rất đẹp trong lịch sử Tổng Giáo Phận Hà Nội, cho Giáo Hội và xã hội. Mặc dù phải trải qua nhiều thăng trầm và thử thách của những năm chiến tranh và bách hại tôn giáo, các nữ tu MTG Hà Nội vẫn trung thành sống đặc sủng của Hội Dòng MTG. Đi song hành cùng với sự phát triển của đất nước, con người và xã hội, Hội Dòng MTG Hà Nội luôn lắng nghe những nhu cầu của thời đại và đáp lại những thao thức mục vụ của Giáo Hội và xã hội, cách riêng trong việc phục vụ Giáo Hội địa phương. Theo định hướng chỉ dẫn của Hiến Chương dòng MTG, các chị em sống linh đạo và sứ mạng của Hội Dòng thông qua các lãnh vực sau:

Giáo dục đức tin: Theo tinh thần của Đấng Sáng Lập, các chị em cộng tác cùng với giáo sĩ xây dựng giáo hội địa phương trong việc loan báo Tin Mừng và hướng tới truyền giáo cho lương dân. Cụ thể, các chị em MTG Hà Nội dẫn thân trong các sinh hoạt mục vụ ở Giáo Phận Hà Nội và các giáo xứ trong Tổng Giáo Phận. Những công việc mục vụ chính cho Giáo Phận bao gồm phục vụ văn phòng Caritas, mục vụ di dân, giới trẻ, sinh viên, giáo lý viên, tổ chức các đại hội

thiếu nhi thánh thể và các dịp lễ trọng cho giáo phận. Mục vụ ở các giáo xứ bao gồm dạy giáo lý cho thiếu nhi các cấp, giáo lý dự tòng và hôn nhân, giúp các hội đoàn, tổ chức các chương trình lễ cho giáo họ, giáo xứ, phụ trách ca đoàn, giúp giới trẻ, dạy dâng hoa, phụ trách các chương trình giảng sinh, mục vụ ở các trung tâm hành hương, và truyền giáo ở các xứ vùng sâu vùng xa như Đồng Gianh, Đồng Chiêm, Mường Riệc...

Giáo dục văn hoá: giáo dục văn hoá là một trong những nhiệm vụ tông đồ quan trọng mà Đấng Sáng Lập mời gọi các chị em MTG dẫn thân phục vụ. Các chị em tham gia tích cực trong việc giảng dạy ở các trường và lớp mầm non, các lớp tình thương, xoá mù chữ. Phần lớn các cộng đoàn của Hội Dòng MTG Hà Nội đều mở các lớp mầm non. Qua việc dạy văn hoá cho các cháu, các chị em không chỉ giúp các cháu có được những kiến thức văn hoá và kỹ năng sống nhân bản cho lứa tuổi, mà các chị em còn giới thiệu Chúa cho các cháu và các phụ huynh qua việc phục vụ đơn sơ, khiêm tốn, và ân cần chăm sóc các cháu. Các chị em luôn quan tâm đến những trường hợp các cháu đặc biệt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn và cần sự chăm sóc chu đáo hơn. Đó là lý do mà các phụ huynh luôn muốn gửi con của mình đến các cơ sở mầm non của Hội Dòng và Hội Dòng luôn thu hút số lượng rất đông các cháu đến học tập. Tạ ơn Chúa, các chị em có thể truyền giáo qua việc giáo dục bằng sự hiện diện, giảng dạy, và phục vụ tận tâm của mình.

Công tác xã hội, y tế: Các chị em sống tinh thần trung gian của Đức Kitô và tiếp nối sứ mạng của Người qua việc dẫn thân phục vụ trong lãnh vực bác ái xã hội và y tế nhằm xoa dịu nỗi đau thể lý và tâm lý cho mọi người, không phân biệt lứa tuổi và tôn giáo. Phần lớn các cộng đoàn đều mở nhà thuốc đông y và tây y, mở các phòng khám chữa bệnh thông thường cho người dân, giúp những hộ gia đình nghèo ở vùng sâu vùng xa, phát thuốc từ thiện, thăm viếng, trao quà cho những người nghèo, phục vụ những người khuyết tật và neo đơn ở nhà tình thương và tham vấn trị liệu tâm lý cho các bệnh nhân mắc những bệnh tâm lý. Các chị em tiếp tục học hỏi, nâng cao



trình độ chuyên môn về y tế và các lãnh vực khác như học các môn học nghệ thuật, truyền thông, báo chí, công tác xã hội... để có thể phục vụ Giáo Hội và xã hội một cách hữu hiệu hơn.

Hướng Tới Tương Lai Với Niềm Hy Vọng

Giáo Hội đang phải đương đầu với những khó khăn và thử thách về việc giám sát ơn gọi và tu sĩ ngày càng trở nên già nua, nhất là ở các nước Châu Âu và Mỹ, khủng hoảng về kinh tế và các vụ lạm dụng tình dục trong giới tu sĩ và giáo sĩ, cùng với các nguy cơ của chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa tương đối, chủ nghĩa hưởng thụ đang len lỏi vào trong các lãnh vực của đời sống dòng tu. Đứng trước những thách đố đó, Hội Dòng MTG Hà Nội không những phải duy trì truyền thống, linh đạo và di sản tinh thần của mình mà còn phải hướng tới sự phát triển toàn diện để có thể đáp ứng với thời đại nhờ đó mà phục vụ Giáo Hội và xã hội một cách hữu hiệu hơn.

Niềm hy vọng của các chị em MTG Hà Nội không chỉ đặt nền tảng trên các công việc mục vụ và những con số thống kê gia tăng, nhưng chủ yếu là đặt trọng tâm vào “tình yêu Đức Kitô chịu đóng đinh trên thánh giá, Đấng đã thí mạng sống mình vì tình yêu lớn nhất dành cho Chúa Cha và nhân loại” (Hiến Chương Dòng MTG, điều 5). Đó là niềm hy vọng của các chị em MTG Hà Nội và là động lực thúc đẩy chúng ta tiếp tục viết ra những trang sử đẹp cho tương lai. Mỗi chị em là quá khứ, hiện tại và tương lai thêu dệt nên trang sử vẻ vang của Hội Dòng. Khi các chị em luôn hướng tâm trí và ánh mắt của mình vào Đức Kitô Chịu Đóng Đinh thì Chúa Thánh Thần sẽ linh hứng và thúc đẩy chúng ta tiếp tục làm những điều cao cả, mang lại hạnh phúc và phần rỗi linh hồn cho chính bản thân và tha nhân. Các hoạt động mục vụ tông đồ và truyền giáo của các chị em cần luôn phải làm trong tâm tình cầu nguyện và phó thác vào tình yêu quan phòng của Thiên Chúa. Với sự trẻ trung và tinh thần đầy nhiệt huyết, cùng với niềm tin tưởng, cậy trông và yêu mến, Hội Dòng MTG Hà Nội sẽ tiếp tục phát triển song hành cùng Giáo Phận và Giáo Hội.



Nguyện xin Chúa qua lời chuyển cầu của Mẹ Maria, Thánh Quan Thầy Giuse, các Thánh Tử Đạo Việt Nam ban nhiều ơn lành cho từng chị em Hội Dòng MTG Hà Nội để chúng ta tiếp tục sống thân phục vụ Giáo Hội và tha nhân theo linh đạo và tinh thần của Đức Cha Lambert, Đấng Sáng Lập Dòng. Ước mong rằng qua đời sống cầu nguyện chiêm niệm, hy sinh khổ chế và hoạt động tông đồ, mỗi chị em MTG Hà Nội sẽ tiếp tục sống tinh thần trung gian của Đức Kitô hầu có thể giúp nhiều người được ơn hoán cải và nhiều lương dân được đón nhận Tin Mừng. (Nữ tu Maria Lê Kim Yến -Dòng MTG Hà Nội)

Nguồn: tonggiaophanhanoi.org

Hạ giải nhà thờ Bùi Chu: Còn đó nỗi lòng cha xứ

Các bàn thờ Chúa như những tuyệt tác nghệ thuật đã “rơi xuống“, những hàng ghế gỗ thắm đẫm những lời cầu nguyện của hàng triệu giáo dân suốt 135 năm qua cũng đã phải rời khỏi ngôi thánh đường tráng lệ từng can trường đứng bên giáo dân Bùi Chu hơn một thế kỷ đầy biến động.

Nhà thờ sắp bị hạ giải. Có lẽ, hơn ai hết, chính các cha xứ và giáo dân nơi đây là những người buồn, tiếc nhất. Nhưng họ đã nỗ lực hết sức để cứu nhà thờ, đã kiên nhẫn chờ đợi nhiều năm tháng mà không có kết quả, thì họ đành vui vẻ khấn nguyện cho một ngôi thánh đường mới khang trang sắp được dựng lên trên nền của ngôi thánh đường cũ. Và đằng sau những hân hoan này là giằng xé những hi vọng và thất vọng.

Những ngày cuối cùng

Trong hai ngày 3 và 4.2.2020, nhà thờ chính tòa Bùi Chu (xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định) diễn ra một khung cảnh nhộn nhịp: các giáo dân Bùi Chu cùng công nhân đều “hồ hởi, vui vẻ” tháo dỡ các ban thờ cùng các nội thất bên trong để chuyển sang ngôi nhà thờ tạm bằng tôn bên cạnh. Các ban thờ, tượng thánh đã được đặt lại với trang trí tối giản trong căn nhà thờ tạm. Giáo dân sẽ sinh hoạt tại đây trong lúc đợi hạ giải nhà thờ cũ và hoàn thiện nhà thờ mới.

Trong nhiều hội nghị về bảo vệ di sản gần đây, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc luôn nhấn mạnh giá trị to lớn của di sản với văn hóa và kinh tế và chỉ đạo cần phải bảo vệ di sản. Tại hội nghị Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam vì sự phát triển bền vững“ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức ngày 27.7.2018 ở Hà Nội, Thủ tướng đã chỉ đạo “tuyệt đối không phá hủy, làm hỏng hay hy sinh di sản vì bất kỳ lý do gì để phục vụ phát triển. Để mất di sản, dù là một phần, chính là bán súng vào quá khứ, đánh mất bản sắc dân tộc“.

Nhà thờ Bùi Chu sau khi đã gỡ hết các ban thờ và nội thất bên trong thì đóng hết cửa ra vào nhưng các cánh cửa sổ màu xanh da trời vẫn bỏ lửng, lộ ra những khung cửa sổ bằng thép duyên dáng và vững chắc. Những khung cửa thép ấy, giống như toàn bộ ngôi thánh đường, đã thấm gọi vào trong mình sương nắng miền quê và triệu triệu lời khẩn nguyện, đã đón lấy, ôm hết bao vui

buồn, hạnh ngộ của triệu kiếp người.

Phía sau những khung cửa sổ khép hờ ấy, hai hàng cột cổ lim im lìm đứng trên bệ đá chống đỡ ngôi thánh đường cũ kỹ. Mấy ngày này chúng “đói“ những bàn tay người chạm vịn và những lời kinh cầu, chỉ còn những hồi chuông vẫn đều đặn ngân vang trên gác chuông nhà thờ. Phía cuối ngôi thánh đường, nơi trước kia là gian cung thánh tuyệt đẹp khiến ngay cả những người ngoại đạo yêu cái đẹp đều phải choáng ngợp bởi cảm động, giờ toang hoang, sứt sọc như một vết thương hở miệng. Phần mộ của bảy vị giám mục đã từng coi sóc giáo phận Bùi Chu nằm đìu hiu nơi cung thánh đã không còn các bàn thờ lộng lẫy và những lời cầu nguyện.

Bản quyền hình ảnh Lê Hằng Image caption Nghe tin Nhà thờ Bùi Chu sắp hạ giải, nhiều người đã tìm về thăm lại ngôi giáo đường cổ bất chấp thời tiết mưa phùn giá lạnh những ngày này ở miền Bắc

Nhà thờ đóng cửa nhưng du khách vẫn được tham quan bên ngoài với yêu cầu không được quay phim, chụp ảnh. Tin nhà thờ sắp bị hạ giải khiến cho một số người, chủ yếu là giáo dân quanh vùng tìm về chiêm bái, bất chấp tiết mưa phùn lạnh giá mùa xuân miền Bắc những ngày này. Trong làn mưa bụi và nền trời xám, ngôi thánh đường xinh đẹp hiện lên thâm trầm mà kiêu hãnh, uy nghi. Vẻ đẹp sau cuối luôn mang trong nó niềm cảm động sâu sắc.

Tối 4.2, hàng trăm giáo dân của giáo xứ Bùi Chu đã đợi mưa rét đến dự buổi lễ đầu tiên trong ngôi nhà thờ tạm chứ không phải trong ngôi thánh đường mà cả cuộc đời họ đã gắn bó. Trong nhà thờ tạm vừa được hoàn thành bên cạnh nhà thờ Bùi Chu, cha chánh xứ Giuse Nguyễn Đức Giang chủ trì lễ làm phép và dâng lễ tạ ơn.

Từng lời của vị linh mục già ngân lên vang vọng: “Ông cha ta ngày xưa cũng đã được cộng tác với các ngài (các cha xứ phương Tây xây dựng nhà thờ Bùi Chu 135 năm trước . PV) để kiến thiết ngôi nhà thờ này. Nhà thờ đến hôm nay đã 135 tuổi. Với thời gian lâu dài, chịu đựng bao nhiêu trận bão lớn và những rung chuyển của bom đạn trong chiến tranh, nhà thờ đã xuống cấp



Tín Giáo Hội Việt Nam

ng nghiêm trọng.

Cho nên bề trên địa phận đã quyết định tái thiết, kiến thiết một nhà thờ mới, cũng bằng gỗ, hình dáng như vậy trên mảnh đất ấy. Trong thời gian chờ đợi có nhà thờ mới, giáo xứ chúng ta sẽ sinh hoạt tại nhà thờ tạm này mà hôm nay chúng ta sẽ làm phép và dâng lễ tạ ơn. Tất cả mọi người chúng ta vui mừng, phấn khởi vì sẽ được cộng tác với bề trên giáo phận để kiến thiết ngôi nhà thờ mới“.

Một ngôi nhà thờ tạm đã được dựng lên bên cạnh nhà thờ Bùi Chu để giáo dân sinh hoạt trong thời gian chờ nhà thờ mới



Trong lễ làm phép và dâng lễ tạ ơn, vị linh mục và các giáo dân cùng cầu nguyện để ngôi nhà thờ mới “từ khởi sự cho đến hoàn thành được tốt đẹp“.

Trao đổi với phóng viên, Linh mục Giuse Nguyễn Đức Giang cho biết các cha và giáo dân ở Giáo phận Bùi Chu đều rất đồng tình và mong muốn có nhà thờ mới càng sớm càng tốt. Về thời điểm hạ giải nhà thờ Bùi Chu, đức cha cho biết các linh mục và giáo dân vẫn đang đợi Ngài Đức giám mục Chính tòa Bùi Chu Tôma Aquinô Vũ Đình Hiệu ấn định, nhưng sẽ sớm đến.

Chưa rõ thời điểm hạ giải nhà thờ Bùi Chu, nhưng những trò chuyện với các linh mục ở đây cho thấy một điều chắc chắn là quyết định hạ giải ngôi thánh đường 135 tuổi này là một quyết định rất khó khăn với các linh mục.

Một điều bất ngờ mà dư luận lâu nay chưa biết tới đó là các đức cha ở Giáo phận Bùi Chu

đã cố gắng tìm giải pháp để giữ lại ngôi thánh đường cổ kính, nhưng họ đã chờ đợi trong nhiều năm tháng mà không có kết quả nên mới đành phải dùng đến giải pháp cuối cùng, chấp nhận mất đi ngôi thánh đường thân thương đã gắn bó với cả cuộc đời họ và cha ông họ.

Đã chờ Thủ tướng

Bùi Chu là mảnh đất được đón nhận hạt giống Tin Mừng đầu tiên tại Việt Nam. Những linh mục phương Tây đầu tiên đã đến vùng ven biển Giao Thủy, Nam Định (thuộc Giáo phận Bùi Chu) để truyền đạo ngay từ đời vua Lê Trang Tông giữa thế kỷ XVI.

Bùi Chu trở thành trung tâm truyền giáo ở giáo phận Đàng Ngoài trong những thế kỷ kế tiếp. Từ năm 1848, toà giám mục được đặt tại giáo xứ Bùi Chu. Nhà thờ Chính tòa Bùi Chu được xây dựng và khánh thành vào năm 1885 thời Đức cha Wenceslao Oñate Thuận (1884.1897). Với sự kết hợp độc đáo giữa kiến trúc Baroque phương Tây và lối trang trí đình, chùa truyền thống Việt Nam, nhà thờ Bùi Chu được các nhà nghiên cứu văn hóa và các kiến trúc sư đánh giá là viên ngọc kiến trúc bên cạnh giá trị to lớn về lịch sử, văn hóa.

Cũng chính tại ngôi thánh đường này, ngày 1.2.2013, Đức cha Tôma Vũ Đình Hiệu hiện (Đức Tổng giám mục Giáo Phận Bùi Chu hiện nay), đã chính thức được làm lễ nhậm chức phó giáo phận Bùi Chu. Để rồi tháng 8 năm đó, ngài chính thức trở thành người trực tiếp coi sóc cho toàn Giáo phận Bùi Chu cùng ngôi thánh đường linh thiêng, cổ kính sau khi Đức cha Giuse Hoàng Văn Tiệm qua đời.

Trên cương vị Tổng giám mục Giáo phận Bùi Chu, tiếp nối công việc của các vị tiền nhiệm, ngài dẫn dắt giáo phận tiếp tục đi tới. Nhưng Đức cha Tôma Vũ Đình Hiệu cũng phải đối mặt với một việc khó khăn: ngôi thánh đường gắn bó với bao thế hệ bị xuống cấp và diện tích của nó cũng không còn đủ cho những ngày lễ lớn của Giáo phận có tới hơn 1 triệu giáo dân này. Kế hoạch kiến thiết nhà thờ được đặt ra cấp thiết.

Làm sao để có được một ngôi nhà thờ mới

khang trang, bề thế, đảm bảo an toàn cho giáo dân, lại vừa giữ được ngôi nhà thờ cổ giá trị là một bài toán khó. Một kế hoạch đường như chu toàn đã được các đức cha tính đến: cánh đồng xã Hồng Ngọc gần nhà thờ được các hộ dân đồng ý bán để xây dựng nhà thờ mới, các cha muốn xin phép được xây dựng nhà thờ mới ở đó, còn nhà thờ cũ vẫn được giữ lại. Nhưng thủ tục cấp phép đất tôn giáo không dễ dàng, lâu nay, các nhà thờ chỉ có thể xây dựng trên nền đất đã có từ trước, không thể mở rộng.

“Những chuyện này chúng tôi đã tính tới từ lâu rồi“, linh mục Vinh Sơn Đỗ Huy Hoàng . Chánh Văn phòng Tòa Giám mục Bùi Chu ngậm ngùi chia sẻ.

Sau vài năm chờ đợi không có kết quả, quyết định hạ giải nhà thờ Bùi Chu đành phải đưa ra, dù không dễ dàng. Đối với các đức cha, sự an toàn của giáo dân cần phải được tính đến trước tiên. Khi đưa ra thông báo hạ giải nhà thờ vào ngày 13.4.2019, các đức cha và giáo dân ở Bùi Chu đã không thể ngờ ngôi chính tòa của mình lại nhận được nhiều quan tâm (và ồn ào) đến thế từ xã hội. Quyết định tạm dừng hạ giải nhà thờ đã được các linh mục sớm đưa ra để lắng nghe thêm những ý kiến trái chiều.

Nhà thờ Bùi Chu nằm trong danh mục kiểm kê di tích. Sau ồn ào về việc sắp hạ giải nhà thờ Bùi Chu hồi tháng 5.2019, Sở Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Nam Định đã có báo cáo lên Cục Di sản văn hóa. Báo cáo cho biết thông tin bất ngờ là nhà thờ Bùi Chu đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích lịch sử văn hóa của tỉnh năm 2017.



Như vậy, nhà thờ Bùi Chu thuộc diện cần được bảo vệ theo quy định của pháp luật hiện hành. Trong lúc dư luận tiếp tục ồn ào, không ít lời chỉ trích nhắm vào những người đưa ra quyết định hạ giải nhà thờ, các đức cha ở đây cùng một số người thiện chí đã lặng lẽ xem lại và đẩy hi vọng vào kế hoạch xây nhà thờ mới ở cánh đồng bên cạnh mà họ đã tính từ vài năm trước nhưng chưa thành.

Ba tháng sau quyết định tạm dừng hạ giải nhà thờ Bùi Chu, từ sự hỗ trợ chí tình của một vài cá nhân, một báo cáo của tỉnh Nam Định đã được gửi lên Thủ tướng về phương án cấp phép cho nhà thờ được xây dựng ở cánh đồng xã Hồng Ngọc. Các linh mục nín thở chờ đợi.

Nhưng 6 tháng trôi qua mà không có tin tức gì nên Đức Giám mục đành quyết định tiến hành theo chương trình đã định.

“Giả sử chúng tôi được cấp cho vài héc ta ở cánh đồng đó thì tốt quá, sẽ làm nhà thờ mới ở đấy, còn nhà thờ cũ thì cứ để đấy cũng được. Nhưng không có đất thì phải chịu, đành phải làm vào chỗ đất cũ thôi. Cấp thêm đất cho nhà thờ là rất khó, rất hiếm“, cha chánh xứ Giuse Nguyễn Đức Giang nói.

Một lãnh đạo địa phương cũng xác nhận rằng các linh mục từng muốn xây nhà thờ ở cánh đồng của xã Xuân Hồng, gần nhà thờ cũ nằm ở xã Xuân Ngọc.

Một cán bộ địa phương khác thì nhắc đến việc Nam Định đã báo cáo Thủ tướng về phương án này của các linh mục vào 6 tháng trước, nhưng từ bấy đến nay “từ cấp tỉnh, huyện, chả thấy có văn bản nào về“.

“Quyết định tạm dừng hạ giải nhà thờ cũng 8 tháng rồi. Còn đợi Thủ tướng cho ý kiến thì cũng 6 tháng rồi, nhưng đến nay có gì đâu. Giáo dân cứ nghe, cứ chờ mà chẳng thấy đâu cả. Cho nên nó cũng khó lắm“, vị cán bộ địa phương chia sẻ.

Lệ Hằng Gửi đến cho BBC News Tiếng Việt từ Hà Nội - Bản quyền hình ảnh Lệ Hằng

Đại Chủng Viện Huế - Ngoại khóa y khoa thường thức

Sau kỳ nghỉ Giáng Sinh, trong hai ngày 27.28.12.2019 vừa qua, Đại Chủng viện Huế



tổ chức hoạt động ngoại khóa “Y khoa thường thức” với mục đích giúp cho quý thầy có những hiểu biết nhất định về y khoa. Kỳ ngoại khóa được thực hiện dưới sự hướng dẫn của hai bác sĩ Công Giáo: Anna Lê Thị Thanh Tịnh và Giuse Nguyễn Đình Toàn. Các đề tài được trình bày liên quan đến sơ cấp cứu vốn rất cần thiết cho mọi người, hầu có thể biết cách xử lý đúng, kịp thời, và tránh được những biến chứng khi sự cố xảy ra.

Mở đầu hai ngày ngoại khóa, Cha Giuse Hồ Thứ, bề trên Đại Chủng viện, đã giới thiệu bác sĩ hướng dẫn Thạc sĩ Lê Thị Thanh Tịnh - chuyên khoa cấp cứu và nội tiết tố; đồng thời, Cha mời gọi cộng đoàn thánh hóa những ngày ngoại khóa bằng kinh Chúa Thánh Thần và Kinh Kính Mừng.

Sau đó, bác sĩ Anna Lê Thị Thanh Tịnh đã lần lượt trình bày các đề tài: “Ngất xỉu, Chấn thương cổ, lưng, Dinh dưỡng, Sốt, và Ngạt”. Cuối phần hướng dẫn, bác sĩ đã giải đáp nhiều thắc mắc của quý thầy về các vấn đề thường gặp, như: xuất huyết do tai nạn giao thông, co giật, xỉu do thiếu canxi, ngất xỉu tập thể, xỉu do cao huyết áp, đuối nước, mối vai gáy, méo miệng, tai biến,...

Tiếp nối chương trình ngoại khóa, ngày 28.12.2019, bác sĩ PGS.TS Nguyễn Đình Toàn - Giám đốc Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ Trường Đại học Y được Huế, đã trình bày các vấn đề liên quan đến sơ cấp cứu: khái niệm và tầm quan trọng của sơ cấp cứu, đột quỵ, cấp cứu bệnh nhân co giật, đuối nước, xử lý khi bị rết cắn, ngừng hô hấp - tuần hoàn, gãy xương, bỏng, bong gân (tổn thương dây chằng), rắn cắn, chảy máu mũi,

say nắng, hạ đường huyết, hạ canxi máu, hạ huyết áp. Sau khi tìm hiểu những lý thuyết về sơ cấp cứu nói trên, quý thầy được hướng dẫn thực hành: CPR - Sơ cấp cứu ngừng tim, ngừng phổi; nghiệm pháp Heimlich khi bị hóc dị vật.

Hai ngày ngoại khóa kết thúc với nhiều niềm vui và bổ ích vì sự hướng dẫn đầy chuyên môn nhưng cũng không kém phần dí dỏm của các bác sĩ. Ngoài những kiến thức y khoa thường thức, các bác sĩ cũng đã chia sẻ nhiều kinh nghiệm sơ cấp cứu hữu ích và những trải nghiệm trong nghề.

Cuối mỗi ngày học hỏi, đại diện Ban Giám đốc đã có lời cảm ơn và cầu chúc mùa Giáng Sinh và Năm Mới 2020 an lành, thành công đến các bác sĩ và gia đình. Để đáp lời, các bác sĩ cũng gửi lời chúc sức khỏe, thánh thiện tới quý cha và quý thầy trong gia đình Đại Chủng Viện. “Kiến thức không được chia sẻ sẽ không sinh ích.” Hy vọng quý thầy có thể áp dụng những kiến thức này cho bản thân và chia sẻ chúng cho người khác. Mong rằng sẽ có thêm những chương trình ngoại khóa liên quan đến nhiều vấn đề y khoa bổ ích khác. (Đại Chủng Viện Huế)

Ủy Ban Mục Vụ Giới Trẻ và Thiếu Nhi họp mặt 2020

Sáng ngày 13.02.2020 vừa qua, Ủy Ban Mục Vụ Giới Trẻ và Thiếu Nhi (UBMVGTT&TN) đã tổ chức buổi họp mặt tại Văn Phòng HĐGM Việt Nam với chủ đề Đồng Hành Với Người Trẻ.

Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Viên, Chủ tịch UBMVGTT&TN, chủ tọa cuộc họp. Tham dự cuộc họp có Cha Gioan Lê Quang Việt, Thư ký UBMVGTT&TN, Cha Giuse Phạm Đức Tuấn, Tổng Tuyên úy Thiếu nhi Thánh Thể Việt Nam, Cha Xuân Đường DCCT, Thư ký Đức Cha, các Cha Trưởng Ban Giới Trẻ các giáo phận và một số khách mời.

Sau khi Đức Cha cầu nguyện khai mạc, Cha Thư ký Gioan Lê Quang Việt đã trình bày dẫn nhập nội dung buổi họp và định hướng của ba năm Mục Vụ Giới Trẻ. Ngài mời gọi các tham dự viên góp ý kiến, đặc biệt góp ý về Đại Hội Giới Trẻ Toàn Quốc tại La Vang, và các hoạt động mục vụ hướng đến giới trẻ.



Dự kiến chương trình Mục Vụ Giới Trẻ trong ba năm tới như sau:

Chủ đề năm 2020: Đồng hành với người trẻ hướng tới sự trưởng thành toàn diện. Giáo hội đồng hành với người trẻ trong việc lắng nghe, phân định, và chọn lựa thực hành hướng tới sự trưởng thành toàn diện. Tài liệu học hỏi trong năm nay là sách Giáo Lý cho người trẻ (Youcat), sách Giáo huấn xã hội cho người trẻ (Docat), tông huấn Chúa Kitô đang sống (Christus Vivit) và các tài liệu khác liên quan đến chủ đề.

Chủ đề năm 2021: Đồng hành với người trẻ trong đời sống gia đình. Đồng hành với người trẻ trong việc lắng nghe, phân định, và chọn lựa . thực hành trong đời sống gia đình. Tài liệu học hỏi trong năm nay là tiếp tục sách Giáo Lý cho người trẻ (Youcat), sách Giáo huấn xã hội cho người trẻ (Docat), đồng thời học hỏi tông huấn Hầy vui mừng hoan hỷ (Gaudete et Exsultate) và các tài liệu khác.

Chủ đề năm 2022: Đồng hành với người trẻ trong đời sống Giáo Hội và xã hội. Tài liệu học hỏi trong năm nay là tiếp tục sách Giáo Lý cho người trẻ (Youcat), sách Giáo huấn xã hội cho người trẻ (Docat). Ngoài ra còn học hỏi tông huấn Niềm vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium) và các tài liệu liên quan.

Đức Cha Chủ tịch và các tham dự viên cũng dành thời gian bàn thảo về website Giới Trẻ Công Giáo Việt Nam với các thư mục bài viết, hỏi đáp, diễn đàn... Song song với website là các game học hỏi, bản tin online mục vụ giới trẻ toàn quốc. Bên cạnh đó, việc dịch sách, sáng tác, linh



đạo cho giới trẻ là những vấn đề được quan tâm. Các khó khăn phổ biến trong tương quan giữa Giáo Hội và giới trẻ cũng là những bận tâm của các vị mục tử. Một trong những câu hỏi được đặt ra là làm thế nào để Giáo Hội có thể đồng hành với giới trẻ một cách hữu hiệu hơn.

Ngoài ra, các vị mục tử còn quan tâm thực hiện các dự án cho thời gian tới, mục tiêu là “xây dựng đội ngũ lãnh đạo giới trẻ kế thừa” để phục vụ các chương trình mục vụ cộng đồng tại các giáo xứ.

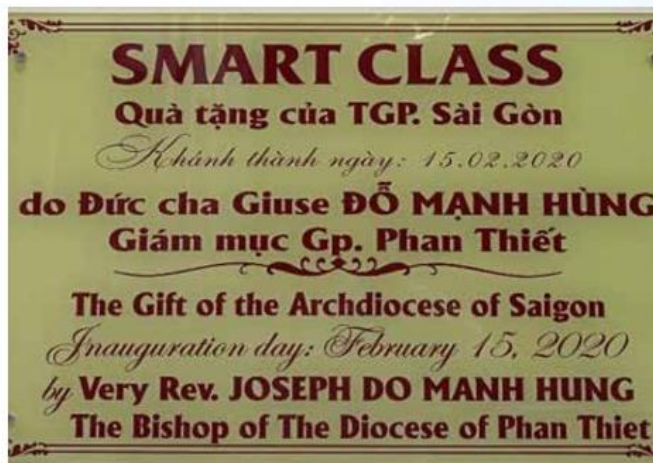
Được biết, trước đó Đức Cha Chủ tịch Phêrô Nguyễn Văn Viên, đã đưa ra “Chương trình mục vụ giới trẻ 2020.2022: Mỗi tháng một hình ảnh hay tước hiệu Đức Giêsu” do ngài phụ trách. Trong lời giới thiệu của ngài có đoạn: “Những hình ảnh và tước hiệu Đức Giêsu rất dồi dào, từ những hình ảnh hay tước hiệu trù tượng (chẳng hạn: Đường, Sự Thật, Sự Sống), tới những hình ảnh hay tước hiệu cao trọng (chẳng hạn: Con Thiên Chúa, Vua, Hoàng Tử), tới những hình ảnh hay tước hiệu bình dị (chẳng hạn: Mục Tử Nhân Lành, Người Thầy, Người Bạn). Mỗi hình ảnh hay tước hiệu cho phép con người hiểu biết phần nào đó về căn tính, đời sống và sứ mệnh của Người. Có những hình ảnh và tước hiệu giúp con người hiểu biết hơn về thiên tính của Đức Giêsu, trong khi có những hình ảnh hay tước hiệu giúp con người hiểu biết hơn về nhân tính của Người. Những hình ảnh và tước hiệu này đóng vai trò trung gian, giúp con người liên kết mật thiết hơn với Đức Giêsu và nhờ Người để đến với Thiên Chúa Cha”.

Ngoài ra, có hai điểm nổi bật đáng chú ý trong Dự Thảo Kế hoạch Mục vụ Giới Trẻ giai đoạn 2020.2022. Một là tinh thần của chương trình đào tạo đội ngũ nòng cốt. Nhóm nòng cốt này cần được đào tạo các đức tính: kiên định, tận tụy, can đảm, sáng tạo, kết nối, toàn diện và có tình thương, lòng trắc ẩn. Thứ hai, UBMVGT&TN tổ chức Giải đấu Game quy mô toàn quốc nhằm tạo sân chơi cho giới trẻ tham gia vào sinh hoạt của Giáo Hội đồng thời quảng bá Đại Hội Giới Trẻ toàn quốc.

Để đúc kết, Đức Cha Chủ tịch trình bày kế hoạch chung và đường hướng thực hiện các kế hoạch. Buổi họp mặt kết thúc buổi trưa cùng ngày. (Gioan Lê Quang Vinh. Truyền thông HĐGMVN)

Giáo phận Phan Thiết khánh thành phòng học thông minh smartclass

Vào lúc 5g00 sáng thứ Bảy, ngày 15.02.2020, Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng, Giám mục Gp. Phan Thiết đã dâng Thánh lễ tại chủng viện Thánh Nicôla. Đồng tế với ngài có cha tổng đại diện Giuse Hồ Sĩ Hữu, quý cha giáo chủng viện, quý cha Tòa Giám mục và hơn 30 chủng sinh và nữ tu. Sau Thánh lễ, Đức cha Giuse đã làm phép và khánh thành Phòng học Thông minh Smartclass+. Phòng học này là món quà của tổng giáo phận Sài Gòn kính tặng Đức cha Giuse nhân dịp ngài nhận sứ vụ mới tại Giáo phận Phan Thiết ngày 12.12.2019. Được biết tiến trình tập huấn cho các giáo viên và chuyển giao công sẽ được tiến hành 3 đợt trong ba tháng. Lần tập huấn đầu tiên sẽ bắt đầu lúc 7g30 hôm nay.



Phòng học Thông minh Smartclass+ bao gồm một màn hình led tương tác 75''; bộ bàn ghế chuyên dụng cùng với laptop và tai nghe dành riêng cho giáo viên; 24 bộ ghế - bàn di động thông minh, 24 laptop và tai nghe chuyên dụng dành cho các học viên. Các sản phẩm này được cung cấp độc quyền bởi Tập đoàn Sao Mai. Ngoài các thiết bị trên, Smartclass+ được cung cấp một bộ Giáo trình Let's Talk (của Robotel, Canada) để dạy Anh ngữ với 4 cấp độ A1, A2, B1 và B2.

Ưu điểm nổi trội của Smartclass+ là cho phép học viên sử dụng trên nhiều thiết bị, hỗ trợ cả thiết bị cầm tay cá nhân. Sự kết hợp giữa mô-đun homework (bài tập) và dịch vụ điện toán đám mây (icloud) cho phép giáo viên và học viên có thể truy cập sử dụng qua mạng (internet) ở mọi nơi, mọi lúc. Giáo viên có thể chuẩn bị bài ở nhà, xem và đánh giá bài làm của học viên và gửi phản hồi cho họ. Smartclass+ có thể sử dụng cho mọi cấp độ và mọi lứa tuổi học viên, đồng thời giáo viên có thể tùy chỉnh các hoạt động học

tập cho phù hợp với học viên của họ.

Chính nhờ những ưu điểm của Smartclass+, Đức cha Giuse không chỉ muốn sử dụng phòng học thông minh này cho việc nâng cao khả năng ngoại ngữ của các chủng sinh tại chủng viện Nicôla, ngài còn muốn ứng dụng vào việc dạy các môn học khác, đặc biệt là dạy giáo lý cho thiếu nhi và các chương trình Loan báo Tin mừng. Bởi Loan báo Tin mừng là điểm nhấn của Giáo phận Phan Thiết (x. Thư Mục Vụ - Tết Canh Tý).

Quả thật, thánh Giáo hoàng Phaolô VI đã khẳng định: “Hội Thánh sẽ cảm thấy có lỗi trước mặt Thiên Chúa nếu không vận dụng các phương tiện ưu thế này mà tài năng con người không ngừng làm cho phát triển và hoàn thiện mỗi ngày” (Tông huấn Evangelii Nuntiandi, 45). Ước mong Phòng học Thông minh Smartclass+ sẽ giúp cho công cuộc loan báo Tin mừng trong sứ vụ đào tạo sẽ sinh nhiều hoa thơm trái ngọt.

Lm. Thomas Nguyễn Văn Hiệp
Nguồn: gpphanthiet.com

Người công giáo Việt Nam đã bảo vệ cuộc sống của trẻ em chưa sinh như thế nào

Gần đây vào tháng 2, Đức Giám mục Cosma Hoàng Văn Đạt, giám mục giáo phận Bắc Ninh miền Bắc Việt Nam đã cử hành thánh lễ ở một trong các nghĩa trang dành cho các em bé chưa sinh có tên là “Nghĩa trang Thiên thần”. Nghĩa trang Thiên thần có mặt trong nhiều cộng đoàn công giáo khắp nước, các nghĩa trang này giúp cho các thai nhi được chôn cất trong nhân phẩm, như tại giáo xứ Lý Lâm và Ngọc Lâm ở Bắc Ninh, họ đã chôn từ 6 000 đến 8 000 thai nhi. Nhiều cộng đoàn công giáo có các nghĩa trang gọi là “Nghĩa trang Thiên thần” để chôn các thai nhi trong nhân phẩm.

Đối với người công giáo Việt Nam, bảo vệ mỗi sự sống và giáo dục giới trẻ chống lại các loại văn hóa của sự chết như phá thai là một nhiệm vụ cấp thiết nhất hơn bao giờ hết. Theo các con số của các tổ chức y tế quốc tế, Việt Nam là quốc gia đứng hàng đầu trong các nước Á



châu có tỷ lệ phá thai cao nhất, và đứng thứ năm trên toàn thế giới. Giáo hội Việt Nam đặc biệt lo lắng về con số phá thai ở các cô tuổi vị thành niên, chiếm 20% trong tổng số phụ nữ phá thai.

Theo con số chính thức của chính quyền, mỗi năm có từ 275 000 đến 300 000 vụ phá thai trên toàn nước, nhưng các tổ chức phò sự sống ước chừng có từ 1,2 đến 1,6 triệu vụ mỗi năm, kể cả các vụ phá thai bất hợp pháp. Dù có chỉ thị của Bộ Y tế cho phép phá thai đến tuần thứ sáu, một vài phòng khám và cơ sở y tế đã nhận phá thai đến tuần thứ mười. Các bác sĩ ở Bệnh viện Phụ khoa Hà Nội xác nhận có đến 40% phụ nữ mang thai ở Việt Nam đã phá thai. Từ nhiều năm nay, các linh mục Dòng Chúa Cứu Thế đã có các chương trình bảo vệ sự sống nhằm giáo dục các bạn trẻ nam-nữ về tác hại không thể lường được của việc phá thai. Nhiều linh mục, tu sĩ, giáo dân đã tham dự các khoá đào tạo chuyên sâu, mời các bạn trẻ tham gia các hoạt động xã hội và từ thiện. Nhiều bác sĩ và chuyên gia có chương trình hỗ trợ tâm lý cho các bạn trẻ.

Từ năm 2009, nhiều nhóm phò sự sống đã hợp tác với cơ quan Caritas địa phận để phát động chương trình phòng chống phá thai.

Nghĩa trang Thiên thần: nghĩa trang dành riêng cho thai nhi

Các chương trình này gồm các khóa học về giáo huấn Giáo hội, về đời sống vợ chồng và đời sống gia đình, về việc chôn cất các thai nhi ở các nghĩa trang “Nghĩa trang Thiên thần” ở các cộng đoàn công giáo trên khắp nước, nơi trẻ em chưa sinh được chôn cất có nhân phẩm. Tại giáo xứ Lý Lâm và Ngọc Lâm ở Bắc Ninh, họ đã chôn từ 6 000 đến 8 000 thai nhi. Mỗi năm, các học sinh, giáo dân và nhân viên giáo phận đã đến thăm hai giáo xứ này để cầu nguyện và cử hành thánh lễ để tưởng nhớ các em.

Đức Giám mục Cosma Hoàng Văn Đạt tuyên bố trong thánh lễ cử hành vào tháng 2 vừa qua: “Các em bé này có quyền sống nhưng các cha mẹ các em đã giết các em không nương tay. Các cha mẹ này đã ngăn không cho hàng ngàn trẻ em được sinh ra. Giết người là trọng tội, nhưng giết trẻ em còn trọng tội hơn.” May mắn Giáo hội Việt Nam có những người như ông thợ mộc Tống Phước Phúc mà câu chuyện của ông người công giáo Việt Nam nào cũng biết. Trong 20 năm, ông Phúc cùng vợ đã chôn 20 000 thai nhi. Ông ở Phường Sài, Nha Trang, hai vợ chồng đã mở một trung tâm đón nhận các trẻ em không được mong muốn, cứu hàng trăm trẻ em khỏi bị phá thai. Ông Phúc cũng xây một nghĩa trang cho các

thai nhi ở ngọn đồi Diễn Lâm, cách trung tâm thành phố Nha Trang 19 cây số.

Ông giải thích: “Tôi không biết cha mẹ của các em bé này, nhưng khi tôi chuẩn bị làm các ngôi mộ, tôi đặt tên thánh cho các em. Một vài em đã có tên của cha mẹ đặt, các cha mẹ có thể là người công giáo hay không. Khi tôi bắt đầu công việc này, một số người dè chừng, họ hỏi tôi: ‘Ông Phúc, cái gì thúc đẩy ông đi chôn các em bé này?’. Tôi chỉ trả lời: ‘Tôi đem các em đi chôn’.” Với thời gian hàng xóm, cộng đoàn hiểu việc ông làm. Ông cho biết: “Rất nhiều người của các tôn giáo khác cũng tham dự vào chương trình bảo vệ sự sống của tôi. Một vài người còn cho tôi cát, gạch, họ rất nhiệt tình”.

Một ngày nọ, sau một sự cố đặc biệt đau lòng, tôi nhận ra công việc làm này của tôi chưa đủ. Ông giải thích: “Một buổi chiều, khi tôi đang chôn thai nhi thứ 247, một cô tuổi vị thành niên đến gặp tôi và hỏi: ‘Có phải ông chôn con của con hôm qua không?’ Và tôi đưa cô đến xem ngôi mộ. Tôi tự nhủ: ‘Nếu tôi chỉ giới hạn vào việc chôn cất, làm sao tôi có thể cứu các đời sống? Tôi phải làm thêm.’”

Trong 15 năm, cùng với vợ, ông đã giúp 250 phụ nữ gặp khó khăn, thuyết phục họ đừng phá thai. Và từ đó, các thành viên gia đình ông đã nhận nuôi 50 trẻ em. Có lúc ông có quá nhiều em bé phải nuôi, ông đã phải nhờ một trung tâm ở Cam Ranh, thuộc tỉnh Khánh Hòa giúp. (Marta An Nguyễn dịch) Nguồn: phanxico.vn



Tín Cộng Đoàn

45 năm cộng đồng Việt Nam định cư tại Australia

Nhân 45 năm sự hình thành của cộng đồng người Việt tại Australia 1975-2020, BBC giới thiệu bài đầu trong loạt bài của tác giả Nguyễn Quang Duy về các bước thăng trầm của cộng đồng này trong quan hệ với chính phủ Úc và Việt Nam sau 1975.

Ở thời điểm 30/4/1975 chỉ có trên 1,000 người Việt tại Úc, gồm những phụ nữ lập gia đình với Úc, sinh viên du học ở lại Úc, sinh viên đang du học, viên chức đang làm việc hay tu nghiệp, tu sĩ công giáo tu học và trẻ mồ côi sang Úc vào tháng 4/1975.

Trừ những trẻ mồ côi chưa hiểu biết, đa số đều lo lắng cho gia đình bị kẹt lại ở Việt Nam khi cuộc chiến kết thúc.

Các sinh viên đang theo học và viên chức Việt Nam Cộng hòa còn nhận được thư của Chính phủ của đảng Lao động thời Gough Whitlam yêu cầu thu xếp hồi hương.

Nhưng một cuộc vận động đã diễn ra để người Việt được định cư tại Úc và nhập cư vào xứ sở này.



Bản quyền hình ảnh KEYSTONE Image caption Tàu Sông Bé đưa thuyền nhân Việt Nam đến Darwin, Australia tháng 12/1977

Nữ hoàng Anh và quyết định cho những người Việt đến Úc đầu tiên

Ngay sau 30/4/1975, Nữ hoàng Elizabeth II, nguyên thủ quốc gia của nhiều nước trong khối Commonwealth, đã chấp nhận người di tản Việt được tạm cư tại Hong Kong, Singapore, Malaysia và "vận động" chính phủ Whitlam nhận một số người theo diện nhân đạo vào Úc.

Ngày 20/6/1975, 201 người từ Hong Kong đến định cư tại Sydney và ngày 9/8/1975, 323 người từ Malaysia và Singapore đến Brisbane theo diện nhân đạo.

Chính phủ Whitlam còn nhận 224 người Việt theo diện đoàn tụ gia đình, tôn giáo và di dân, nâng tổng số người đến Úc trong năm 1975 lên đến 748 người.

Theo tìm hiểu của chúng tôi, từ đảo Guam đến Melbourne có gia đình Giáo sư Nguyễn Ngọc Truyền gồm chừng 40 người theo diện đoàn tụ gia đình.

Từ Guam theo diện di dân có Điều khắc gia Lê Thành Nhơn cùng vợ và 4 con nhỏ vào tháng 9/1975.

Từ Nhật đến Melbourne, có gia đình Tiến sĩ Nguyễn Triệu Đan, cựu Đại sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Nhật, gồm 7 người vào giữa tháng 7/1975. Ông Đan phải ký giấy hứa khi đến Úc "không được làm chính trị".

"Không làm chính trị là sao?"

Ngày 21/8/1975, Thủ tướng Whitlam bị đảng Tự Do chất vấn, phải thú nhận có 9 người Việt bị buộc phải ký giấy hứa khi đến Úc "không được làm chính trị".

Ông Whitlam lập luận rằng chín người này đều hoạt động chính trị hay tham dự vào hoạch định chính sách thời Việt Nam Cộng Hòa, nên



Bản quyền hình ảnh FAIRFAX MEDIA ARCHIVES Image caption Thủ tướng thiên tả của Úc, Gough Whitlam không mặn mà với việc đón nhận người Việt chống Cộng từ Nam Việt Nam sau 1975

họ có thể dùng lãnh thổ Úc làm căn cứ nhằm lật đổ chính phủ nước Việt Nam cộng sản đã được Úc công nhận.

Ông Whitlam bị đảng đối lập và truyền thông phản đối là trái với truyền thống tự do chính trị tại Úc, kỳ thị người miền Nam Việt Nam, đòi ông phải hủy bỏ giấy hứa, phải xin lỗi người tị nạn và xin lỗi công chúng Úc.

Theo hồi ký Tiến sĩ Nguyễn Triệu Đan, giới chức Úc cho biết ông giữ nhiều chức vụ quan trọng dưới thời Việt Nam Cộng hòa, đều là những chức vụ mang tính cách chính trị, nên nếu ông muốn đi Úc phải ký giấy hứa.

Ông Đan nghĩ suốt đời ông chỉ làm công chức cho chính phủ không hề làm chính trị, nên chấp nhận ký.

Còn cựu chủ tịch Thượng Viện ông Trần văn Lắm luôn bị dằn vặt chỉ vì rất muốn đoàn tụ với gia đình ở Úc mà phải ký giấy này.

Được biết, Luật sư Lưu Tường Quang và ngay cả ông Đoàn Bá Cang, cựu Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Úc trước ngày mất nước, cũng bị buộc phải ký giấy hứa này.

Bỏ rơi nhân viên Việt Nam

Ngày 20/4/1975, Đại sứ Geoffrey John Price gọi điện tín mật cho Thủ tướng Whitlam thông báo Sài Gòn đang thất thủ và yêu cầu cho lệnh

di tản nhân viên tòa đại sứ, công dân Úc và cấp sổ thông hành đặc biệt cho nhân viên Việt làm việc cho tòa đại sứ Úc.

Ngày 21/4/1975, Ngoại Trưởng Úc Dân biểu Don Willesee đề nghị ông Whitlam cấp thẻ thông hành cho 115 người Việt gồm nhân viên làm việc cho tòa đại sứ Úc và gia đình nhằm tránh cho họ bị cộng sản trả thù.

Nhưng trái với tinh thần nhân đạo của người Úc, ngày 25/4/1975, Thủ tướng Whitlam ra lệnh đóng cửa tòa Đại sứ, di tản khỏi miền Nam, không cấp thông hành và bỏ lại hầu hết những người Việt đã làm việc cho Úc.

Theo hồi ký của Bộ trưởng Lao Động và Di Dân, Clyde Cameron, Thủ Tướng Whitlam của



Bản quyền hình ảnh FAIRFAX MEDIA ARCHIVES Image caption Nhân viên di trú Linda Young với hai em nhỏ Lưu Đức Vinh (11 tuổi), và Lưu Đức Huệ (5 tuổi) ở sân bay Sydney 11/07/1977. Các em thuộc nhóm 12 người Việt Nam dùng thuyền vượt biên sang Úc

đảng Lao Động tin rằng người Việt tị nạn cộng sản sẽ trở thành những cử tri chống cộng ủng hộ đảng Tự Do đối thủ, tương tự như di dân từ ba nước Bắc Âu sau Thế chiến Thứ Hai.

Hội sinh viên Việt Nam hải ngoại

Theo Radio Australia từ năm 1963 các sinh viên du học theo chế độ học bổng của Úc, gọi là học bổng Colombo đã thành lập Hội sinh viên Việt Nam hải ngoại tại Úc.

Năm 1974, Hội có tới 120 hội viên, nhưng sau biến cố 30/4/1975, những người học xong tản mác khắp nơi, không còn người đi học, Hội giảm dần hoạt động đến năm 1977 chính thức giải tán.

Nhiều sinh viên Colombo sau này đã trở thành lãnh đạo hay thành viên sáng lập Cộng đồng Người Việt Tự do.

Hội đoàn ủng hộ cộng sản

Ngay từ 26/2/1973 khi chính phủ Whitlam chính thức lập quan hệ ngoại giao với nhà cầm quyền Hà Nội, một số cựu sinh viên Colombo xoay sang ủng hộ cộng sản chống lại chính quyền miền Nam.

Theo Radio Australia, ngay sau ngày 30/4/1975, Nguyễn Phạm Điền, một cựu sinh viên Colombo sang Úc từ năm 1962 rồi trốn lại, đã đứng ra thành lập Hội Đoàn Kết người Việt ở Úc.

Số người theo Hội chỉ chừng 20 trong tổng số từ chừng 500 sinh viên và cựu sinh viên.

Một số hội viên khi biết được thân nhân ở Việt Nam bị đi tù, biết sự thật vi phạm nhân quyền đang xảy ra cho hàng triệu người miền Nam nên đã bỏ Hội. Một vài người chuyển sang sinh hoạt với Cộng đồng người Việt Tự do.

Năm 1984, Hội Đoàn Kết đổi tên thành Hội Người Việt Nam tại Úc, ông Điền làm hội trưởng.

Những năm đầu thập niên 1990, tôi làm chủ

Bản quyền hình ảnh HANH TRAN Image caption Nhà báo Trần Hạnh từng có một bộ phim quay lén khi về thăm Việt Nam năm 1992, chiếu trên đài truyền hình ABC



tịch Cộng Đồng Người Việt Tự Do tại Canberra, ông Điền sống tại đây, ngoài ông ra tôi không thấy ai khác công khai nhận là hội viên Hội này. Đến năm 1996, Hội chính thức giải tán.

Cũng sau 30/4/1975, một số trí thức thiên tả đã thành lập Hội Úc-Việt, hoạt động chủ yếu trong khuôn viên Đại học Australian National University ở tại Canberra và có phát hành bản tin "Vietnam Today" bằng Anh ngữ và vài cuộc hội thảo "Vietnam Updated".

Tôi biết một số hội viên Hội này, trong đó có Giáo sư David Marr và ông Trần Hạnh, sinh viên Colombo khóa 1972, cả hai đều là chủ bút của "Vietnam Today".

Mặc dù là chủ bút của "Vietnam Today", ông Trần Hạnh biết rất ít thực tế đang xảy ra tại Việt Nam.

Khi được Radio Australia phỏng vấn ông Hạnh tự nhận là mãi đến đầu thập niên 1980, ông mới biết cha của ông một sĩ quan cấp tá Quân lực Việt Nam Cộng Hòa bị tù "cải tạo", mẹ ông bị đuổi đi kinh tế mới và các em ông phải ly tán.

Năm 1992, ông Hạnh về Việt Nam khi cha ông vừa ra tù. Ông Hạnh cho tôi biết cha ông rất buồn vì ở Úc ông theo cộng sản và rất sợ vì ở Việt Nam ông Hạnh luôn bị công an dò xét.

Nhờ chuyến đi đó ông mới biết được phần nào thực tế đang xảy ra tại Việt Nam. Ông Hạnh khi ấy đang học cao học truyền thông có làm một cuộn phim quay video về đời sống ở Việt Nam ông cho tôi biết "lén" mang về Úc và được phát trên đài truyền hình ABC.

Ông Hạnh sau sang Anh làm Trưởng ban Việt Ngữ đài BBC rồi lại về Úc, làm Giám đốc sản xuất cho Radio Australia (xem bài Nhà báo Trần Hạnh qua đời).

Cũng khoảng thời gian đó, sử gia Úc, David Marr có cho tôi biết ông vừa từ Việt Nam về, trước khi ông bước lên máy bay, tất cả những tài liệu và cả vở ghi chú của ông đều bị công an tịch thu.

Cũng đầu thập niên 1990, khi Hà Nội bắt đầu nối lại quan hệ ngoại giao với Mỹ, nhiều hội viên Hội Úc Việt khi đó "vỡ mộng" biết được Đảng Cộng sản Việt Nam phản bội niềm tin của họ, Hội quyết định giải tán.



Bản quyền hình ảnh NGUYỄN NHÂN Image caption Lễ Tết của cộng đồng Việt tại Melbourne đầu năm 2020

Tị nạn chính trị

Ngày 11/11/1975, Toàn quyền John Kerr sa thải Thủ tướng Whitlam, và chọn lãnh tụ đối lập Malcolm Fraser làm thủ tướng xử lý thường vụ sửa soạn bầu cử.

Ngày 13/12/1975, Liên đảng Tự Do - Quốc Gia thắng cử, Thủ tướng Malcolm Fraser đảo ngược chính sách của Chính phủ Whitlam cho phép các sinh viên được định cư và đón nhận người Việt tị nạn chính trị.

Vào đầu năm 1976, Tiến sĩ Nguyễn Triệu Đan nhận được thư của Bộ Trưởng Di trú và Sắc tộc sự vụ, Michael MacKellar, thông báo hủy bỏ giao ước "không được làm chính trị".

Nhưng dù thất cử, ông Whitlam tiếp tục giữ vai trò thủ lĩnh đối lập với đường lối cứng rắn quyết ngăn cản người Việt tị nạn cộng sản được định cư tại Úc.

Đến ngày 10/12/1977 khi Thủ tướng Fraser thắng cử nhiệm kỳ hai chính sách nhận người Việt tị nạn mỗi phần nào thay đổi.

Mãi đến 20-21/7/1979, sau Hội nghị Geneva về người tị nạn Đông Dương, Chính phủ Fraser đồng ý Úc sẽ nhận thêm mỗi năm hàng chục ngàn người tị nạn.

Giữa năm 1982, Chính phủ Fraser đạt thỏa thuận với nhà cầm quyền Hà Nội để người Việt tị nạn được bảo lãnh gia đình còn kẹt lại ở Việt Nam.



Bản quyền hình ảnh BOHDAN WARCHOMIJ Image caption Một gương mặt của cộng đồng Việt tại Úc. Bà Carina Hoang trong vai Iris trên phim truyền hình nhiều kỳ The Heights của hãng ABC (2019)

Theo số thống kê vào tháng 6/1976, có 2,427 người Việt trên toàn nước Úc. Số người Việt tại Úc tăng đến 60,000 người vào cuối năm 1982 và 220,000 người vào năm 2016.

Nếu tính luôn thế hệ tiếp nối sinh ra tại Úc số người Việt tự do có thể đã lên đến trên 300,000 người.

Hai vị ân nhân

Nữ hoàng Elizabeth II và Thủ tướng Malcolm Fraser quả đã khai sinh cộng đồng người Việt tự do.

Trong tang lễ ông Fraser ngày 27/3/2015, tôi và **Bản quyền hình ảnh NGUYỄN NHÂN Image caption Ba vị chủ tịch Cộng Đồng dự tang lễ Thủ tướng Malcolm Fraser là ông Nguyễn Thế Phong, ông Nguyễn Văn Bon và bà Nguyễn Phụng Vỹ**





Bản quyền hình ảnh NGUYỄN NHÂN Image caption Cộng Đồng Người Việt tự do tổ chức lễ tưởng niệm và ghi nhận ân đức cố Thủ tướng Malcolm Fraser trước Quốc hội bang Victoria

hàng trăm người Việt khác đã xuống đường trước cửa Nhà thờ Scots với ba biểu ngữ lớn biểu lộ tấm lòng tri ân của người Việt tự do dành cho ông.

Ông Nguyễn Thế Phong, cựu chủ tịch Cộng đồng, mặc áo dài đen, đội khăn đóng, tay ôm bức chân dung của ông Fraser, hai bên là lá cờ Úc và cờ vàng ba sọc đỏ của VNCH, thương tiếc sự ra đi của vị ân nhân đáng kính nhất của người Việt tự do.

Cuộc biểu tình được truyền thông chú ý và đưa tin: người Việt không quên ơn ông Fraser,

người Việt không quên ơn nước Úc đã mở rộng bàn tay cứu mang đoàn người trốn chạy cộng sản tìm tự do trên đất Úc.

Người Việt tự do ngày nay

Đảng Tự Do trước đây đã sát cánh với miền Nam chống lại cộng sản, sau 30/4/1975 lại đề ra những chính sách đón nhận người Việt tị nạn cộng sản và gia đình còn kẹt lại ở Việt Nam.

Theo Tiến sĩ Nguyễn Triệu Đan và Tiến sĩ Nguyễn Văn Hưng, ngày 10/2/1976, sau khi Thủ tướng Malcolm Fraser quyết định nhận người tị nạn chính trị, hai ông và một số sinh viên thành lập Hội Ái hữu Việt kiều Tự do dự tính giúp chính quyền tiểu bang Victoria tiếp đón đồng bào sẽ qua Úc định cư.

Hội Ái hữu Việt kiều Tự do chính là tiền thân của Cộng Đồng Người Việt Tự do tại Victoria.

Trải 44 năm, từ ngày thành lập 10/2/1976, các Ban Chấp Hành Cộng Đồng Người Việt Tự do tại Victoria đều luôn giữ đường lối độc lập với các đảng chính trị tại Úc nhưng trong tận đáy lòng không quên ơn Thủ Tướng Malcolm Fraser, một đặc điểm đáng ghi nhận của Cộng Đồng tại Victoria nói riêng và tại Úc châu nói chung.

Đây là bài viết đầu tiên của tôi trong loạt bài 45 năm nhìn lại những thử thách từ bước ban đầu thành lập cho đến ngày nay (1975-2020), và duyệt lại nỗ lực trẻ trung hóa thành phần lãnh đạo hầu tiếp nối duy trì truyền thống của người Việt tự do.

Bài thể hiện quan điểm và cách nhìn lịch sử của riêng ông Nguyễn Quang Duy từ Melbourne, Australia

Năm thánh của liên dòng Mến Thánh Giá tại Âu Châu kỷ niệm 350 năm thành lập

Chiều ngày 19/02/2020 : Liên Dòng Mến Thánh Giá tại Âu Châu đã cử hành trọng thể Thánh lễ Khai mạc Năm Thánh mừng kỷ niệm 350 năm thành lập tại Nguyên đường Hội Thừa sai Paris (MEP). Thánh lễ do Đức TGM Jean-Pierre Cattenoz (giáo phận Avignon) cử hành, cùng với Đức TGM Dominique Lebun (giáo phận Rouen), Đức Cha Stanislas Lalanne (giáo phận Pontoise), LM Balthasar Caterino, bề trên nhà MEP, LM Vũ Minh Sinh, chủ tịch Liên tu sĩ Pháp, LM Nguyễn Kim Sang, giám đốc Giáo xứ Paris, Đức Ông Mai Đức Vinh và khoảng 60 LM chính xứ và LM sinh viên. LM Nguyễn Văn Hiền, đại diện các cha sinh viên phụ trách dẫn lễ.

Trước thánh lễ, nữ tu Anne-Marie Nguyễn Thị Hường, Dòng Mến Thánh Giá Huế đã giới thiệu 15 cộng đoàn Mến Thánh Giá tại châu Âu :

- Hội Dòng Mến Thánh Giá Bà Rịa có 4 nữ tu tại Pontmain (Mayenne).
- Hội Dòng Mến Thánh Giá Cái Mơn có 5 nữ tu tại Avignon.
- Hội Dòng Mến Thánh Giá Chợ Quán có 6 nữ tu tại Pontoise.
- Hội Dòng Mến Thánh Giá Đà Lạt có 2 nữ tu tại Ý.
- Hội Dòng Mến Thánh Giá Gò Vấp có cộng đoàn tại Đức (10 nữ tu), tại Pháp (10 nữ tu), tại Ý (4 nữ tu).
- Hội Dòng Mến Thánh Giá Hà Nội có 16 nữ tu tại Dieppe (Pháp) và Ý.



- Hội Dòng Mến Thánh Giá Huế có 20 nữ tu tại Strasbourg (Pháp) và Roma (Ý).
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Khiết Tâm có 7 nữ tu tại Poitiers.
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Nha Trang có 16 nữ tu tại Paris và Na Uy.
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Phan Thiết có 2 nữ tu tại Ý.
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Qui Nhơn có 8 nữ tu tại Na Uy, Saint Rambert-Albon (Pháp).
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Thủ Đức có 3 nữ tu tại Ý.
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm có 3 nữ tu tại Besançon (Pháp).
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Vinh có 10 nữ tu tại Montbéliard (Pháp).
 - Hội Dòng Mến Thánh Giá Xuân Lộc có 12 nữ tu tại Chelles (Pháp), Hòa Lan và Thụy Điển.
- Trong số 15 hội dòng hiện hoạt động tại châu Âu có 72 nữ tu tham dự.
- Sau khi nghi thức rước Thánh Giá, LM Nguyễn Văn Hiền đã giới thiệu bằng tiếng Pháp ý nghĩa của Thánh lễ Kỷ niệm như sau : “Cũng vào ngày 19/02 cách nay 350 năm (1670), Đức Cha Lambert de la Motte (1624-1679) đã nhận lời khẩn của hai nữ tu tiên khởi, Sr Agnès và Sr Paule tại Phố Hiến, ghi dấu ngày chính thức thành lập Hội Dòng Mến Thánh Giá Việt Nam. 350 năm sau, hôm nay, ngày 19/02/2020, các Nữ tu Mến Thánh Giá họp mặt tại đây (128 rue du Bac - Paris), trong Nguyên đường của Hội Thừa sai Paris, mà Đức Cha Lambert là một trong số những vị sáng lập. Để khai mạc Năm Thánh dưới dấu Thánh giá Vinh quang, và theo truyền thống Việt Nam, các nữ tu sẽ cử hành nghi thức dâng hương, tưởng nhớ Đức Cha Lambert, vị sáng lập dòng, đồng thời cũng để vinh danh các công trình của ngài.” Nữ tu Lan Chi, Hội Dòng Mến Thánh Giá Chợ Quán điều khiển Thánh ca. Mở đầu là ca nhập lễ (bằng tiếng Pháp) tôn vinh Thánh Giá Chúa Giêsu : Chúng con ngợi ca Thánh giá Chúa được dựng nên trên khắp trần hoàn. Như dấu chỉ sáng ngời của Tình yêu Thiên Chúa. Sau đó là ca khúc tưởng niệm Đức Cha Lambert



thành lập
tại trụ sở
Hội Thừa
sai Paris
là gia đình
thiên liêng
của đáng
sáng lập,
Đức Cha
Lambert de
la Motte là
một trong
số hai vị

de la Motte do các nữ tu trong Hội Dòng đồng ca : Như núi cao, như biển rộng. Công ơn Cha không bờ không bến. Con xin ghi lòng, khắc cốt ghi tâm. Công ơn Cha không bao giờ quên. Phụng vụ lời Chúa hôm nay là bản tụng ca danh thánh Đức Kitô : “Khi vừa nghe danh thánh Giêsu, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ” (Pl 2,6-11).

Sau bài Phúc âm theo thánh Gioan, Đức TGM Jean-Pierre Cattenoz đã nhắc lại mầu nhiệm Thánh giá mà Đức Cha Lambert từng rao giảng. Cũng như Chúa Giêsu vâng theo thánh ý Ngôi Cha, từ 350 năm nay, các nữ tu nối tiếp công trình của ngài, yêu mến Thánh giá. Các nữ tu trong hội dòng sắp mình dưới chân Thánh giá, trái tim ấp ủ tình yêu thương, theo gương thánh Gioan là môn đệ được Chúa yêu thương. Trên thập giá, khi người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra. Nước là nước rửa tội, còn máu chính là phép Thánh thể.” Ca hiệp lễ là bản thánh ca riêng của hội dòng, tiếp nối bài giảng về Thánh giá : “Lạy Chúa Giêsu Chịu Đóng Đinh. Ngài là đối tượng duy nhất của lòng con. Con xin tôn thờ, con xin chúc tụng. Vì Chúa đã dùng Thánh giá để cứu độ trần gian.” Ca khúc kết lễ (tiếng Pháp) mang ý nghĩa sai đi, hội dòng Mến Thánh Giá ngày nay đi khắp thế gian, loan báo Tin Mừng cho muôn dân. Sr Thérèse Kim Thanh, Dòng Mến Thánh Giá Nha Trang, đã đại diện các cộng đoàn Mến Thánh Giá tại châu u, tiếp nối ý nghĩa sai đi, phát biểu như sau : “Thật là niềm vui và hạnh phúc cho hội dòng được cử hành Năm Thánh, kỷ niệm 350 năm

Đại diện Tông tòa tiên khởi tại Việt Nam.

Đức Cha Lambert de la Motte thành lập Hội Dòng Mến Thánh Giá để phục vụ trong phạm vi giáo phận. Trong thánh lễ này, 38 cộng đoàn tại u châu, đại diện cho 138 nữ tu vui mừng hiệp thông với các nữ tu của 30 Hội Dòng Mến Thánh Giá trên khắp thế giới :

- 24 Hội Dòng ở Việt Nam
- 3 ở Thái Lan
- 1 ở Lào
- 1 ở Kampuchia
- và 1 ở Hoa Kỳ.

Chúng con không dám nghĩ Thánh lễ này lại được cử hành tại trụ sở các cha Thừa sai Paris vốn là gia đình thiên liêng của đáng sáng lập. Chúng con dâng lên Cha Gilles Reithinger, Bề trên Tổng quyền Hội Thừa sai Paris lòng biết ơn. Nhờ được ngài chấp thuận và khuyến khích, chúng con mới có thể quây quần nơi đây hiệp dâng Thánh lễ Tạ Ơn. Chúng con dâng lên Đức Cha Pierre Cattenoz, Tổng giám mục Avignon lòng biết ơn. Ngài đã nhận lời mời của các sœurs Mến Thánh Giá công tác tại giáo phận nhận lời chủ lễ. Chúng con bày tỏ lòng tri ân Đức Cha Dominique Lebrun, TGM Rouen và Đức Cha Stanislas Lalanne, GM Pontoise cùng dâng Thánh lễ. Chúng con biết ơn cha Pierre Nguyễn Văn Hiền đã giúp chúng con trong việc tổ chức và dẫn lễ. Chúng con cảm ơn các cha đến từ các giáo xứ có các nữ tu chúng con làm việc và các cha sinh viên.” Sau đó, sœur Kim Thanh đã dâng giỏ lan trắng

Tín Cộng Đoàn

cho cha bề trên nhà MEP để bày tỏ lòng biết ơn. Năm nữ tu Mến Thánh Giá Hà Nội đã trình diễn một vũ điệu nhịp nhàng, diễn tả năm cánh hoa tỏa ngát làn hương mến Chúa yêu người. Sau cùng, cộng đoàn tham dự đã chung vui với quý cha và các nữ tu Mến Thánh Giá trong tiệc trà thân mật. (Lê Đình Thông)

127.655,00 AUD là kết quả của đêm gây quỹ cộng đồng giúp nạn nhân cháy rừng tại Melbourne

Melbourne, lúc 6 giờ 30 tối Thứ Sáu 14.2.2020, tại Happy Receptions. Cộng đồng Công Giáo Việt Nam đã tổ chức bữa cơm gây quỹ giúp nạn nhân trong đại nạn cháy rừng tệ hại nhất ở Úc trong thế kỷ vừa qua.

Cuộc gây quỹ rất thành công với số tiền thu được chưa trừ chi phí mà ban tổ chức công bố là 127,655.00 AUD thật khích lệ cho ban tổ chức và nhiều người trong cộng đồng. Mở đầu, quý ông Trần Ngọc Cẩn, Nguyễn Ngọc Trúc và cô đại diện giới trẻ của cộng đồng đã cùng hát chào mừng mọi người, lời ca ý nghĩa trong tình liên đới cộng đồng của mọi sắc tộc đối với đất nước mà chúng ta đang sống, đất nước đã cứu mang chúng ta. Sau đó, Linh mục Anthony Nguyễn Hữu Quảng đã mời mọi người cùng đứng lên để cầu nguyện, trước một cây Thánh Giá bị lửa cháy xém các cánh đã thành tro, do một em rước lên từ cuối hội trường, cùng những bông hoa cũng do giới trẻ rước lên như những lời cảm tạ hồng ân Thiên Chúa. Theo tài liệu chiếu kèm, Nước Úc trong cuộc cháy rừng vừa qua, với hơn 10 triệu Ha rừng bị cháy, được kể là vụ cháy rừng lớn nhất thế kỷ! Nhờ có mấy cơn mưa rất lớn trong mấy tuần qua đã giúp dập tắt những đám cháy còn sót lại, nhưng hậu quả của nạn cháy rừng đã gây ra cho nước Úc thật lớn! Những thiệt hại về người chết, tài sản bị thiêu hủy và rừng cháy đã đảo lộn sinh thái với thiệt hại vô giá cho hàng trăm ngàn các chủng loại động vật thiên nhiên bị hủy diệt! Linh mục Giuse Trần Ngọc Tân đã lên chào mừng mọi người và nói bữa cơm gây quỹ này,

thể hiện tấm lòng thành biết ơn đáp nghĩa đất nước đã cứu mang chúng ta trong cơn hoạn nạn, đây là dịp để cho chúng ta có cơ hội thể hiện tấm lòng thành, của ít, lòng nhiều để mong xoa dịu được phần nào những thiệt hại do cuộc cháy rừng gây ra, và cầu xin Thiên Chúa ban ơn tái tạo cho cây cối đâm chồi nảy lộc để màu xanh của cây cối, cũng như lá phổi của chúng ta trở lên trong lành. Cả khán phòng đã ca vang bài Kinh Hòa Bình bất hủ của Thánh Phanxicô như một lời tri ân của tất cả mọi người dâng lên Thiên Chúa. Buổi tiệc gây quỹ cũng được các đội múa của Ca đoàn Vô Nhiễm Vinh Sơn Liêm, Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể, Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Nhóm trẻ của Cộng đoàn Thánh Giuse, Nhóm múa cộng đồng, Chương trình Thăng Tiến Hôn Nhân, các màn đơn ca, song ca Hồng Vũ & Quân Nguyễn. Múa hay và được lòng trong các bản nhạc thật ý nghĩa mang nội dung tri ân và cảm tạ Chúa. MC Quang Minh đã điều khiển cuộc quyền góp qua tặng vật rất thành công, do việt làm có ý nghĩa rất lớn lao, đã thu về cho ban tổ chức những món tiền rất lớn. Ngoài ra, buổi quyền góp còn được sự giúp đỡ với lòng quảng đại của gia đình ông bà Frank, và David tặng toàn bộ chi phí của buổi gây quỹ đóng góp vào cuộc lạc quyền giúp nạn nhân cháy rừng. Xin ghi nhận những đóng góp lớn lao mà ban tổ chức đã dành đặc biệt, vì hôm nay là Ngày tình nhân, nhưng tất cả quý vị đã hy sinh thời giờ quý báu dành cho gia đình, để làm một việc thật ý nghĩa trong tình yêu Thiên Chúa.

(Trần Văn Minh)

